Thiệp Mời

Đại Hội Võ Bị Đoàn Kết Toàn Cầu - 2024

THƯ MỜI

Tổng Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam
Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

Trân Trọng Kính Mời:

. . . . . .

Tham dự Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 sẽ được tổ chức vào các ngày 28-30 tháng 6 năm 2024 tại Westminster, California, USA.

Sự hiện diện của Quý Vị, cùng tất cả Cựu SVSQ là biểu hiện tinh thần Đoàn Kết, Dấn Thân, Ý Chí Sắt Son, cùng nhau **"DỰNG LẠI NIỀM TIN"** vốn đã mất trong bảy năm qua; để cùng nhau góp sức xây dựng lại một Tổng Hội Võ Bị Đoàn Kết Vững Mạnh, đồng thời cũng là niềm khích lệ lớn lao cho Ban Tổ Chức.

Để giúp cho việc tổ chức được thành công tốt đẹp, kính mong Quý Vị vui lòng hồi báo cho biết số người tham dự trước ngày 1 tháng 5, năm 2024.

Trân Trọng,
Đồng TBTC Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

Cựu SVSQ Nguyễn Huệ K25

Cựu SVSQ Nguyễn Phước Ái-Đỉnh K26

CHƯƠNG TRÌNH

⌘ **Thứ Sáu, ngày 28 tháng 6 năm 2024**
01:00 PM - 4:00 PM Tiền Đại Hội
Địa điểm: East West Room/Westminster Civic Center
8200 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683

06:00PM - 09:00PM Lễ Truy Điệu Truyền Thống
Địa điểm: Freedom Park (Tượng đài Việt Mỹ)
14180 All American Way, Westminster, CA 92683

⌘ **Thứ Bảy, ngày 29 tháng 6 năm 2024**
09:00 AM - 10:00 AM Lễ Chào Cờ Khai Mạc Đại Hội
10:00 AM - 05:00 PM Họp Đại Hội Đồng Khoáng Đại
Địa điểm: Warner Middle School Gym
14171 Newland St., Westminster, CA 92683

⌘ **Chủ Nhật, ngày 30 tháng 6 năm 2024**
09:00 AM - 12:00 PM Tiếp tục họp DHD Khoáng Đại
01:00 PM - 02:30 PM Bầu cử
02:30 PM - 03:00 PM Đúc kết Chương Trình Đại Hội

05:30 PM - 11:00 PM Dạ tiệc Bế mạc Đại Hội
Địa điểm: QD Studio
7724 Garden Grove Blvd., Westminster, CA 92683.

⌘ **Liên Lạc:**

Cựu SVSQ Nguyễn Huệ K25	510-585-6012
Cựu SVSQ Nguyễn Phước Ái-Đỉnh K26	714-350-8909
Cựu SVSQ Nguyễn Duy Niên K27	909-548-1602
Cựu SVSQ Lê Phước Nhuận K28	949-201-0699

Quan Điểm & Qui Định Của Tập San Đa Hiệu

Quan Điểm:

Đa Hiệu là một cơ quan ngôn luận của Tổng Hội CSVSQ TVBQGVN, là gạch nối các CSVSQ , giữa các Hội Võ Bị địa phương, giữa các thế hệ đi trước cha anh và thế hệ kế thừa , đại diện các Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và Hậu Duệ trên toàn thế giới. Đa Hiệu cũng là nơi để mọi người cùng chiến tuyến chia sẻ quan điểm , lập trường chống cộng đến các chiến hữu , thân hữu, các độc giả cùng chung lý tưởng.

Qui Định:

Để thực hiện được mục tiêu kể trên , chúng tôi mong mỏi sẽ nhận được những bài vở như các bút ký , thơ văn qua nhiều đề tài, đặc biệt liên quan đến các chiến trường xưa , đến Trường Võ Bị. Khi chọn đăng , chúng tôi sẽ theo một số qui định cụ thể như sau:

- Không nhận những bài viết có nội dung tuyên truyền , cổ vũ cho chủ thuyết và chế độ cs, đặc biệt là chế độ csvn.
- Không nhận những bài viết có nội dung đả kích hay bôi nhọ cá nhân trong hay ngoài tập thể Võ Bị , trừ lý do đặc biệt có tài liệu dẫn chứng và chính xác đính kèm.

Xin ghi rõ tên thật, bút hiệu, địa chỉ, email và số phone để Tòa Soạn liên lạc khi cần . Khi gởi các sáng tác cho Tòa Soạn, có thể đính kèm qua email dưới dạng Microsoft Word , qua bưu điện PO box hoặc CD. Có thể dùng những nhu liệu tiếng Việt VNI, UNIKEY hay UNICODE. Có thể viết tay nếu không biết dùng những nhu liệu được nêu trên.

Ban Biên Tập Tòa Soạn sẽ quyết định chọn đăng hay không những bài đã đăng ở các báo khác hay trên các trang website . Những bài được chọn cũng có thể được kiểm sửa với ý chính của tác giả được bảo tồn.

TỔNG HỘI CSVSQ / TVBQGVN
CƠ QUAN NGÔN LUẬN
TẬP SAN ĐA HIỆU

TỔNG HỘI TRƯỞNG kiêm CHỦ NHIỆM
CSVSQ NGUYỄN PHƯỚC ÁI ĐỈNH - K26
Email: aidinh2003@yahoo.com

CHỦ BÚT
CSVSQ PHÒNG TÍT CHẲNG - K29
Email: ctphong@yahoo.com

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ & THỦ QUỸ
CSVSQ TRẦN TRÍ QUỐC - K27
Email: tran27147@yahoo.com

PHÁT HÀNH
Tổng Hội CSVSQ / TVBQGVN

ĐỊA CHỈ TÒA SOẠN
ĐA HIỆU MAGAZINE
P.O. Box 8628
Fountain Valley, CA 92728
Email: ctphong@yahoo.com

WEBSITE CỦA TỔNG HỘI:

https://tvbqgvn.online

TỔNG HỘI DIỄN ĐÀN EGROUP :

vobivn@googlegroups.com

vobiquocgiavietnam@googlegroups.com

*****

BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘi
Nhiệm Kỳ 2022-2024

Ban Cố Vấn TH

NT Vĩnh Quốc K16
NT Nguyễn văn Dục K17

Ban Chấp Hành
(Gồm các cựu SVSQ)

1/ Tổng Hội Trưởng: Nguyễn phước Ái Đỉnh K26
2/ Tổng hội phó Nội vụ: Phòng tít Chắng K29
3/ Tổng hội phó ngoại vụ: Lê trung Nga K23
4/ Trưởng ban điều hành DĐ: Đỗ trọng Đạt K29
5/ Thư ký Tổng Hôi: Nguyễn duy Niên K27
6/THP miền Đông Bắc HK: Nguyễn văn Lân k17
7/THP miền Trung HK: Nguyễn văn Dục K17
Nguyễn hữu Trí K22
8/THP miền Tây Bắc HK:
9/THP miền Tây Nam HK: Phòng tít Chắng K29
10/THP Úc Châu : Trần minh Quân K31
11/THP Âu Châu :
12/ THP đăc trách TTNĐH: Đỗ trọng Đạt K29
13/ Ủy viên Xã Hội: Phan văn Lộc K30
14/ Ban trị sự & thủ quỹ TH: Trần trí Quốc K27
15/ Chủ bút Đa Hiệu: Phòng tít Chắng K29

****

BAN CHẤP HÀNH TỔNG HỘi
Nhiệm Kỳ 2023-2025

Ban Cố Vấn TH

Châu Đồng Ấu K21 (Nội Vụ)

Ban Chấp Hành
(Gồm các cựu SVSQ)

1/ Tổng Hội Trưởng:	Nguyễn Huệ K25
2/ THP Nội Vụ:	Lê Phước Nhuận K28
3/ THP Ngoại Vụ:	Quan Minh Tấn K25
4/ THP Truyền Thông:	Hà Trinh Tiết K29
5/ Tổng Thư Ký:	Nguyễn Gia Thiều K30
6/THP Vùng Bắc HK:	Trần Quang Duật K21
7/THP Vùng Bắc Cali HK:	Lê Thi K29
8/THP Miền Tây Bắc HK:	Nguyễn Công Cẩn K25
9/THP Miền Tây Nam HK:	Lê Văn Chuối K23
10/ THP Đặc Trách H D:	Nguyễn Thành Sang K28
11/ Ủy Viên Xã Hội:	Bùi Đạt Trung K25
12/ Ban Thủ Quỹ TH:	Đào Văn Quý K25
13/ Ủy Viên Khánh Tiết:	Nguyễn Sanh K28
14/ UV- Điều Hợp D Đ:	Trần Văn Niếu K27
	Hồ Thanh Sơn K28
	Hà Trinh Tiết K29

****

MỤC LỤC

Trang	Đề Tài	Tác Giả
1	Thiệp Mời Đại Hội VBĐKTC-2024	
4	Quan Điểm & Qui Định Đa Hiệu	
5	BCH Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN	
8	Mục Lục	
10	Thư Ngỏ ĐồngTổng Hội Trưởng	THT Huệ/Đỉnh
13	Lời Cảm Tạ Từ Tòa Soạn ĐH	PT Chắng-29
15	Ghi Danh Online ĐHVBTC 2024	THT Huệ/Đỉnh
17	Cây Mùa Xuân Giáp Thìn 2024	THT Huệ/Đỉnh
19	Sinh Hoạt Gói Báo Đa Hiệu	Ng. D Niên-27
22	Thơ: *Cung Chúc Tân Xuân*	
23	Thư Kêu Gọi Yểm Trợ Đa Hiệu	THT Huệ/Đỉnh
26	Thơ: *Dựng Lại Niềm Tin*	Lê K Nga-27/1
27	Những Bước Chân Vui	Lê V Điền-25
29	Tiến Trình Thống Nhất 2 TH	Ng. G Thiếu-30
44	Thơ: *Đà Lạt Bây Giờ...*	Trần T Tuấn-28
45	Tết, Tết Kỷ Niệm Khó Quên	Đặng V Cần-22
49	Thơ: *Đôi Lời Ngỏ Ý*	Trần Thức
50	Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali	Ng. K Oanh-30/1
58	Thơ: *Tháng Tư*	Sao Linh-30/1
59	Những Ngày Cuộc Chiến Tàn	AoThu-20/1
66	IN VNMA WE TRUST	Đỗ T Đạt-29
71	Thơ: *Thiên Ca Bốn*	Ng. K Tung-20
73	Những Ngày Cuối Của VNCH	Đặng K Thu-19
83	Xuân Muộn	Kathy Trần-12/2
90	Thơ: *Mừng Đại Hội ĐKVB-2024*	Trần T Tuấn-28
91	Mùa Xuân Trong Ký Ức	Hương Thủy
110	Thơ: *Mai Anh Về*	Cao V Bách-27

Trang	Đề Tài	Tác Giả
112	Mỗi Độ Tháng Tư Về	Út Bạch Lan-22
122	Thơ: *Tám Mươi*	Lê V Dương-21
123	Tản Mạn (Phần II)	Trần Hiệp-28
158	Cung Chúc Tân Xuân Giáp Thìn	Lưu V Lữ-12
163	Mê Nhảy Đầm	Phan A Tuấn-26
172	Thơ: *Vẹm*	Phạm K Khôi-19
173	Tù "Ra Ràng"	Ng. K Tung-20
188	Thơ: *Tháng Tư, Uống Rượu...*	Hương Thủy
189	Vài Kỷ Niệm Với Ca Sĩ Duy Trác	Phạm Đức Nhì
217	Thơ: *Cũi Đảng*	Phạm K Khôi-19
218	Giấc Mơ Hoang Đường	Nguyễn T Hiệp-25
228	Thơ: *Tháng Tư Đen Trả Ta ...*	Đỗ T Đạt-29
230	PNLV, Những Nàng Dâu...	Hồ V Quỳnh-23
234	Thơ: *Thương Quá Em Ơi*	Sao Linh-30/1
235	Kế Hoạch Thanh Tuyền	Ngũ Lang
266	Thơ: *Trường Mẹ... Đau Lòng*	Hoàng Lan
267	Vũ Ngọc Nhạ và Cụm Tình Báo	Đặng K Thu-19
278	Thơ: *Tháng 3/75 Di Tản Buồn...*	Trần Thức
280	Tị Nạn Làm Lại Cuộc Đời	Lưu V Lữ-12
295	Thơ: *Đồi Bắc*	Trần T Tuấn-28
296	O Lựu	Hương Thủy
305	Thơ: *Đoản Khúc*	AoThu-20/1
306	Ba Cao Một Thấp	Lê Thành-26
311	Tình Bạn Gởi Vào Thiên Thu	Ng. G Thiếu-30
320	Báo Cáo Tài Chánh	Trần T Quốc-27
326	Phân Ưu Chia Buồn	

Tập San Đa Hiệu 128

Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu - 2024
Phát Hành Tháng 4 Năm 2024

Kính mong quý vị cộng tác viên đóng góp bài vở cho Đa Hiệu số 129 trước ngày 1/9/2024.

Chân thành cảm tạ.

TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Kính gởi:

-Quý Niên Trưởng
-Quý Bạn, Quý Niên Đệ
-Quý Phu Nhân, Quý Thân Hữu
-Quý Anh Chị Em TTNĐH và HD Võ Bị

Kính thưa quý vị,

Đa Hiệu 127 đã phát hành và gởi đến tay quý vị đón mừng Xuân Giáp Thìn với chủ đề Xuân Đoàn Kết. Chủ yếu nói đến những CSVSQ/TVBQGVN hiện nay giữa ba thế hệ: Niên Trưởng, Đồng Khóa và Niên Đệ, cùng bắt tay nhau ĐOÀN KẾT, cùng hướng về Trường Mẹ, bảo tồn Danh Dự và Truyền Thống của một Quân Trường lớn nổi tiếng nhất Vùng Đông Nam Á.

Theo chiều hướng đó, Đa Hiệu 128 được ra đời để phát huy sự ĐOÀN KẾT thống nhất, đưa Tập Thể Võ Bị trở về một khối Duy Nhất, đáp ứng nguyện vọng của đại đa số CSVSQ sau 7 năm dài phân hóa, làm tổn thương đến Danh Dự của Trường Mẹ, của QLVNCH, chỉ mang theo nỗi nhục nhã, vì các đơn vị bạn và người dân hiền lành miền Nam VN đã có một thời yêu thương, kính trọng và ngưỡng mộ khi họ nghe đến những sĩ quan uy dũng xuất thân từ Trường VBQGVN.

Thưa quý vị,

Kể từ khi có cái bắt tay giữa hai THT chúng tôi, thì đã có ngay một số người không đồng tình việc Thống Nhất, tuyên bố rằng sau nầy sẽ có 3 hay 4 TH. Rồi từ đó Diễn Đàn hai bên đều dậy sóng. Họ lạm dụng quyền Tự Do Ngôn Luận để tha hồ vạch lá tìm sâu, chụp mũ vô căn cứ, v.v… hầu cản trở sự hợp nhất theo nguyện vọng của tất cả mọi người.

Với tinh thần phục vụ tập thể, chúng tôi những người được sự tin tưởng ủy nhiệm của ĐHXXII và ĐH22 luôn quyết tâm giữ vững lập trường, ra sức vững tay chèo lái, cho dù bị đánh phá từ mọi phía — từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái sang phải. Cố tình vùi dập không thương tiếc. Nhưng chính quý vị đã cùng chung lòng nhận thấy sự Đoàn Kết Thống Nhất tập thể là trên hết, nên đã có trên 900 CSVSQ đồng lòng lên tiếng tán thành và yểm trợ.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn tất cả quý vị và cũng cảm ơn quý phu nhân, quý chị quả phụ, đã giúp cho chúng tôi có động lực mạnh mẽ để vượt qua mọi chướng ngại, tiến tới việc tổ chức ĐẠI HỘI ĐOÀN KẾT VÕ BỊ TOÀN CẦU 2024 sẽ diễn ra vào các ngày 28, 29, 30 tháng 6 năm 2024.

Trong gia đình, sự Đoàn Kết là một yếu tố rất quan trọng để xây dựng hạnh phúc. Ngoài xã hội, Đoàn Kết giúp tạo dựng nên nền tảng sinh hoạt vững mạnh. Trong một tổ chức, Đoàn Kết càng là động lực rất cần thiết để kết hợp sức mạnh và thúc đẩy tập thể cùng hướng đến và đạt được mục tiêu. Ngoài ra, tình Đoàn Kết còn bao gồm tình yêu thương giữa những con người với nhau. Trong một quốc gia, Quân Dân có Đoàn Kết mới có thể xây dựng được một đất nước hùng mạnh, có khả năng giữ vững được giang sơn bờ cõi trước các nguy cơ xâm lấn của bọn giặc ngoại xâm.

Tập thể Võ Bị chúng ta vốn có sẵn tinh thần Đoàn Kết, nhưng trong thời gian 7 năm qua, chính anh em chúng ta đã tự đánh mất cái tinh thần cao quý đó. Anh em chúng ta đã tự xa lìa

nhau mỗi người một hướng, và giờ này cũng chính chúng ta tự suy nghĩ và mong ước được trở lại như trước đây, sau khi đã nhận biết đâu là con đường chính nghĩa. Có Đoàn Kết thì tiếng nói và đường lối chống Cộng mới có hiệu quả. Xin nhớ rằng người CS không bao giờ muốn chúng ta Đoàn Kết, họ chỉ muốn chúng ta chia rẽ càng xa càng tốt để suy giảm tiềm năng chống trả lại họ khi cần.

Chúng tôi cũng xin hân hoan thông báo đến quý vị là toàn bộ công việc tổ chức cho kỳ ĐẠI HỘI ĐOÀN KẾT VÕ BỊ TOÀN CẦU 2024 đang tiến triển theo dự tính và cũng đã được hoàn chỉnh đến 90%.

Chúng tôi đang chờ ngày được vinh hạnh tiếp đón quý vị anh em đồng môn thân ái cùng gia đình và thân hữu, về tham dự trong niềm hân hoan! Chúng tôi tin rằng đây sẽ là một Đại Hội đông đảo nhất từ trước đến nay. Đại Hội này cũng sẽ là niềm hãnh diện đáng trân trọng nhất của Đại Gia Đình Võ Bị Quốc gia Việt Nam!

Trân trọng cảm ơn quý vị.

Kính chào Tự Thắng,

CSVSQ Nguyễn Huệ K25
THT/BCH-TH/TVBQGVN
(2023-2025)

CSVSQ Nguyễn PA Đỉnh K26
THT/BCH-TH/TVBQGVN
(2022-2024)

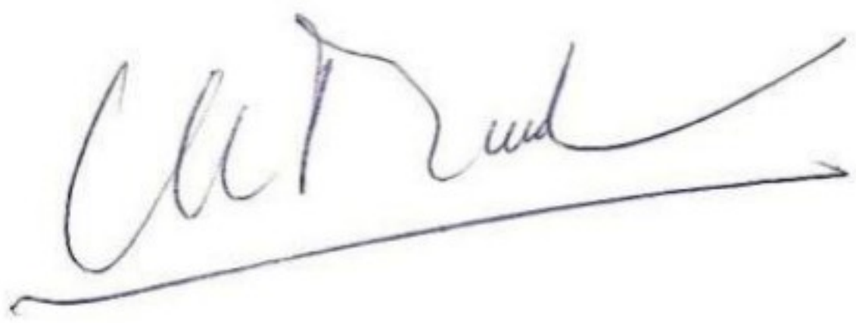

******

Lời Cảm Tạ Từ Tòa Soạn Đa Hiệu

Kính Thưa: Quý NT cùng Đại Gia Đình Võ Bị,
Quý Mạnh Thường Quân,
Quý Cộng Tác Viên và Độc Giả.

Trước hết Tòa Soạn Đa Hiệu xin được chân thành cảm tạ quý NT cùng các phu nhân đã bỏ thì giờ quí bấu cùng công sức đến phụ giúp gói báo Đa Hiệu số 127 vào cuối tuần sáng Chủ Nhật ngày 7/01/2024, nhờ vậy chúng ta đã hoàn tất nhanh chóng trước 11:30AM và sau đó có dịp họp và hàn huyên tâm sự thêm!

Sáng hôm sau Thứ Hai, NT Trần Trí Quốc K27 Ban Trị Sự đã hoàn tất gởi báo ĐH cho các thành viên nhận ĐH trong nội Hoa Kỳ và sau đó cũng hoàn tất gởi cho các thành viên tại các quốc gia ngoài Hoa Kỳ vào ngày kế tiếp. Mong rằng tờ báo ĐH đến tay quý vị trong vòng 1 - 2 tuần, và chắc chắn trước tết Năm Mới Giáp Thìn, để kịp chúc tết từ Tòa Soạn Đa Hiệu!

Xin những vị nào nếu chưa nhận được báo hay muốn thêm danh sách và địa chỉ để nhận báo Đa Hiệu, hãy liên lạc email với ban Trị Sự để được gởi bổ túc thêm:
Email: tran27147@yahoo.com

Tập San Đa Hiệu là Cơ Quan Ngôn Luận của Tổng Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị QGVN, số 128 này với chủ đề Đại Hội Đoàn Kết 2024. Quý vị sẽ đọc được những nguyện vọng; tâm tư; ước ao; kêu gọi mọi thành viên CSVSQ tham dự đại hội cho một tập thể Võ Bị Đoàn Kết và Thống Nhất. Tuy nhiên, trong khi đó cũng có những khó khăn trợ ngại của vài ý kiến bất đồng từ một số nhỏ thành viên phản đối việc thống nhất với lý do chính là đại hội VB phải được mang danh xưng số XXIII. Hay có kẻ còn ngay thơ đến nỗi ngụy biện, đặt biến cố 30/4 Cộng Sản Bắc Việt xâm chiếm Miền Nam VN, để so sánh với việc đoàn kết 2 TH Bắc và Nam, nhằm đánh lừa và khủng bố tinh thần với hậu quả quá khứ của sự thống nhất xâm chiếm

của CS, đưa tới thảm hại như bị tù đày và chết chóc vượt biên... Rất mong những vị này thức tỉnh và nhận thức được việc đoàn kết thống nhất mới là sự kiện quan trọng hơn cả cho TTVB so với sự cần thiết cuả 1 con số XXIII, đó chỉ là một hình thức danh xưng, sau đại hội số La Mã đó sẽ không còn giá trị và được nhắc tới nữa...

Tòa Soạn nhận bàn giao nhiệm vụ từ số 127 và nay là số 128, tuy chỉ có khoảng thời gian rất ngắn để kêu gọi đóng góp bài viết, nhưng vì nhận được sự hưởng ứng tích cực kêu gọi từ nhị vị THT, nên đã được nhiều tác gỉa tiếng tăm kỳ cựu yểm trợ như các NT Lưu Vĩnh Lữ K12, NT Nguyễn Đức Thu K16, NT Đặng Kim Thu K19, NT Phạm Kim Khôi K19, NT Trương Văn Út K22, NT Nguyễn Tấn Hiệp K25, bạn Đỗ Trọng Đạt K29... Cùng các vị nhà văn Phạm Tín An Ninh, Trương Văn Huy, Hương Thủy... cùng rất nhiều quý NT K26, K27, K28, quý bạn K30, quý phu nhân và TTNĐH/Hậu Duệ đóng góp những sáng tác và bài viết đã làm cho phẩm chất nội dung của tập san Đa Hiệu được đặc biệt phong phú!

Những bài viết hay sáng tác chưa được đăng vào các số 127, 128, sẽ được đăng vào số 129. Hạn chót nhận bài cho số 129 là đầu tháng 9 năm nay.

Mọi đóng góp tài chánh cũng như bài viết, **xin lưu ý gởi đúng** về Địa chỉ Tòa Soạn, dùng Zelle hay PayPal đến Quoc Tran:

Đa Hiệu Magazine
PO Box 8628
Fountain Valley, CA 92728
Email: ctphong@yahoo.com

Paypal: tran27147@yahoo.com
Zelle: 949-212-0261

Một lần nữa xin cám ơn mọi yểm trợ của quý vị mạnh thường quân, độc gỉa cùng các vị cộng tác viên đóng góp bài vở cho TS Đa Hiệu.

T/M Tòa Soạn Đa Hiệu
PT Chắng K29

TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

Thư Kêu Gọi Ghi Danh Trực Tuyến (Online) Tham Dự Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

Kính thưa Quý Niên Trưởng, Niên Đệ, Quý Bạn Đồng Khóa, Quý Phu nhân Võ Bị, Quý Chị Phụ Nữ Lâm Viên, Các Cháu Hậu Duệ, TTNĐH và Gia đình

Xuyên qua khát vọng Đoàn Kết Võ Bị từ khắp nơi, vào ngày 17 tháng 10 năm 2023, BTC đã mạo muội gởi ra Tâm Thư kêu gọi huynh đệ trong Đại gia đình VBQG cùng nhau chung tay góp sức bằng khả năng và phương tiện sẳn có để thực hiện việc tổ chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 vào các ngày 28-30 tháng 6 nằm 2024. Kết quả là BTC chúng tôi đã được hầu hết quý thành viên Đại gia đình VBQG ủng hộ rất tích cực, ngoài sự mong đợi !

Xin thay mặt cho BTC/ĐH-ĐKVBTC 2024 chúng tôi xin nhiệt liệt tán dương tinh thần dấn thân không mệt mỏi và quyết tâm Đoàn Kết TTVB của quý vị vào công tác thực hiện một Đại Hội Đoàn kết cho TTVB chúng ta !

Cũng trong chiều hướng đầy phấn khởi như trên, BTC chúng tôi xin long trọng thông báo ngày **Thứ Hai, 11 tháng 12 năm 2023, là ngày chính thức "Ghi Danh ONLINE**" để tham Dự Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024. Với mục đích tạo cơ hội cho tất cả quý vị có thể tham dự ĐH-ĐKVBTC 2024 càng nhiều càng tốt, càng đông càng vui, lệ phí ghi danh chỉ với giá tượng trưng là $60.00 người cho các thành viên gia đình cùng

thân hữu. Xin quý vị vui lòng gởi email yêu cầu ghi danh lên 1 trong 2 Diễn Đàn TH với các chi tiết bao gồm:

Họ Tên CSVSQ Chị QP Khoá Số người tham dự

Vì chỗ ngồi giới hạn nên xin vui lòng ghi danh sớm.
Ban Thủ Quỹ BTC/ĐH-ĐKVBTC 2024:
CSVSQ Trần Trí Quốc K27
CSVSQ Lê Phước Nhuận K28

Ban Thư Ký BTC/ĐH-ĐKVBTC 2024:
CSVSQ Nguyễn Duy Niên K27
CSVSQ Lê Phước Nhuận K28

Thiệp Mời đã được bắt đầu gởi đến địa chỉ tư gia của quý vị vào ngày Thứ Hai, 01 tháng 01 năm 2024.

Trong niềm hân hoan phấn khởi vào một ngày Đại Hội mang ý nghĩa trọng đại về sự Đoàn Kết TTVB như là khát vọng của TTVB đã được mong chờ từ lâu, BTC chúng tôi một lần nữa trân trọng cảm ơn sự hợp tác và sự yểm trợ thật mạnh mẽ đến tột đỉnh của quý vị !

Nhân dịp Lễ Giáng Sinh và Năm Mới Giáp Thìn 2024, chúng tôi kính chúc quý vị và toàn thể quý quyến một Ngày Lễ Giáng Sinh An Bình và một Năm Mới thật nhiều Sức Khỏe, Niềm Vui, Luôn An Khang và Thịnh Vượng !

Trân Trọng,

BTC/ĐH-ĐKVBTC 2024
Đồng Trưởng Ban Tổ Chức

CSVSQ Nguyễn Huệ

CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh

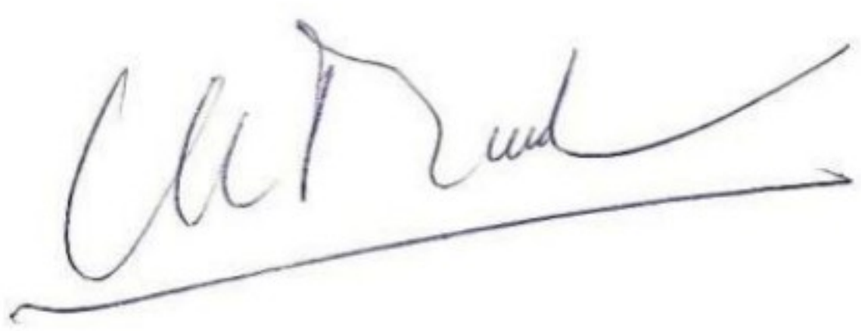

TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Thư Kêu Gọi Yểm Trợ Cây Mùa Xuân 2024

Kính thưa Quý Niên Trưởng, Niên Đệ, Quý Bạn Đồng Khóa, Quý Phu nhân Võ Bị, Quý Chị Phụ Nữ Lâm Viên, Các Cháu Hậu Duệ và TTNĐH

Như mọi năm qua, chiến dịch CMX/TH cho Xuân Giáp Thìn 2024 đã được bắt đầu khởi động ngày 5/12/2023 và đã kết thúc mỹ mãn vào ngày 10/01/2024. Như đã thông báo trước đây Ban Thủ Quỹ đã yêu cầu quý vị ĐDK lập danh sách gồm số người cần được giúp đở, an ủi để có cơ hội cùng chào đón một mùa Xuân đầy âm áp tình tự Võ Bị thân yêu như từ trước đến nay! Ban Thủ Qũy đã tuyên bố khóa sổ và đã bắt đầu chuyển ngân quỹ đóng góp đến quý huynh đệ có nhu cầu theo danh sách đã nhận được đến hạn chót là ngày 10/01/2024.

Một lần nữa chúng tôi xin đại diện cho TH hai bên, chân thành cảm ơn sự đóng góp rất hào phóng, tích cực đầy tình thương mến của toàn thể Đại gia đình CSVSQ/TVBQGVN đã thể hiện đầy đủ tinh thần đoàn kết trong tình tự Võ Bị gắn bó theo tinh thần Đoàn kết, keo sơn - "của tuy tơ tóc nghĩa so nghìn trùng !"

Nơi đây, chúng tôi cũng thành thật khen ngợi quý thành viên từ 2 BCH, nhất là 2 Ban Thủ Quỹ của CSVSQ Đào văn Quý K25, CSVSQ Trần Trí Quốc K27 và Ban Xã Hội của CSVSQ Bùi Đạt Trung K25, CSVSQ Phan Văn Lộc K30 đã tích cực dấn thân và nghiêm chỉnh thi hành công tác khó khăn để giúp cho CMX-2024 được thành tựu viên mãn, cùng mang hương Xuân đầm ấm và tình người "đàn anh, đàn em, và bạn

đồng khóa" đến khắp nơi cho những anh em kém may mắn của chúng ta !

Trước thềm Năm mới Xuân Giáp Thìn 2024, toàn thể 2 BCH chúng tôi xin kính chúc tất cả quý vị và các cháu cùng gia đình luôn được nhiều sức khỏe, vui vẻ hạnh phúc và sẽ đạt được nhiều thành công hơn nữa... như "Rồng Gặp Mây" !

Trân trọng,

CSVSQ Nguyễn Huệ
THT/BCH-TH (2023-25)

CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh
THT/BCH-TH (2022-24)

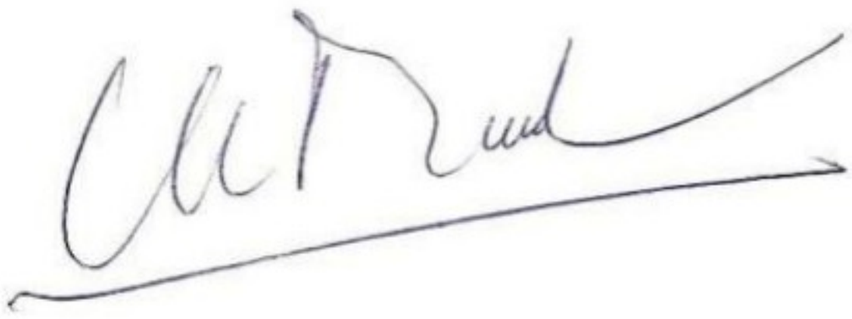

<u>Dưới đây là số quà được phân phối theo nhu cầu từ các khóa:</u>

KHÓA	SỐ QUÀ	NGƯỜI NHẬN	CELL PHONE	TIỀN QÙA
k20	5	BUÌ VĂN THƯỢNG	941-993-8342	1,175
k21	3	Yến Trần	949 750 5092	705
k22	12	HÀ TRẦN	THƯ	2,820
k24	6	LÊ NGỌC THẠCH	510-301-0482	1,410
k25	0	tự bảo trợ		
k26	8	Nguyễn Aí Đĩnh	714-350-8909	1,880
k27	0	tự bảo trợ		
k28	7	LÊ PHƯỚC NHUẬN	949-201-0699	**1,645**
k29	12	PERRY VU	734-474-1838	2,820
k30	12	MAI TRẦN	408-205-1819	2,820
k31				
TOT	65			15,275

Sinh Hoạt Gói Báo Đa Hiệu 127

Nguyễn Duy Niên K27

Kính Quý Vị trên Diễn Đàn Võ Bị,

Ngày hôm nay, Chủ Nhật ngày 07/01/2024, từ sáng sớm mờ sương trong không khí se lạnh Nam California đã thấy các chị, Niên Trưởng, Niên Đệ từ khắp nơi tụ họp về tư gia NT Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26 kế bên Chùa Viên Minh để cùng nhau gói báo Đa Hiệu 127. Mọi người đều cảm nhận tình đoàn kết thân yêu đã hâm nóng khí lạnh mùa Đông nên ai nấy đều làm việc hăng hái vui tươi.

Đàn anh đàn em và các chị gặp lại nhau hàn huyên tâm sự tiếng cười rộn rã trong tình tự Võ Bị. Chúng tôi ghi nhận sự hiện diện của quý phu nhân, NT, NĐ:

1. Phạm Đình Lê K26
2. Trần Trí Quốc K27
3. Anh/Chị Phòng Tít Chắng K29
4. Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26
5. Nguyễn Duy Niên K27
6. Anh/Chị Nguyễn Cống Hiến K15
7. Anh/Chị Lê Văn Trước K15
8. Anh/Chị Hồ Văn Quỳnh K23
9. Anh/Chị Ngô Duy Lượng K23
10. Trần Văn Thiệt K23
11. Nguyễn Xuân Nghị K23
12. Hoàng Đình Ngoạn K17
13. Dương Công Thơ K23
14. Nguyễn Huệ K25
15. Đặng Cẩm Cúc K15/1
16. Nguyễn Trần K15/1
17. Anh/Chị Lê Phước Nhuận K28
18. Hoàng Văn Diên K23/1
19. Chị Hoàng Mão K20/1
20. Võ Trung Thứ K15

21. Nghiêm Đoàn Hiển K29
22. Nguyễn Hoàng Phước K27
23. Đặng Kim Thu K19
24. Nguyễn Trung Long K28
25. Huỳnh Kim Tắc K19

Sau phần gói báo và ăn trưa, các NT Nguyễn Huệ K25 và NT NP Ái Đỉnh K26 đã báo cáo các công tác đã hoàn thành với chi tiết, cũng như những ưu khuyết điểm của những kỳ đại hội trước; đồng thời cũng giải đáp các thắc mắc, ưu tư về không gian, chỗ đậu xe, âm thanh, ánh sáng của địa điểm đại hội QD Venue.

Một điều quan trọng của buổi họp hôm nay là các chị đã bầu chọn được chị Nguyễn Cống Hiến K15/1 làm Đoàn Trưởng

Đoàn PNLV để yểm trợ cho Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024. Tất cả các anh chị đã nhiệt liệt ủng hộ tán thưởng Chị Nguyễn Cống Hiến K15/1, một nàng dâu Võ Bị uy tín, tận tâm, kinh nghiệm, hoạt bát, có bề sâu hoạt động với tập thể Võ Bị Hải Ngoại và được cảm tình ủng hộ nồng nhiệt của tất cả quý phu nhân và các CSVSQ.

Đây là một sô hình ảnh ghi lại sinh hoạt gói báo Đa Hiệu 127 của Tổng Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024.

Kính chúc quý vị và gia đình sức khỏe, bình an.

TTK Nguyễn Duy Niên K27.

CUNG CHÚC TÂN XUÂN

CUNG kính mời nhau chén rượu nồng
CHÚC mừng năm đến, tiễn năm xong
TÂN niên phúc lộc khơi vừa dạ
XUÂN mới tài danh khởi thỏa lòng
VẠN chuyện lo toan thay đổi hết
SỰ gì bế tắc thảy hanh thông
NHƯ anh, như chị, bằng bè bạn
Ý nguyện, duyên lành, đẹp ước mong

NĂM tròn xin tiễn tiết đông qua
MỚI đón xuân tươi đến mọi nhà
CHÚC tặng trên đời thêm chữ Hỷ
MỪNG vui khắp chốn cất lời ca
HẠNH dung lễ nghĩa ngời tâm ngọc
PHÚC lộc, công danh rạng ánh ngà
CHAN chát trống kèn, Lân hợp cảnh
HÒA đàn, tấu sáo rộn ràng ca

TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Thư Kêu Gọi Yểm Trợ Đa Hiệu

Kính thưa :

-Quý Niên Trưởng
-Quý Bạn, Quý Niên Đệ
-Quý Phu Nhân, Quý Thân Hữu
-Quý Anh Chị Em TTNĐH và HD Võ Bị

Kính thưa quý vị :

Đa Hiệu Số 127 với chủ đề XUÂN ĐOÀN KẾT đã được quý độc giả khắp nơi chào đón một cách nồng nhiệt và vui vẻ giữa lúc Xuân Giáp Thìn 2024 đang về trong bầu không khí thật tưng bừng náo nhiệt, tràn đầy niềm hy vọng khát khao về một Đại Hội Thống Nhất Tập Thể Võ Bị Quốc Gia Việt Nam sắp diễn ra vào cuối tháng 6 năm 2024 !

Để duy trì niềm phấn khởi đang dâng tràn trong tim của những CSVSQ, gia đình và thân hữu, Tòa Soạn Đa Hiệu, một lần nữa quyết tâm đẩy mạnh nổ lực phát hành thêm Đặc San Đa Hiệu 128 để cổ súy và quảng bá sâu rộng hơn về tình tự Võ Bị và tinh thần Đoàn Kết trong Đại Gia đình CSVSQ/TVBQGVN với chủ đề Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024, ngỏ hầu tiếp tục hâm nóng niềm hy vọng về một Tập Thể Võ Bị sắp được Thống Nhất toàn diện, mãi mãi bất khả phân, sau khi niềm tin đã được tất cả đàn anh, đàn em cùng chung tay xây dựng lại !

Vâng, nếu ví Đa Hiệu số 127 - Xuân Đoàn Kết, như con chim én báo hiệu cho mùa Xuân sắp đến, thì nay Đa Hiệu số 128 - Đại Hội Đoàn Kết VBTC 2024, xác nhận một tin vui cho những hoài vọng thống nhất đã có lâu! Đa Hiệu số 128 sẽ nhắc nhở tất cả chúng ta luôn hướng về một ngày Đại Gia Đình Võ Bị sẽ được Đoàn Viên không còn xa cách nữa! Sự cặm cụi, cần mẫn của Ban Biên Tập Đa Hiệu trong việc hoàn thành Đa Hiệu 127 không hề nhỏ, sau khi đã tô điểm TTVB bằng Mùa Xuân Giáp Thìn âm áp tình thân. Bây giờ đây, cũng chính Ban Biên Tập này đang tiếp tục lao tác để duy trì ngọn lửa Đoàn Kết rực sáng trước thềm của Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 với ý nghĩa và tầm vóc đáng trân trọng, đúng như nguyện vọng chung của Đại gia đình CSVSQ/TVBQGVN và tất cả các Hội Đoàn thân hữu khắp nơi !

Thiết tưởng mọi người đều rõ biết là trước đây Tòa Soạn Đa Hiệu là Cơ Quan Ngôn Luận duy nhất thuộc về một TH mà thôi. Sau khi 2 TH kết hợp và bắt tay vào công cuộc Thống Nhất, thì đáng trách thay "một nhóm lọt chọt trong hàng" đã phát hành "Đa Hiệu Nhái 127". Họ cô tình chơi trò đánh lận con đen; gạt gẩm những ai không theo dỏi các nhận thức và hành vi thiếu tình người và không tôn trọng các nguyên tắc căn bản trong tổ chức TH của họ, để gây ngộ nhận - biến "Đa Hiệu Nhái 127" thành "Đa Hiệu Thật" ! "Đại Hội Nhái" thành "Đại Hội Thật"! Rất may, âm mưu kia đã bị bại lộ, bây giờ thì mọi việc đều đã được làm sáng tỏ rồi !

Chúng tôi thiết tha kêu gọi sự ủng hộ tích cực về bài vở và ngân phiếu từ Đại Gia đình CSVSQ/TVBQGVN và độc giả thân hữu khắp nơi, cho một lần rất quan trọng này vì sự sống còn của Đặc San Đa Hiệu nói chung và Đa Hiệu 128 thật đặc sắc nói riêng - với chủ đề đang được thức giả trong ngoài TTVB quan tâm nhiều nhất, nhằm vận động và yểm trợ đắc lực cho một Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024! Đó là nguyện vọng sau cùng của những cánh chim Võ Bị đang lác đát xa đàn, rủ nhau cùng bay về tổ ấm – Ngôi Trường Mẹ - TVBQGVN !

Mọi ủng hộ và yểm trợ cho Đa Hiệu xin gửi về:

Đa Hiệu MAGAZINE
PO BOX 8628
Fountain Valley, CA 92728

1- **Bài vở:**
CSVSQ Phòng Tít Chắng K29
Chủ Bút Đa Hiệu
Email: ctphong@yahoo.com

2- **Ngân phiếu:** (Pay to: Da Hieu Magazine)
CSVSQ Trần Trí Quốc K27
Trưởng Ban Trị Sự & Thủ Quỹ.
Email: tran27147@yahoo.com

Hay dùng tài khoản trực tuyến:

Paypal: tran27147@yahoo.com
Zelle: 949-212-0261

Trân trọng cảm ơn quý vị.
Kính chào Tự Thắng,

CSVSQ Nguyễn Huệ
THT/BCH-TH (2023-25)

CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh
THT/BCH-TH (2022-24)

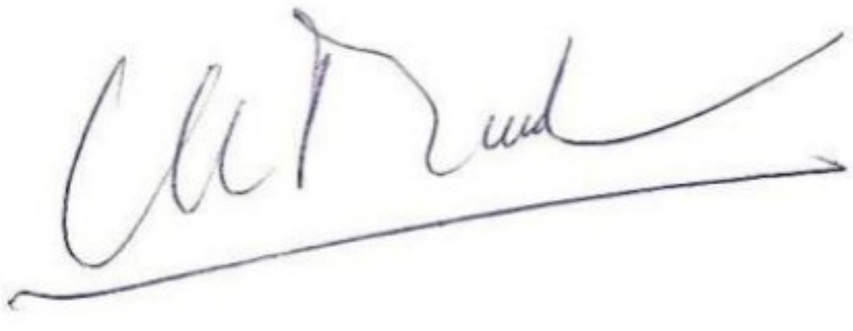

*****

DỰNG LẠI NIỀM TIN

LÊ KIM NGA K27/1

Dựng lại niềm tin. Anh ơi đúng đó !
Em hân hoan trong hạnh phúc vô ngần
Bao năm qua lòng thắc mắc hoang mang
Rồi tự hỏi, lẽ nào tình rạn vỡ ?

Tình vẫn nặng nên lòng em mãi nhớ !
Bao máu xương đã đổ xuống chiến trường
Bao anh linh với những nỗi đau thương
Hy sinh đó, không thể nào vô nghĩa !

Dựng lại niềm tin. Lòng càng thấm thía
Uy danh xưa người lính chiến Cộng Hoà
Niềm tự hào trường Võ Bị Quốc Gia
Bao ngưỡng mộ từ trong và ngoài nước.

Vẫn còn đó niềm tin yêu ngày trước
Dựng lại đi anh, cho mơ ước hồi sinh
Cho mầm xanh con cháu lại thắm tình
Nhớ nguồn cội thuở nào an-pha đỏ.

Nơi quốc nội, em đôi lời thầm ngỏ
Các anh ơi hãy dựng lại niềm tin
Thời gian trôi ai đâu thể níu kìm
Và cứ thế cuốn đời người trôi mất.

Với ý chí với tấm lòng son sắt
Rồi cùng nhau đoàn kết lại nha anh !
Dấn thân đi anh cho khí thế bừng nhanh
Cùng bước tới chào mừng ngày Đại Hội .

******

NHỮNG BƯỚC CHÂN VUI

Lê Văn Điền K25

Hôm nay Sydney 35 độ C. Tôi và các bạn vừa rời nhà hàng Liberty sau hơn 4 giờ tham dự Đại Hội Võ Bị Úc Châu để bầu ra ban chấp hành mới cho nhiệm kỳ 2024-2026. Trong lòng tôi man mác một niềm vui. Hơn một năm, gặp lại các niên trưởng, các khóa đàn em, nhìn ai cũng già đi, tuổi "thất tuần" đè nặng trên đôi vai của những "Cùi" Alfa đỏ năm xưa, nhìn trong đôi mắt ai cũng thoáng chút chạnh lòng. Tôi vui vì trong tôi đã xác định một sự thật mà trong mấy năm qua, lòng tôi có chút hoài nghi. Tại sao vậy? Qua những xáo trộn, bất hòa của các Alfa-Đỏ, tôi tự hỏi lòng: " Có còn không, tình huynh đệ của một quân trường "không đối thủ", và có còn không, những ân cần đã thể hiện trong một tập thể " không có bản sao". Và hôm nay, những bước chân tôi đã vui lên như một cậu học sinh tung tăng đi trên con đường đầy lá vàng mùa thu. Một nét đẹp trong cuộc đời, một niềm tin trong tình đồng đội. Tôi chỉ cần có thế !

Tôi cảm động và cũng cảm ơn những Alfa-Đỏ đã gánh vác nhiệm vụ mà tập thể giao phó và tin tưởng. Có người đã mang trên vai "một ba-lô" trách nhiệm, chu toàn với lòng ngay thẳng và cương trực của một Alfa-Đỏ trong gần suốt 30 năm cho Hội. Ừ, thì đó là Đức k.27, là NT Phúc k.21, là NT Hùng k.16, là Phụng k.27, là NT Xuyên k.21, là Quân k.31, là Hòa k.24, là Hiền k.29...và còn nhiều nữa. Chúng ta cũng cần nghiêng mình tạ ơn vợ chồng Xưa k.28, đã luôn luôn gánh vác một công việc mà ai cũng không dám tình nguyện. Đó là nhận lãnh tiệc Võ Bị tại gia với cả tấm chân tình sâu sắc . Tất cả khóa A, B đều trao đổi nhau những mẫu chuyện đời thuờng, trong thái độ ân cần và chia sẻ. Ừ, thì tôi chỉ mong có thế. Bạn tôi, Vy k.25 đã thể hiện rất "chuyên nghiệp" bẩm sinh của một người điều

hợp chương trình. Cảm ơn bạn và chị đã tham dự đại hội của Alfa-Đỏ.

Và điều mà cá nhân tôi vô cùng trân trọng đó là sự nhiệt tình của phái đoàn Alfa-Đỏ Melbourne. Chiều dài 1000 kms không hề gì với tuổi hãy còn thanh xuân để "gieo rắc đó đây những mầm sống vui " nhưng với các NT và các bạn Melbourne đã vượt đường dài, về tham dự đại hội ở tuổi đời "thất thập". Sự cảm động đã không còn ngôn ngữ. Gặp lại nhau, nhìn thật lâu, thật gần mới biết sợ thời gian. Đó chính là "silent killer". Mọi chân lý và phát minh khoa học đều gục ngã trước bức tường thời gian. Alfa-Đỏ dù muốn hay không, cũng sẽ rơi rụng đến người cuối cùng cô đơn khi từ bỏ cuộc đời. Thôi thì, hãy quí trọng nhau như đã từng quí trọng, hãy tha thứ nhau như đã từng thứ tha. Trường Võ Bị sẽ là một "Lost World" và các Alfa-Đỏ sẽ không còn truyền nhân đúng nghĩa.

Thôi thì, hãy nói với nhau lời này:" Tomorrow is another day ".

Lê Văn Điền K25
(Sydney 8/12/2023)

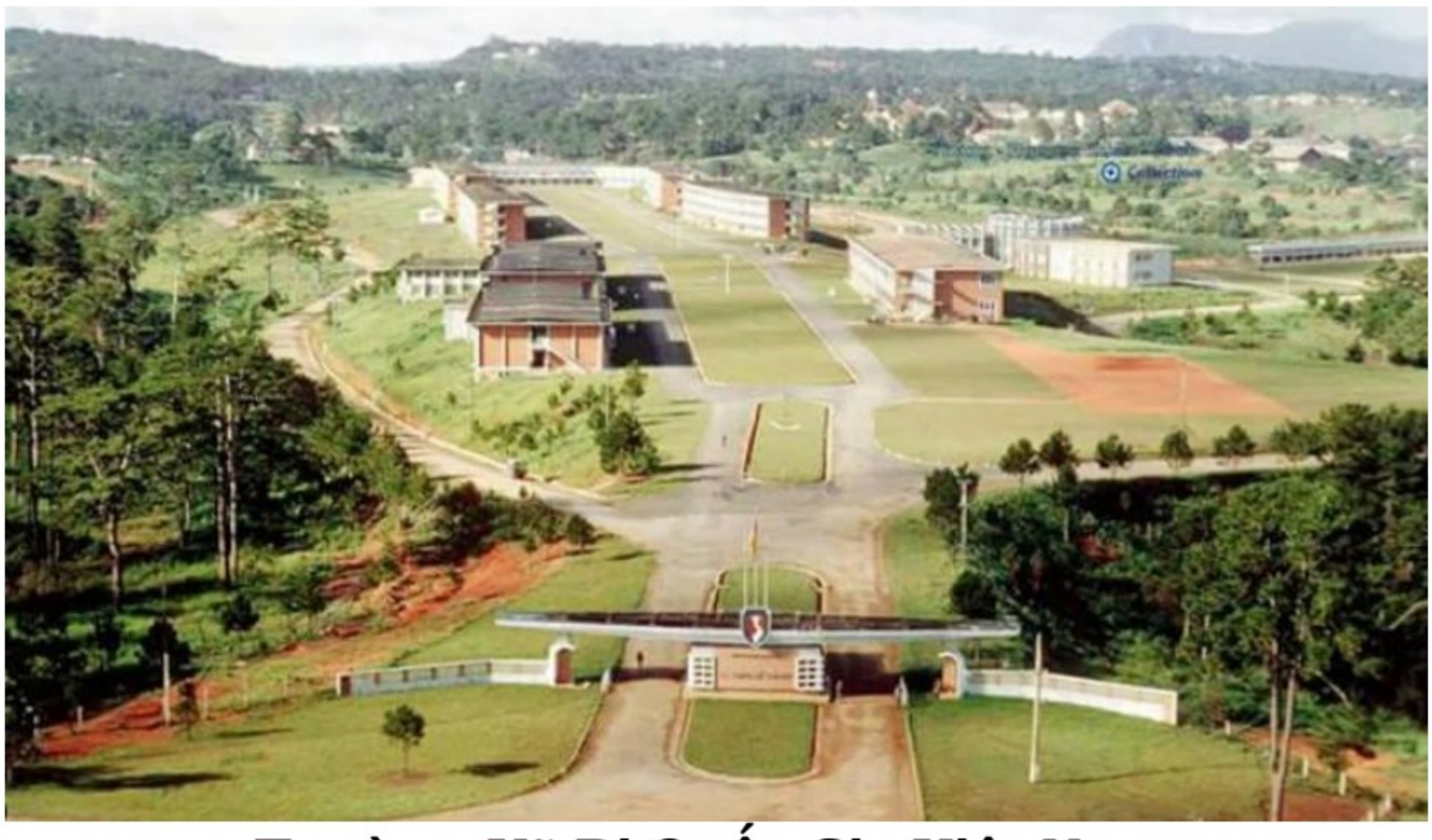

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Tiến Trình Thống Nhất 2 Tổng Hội

Nguyễn Gia Thiều K30

Nhị vị cựu Chỉ Huy Trưởng

Tổng Hội Võ Bị lục đục chia rẽ từ nhiều năm nay. Có cố công che dấu mãi cũng chẳng được. Nếu trong nhà mọi người đã rõ, thì để lâu ngày ngoài ngõ thiên hạ cũng sẽ hay.

Từ trước đến nay, nhắc đến sĩ quan Đà Lạt, người ta thường liên tưởng về vô số chiến công hiển hách nơi trận mạc, với biết bao tấm gương anh dũng tại chiến trường, bao nhiêu khí phách hiên ngang trong lao tù cộng sản, lại còn kể thêm về cái tình huynh đệ gắn bó có một không hai.

Bây giờ, tất cả những tiếng thơm huyền thoại đó bỗng chốc bị làm cho liên luỵ, bị phai mờ, hoen ố. Thật đau đớn và đáng hổ thẹn.

Từ ngày tha hương, lưu vong nơi hải ngoại, Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam có 2 vị cựu Chỉ Huy Trưởng luôn tỏ ra quan tâm và đích thân tham dự vào các sinh hoạt của đại gia đình Võ Bị. Đó là cựu Trung Tướng Lâm Quang Thi và cựu Đại Tá Đỗ Ngọc Nhận. Chỉ trong 1 thời gian ngắn, chuyện xáo trộn của gia đình Võ Bị, cả 2 ông đều biết tường tận, hiểu rõ vì sao và bởi đâu.

Anh em một nhà, chuyện lục đục với nhau nơi nào mà chẳng có. Gia đình càng đông người, việc xích mích, bất đồng càng có nguy cơ xảy ra nhiều hơn. Mối bất đồng nếu không khéo cư xử, cứ để lâu ngày—thì rồi, chuyện nhỏ sẽ thành lớn—chuyện lớn sẽ thành khổng lồ, khó mà cứu chữa cho nổi. Cửa nhà có êm ấm mấy rồi cũng tan hoang. Anh chị em ruột thịt có yêu thương nhau lắm, thì cũng chẳng buồn nhìn nhau

nữa. Tất cả những hậu quả tai hại đó tóm gọn trong 6 chữ "*yêu nhau lắm, cắn nhau đau.*"

Nhìn thấy trước viễn ảnh bi đát như vậy, nên 2 vị cựu Chỉ Huy Trưởng bồn chồn đứng ngồi không yên. Con dại cái mang, 2 ông thầy cũ hết gọi người này lại kêu người kia. Nói ngắn khuyên dài, tưởng chừng như năn nỉ. Nhắn rằng, mọi chuyện đều có thể dàn xếp ổn thỏa trong một buổi họp tuân theo tinh thần dân chủ, thiểu số phải phục tùng đa số.

CHT Lâm Quang Thi và CHT Đỗ Ngọc Nhận nỗ lực gặp nhau lần cuối cùng

Hai ông thầy chẳng bênh ai, cũng chẳng kết luận lỗi phải về bên nào. Chỉ bảo rằng, anh em một nhà, hãy cố nhường nhịn nhau một bước.

Vài người bôn ba xin đến gặp thầy. Thầy khuyên, hãy ngồi xuống nói chuyện với nhau trong vòng tình tự. Đại hội bất thường hay đại hội gì cũng được. Vậy mà, đến mãi bây giờ, hơn 7 năm trôi qua, vẫn chưa thấy đại hội nào được tổ chức như lời thầy khuyên bảo.

Học trò làm bậy, ông thầy chịu báng. Hổ thẹn biết là chừng nào. Bằng nỗ lực cuối cùng, 2 ông thầy cũ hiệp lực cùng viết một bức thư chung gởi đến toàn thể CSVSQ và Gia Đình. Hai ông cựu Chỉ Huy Trưởng, cũng là hai CSVSQ khóa đàn anh vừa chúc Tết vừa ân cần dặn dò học trò, hãy lấy phương châm *"Tự Thắng"* để kiểm soát bản thân. Lấy *"Tình Tự Võ Bị"* mà đối đãi với anh em. Bỏ qua mọi hiềm khích, bất đồng. Hãy nhanh chóng tiến hành việc kết hợp 2 Tổng Hội làm 1, dựa trên nguyên tắc sinh hoạt dân chủ, để thống nhất tổ chức.

3. Phát huy và giữ vững truyền thống ***Tình Tự Võ Bị*** keo sơn thắm thiết, phương châm cao quý ***Tự Thắng*** trong mọi sinh hoạt nội bộ cũng như sinh hoạt cộng đồng.

4. Thực hiện thành công các quyết nghị của hai Đại Hội vừa qua của cả hai Tổng Hội VBQG liên quan đến việc tiến hành kết hợp, dựa trên ***nguyên tắc sinh hoạt dân chủ***, ngõ hầu nhanh chóng mang lại sự thống nhất tổ chức Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN theo nguyện vọng chung của Đại Gia Đình Võ Bị.

5. Phục hồi ***danh dự và uy tín*** của các CSVSQ/TVBQGVN và nhất là ***danh dự của Trường Mẹ;*** trở thành tiêu biểu cho sự kết hợp, thống nhất tổ chức của các đoàn thể Người Việt Quốc Gia tại hải ngoại.

Thân mến chào toàn thể quý anh em.

Fremont, ngày 4 tháng 1 năm 2020 — San Antonio, ngày 4 tháng 1 năm 2020

Lâm Quang Thi — Đỗ Ngọc Nhận

Trích đoạn trong bức thư chúc Tết của nhị vị cựu Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị

Kết hợp về 1 khối, vừa lấy lại uy tín của CSVSQ Võ Bị, vừa làm vẻ vang Trường Mẹ, lại còn làm gương sáng cho các đoàn thể khác noi theo nữa. Giản dị chỉ có thế, vậy mà cho đến hôm nay, 2 ông thầy đã ra người thiên cổ mà học trò, đàn em loay hoay mãi vẫn chưa làm được.

Nhị vị Tổng Hội Trưởng

Ngày 3/7/2022, Niên Trưởng Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26, đương kim Hội Trưởng Hội Võ Bị Nam Cali được Đại Hội XXII tín nhiệm và đắc cử trách vụ Tổng Hội Trưởng.

Từ khi định cư tại Hoa Kỳ, CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26 đã liên tiếp đóng góp vô số hoạt động tích cực cho Hội Võ Bị Nam Cali và Tổng Hội Võ Bị. Chuyện Võ Bị vỡ làm 2 mảnh khiến mọi thành viên đều đau lòng. Vừa buồn bực trong nội bộ, vừa hổ thẹn với người ngoài, phải làm sao bây giờ.

Đại đa sốCSVSQ đều mong mỏi 2 Tổng Hội sớm thống nhất, quy về một mối. Từng là Tổng Hội Phó trong Ban Chấp Hành tiền nhiệm, Niên Trưởng Đỉnh thấu hiểu những trở ngại trong việc hợp nhất, đồng thời cũng thực sự trăn trở vì vết thương chia rẽ, có vẻ như càng lúc càng trầm trọng thêm lên.

Ngày 2/7/2023, Niên Trưởng Nguyễn Huệ K25, một trong những CSVSQ đã hoạt động tích cực, có công đầu trong việc xây dựng và phát triển Hội Võ Bị Bắc Cali từ những ngày còn sơ khai chập chững. Ông được Đại Hội Võ Bị 22 tín nhiệm và đắc cử trách vụ Tổng Hội Trưởng.

CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh không ngần ngại, chân thành chúc mừng CSVSQ Nguyễn Huệ đắc cử, đồng thời gởi bức Tâm Thư đến đại gia đình Võ Bị ngỏ ý, cả 2 Tổng Hội Trưởng cần tìm giải pháp để thống nhất 2 Tổng Hội. Càng sớm càng tốt.

KÍNH GỞI TOÀN THỂ CÁC CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Kính thưa quý NT, Quý NĐ, các bạn K26 Quý phu nhân và các anh chị TTNĐH .

Truyền thống của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam là sự đoàn kết gắn bó, hy sinh giúp đỡ lẫn nhau trong bất cứ môi trường và hoàn cảnh nào, dựa trên căn bản mà anh em chúng ta luôn tự hào là **TÌNH TỰ VÕ BỊ**.

Trải qua bao thăng trầm biến đổi, chúng ta, tất cả các cựu SVSQ/TVBQGVN vẫn luôn cố gắng gìn giữ truyền thống cao quý này, nỗ lực duy trì tính đoàn kết, vun đắp tình cảm huynh đệ Niên trưởng đàn em trong mọi điều kiện và hoàn cảnh, đã khiến cho các tập thể khác đều ngưỡng mộ và nể phục..

Nhưng bây giờ, chỉ vì thời thế mà chúng ta đã có những sinh hoạt khác nhau, đã nảy sinh ra những quan điểm không giống nhau, và thực tế đáng buồn là các cựu SVSQ/TVBQGVN đã tự chia rẽ nhau và Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN cũng phải chịu chung số phận chia cắt.

Chúng ta đã tự làm xấu đi Truyền Thống của Trường Mẹ mà các Cựu SVSQ luôn luôn tự hào, tình đoàn kết Võ Bị cũng đã bị sứt mẻ trầm trọng tưởng như sẽ không thể nào hàn gắn được nữa...

Tôi, Nguyễn Phước Ái Đỉnh, Tổng Hội Trưởng Tổng Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, chính thức và thiết tha kêu gọi Niên Trưởng Nguyễn Huệ Khóa 25, người vừa đắc cử chức vụ THT của Đại Hội kỳ thứ 22 đã được tổ chức từ ngày 30/6/2023 đến ngày 2/7/2023 vừa qua, hãy cùng bắt tay nhau , tìm ra một giải pháp để Thống nhất Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN, hãy sớm cùng nhau làm việc để tìm lại sự đoàn kết gắn bó trên căn bản Tinh Tự Võ Bị, cùng có một tiếng nói chung cho tất cả các Cựu SVSQ/TVBQGVN.

Hãy bỏ qua những khuyết điểm sai sót dị biệt của cả đôi bên , cùng nhau kết hợp tổ chức một Đại Hội Thống Nhất cho Tập Thể Võ Bị , đó là Tổng Hội của tất cả các Cựu SVSQ/TVBQGVN.

Hãy cùng nhau đem lại các Truyền Thống cao đẹp của Trường Mẹ thương yêu mà tất cả cựu SVSQ chúng ta luôn luôn tự hào.

Chúng ta không thể sống mãi được với thời gian, nhưng Truyền Thống Đoàn Kết thì sẽ mãi mãi tồn tại và lưu truyền trong dòng máu của con cháu Võ Bị chúng ta..

THT/TH/CSVSQ/TVBQGVN

CSVSQ Nguyễn phước Ái Đỉnh K26

Bức tâm thư của Tổng Hội Trưởng Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26

Trước khi di chuyển về nơi cư ngụ mới tại miền nam Cali, Niên Trưởng Nguyễn Huệ đã sinh sống tại miền bắc Cali trong một thời gian dài. Ông là 1 trong sô những CSVSQ kỳ cựu từng sinh hoạt lâu năm và bền bỉ với Hội Võ Bị Bắc Cali từ những ngày Tổng Hội Võ Bị còn chưa được thành lập. Ông được các vị Đại Niên Trưởng Bùi Đình Đạm K1, Lâm Quang Thi K3, Đỗ Kiến Nhiễu K4, v.v. một mực quý mến. Nhắc đến tên ông, chẳng ai là không biết. Ngày dời cư về miền nam, Niên Trưởng Huệ tưởng chừng sẽ thảnh thơi, an nhàn hưu trí. Sẽ được *"ở nhà đuổi gà cho vợ"*. Nhưng rồi, vết thương Võ Bị—anh em đớn đau, người ngoài chê cười—khiến ông đứng ngồi không yên. Thực sự đau lòng trước viễn ảnh đen tối cho căn nhà Võ Bị, lập tức ông ngỏ lời hợp tác với Niên Trưởng Đỉnh. Sẵn lòng cùng nhau tìm 1 giải pháp nhanh chóng và khả thi. Phải thống nhất Tổng Hội.

Hai vị Tổng Hội Trưởng đồng hoan hỉ bắt lấy thời cơ mà người này đang ân cần trao cho người kia. Chẳng rõ emails, điện thoại qua lại, đếm được bao nhiêu lần. Sau cùng, 2 ông hẹn gặp mặt để có thể chuyện trò trực tiếp. Không đến nhà

nhau, cũng chẳng đến nhà người nào. Cần thăm dò và tìm cho bằng được sự cảm thông trước đã. Chưa bắt tay vào việc, mọi chuyện đều nên giữ gìn trong vòng kín đáo.

Hai ông nhường nhau chọn địa điểm gặp gỡ. Niên trưởng Huệ từ chối, vì ở xa lại mới dời cư về miền nam nên không rành rẽ hàng quán trong vùng. Niên Trưởng Đỉnh đề nghị lấy quán Phi Thuyền, một quán ăn ở căn bìa ngoài cùng trong dãy building nhỏ trên đường Bolsa, năm chênh chếch phía sau,vềhướngbên phải của tượng đài Đức Thánh Trần.

Tượng Đức Thánh Trần ở mặt tiền bên trái.
Quán Phi Thuyền ở phía sau, góc phải

Thế rồi, 2 vị Tổng Hội Trưởng trực tiếp gặp nhau. Tay bắt mặt mừng trong tình ruột thịt anh em. Thực ra, ngoài thời gian đã cùng được thụ huấn tại Trường Võ Bị hơn 50 năm về trước, 2 ông cũng từng có mối giao hảo tốt đẹp ngay từ trước, từ ngày Niên Trưởng Huệ dọn về sinh sống tại miền nam Cali.

Hôm đó là Thứ Bảy ngày 15/7/2023. Không có CSVSQ nào khác ngoài 2 ông mà thôi. Ban đầu, họ dự định chỉ dùng điểm tâm, uống cà phê và trò chuyện vào buổi sáng, trong vòng vài tiếng đồng hồ. Thế cũng đủ lắm rồi để tìm gặp sự cảm thông cần thiết của nhau.

Niên Trưởng Đỉnh và Huệ gặp gỡ tại quán Phi Thuyền

Anh em một nhà, quán vắng người thưa, không rượu không bia. Các đề tài Võ Bị được đem ra thảo luận thành thật, không úp mở. Thời gian qua mau. Không ngờ câu chuyện càng về trưa càng thêm thân thiện và lôi cuốn, kéo dài mãi đến tận 3 giờ chiều. Người chủ quán không khỏi không ngạc nhiên về 2 ông khách cao niên đã ngồi trụ suốt buổi sáng, sang buổi trưa. Ông chủ quán còn sẵn lòng chụp giùm 2 người đàn ông kỳ lạ này vài tấm ảnh *"làm bằng chứng yêu thương."*

Chí hướng Võ Bị gặp nhau, đồng lòng chung sức, sát vai sát cánh. Phải kết hợp 2 Tổng Hội cho bằng được. Sau khi rời quán Phi Thuyền, Niên Trưởng Nguyễn Huệ và Niên Trưởng Nguyễn Phước Ái Đỉnh song song quá bộ đến trước tượng đài Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn. Một người xa lạ qua đường đã vui lòng chụp cho 2 ông 1 tấm hình được xem là rất có ý nghĩa, dưới chân tượng đài. Tấm ảnh nói lên tình tự Võ Bị với lòng quyết tâm cao độ của cả 2 vị Tổng Hội Trưởng.

Hai vị Tổng Hội Trưởng trước chân tượng đài Đức Thánh Trần

Sau buổi gặp gỡ đó, 2 CSVSQ Tổng Hội Trưởng tin tưởng vào thiện chí, quyết tâm và năng lực của nhau nhiều hơn. Họ trở về, tường trình cho các CSVSQ trong cả 2 Ban Chấp Hành, để tiếp tục đẩy mạnh hoạt động cho những giai đoạn kế tiếp. Hai ông nhanh chóng cùng nhau dự thảo và thi hành kế hoạch thống nhất Tổng Hội. Bắt đầu bằng sự kết hợp song hành và mở rộng giữa 2 BCH trên các lãnh vực xã hội, diễn đàn, tủ sách Võ Bị, đặc san Đa Hiệu, v.v. mang lại làn gió mới vào các sinh hoạt vốn đang trì trệ, do hậu quả nặng nề từ vân nạn chia rẽ. Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất và các Uỷ Ban Đặc Nhiệm, Ban Tổ Chức Đại Hội rồi sẽ được thành lập sau, theo từng giai đoạn và nhu cầu tổ chức đại hội.

Đại đa số các CSVSQ đều hân hoan khen ngợi và vui mừng hưởng ứng trước viễn ảnh đại gia đình Võ Bị rồi đây sắp lại được gom về 1 mối.

Trong khi 1 số CSVSQ và gia đình, hoặc không tham gia trong các diễn đàn, hoặc vẫn thận trọng chờ đợi, chưa kịp tỏ rõ thái độ thì với thâm ý cản trở tiến trình thông nhất Tông Hội, 1 thiểu số nhỏ CSVSQ đã lên tiếng chỉ trích và đả kích cả 2 vị Tổng Hội Trưởng về việc làm thiện chí của 2 ông. Thậm chí còn xuyên tạc, bôi xấu đời tư Niên Trưởng Đỉnh một cách trắng trợn. Người CSVSQ chân chính có làm như vậy bao giờ.

Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất

Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất được thành lập và nhóm họp phiên đầu tiên vào ngày Thứ Bảy 5/8/2023 tại Garden Grove. Tham dự viên gồm có 2 vị Tông Hội Trưởng, 1 sô thành viên thuộc cả 2 Ban Chấp Hành và 1 vài CSVSQ thiện chí thuộc Hội Võ Bị Nam Cali tại địa phương. Ngoài việc xét duyệt và hoạch định các công tác cần được làm theo từng giai đọan, buổi họp cũng đồng ý bầu cử 2 vị Tổng Hội Trưởng nhận lãnh trách nhiệm Đồng Chủ Tịch Uỷ Ban, mở đầu cho những tiến triển đồng thuận tốt đẹp về sau.

Để tham khảo và chứng minh nguyện vọng của khối đa số CSVSQ và gia đình về 1 Tổng Hội Võ Bị duy nhất, ngày 12/8/2023 Uỷ Ban Đặc Nhiệm Kỹ Thuật được thành hình với 4 CSVSQ, có nhiệm vụ khảo sát và trưng cầu ý kiến của toàn thể CSVSQ và gia đình. Tiếp theo sau đó, Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất Tổng Hội đã phát động trưng cầu ý kiến toàn thể CSVSQ từ ngày 24/8/2023 cho đến hết ngày 4/9/2023 về mong muốn thống nhất 2 Tổng Hội làm một.

Ngày 26/9/2023, Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất đã gởi 1 Thông Cáo Chung do 2 vị đồng Chủ Tịch Nguyễn Huệ K25 và Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26 ký tên, đến toàn thể các CSVSQ và gia đình.

Nay Kính Thông Báo:

- Một Ủy Ban Vận Động Thống Nhất Tập Thể Võ Bị (UBVĐTN/TTVB) đã được thành lập vào ngày 5/8/2023 gồm các Cựu Sinh Viên Sĩ Quan (CSVSQ) trong và ngoài của 2 BCH-TH với nhiệm vụ cùng nhau thảo luận, tìm ra phương sách tiến đến việc Thống Nhất 2 Tổng Hội.

- UBVĐTN/TTVB đã hoàn thành cuộc Trưng Cầu Ý Kiến về việc Thống Nhất Tổng Hội. Bắt đầu từ ngày 24/8/23 và chấm dứt vào ngày 04/9/23. Kết quả là:

927: Hợp Nhất — 002: Không Hợp Nhất — 005: Không Ý Kiến

- Với sự tín nhiệm của tất cả thành viên thuộc UBVĐTN/TTVB trong nhiệm vụ Đồng Trưởng Ban Tổ Chức, chúng tôi cam kết sẽ nỗ lực tổ chức Đại Hội Thống Nhất (ĐHTN) để không phụ lòng tin cậy của Tập Thể Võ Bị.

- Ban Tổ Chức Đại Hội (BTC/ĐH) sẽ được thành lập—với sự tham gia rộng rãi của các thành viên thuộc cả 2 TH có khả năng và tinh thần phục vụ, mang trọng trách tổ chức ĐHTN—với danh xưng **ĐẠI HỘI ĐOÀN KẾT VÕ BỊ TOÀN CẦU 2024**, sẽ khai diễn từ ngày 28/06/2024 đến ngày 30/06/2024.

- Nhiệm vụ của UBVĐTN/TTVB sẽ chấm dứt sau khi BTC/ĐH được thành lập.

Vì Danh Dự của TVBQGVN, vì Tình Tự Võ Bị, chúng tôi tha thiết kêu gọi quý Niên Trưởng, Niên Đệ, quý Bạn và Gia Đình hết lòng yểm trợ chúng tôi trong công tác khó khăn này, để sớm mang lại sự đoàn kết vững bền cho Tập Thể Võ Bị chúng ta.

Làm tại Garden Grove - California, ngày 26 tháng 09 năm 2023
Đồng Chủ Tịch Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất

CSVSQ Nguyễn Huệ K25 CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh K26

Trích đoạn trong Thông Cáo Chung của Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất

Thông Cáo Chung chính thức thông báo:

Kết quả trưng cầu ý kiến thuận hay không thuận việc hợp nhất 2 Tổng Hội: hợp nhất: 927 người; không hợp nhất: 2 người; không ý kiến: 5 người.

Đại Hội hợp nhất Tổng Hội có danh xưng Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 sẽ khai diễn từ ngày 28/6/2024 đến ngày 30/6/2024.

Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 sẽ được thành lập và chính thức hoạt động thay thế Uỷ Ban Vận Động Thống Nhất.

Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

Vào lúc Ban Tổ Chức Đại Hội được thành lập, cũng là lúc nhóm CSVSQ thiểu số ra sức cản trở, xử dụng mọi thủ đoạn để chống phá tiến trình đoàn kết Tổng Hội. Sau khi xuyên tạc, vu khống không thành công, nhóm này ngang nhiên chà đạp Nội Quy, một mực đòi truất phế Tổng Hội Trưởng.

Tự biết mình chỉ là thiểu số, họ vội vã phong chức tước cho nhau không qua bất kỳ 1 lần bầu cử dân chủ nào. Họ phong ông X làm Tổng Hội Trưởng, ông Y làm Tổng Hội Phó, ông Z làm Thủ Quỹ, v.v. với đầy đủ các chức sắc y hệt như 1 Ban Chấp Hành được bầu cử và chọn lựa một cách dân chủ.

Tệ hại hơn nữa, lập lờ đánh lận con đen, nhóm thiểu số này phát hành đặc san "*Đa Hiệu nhái số 127*" ngay trước khi đặc san Đa Hiệu thật số 127 được phát hành để đánh lừa độc giả. Họ cũng gởi kèm "*Thiệp Mời*" tham dự "*Đại Hội maXXIII*" do họ tổ chức cũng vào tháng 6/2024 tại Bleu Restaurant & Dancing, Westminster chỉ ngay trước ngày Đại Hội thật của Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 đúng hai tuần lễ. Thật là mưu ma chước quỷ. Hết nước nói.

Rất tiếc rằng, một số CSVSQ và gia đình không sinh hoạt trên các diễn đàn, ít theo dõi công tác hợp nhất Tổng Hội đã vô tình vướng vào cái bẫy của nhóm người "*khẩu Phật tâm xà*" này. Một số người đã gởi tiền yểm trợ họ. Một số ít khác còn ghi danh tham dự Đại Hội mà không biết đó là "*Đại Hội ma.*" Tổ chức nào, đoàn thể nào cũng có người tốt, kẻ xấu. Thế

nhưng, có ai ngờ rằng, chính trong tập thể Võ Bị cũng có những thành phần tệ bạc, đáng bị lên án như vậy.

Dù sao đi nữa, nhóm thiểu số này cũng là những người anh em lạc bước. Ngày 29/10/2023, Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu đã ngỏ lời đề nghị họ, hãy nhanh chóng hồi tâm chuyển ý, tham dự Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị để cùng tập thể Võ Bị phục hồi 1 Tổng Hội Võ Bị duy nhất. Tất cả đều theo nguyên tắc dân chủ. Thiểu số sẽ phục tùng đa số.

2. ĐHĐKVBTC 2024 là một Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu chính thức của Tập Thể Võ Bị, sẽ bầu chọn vị tân Tổng Hội Trưởng cho một Tổng Hội Thống Nhất, duy nhất của Tập Thể Võ Bị mà thôi. Sau ngày ĐHĐKVBTC 2024 bế mạc, các tổ chức hay Hội Đoàn Võ Bị nào ngoài Đại Hội này, nếu có và nếu tự nhận danh nghĩa Tổng Hội sẽ được xem là những tổ chức bất hợp pháp.
3. ĐHĐKVBTC 2024 sẽ được tổ chức vào các ngày 28, 29, 30 tháng 6 năm 2024 sẽ đương nhiên thay thế ĐH XXIII, tháng 7 năm 2024 của TH1(nhiệm kỳ 2022-2024) và ĐH 23, tháng 7 năm 2025 của TH2 (nhiệm kỳ 2023-2025.)
4. Đa Hiệu là cơ quan ngôn luận duy nhất của TH/CSVSQ/TVBQGVN. Đặc San Đa Hiệu đã được phát hành đến số 126 và tiếp tục, vẫn sẽ là tài sản tinh thần, trực thuộc điều hành bởi CSVSQ Tổng Hội Trưởng Nguyễn Phước Ái Đinh K26 với thành phần Ban Quản Trị như sau:
   - Chủ Nhiệm: CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đinh K26
   - Chủ Bút: CSVSQ Phòng Tít Chắng K29
   - Trị Sự: CSVSQ Trần Trí Quốc K27

   Đặc San Đa Hiệu—nếu không do TH1 nêu trên phát hành sẽ được xem là bất hợp pháp và đi ngược lại tinh thần Thống Nhất của đại đa số Tập Thể Võ Bị.
5. Chủ quyền và nguyên tắc điều hành Đặc San Đa Hiệu sẽ do Đại Hội Đồng ĐHĐKVBTC 2024 quyết định, cùng với vị tân Tổng Hội Trưởng của một Tổng Hội Thống Nhất duy nhất.
6. Gần đây, một nhóm thiểu số CSVSQ, vì không muốn thấy có một Tổng Hội Võ Bị Thống Nhất nên đã trắng trợn vi phạm các điều luật Nội Quy, tự ý thành lập Ban Chấp Hành riêng, Diễn Đàn riêng, Đặc San Đa Hiệu riêng—nhằm xuyên tạc, gây hoang mang dư luận, cản trở tiến trình thống nhất Tổng Hội.

   BTC/ĐHĐKVBTC 2024 trân trọng đề nghị:
   - Nhóm CSVSQ này hãy hồi tâm, chuyển hướng—cùng tham dự ĐHĐKVBTC 2024, để cùng Tập Thể Võ Bị thống nhất Tổng Hội, dựa trên nguyên tắc dân chủ—thiểu số phục tùng đa số.
   - Hai Ban Điều Hợp Diễn Đàn của cả hai Tổng Hội cần loại trừ một thiểu số thành viên không hướng đến Đoàn Kết và Thống Nhất; đã và đang ra sức chống đối ý nguyện của khối đa số trong công tác phục hồi một Tổng Hội Võ Bị duy nhất.

Trân trọng kính chào quý vị.

Làm tại Garden Grove, California, ngày 29 tháng 10 năm 2023
Đồng Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024

CSVSQ Nguyễn Huệ K25 CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đinh K26

Trích đoạn Thông Cáo của Ban Tổ Chức Đại Hội Đoàn Kết VBTC 2024

Để đáp ứng nhu cầu tổ chức có quy mô rộng lớn với nhiều tiểu ban, Ban Tổ Chức Đại Hội đã được thành lập với các thành viên tham gia rộng rãi từ khắp nơi. Hàng tuần, các thành

viên tại địa phương đều nhóm họp mỗi ngày Thứ Ba để chuẩn bị và xúc tiến các công tác cho ngày Đại Hội.

Ban Tổ Chức đã được thành lập bao gồm Thư Ký, Thủ Quỹ, các Ban và nhân sự phụ trách như sau đây:

DANH SÁCH BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐOÀN KẾT VÕ BỊ TOÀN CẦU 2024

Đồng Trưởng Ban Tổ Chức
CSVSQ Nguyễn Huệ, K25
CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26

Thư Ký
CSVSQ Nguyễn Duy Niên, K27, Trưởng Ban
CSVSQ Lê Phước Nhuận, K28, Phụ Tá

Thủ Quỹ
CSVSQ Trần Trí Quốc, K27, Trưởng Ban
CSVSQ Lê Phước Nhuận, K28, Thủ quỹ, Kế Toán

Ban Thiệp Mời
CSVSQ Quan Minh Tấn, K25, Ban Danh Sách
CSVSQ Huỳnh Công Kỉnh, K25, Ban In Thiệp
CSVSQ Lê Phước Nhuận, K28, Ban Ghi Danh
CSVSQ Hùynh Tiến, K28, Ban Sáng Tác Hình

Ban Kế Hoạch
CSVSQ Nguyễn Xuân Nghị, K23
CSVSQ Phòng Tít Chắng, K29
CSVSQ Dương Công Thơ, K23

Ban Hội Trường
CSVSQ Huỳnh Công Kỉnh, K25
CSVSQ Lê Phước Nhuận, K28

Ban Văn Nghệ

CSVSQ Ngô Duy Lượng K23, Trưởng Ban
Chị Ngô Duy Lượng, K23, Phụ Tá
CSVSQ Đinh Tiến Đạo, K24, Âm Thanh
CSVSQ Phạm Ngọc Đăng, K22, MC
CSVSQ Đỗ Trọng Đạt, K29, MC

Ban Nghi Lễ
CSVSQ Hồ Văn Quỳnh, K23, Trưởng Ban
CSVSQ Nguyễn Sanh, K28, MC
CSVSQ Nguyễn Duy Niên, K27, MC
CSVSQ Lê Tùng, K25, SQ Nghi Lễ

Ban Quốc Quân Kỳ
CSVSQ Lê Viết Đắc, K22, Trưởng Toán
CSVSQ Nguyễn Văn Phép, K27, Phụ Tá
CSVSQ Nguyễn Đức Quyền, K28, Ban 4

Ban Đài Tử Sĩ, Trang Trí
CSVSQ Hồ Văn Quỳnh, K23, Trưởng Ban
CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26, PhụTá
CSVSQ Hùynh Tiến, K28, Tạo Ảnh Viên
CSVSQ Hậu Duệ, K26, làm khung dựng lên

Ban Âm Thanh, Slide show
CSVSQ Đinh Tiến Đạo, K24

Ban Video, Streaming
CSVSQ Đinh Tiến Đạo, K24, Trưỡng Ban

Ban TV, Báo Chí
CSVSQ Trần Duy Biên, K21, Trưởng Ban
CSVSQ Nguyễn Duy Niên, K27

Ban Dạ Tiệc
CSVSQ Hoàng Mão, K20, Trưởng Ban
CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26, Hợp Đồng Dạ Tiệc
CSVSQ Lê Phước Nhuận, K28, Phụ Tá

Ban Điều Hợp Phụ Nữ Lâm Viên
Chị Nguyễn Công Hiến, K15, Trưởng Ban
Chị Võ Trung Thứ, K15, Nội Vụ
Chị Lê Phước Nhuận, K28, Ngoại Vụ
Chị Hồ Văn Quỳnh, K23, Tổng Thư Ký

Ban Tiếp Tân
Chị Hoàng Mão, K20, Trưởng Ban
Chị Trần Duy Biên, K21, Phụ tá

Ban Ẩm Thực
Chị Võ Trung Thứ, K15, Trưởng Ban
Chị Lê Phước Nhuận, K28, Phụ Tá
Chị Châu Đồng Ấu, K21, Phụ Tá
Chị Trần Ngọc Lình, K21, Phụ Tá

Ban Quà Lưu Niệm + HDVB
CSVSQ Nguyễn Thành Sang, K28, Trưởng Ban

Ban An Ninh Khu Vực
CSVSQ Lê Trường Thọ, K28, Trưởng Ban

Ban Điều Hành Tổng Quát
CSVSQ Nguyễn Huệ, K25, Đ/TB
CSVSQ Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26, Đ/TB

Nguyễn G Thiều, K30

ĐÀ LẠT BÂY GIỜ ... SAO EM...?

Trần Thiện Tuấn K28

Đà lạt bây giờ có gì lạ không em?
Tiếng chuông chùa vẫn âm vang thong thả ?
(Dốc phố cao : " sao anh đi nhanh quá ")
Gà trống nhà thờ có già lắm hay chưa ?

Đà lạt bây giờ thời tiết có khác xưa ?
Chúa nhật có còn những cơn mưa bất chợt,
Vòng tay ôm anh che cho em khỏi ướt ,
Em thẹn thùng " người ta cười đó nghe anh".

Đà lạt bây giờ còn lạnh lắm không em?
Mùa này đồi thông có nhiều cơn gió thổi?
Để tay anh nhẹ vuốt tóc em khỏi rối,
Em bảo : " thích gió đùa suối tóc mây trôi".

Đà lạt bây giờ có đông đúc không em?
Khu phố thân quen em có thường lui tới,
Chỗ đôi ta hay dừng chân khi đã mỏi,
Chia tay rồi, còn quyến luyến mãi nụ hôn.

Đà lạt bây giờ em có đến Xuân Hương,
Giây phút riêng tư, giọt cà phê thuỷ tạ,
Em e lệ " sao anh nhìn em thật lạ"
Âu yếm cười : " vì em đẹp tựa tiên nga".

Đà lạt bây giờ có còn ai đón đưa?
Chuyến " tàu anh ", không còn "ga em "chờ đợi,
Thời gian qua, cuộc đời mình đều rất vội,
Tóc ngày nào giờ đã nhuốm ngả màu sương!

Đà Lạt xa rồi, nhưng luôn vẫn thân thương,
Một thuở ngây thơ, nhưng sao còn nhớ mãi,
Bao năm rồi vẫn ước mơ về thăm lại,
Tìm chút gì những kỷ niệm đã phôi pha.

TẾT! TẾT! KỶ NIỆM KHÓ QUÊN

Đặng văn Cần K22

Tết năm nay - Tết Con Rồng - 2024.

Nhất định phải là Tết vui hết biết.

Vì trong năm nay sẽ có một ĐHVB /TN toàn cầu của những chàng trai...già/ VB vào tháng 6/2024 này.

Nhất định sẽ tưng bừng còn hơn pháo nổ mừng Xuân. Lòng tôi háo hức, rộn ràng như cái rộn ràng được Thanh Tịnh viết trong bài: Hôm nay tôi đi học:

" Buổi mai hôm ấy.....Hôm nay tôi đi học"
Vui là vui qúa xá là vui !!!!!

Tôi lại gặp bạn bè của một thời bò lê lết ở sân cỏ Liên Đoàn.

Tôi sẽ lại gặp lại những người anh, người em thân mến của một thời chinh chiến điêu linh.....

Lại cũng nhân dịp Tết sắp tới, tôi ngồi chợt nhớ lại những ngày Tết đầu tiên xa nhà " xuân này con không về" của năm xưa - Năm 1965 - Cái năm của những ngày đầu đời học làm "quan" hiện dịch Võ Bị. Cái năm mà tôi đã không có thì giờ để nhớ về Mẹ, nhớ về anh em!!!!
Cả ngày đêm cứ tưởng chừng học làm quan là oai phong, lẫm liệt lắm. Đâu có dè quần quật toàn là bò, chạy, hít đất, nhảy xổm..... với những tiếng hét như sấm sét làm cho Trời Đất cũng phải nổ tung. Nhìn đâu cũng toàn là hung thần. Chẳng thấy có vị hiền thần nào cứu độ, hay cứu mạng cả.

Thân tôi tả tơi. Bạn bè thì rơi rụng như lá Thu .....
Thê thảm còn hơn " lính cà" !!!

Thê rôi, cũng Tết năm ây, Năm 1965 đó, không hiêu lý do tại sao tôi được lên bảng "phong thần" để đi dự tất niên tại tư gia của Đại Tá CHT/ Lâm Quang Thơ. Tưởng ngon lành, hóa ra tôi chỉ là một " PHỖNG đá", ngồi 1 đống. Đúng thế của 1 Tân khóa sinh.

- Tân khóa sinh Đặng Văn Cần ĐĐC/k22....TKS Đặng Văn Cần ĐĐC/k22.

Chào kính và chào kính bằng tay.....mệt nghỉ !!! Đứng nghiêm mà xưng danh, tôi tăm mặt mày. Mới tò te học làm quan mà sao mất hết khí phách. Hình như không còn là tôi nữa? Mới có 2,3 tuần đầu nhập Trường VB, tôi đã bị " lột xác" hồi nào không hay, không biết nữa? Cả ngày lẫn đêm chỉ còn nghe thấy... lệnh và lệnh. Trong giấc ngủ cũng " mơ" thấy ác mộng kèm theo những tiếng la hét gầm gừ, gằn giọng.

Mẹ cũng không còn ở bên cạnh để bênh vực cho thằng con yêu qúi nữa. Thế là từ nay chỉ còn có 1 mình chịu trận, chịu.... bầm dập để "một mai qua cơn mê, qua cuộc đời bênh bông" leo lên đỉnh Lâm Viên mới thành người Võ Bị. Chu choa ơi!

Để rồi cả một đời sẽ không bao giờ quên:

MỘT NGÀY VÕ BỊ, CẢ ĐỜI LÀ VÕ BỊ.

Và có một ngày.
Có một ngày.
Tôi trở về đây với ngôi trường xưa.
Với sân cỏ dài núp bóng cột cờ.
Tung bay theo gió.
Bay theo gió.
Hồn bỗng quay về như giấc mơ.

Ngày Tết, tại tư gia của vị Chỉ Huy Trưởng, nên có qúa nhiều quan khách được mời tham dự: Việt, Mỹ, Hàn,

Phi.... Khi ăn uống thì tôi cũng chẳng dám ăn uống thả dàn như 3 ngày Tết ở nhà của mình.

Bây giờ nghĩ lại, tôi còn thấy choáng váng. Nếu được ở lại trong trường không biết có đỡ khổ hơn không? Không biết? Tới giờ về trường, có xe đến đón. Tôi chẳng nhớ có những ai cùng đi nữa. Thoát !

Mang tiếng là được tham dự Tết tại tư gia của CHT/TVBQGVN nhưng tôi chẳng biết hay nhớ có những món ăn, đồ uống gì ở bàn mình ngồi. Chỉ vì tâm trí cứ quay mòng mòng: bò với nhảy xổm, hít đất, chạy và chạy.... thì lòng dạ đâu mà ăn với uống? Bà Thơ cũng biết, nên thỉnh thoảng bà ghé qua, mời ăn món này, đồ kia như người thân một nhà. Tôi cảm thấy cũng được ấm áp một chút khi Tết xa nhà, xa Mẹ, xa anh em.....

Khi ngồi trên xe rời khỏi buổi tham dự Tết này, tôi lại nghĩ: không biết khi về trường có màn gì tiếp đón tôi và cả nhóm để chào Xuân về hay không nữa? Không biết có ông CB hung thần C/ K21 nào đó có đang chờ sẵn ở sân cỏ Liên Đoàn để.... hét: Sau... Đây...

Nghĩ không thôi nó cũng đã làm cho tôi rùng mình và lùng bùng lỗ tai.

Ôi trời ơi! Trời Đà lạt thì lạnh. Tái tê cả trong lòng. Tết nhất vẫn chỉ còn là: " Xuân này con không về". Mẹ ơi - Mẹ ơi !!!!!

Nay ngồi đây để mà nhớ một ngày Xuân đầu tiên trên đồi 1515 năm 1965 nó như thế đó !!!

*****

Đôi Lời Ngỏ Ý

Trần Thức
(Cựu ĐĐT/ĐĐ3/3/40/SĐ22BB)

Là Quân nhân
Tuy không xuất thân từ Võ Bị
Tôi thấy buồn
Vì sự chia rẽ của đông môn
Đọc Đa Hiệu tôi xin góp ý
Mình đoàn kết để con cháu noi gương
La`thân hữu ủng hộ Đa Hiệu
Tôi đề nghị nên ngồi lại với nhau
Đừng chia rẽ mà chuốc lấy thương đau
Vì lý tưởng danh dự và trách nhiệm.
Các anh hãy tự hào và hãnh diện
Là Sĩ Quan trường Võ Bị Quốc Gia
Là quân nhân của Quân Lực Cộng Hòa
Đã một thời được toàn dân ngưỡng mộ
Bất đồng quan điểm chỉ là thiểu số
Tôi mong rằng các chiến hữu sẽ thông qua
Cùng ngồi lại vì tình tự Võ Bị
Là niềm vinh dự trường Võ Bị Quốc Gia.
Ta đoàn kết là việc làm chính đáng
Là góp phần quang phục lại Quê Hương
Quân đội ta chiến đấu rất can trường
Vì lý vtưởng vì tự do dân tộc,
Xin đừng quên lời thề trước Tổ Quốc
Nơi Vũ Đình Trường ta thà chết tận trung
Dưới Quốc Kỳ quyết chiến đấu đến cùng
Vì Tổ Quốc - Danh Dự và Trách Nhiệm
49 năm cõi sầu còn miên viễn
Ngự trong lòng người chiến sĩ năm xưa
Hãy tự vấn ta đoàn kết hay chưa?
Khát vọng đó đến khi nào có được?
Anh còn nhớ những thập niên về trước
Quân đội ta đã làm địch đảo điên
Nào Kontum, Bình Trị Thiên-An Lộc
Đã một thời rạng rỡ bước chinh yên ?

PHỤ NỮ LÂM VIÊN BẮC CALIFORNIA

Nguyễn Kim Oanh, K30/1

Chị em Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali trong đồng phục màu xanh thiên thanh

Ngay từ những năm cuối của thập niên 70, khi mà Chi Hội Ái Hữu Võ Bị Bắc Cali còn chưa chính thức được thành lập, quý phu nhân CSVSQ Võ Bị tại địa phương đã tự tạo cho mình một vài truyền thống tốt đẹp của những nàng dâu *Võ Bị nơi hải ngoại*. Suốt thời gian này, gia đình các CSVSQ còn chưa ổn định, chưa an cư, chưa lạc nghiệp. Nhiều phu nhân còn vừa phải đi làm hoặc phải đi học. Ngoài nhiệm vụ nội trợ, nuôi dưỡng, giáo dục con cái trong gia đình, quý chị vẫn cố gắng tham gia vào các hoạt động xã hội, từ thiện thuộc phạm vi nội bộ Võ Bị như: đón tiếp và giúp đỡ các gia đình cựu SVSQ mới

đến định cư; thăm viếng, uỷ lạo những cá nhân và gia đình Võ Bị gặp hoàn cảnh khó khăn, cần trợ giúp; chỉ dẫn cho nhau những chuyện nhỏ nhặt nhưng cần thiết như ghi danh cho các con đi học vào trường nào tốt, ở đâu có bán thực phẩm Á Đông tươi và ngon, mua áo quần ở tiệm nào rẻ mà đẹp, v.v… Lúc bấy giờ, mọi hoạt động đều mang tính cách cá nhân, xuất phát từ tâm tánh và tấm lòng phụ nữ của riêng mỗi người mà thôi, không có tánh cách đoàn thể.

Mặc dầu quý phu nhân đã có nhiều dịp gặp gỡ, sinh hoạt với nhau trong một thời gian khá dài và đã có vài lần nhóm họp để phụ giúp Ban Tổ Chức Đại Hội Võ Bị 11 vào năm 1998, nhưng vẫn chưa bao giờ được tập họp thành một đoàn thể. Mãi cho tới ngày 21 tháng 2 năm 2002, nhờ sự vận động tích cực của bà Nguyễn Thị Lan, phu nhân CSVSQ Bùi Đình Đạm, Khóa 1, bà Tô Ngọc Bích, phu nhân CSVSQ Lâm Quang Thi, Khóa 3 và bà Nguyễn Thị Trinh, phu nhân CSVSQ Nguyễn Văn Chấn, Khóa 9, một buổi họp mặt chánh thức mới được tổ chức tại tư gia Bà Tô Ngọc Bích, phu nhân Trung Tướng Lâm Quang Thi tại Thành Phố Milpitas, California. Buổi họp quan trọng này đã tham khảo và tổng kết mọi ý kiến của các chị em, nhằm nối kết quý phu nhân Võ Bị vô một tổ chức đồng nhất. Trong buổi hội thảo đầu tiên đó, quý phu nhân đã biểu đồng tình và đồng loạt chấp thuận:

Thành lập đoàn thể của các phu nhân Võ Bị với tên gọi là Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên. Quý phu nhân chọn danh xưng Lâm Viên vì trước năm 1975, rặng Lâm Viên hùng vĩ tại Đà Lạt là một khiêu khích thú vị đối với những chàng SVSQ Võ Bị trẻ tuổi, thích mạo hiểm và ưa chinh phục. Từ núi Lâm Viên người ta có thể phóng tầm mắt về mọi phía mà không bị một cản trở nào, dễ dàng thưởng thức phong cảnh nên thơ của núi đồi miền cao nguyên. Chinh phục đỉnh Lâm Viên trước ngày đeo α trên áo là một truyền thống kiêu hãnh cho những chàng sinh viên mới của Trường Võ Bị Đà Lạt. Chính vì vậy, với lòng thương yêu, quý trọng, các phu nhân Võ Bị đã chọn ngọn núi Lâm Viên làm tên gọi cho Đoàn, có ý nhắc nhở các cựu sinh viên sĩ

quan hãy luôn thương nhớ về nơi chốn mà họ đã có lần gian lao chinh phục.

Chọn áo dài đồng phục màu xanh thiên thanh. Màu áo dài đồng phục của Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên là màu xanh thiên thanh, màu chiếc khăn choàng cổ của các sinh viên sĩ quan khi còn đang thụ huấn tại quân trường. Việc chọn màu khăn xanh của các sinh viên sĩ quan làm màu áo đồng phục nhằm nói lên tấm lòng sắt son chung thuỷ của những người *dâu Võ Bị* đối với các phu quân của mình.

Đề nghị, rồi đồng chấp thuận Đoàn Kỳ và Huy Hiệu của Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên.

Bầu cử bà Nguyễn Thị Trinh, phu nhân CSVSQ Nguyễn Văn Chấn Khóa 9 làm Đoàn Trưởng.

Sau ngày chánh thức được thành lập, ngoài những trợ lực cho Tổng Hội, cho Hội Võ Bị Bắc Cali trong các hoạt động xã hội, từ thiện, giáo dục, về những công tác âm thực, tài chánh, văn nghệ, tiếp tân, v.v… Đoàn còn đóng vai trò cổ động, yểm trợ và làm khuôn mẫu cho việc thành lập và phát triển các Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên tại những nơi có Hội Võ Bị sinh hoạt. Ngoài ra, cùng với Tổng Hội và Hội Võ Bị địa phương, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên nỗ lực yểm trợ công cuộc xây dựng, củng cố và phát triển các Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Phụ Nữ Lâm Viên đã đóng góp cho Ban Chấp Hành Tổng Hội một Uỷ Viên Xã Hội (Bà Nguyễn Thị Trinh, Phu Nhân CSVSQ Nguyễn Văn Chấn, Khóa 9) với nhiều thành tích hoạt động nổi bật. Một trong những thành tích về phương diện xã hội là, đã quyên góp được khoảng 20,000 Mỹ kim để giúp đỡ gia đình các CSVSQ nạn nhân bão lụt Katrina hồi tháng 8 năm 2005 tại Louisiana.

Kể từ Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu lần thứ 13, sự hình thành và hoạt động của Đoàn đã được Tổng Hội Võ Bị chính thức công nhận. Cũng kể từ đó, các Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên tại từng địa

phương đều được mời cử đại diện tham gia chính thức vô những buổi hội thảo của các Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu.

Chị em Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali tham dự Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu

Từ ngày thành lập cho tới hôm nay, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên đã có các chị Đoàn Trưởng: Nguyễn Thị Trinh K9/1, Nguyễn Thanh Nhàn K13/1, Nguyễn Ngọc Trâm K19/1, Nguyễn Kim Oanh K30/1. Các chị Đoàn Trưởng đều hoạt động hăng say, là trợ thủ đắc lực cho các Ban Chấp Hành Hội. Quý chị cũng được chị em Phụ Nữ Lâm Viên thương yêu, quý trọng, liên tiếp tín nhiệm và lưu nhiệm qua nhiều nhiệm kỳ.

Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên có Nội Quy được soạn thảo và áp dụng kể từ năm 2003. Đoàn có Phụ Nữ Lâm Viên Hành Khúc do Nhạc Sĩ Phiêu Bồng (CSVSQ Nguyễn Văn Bồng K13) sáng tác, có Đoàn Ca Phụ Nữ Lâm Viên do Nhạc Sĩ Đặng Văn Thái (CSVSQ Đặng Văn Thái K15) sáng tác. Cả hai nhạc phẩm nói trên đều thiệt hay, diễn tả được hết tâm tư của người Phụ Nữ Lâm Viên, một lòng vì nước vì nhà, đồng cam cộng khổ, chia ngọt xẻ bùi cùng với các phu quân trước mọi hoàn cảnh. Vì có tới hai bài ca hành khúc, mà cả hai bài đều được chị em ưa thích, do đó Đoàn đã dùng cả hai nhạc phẩm nói trên làm Đoàn

Ca Hành Khúc. Hôm nay hát bài này thì ngày mai hát bài kia. Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên cũng có 1 trang web được upload tại https://phunulamvien.org

Phụ Nữ Lâm Viên đã phụ giúp quý phu quân CSVSQ tổ chức vài kỳ Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu, ra mắt sách Hell in An Loc, sách TVBQGVN-Theo Dòng Lịch Sử, đảm trách các nhiệm vụ vềẩm thực, văn nghệ, tiếp tân, tài chánh, v.v…Ngay cả đối với những trách nhiệm bất ngờ, như kỳ Đại Hội 22 vừa qua tại nam Cali, các chị em Phụ Nữ Lâm Viên có mặt đều hoan hỉ phụ giúp vô các công tác tiếp tân, ghi danh, v.v…

Khi dịch bệnh Covid-19 hoành hành, cũng như các đoàn thể khác, mọi hoạt động của chị em Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali đều chịu ảnh hưởng nặng nề và bị đình trệ. Tuy vậy, các phu nhân Võ Bị vẫn hết lòng giúp đỡ các phu quân mỗi khi được yêu cầu. Trong sinh hoạt nội bộ, Phụ Nữ Lâm Viên cũng luôn quan tâm đến các chị em quả phụ của mình.

Một buổi sinh hoạt của chị em Phụ Nữ Lâm Viên

Gần đây nhứt, trong mùa xuân và Tết Giáp Thìn vừa qua, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên đã lần lượt tới nhà thăm viếng, tặng 35 phần quà tới quý chị quả phụ và quý anh cô phu tại địa phương.

Mấy món quà tuy nhỏ bé, khiêm tốn nhưng đong đầy tình thân ruột thịt của Đại Gia Đình Võ Bị gởi gắm tới quý chị, quý anh vào lúc xuân về.

Một buổi vinh danh quý chị quả phụ

Một buổi sinh hoạt của Phụ Nữ Lâm Viên

Ban Chấp Hành và nhị vị Cố Vấn Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên

Mọi hoạt động của Phụ Nữ Lâm Viên Bắc Cali luôn gắn liền với các hoạt động của quý phu quân. Chị em tự xác nhận mình là dâu con của Đại Gia Đình Võ Bị, vì vậy khi sự việc xáo trộn, chia rẽ của các phu quân càng lúc càng trầm trọng, mà chưa có phương hướng giải quyết ổn thỏa, chị em Phụ Nữ Lâm Viên không khỏi không lo buồn, khổ tâm. Một khi anh em bên chồng xào xáo, gây gỗ, hỏi làm sao những người vợ, những người dâu có thể dửng dưng, coi như đó là câu chuyện nhà hàng xóm cho được.

Tại địa phương bắc Cali, trong phạm vi và khả năng nhỏ bé của mình, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên vẫn cố gắng duy trì mối giao hảo thân tình với mọi anh chị các khóa Võ Bị một cách đồng đều, bất kể đến lề lối suy nghĩ và chính kiến của mỗi cá nhân. Mặc dầu tự mình, mỗi chị em Phụ Nữ Lâm Viên cũng có những chính kiến riêng, biết đâu là phải, biết đâu là trái, ai đúng, ai sai nhưng chị em đã không vì vậy mà lên tiếng đả kích bất kỳ một ai. Gây gỗ, châm chọc chỉ làm cho vết thương chung càng thêm đau đớn. Có lẽ quý phu quân, quý phu nhân tại bắc Cali cũng nhận ra điều đó, nên hầu như các chị em đều được quý phu quân, quý phu nhân thương mến, quý trọng. Cho tới bây giờ, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên bắc Cali vẫn luôn lấy sự đoàn kết gắn bó, tình cảm đại gia đình và danh dự của quý phu quân, những cựu sinh viên sĩ quan Võ Bị làm trọng.

Hiện nay, hai anh Tổng Hội Trưởng của cả hai Tổng Hội đã đồng ý bắt tay nhau trong tình huynh đệ anh em, không truy cứu, cũng không nhắc lại những sự việc đáng tiếc đã xảy ra trong quá khứ. Hai vị phu quân cùng quyết tâm đoàn kết và hợp nhứt Tổng Hội trong kỳ Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024. Việc này chỉ còn vài tháng nữa là sẽ đi tới mục đích. Đó là ước mong chung của đại đa số thành viên thuộc Đại Gia Đình Võ Bị.

Nếu có quý phu quân, quý phu nhân nào bắt bẻ, nại vô Nội Quy Tổng Hội, nại lý do này nọ, rồi không đồng ý việc hợp nhứt 2 Tổng Hội thì xin mời tới Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Cầu 2024 (ngày 28, 29, 30 tháng 6-2024 tại Westminster) mà bày tỏ ý kiến của mình. Chắc chắn mỗi ý kiến đều được Đại Hội lắng nghe, nhưng phải áp dụng tinh thần dân chủ, nếu là thiểu số thì phải tuân theo quyết định của đa số.

Chỉ có cộng sản là muốn Đại Gia Đình Võ Bị chia rẽ càng nhiều, càng tốt. Chúng chỉ cần khuấy động cho huynh đệ Võ Bị xào xáo, tương tàn, rồi chúng ngồi không hưởng lợi. Võ Bị chia tam, chia tứ là chúng đã đạt mục đích, đã thành công. Nếu có ai đó bắt bẻ, không đồng ý với việc hợp nhứt hai Tổng Hội vô lúc này, thì thử hỏi sẽ phải chờ đợi tới lúc nào. Quý phu quân, quý phu nhân mỗi ngày càng thêm già nua, tuổi tác, sức khoẻ suy giảm theo thời gian, chờ đợi sao được nữa. Phụ Nữ Lâm Viên, những "nàng dâu" Võ Bị ngày nào, nay đã trở thành bà nội, bà ngoại; cũng có người đã làm bà cố rồi. Thời gian có bao giờ dừng lại chờ đợi cho mình đoàn kết như cũ đâu.

"Mỗi năm, mỗi tuổi, mỗi già
Chẳng lo liệu trước ắt là luỵ sau."

Nguyễn Kim Oanh, K30/1
(Phu nhân Nguyễn Gia Thiều K30)

******

Tháng Tư

Sao Linh (Chị Phan Văn Lộc) K30/1

Anh ơi còn nhớ năm nào
Quê hương rời bỏ lệ trào đắng cay
Ra đi không biết ngày mai
Xác thân dẫu có chôn vuì biển khơi
Chân trời góc bể nơi nơi
Cánh chim viễn xứ chưa nguôi tấc lòng
Buồn thương vận nước long đong
Cho dù xa cách vẫn mong một ngày
Một ngày đất nước đổi thay
Để dân không phải đoạ đày thảm thương
Anh ơi lòng có vấn vương
Quê nghèo dân khổ sướng vui ích gì
Phố thành hưởng thụ xa hoa
Chỉ là do bọn đại gia vung tiền
Trên cao cán bộ lộng quyền
Nhà cao cửa rộng của riêng làm giàu
Mặc dân đau khổ biết bao
Bữa ăn đạm bạc cháo rau qua ngày
Trẻ em thất học đói nghèo
Thiếu ăn thiếu mặc thật là thê lương
Làm thân lưu lạc tha hương
Có ai tránh khỏi nỗi thương nhớ nhà
Xin anh đừng chớ có quên
Vì sao ta phải lưu vong xứ người…

*****

Những Ngày Cuộc Chiến Tàn

AoThu 20/1

"Những Đại Bàng gãy cánh giữa trời Nam !
Bao oan khiên nhục nhã phủ xuống đầu.
Đành nhắm mắt xuôi tay, đời đưa đẩy…
Mộng Khải hoàn mãi mãi trong ước mơ
Bạc mái đầu chưa nguôi niềm tủi hận
Ngậm câm hờn đi vào cõi thiên thu"

*****

Ngày 26/4/1975 tôi đang làm tại bệnh viện Vì Dân được biết bà T/T Nguyễn Văn Thiệu đến bv từ giã và có tin đồn Bà cùng Tổng Thống Thiệu sắp rời VN, tôi cảm thấy một điều gì đó không ổn.

Trong lúc đó nhà tôi đang chỉ huy tiểu đoàn địa phương quân đóng sát phía Nam Xuân lộc. Tôi cảm thấy vô cùng bất an. Ngay hôm sau, tôi nhờ xe người chỉ huy hậu cứ do một người lính đơn vị chở lên chỗ đóng quân để hỏi xem tin tức.

Tình hình loạn lạc thấy hỗ n tạp, xe không thể vào tiểu khu Biên Hòa được. May mắn khi xe bị chận ở cầu Biên Hòa thì xe tôi chạy sau chiếc xe của phóng viên báo chí, nên nói chúng tôi đi chung phái đoàn, họ cho đi qua.

Vào trong thị xã , thành phố vắng không bóng người, tôi không còn nghi ngờ gì nữa, biết ngay nguy kịch kề sát bên. Không tìm được ai để hỏi thêm tin tức, tôi đành quay về với bao thất vọng và thẩu não.

Ngày 27, rồi 28 tuyệt vọng mỗi lúc tăng cao, tôi gần như ngã quỵ. Đến xế chiều bổng nghe các con reo mừng: Ba về, Ba về! Tôi chạy ra cửa, đúng là nhà tôi, nhìn dáng anh khác lạ quá, gương mặt bơ phờ, quân trang nhào nát đầy bụi bẩm lẫn vết đất sình. Chúng tôi ôm nhau mà nước mắt chảy không ngừng. Không biết là khóc cho mừng vui gặp nhau hay là khóc cho bi thảm đang … sắp xẩy ra?

Vào nhà một lúc, anh nói cần đi tắm vì cả tuần hơn chưa thay áo quần. Tôi phải phụ giúp anh tháo giày và cởi quần áo. Tôi tắm anh như tắm cho đứa nhỏ lên ba, bảo nhắm mắt thì nhắm mắt, bảo đưa tay lên thì đưa lên, bảo đưa xuống thì bỏ xuống. Mặc cho tôi vò đầu lau khô người, anh như bất động. Đêm đó chúng tôi khóc suốt cả đêm. Anh chỉ nói được mấy chữ :— *Mất hết rồi em!*

Qua ngày 29, chúng tôi chạy về Thủ Đức thăm gia đình tôi, cha mẹ anh em tôi, các em nhỏ thì có mặt đủ ở nhà, riêng ông anh Biên Tập Viên cảnh sát thì ở Sàigòn, cậu em kế trung uý Chiến Tranh Chánh Trị thì chưa về. Khi chúng tôi ra về, mẹ tôi bắt cho con vịt, bảo về nấu cháo.

Buổi ăn chiều chuẩn bị xong thì bạn chồng tôi mặc đồ BĐQ (khóa 20) cùng vợ con chạy từ Đà Nẵng vào. Trong lúc ăn thì anh bạn hỏi chồng tôi: -Mầy tính sao? chớ vợ chồng tao phải đi, tụi tao ra phi trường.

Chồng tôi đưa mắt nhìn tôi, tôi biết làm sao bây giờ? Trong nhà ngoài 2 vợ chồng 3 đứa con nhỏ, còn mẹ già thêm ông ngoại chồng tuổi ngoài 90? Vã lại cũng chưa bàn tính gì với gia đình bên tôi, nên hai chúng tôi chưa biết phải nói sao với bạn. Ăn xong vợ chồng bạn gởi lại Vali rồi dẫn vợ con đi ra phi trường và dặn: “Đi không được tụi tao sẽ trở lại."

Hôm sau là ngày 30/4, vc tràn vào đến Ngã Tư Bẩy Hiền, gia đình tôi theo đoàn người chạy về hướng SG. Chạy giặc thì phải chạy nhưng cũng chưa biết về đâu?

Trên đường Lê văn Duyệt hướng về SG, gia đình gồm mẹ chồng, ông ngoại chồng, 3 đứa con nhỏ, 1 cô bé giúp việc và 2 vợ chồng tôi. Lúc ngang trại Dù TĐ1, nhà tôi bảo mọi người dừng lại để anh vào mượn xe vì ông ngoại không còn đi nổi. Vài phút sau chồng tôi đi ra và nói: không còn chiếc xe nào! Biết ông và mẹ không đi nôi nên chông tôi đề nghị họ quay vê nhà.

Chúng tôi tiếp tục đi bộ, bổng một cái gì bay ngang qua đầu chúng tôi và rơi xuống cách đó không xa, một tiếng nổ kinh hoàng: người chết, bị thương la liệt giữa đường. Trong số đó là những người đi cùng nhóm chúng tôi; Ơn trên đã khiến chúng tôi dừng lại nên thoát nạn thảm khốc này .

Chúng tôi cứ đi tiếp; vừa qua khỏi ngã 3 khám Chí Hoà thì nghe tin xét đánh: T/T Dương Văn Minh ra lệnh "đầu hàng vô điều kiện". Tôi điếng hồn, chồng tôi nói: "Đầu hàng sao lại vô điều kiện ít nhất cũng đòi điều kiện cho họ đừng trả thù!!!"

Chúng tôi đi rả rời tay chân, không còn đi nổi … nên quẹo về đường Yên Đổ, vô khu nhà người Pháp, có nhà quen tạm nghỉ qua đêm.

Con bé giữ em và 3 con tôi mệt nên ngủ thiếp. Vợ chồng tôi ôm nhau mà khóc , Anh nói:

" *Hết thật rồi em, mất tất cả rồi!*!!"

Rạng sáng 1/5 chúng tôi kéo nhau về nhà. Lúc đó còn 2, 3 gia đình bên chồng từ Huế đang tá túc ở nhà tôi .

1/5/1975

Vừa đến nhà các ông anh ở tạm nhà hốt hoảng nói với chông tôi, trong Vali người bạn gởi, họ mở ra thấy có 1 súng colt nên bàn nhau tìm cách hủy bỏ, tránh khi vc vào thì chết cả đám?; trong nhà 3, 4 người là sĩ quan có 1 người là Thiết Đoàn Trưởng Thiết Giáp … mới tản cư vào. Thế là họ đem ném nó qua bên trại dù TĐ3.

Sáng 2/5 tôi phải đến BV Vì Dân nơi tôi làm việc; trong lúc đó mấy bà chị dâu ở nhà lục xét hình ảnh áo quần quân đội của chồng tôi đem xé, đốt bỏ hết. May là khi tôi về kịp dấu được

một ít hình ảnh và quyển Lưu Niệm của k20. Quyển sách mà chúng tôi rất quý không riêng chồng tôi mà cả tôi: Đó là món quà anh ấy tặng tôi ngày chúng tôi mớ i quen. Thời gian chiến trận ngày càng khốc liệt. Cứ mỗi lần có tin một bạn nào tử trận thì bọn tôi mở hình và ghi ngày tháng cũng như trận đánh mà người bạn ấy đã hy sinh. Trong đấy có: Võ Anh Tuấn (chứng nhân trong ngày đầu tiên chồng tôi và tôi gặp nhau tại Đà Lạt; và Dung cô em họ anh Anh Tuấn, là người bắt cầu cuộc tình chúng tôi) Anh Tuân tử trận sau 1 năm ra Trường.

Anh Trần Thanh Phương, bạn rất thân chồng tôi, về cùng binh chủng nhảy dù. Phương là sq đầu tiên tử trận của TĐ9 (TĐ vừa thành lập nên tên anh được đặt cho trại. (Trại Trần Thanh Phương)) và rất nhiều bạn khác…

Tôi còn nhớ mãi những câu nói dí dỏm ngộ nghĩnh mà các anh đã viết, một anh viết…"xem con gái như Pha…" anh thì viết: " biết yêu từ năm 13 tuổi…" vv…

Riêng ông xả tôi thì ước tóm tắt 3 điều:

1/ Về binh chủng nhảy dù

2/ Được đi nước ngoài

3/ Đất nước thanh bình

Sau này tôi hay nói với anh: 3 điều ước của anh ông trời đều cho cả nhưng vì anh nói không đầy đủ nên Ông cho lộn nơi: Ba điều mong ước của anh đều trở thành sự thật nhưng điều thứ 3 anh không nói thêm: mong đất nước thanh bình và chiến thắng thuộc về chính nghĩa của VNCH.

Để phe man rợ thắng và họ đã đối xử rất man rợ với người dân miền Nam.

Tôi rất quý quyển Lưu Niệm, từ lúc chúng tôi về chung 1 nhà và đã qua 4, 5 lần dọn nhà tôi vẫn đem theo. Giờ này không để mất nó được; nên tìm cách cất dấu, trong khi cả nhà ai cũng bảo không nên giữ lại.

Dấu ở đâu? chưa nghĩ ra nhưng đem gói nó lại bằng nhiều lớp nylon thật kỹ; sau đó tìm chỗ chôn, hy vọng sẽ có cơ hội tìm lại.

Trong khi đó thì vợ thiếu tá Lê Hồng Lữ đoàn ND cạnh nhà có cho người đào một cái hố, tôi cũng đem quyển LN chôn chung. Tưởng vậy đã yên tâm, ngờ đâu hôm sau thì bà Hồng lại cho đào lên, tưới xăng đốt, rồi lắp lại. Khi tôi từ BV về thì

mọi việc đã xong. Tôi quá tiếc mà chỉ tiếc chớ không còn biết làm sao!

1975….1985

Ngày 30 đến, chuyện gì đến đã đến…

Chúng tôi đã phải sống trong 10 năm đầy ê chề nhục nhã, cực khổ, đau đớn thể xác đến tinh thần. Tôi cố gắng giữ lại việc làm may ra có tiền lương !

1980

Cuối năm 1980, chồng tôi được thả về, thêm 5 năm sống tủi cực trong nhà tù lớn… nên quyết tâm tìm đường vượt biên. Nhờ có người quen giúp đi sang đến nơi từ từ trả tiền cho họ.

Tháng 9/ 1985, nhà tôi cùng 2 con gái ra đi, tiển chồng con đi rồi tôi như kẻ mất hồn, trong đầu một câu hỏi cứ lập đi lập lại mãi: "Tại sao biết đi 99 phần chết, 1 phần sống mà mình đành để chồng con đi ??? Tôi lo lắng khổ sở, mất ăn mất ngủ, như một kẻ không hồn …

Được 1 tuần, tôi nhận được điện tín từ một người không quen đánh từ... một nơi rất xa với mấy chữ: "Anh và hai con đã gặp ...: "
Một liều thuốc hồi sinh cho người đang hấp hối!

1990

Sau 5 năm gia đình tôi đoàn tụ tại Cali.

Ngày đi đoàn tụ gia đình, tôi mang quyền LN K20 của 1 anh k20, đã qua Mỹ trước để lại. Trước đó cũng có vài anh đi, đều ngại đem "nó " theo vì sợ rắc rối!

Sau này tình cờ một hôm nghe thấy TPH kể lại: lúc thầy được ra nước ngoài, thầy muốn đem theo tượng Phật, khi đó bị cấm nên thầy Cầu nguyện ngày đêm để mang tượng Phật qua được; cuối cùng thầy đã thành công;

Riêng tôi, khi đi đoàn tụ gia đình mang theo 1 gia tài chỉ là thư từ, hình ảnh kỷ niệm mà thôi và quý nhất là quyển "lưu niệm k20" chỉ hồi họp bị chặn lại, bị tịch thu hay rắc rối gì sau đó??? Suốt chặng đường kiểm duyệt tôi liên tục cầu nguyện ơn trên, trời Phật giúp cho tôi mang được cuốn lưu niệm cùng đến được bến tự do! Và cuối cùng , Tôi rất mừng đã trao lại quyên Lưu Niệm k20 về cho khóa 20.

Vào năm 2013, tôi cần làm quyển photobook cho gia đình, tôi có gọi các anh k20 hỏi mượn cuốn lưu niệm (tôi mang qua); nhưng được anh này chuyển cho anh kia, anh kia chuyển cho anh nọ… cuối cùng không có người nào biết ai cất giữ cuốn lưu niệm K20 ??? Tôi thật rất buồn!

Sau đó tôi gọi lên San Jose cho anh Nguyễn Phú Hữu thì xin được vài ảnh chồng tôi (từ trong cuốn lưu niệm K20), tôi mới hoàn tất cuốn Photobook cho gia đình .

Sau mây mươi năm chiên tranh, nay gọi là hòa bình nhưng Tự Do vẫn chưa đến với dân Việt Nam!

Tự do: một giá quá đắc mà chúng tôi phải trả !!! Còn biết bao nhiêu người trả giá đắc hơn bội phần mà không hoặc chưa tìm được tự do???

Sao con người quá ác độc? Thẳng tay hành hạ con người ngay cả đồng loại của mình không một chút tiếc thương????

Những ngày tàn cuộc chiến còn biết bao thảm kịch cho dân niềm Nam; không bút mực nào kể xiết..!!!

*****

Nhắc lại gia đình người bạn rời nhà tôi ngày cuối tháng 4/75 đi ra phi trường, sau đó định cư tại Mỹ.

Năm 1986 nhà tôi gặp lại bạn này. Anh ấy gặp nhà tôi thì xem như người xa lạ, không hỏi han. Cũng không cho biết lý do gì ngoài thái độ kỳ lạ đó???

Tôi có nói nhà tôi sao không hỏi cho ra lẽ, nhà tôi nói " Bạn khi khó nhờ, khi sướng thì lờ, loại đó mình không cần!"

Nhưng tôi tức lắm: "Em gặp, em hỏi cho ra lẽ, anh ta để lại súng trong Vali gởi lại nhà mình (lúc vc tràn vào SG) mà không cho mình biết. May mấy ông anh lục Vali phát hiện, chớ bọn vc xét gặp thì chuyện gì đã xảy ra cho các anh?"

(Cho đến hiện tại đang viết những lời này tôi cũng mong người bạn đó một câu trả lời, dù trễ muộn ?)

AoThu, 2024

******

IN VNMA WE TRUST

Đỗ Trọng Đạt K29

Cả thế giới này , ai cũng thấy và cũng biết trên mỗi đồng tiền của Mỹ đều có hàng chữ IN GOD WE TRUST , ngay cả trên những đồng xu có giá trị hiện kim nhỏ bé. Có lẽ thế giới đã hoặc sẽ không hiểu được ý nghĩa của hàng chữ này, họ suy nghĩ thật giản dị và cho đấy chỉ là một cách thức in tiền riêng của Mỹ..

Ngay trong chúng ta đây, những người đang sống trên nước Mỹ, cũng chẳng mấy ai thắc mắc và tìm hiểu tại sao, và ý nghĩa như thế nào của hàng chữ thánh thiện tâm linh này.

Bản thân người viết, tính đến hiện tại - hơn 30 năm định cư trên đất Mỹ - thì bây giờ - khi đất nước tôi đang ở, đang lập nghiệp, đang hưởng được tự do, khi nhìn thấy nước Mỹ đang bị tàn phá, bị chia rẽ bởi những kẻ mù quáng vì tiền bạc của lũ Tàu phù - của những danh vọng và quyền lực đen tối, đang dùng những mưu sâu chước quỷ xúi giục đám cặn bã của xã hội, lợi dụng cái chết của một người da đen với lý lịch bất hảo, trong máu khi chết vẫn còn dấu vết của ma túy, tràn ra đường, lợi dụng hai chữ " peaceful protest " mà đập phá, cướp bóc, hôi của, gây thêm nhiều cái chết oan uổng khác.....**tôi mới thực sự hiểu rõ hơn, và thấy hàng chữ IN GOD WE TRUST thấm thía ý nghĩa như thế nào...**

Với người Mỹ, niềm tin vào GOD, đấng tối cao, đã có kể từ ngày lập quốc, từ trên con tàu Mayflower khởi hành tháng 9 năm 1620 của 102 người Pilgrims, trong đó có 40 người tự gọi là Saints và giữ niềm tin sắt đá vào đấng Toàn Năng. Nhờ vào niềm tin mãnh liệt này trong tinh thần, và cũng nhờ vào thổ dân địa phương trên vùng đất mới khám phá đã giúp họ săn bắn, trồng tỉa, cày cấy để sinh tồn, và ngày lễ đầu tiên để Tạ Ơn chính là ngày Lễ Thanksgiving, ngày Thứ Năm của tuần lễ thứ tư trong tháng 11 hàng năm mà chúng ta đã và đang vinh dự được cử hành và thừa hưởng, và chúng ta cũng đã hãnh diện khi nhìn thấy thế giới bây giờ cũng đang bắt chước nước Mỹ để dành một ngày làm Lễ Tạ Ơn Thanksgiving...

Như thế, sự biết ơn, lòng mang ơn và niềm tin vào Đấng Tối cao Toàn Năng đã ăn sâu vào tim óc và máu thịt của người Mỹ, ảnh hưởng vô cùng quan trọng vào tất cả những sinh hoạt xã hội của mọi người dân Mỹ, vào văn hóa, giáo dục học đường, vào nhân cách, đã khiến người Mỹ đã đứng đầu trong việc làm từ thiện, đã khiến nước Mỹ là quốc gia đứng đầu thế giới trong việc giúp đỡ các tổ chức và các nước nhỏ bé đói nghèo trong toàn cầu. Tại sao sau mỗi bài diễn văn lúc nào cũng có câu GOD BLESS AMERICA, chưa bao giờ mà hình ảnh của Đức tin, những bài viết về Niềm Tin lại tràn ngập trên video, trên báo chí, không chỉ trong nước mà lại còn khắp cả thế giới như thế !!!

Hình ảnh của TT Donald Trump cầm quyển Kinh Thánh đưa lên trên tay, hình ảnh hai vợ chồng vị Tổng Thống quyền lực nhất thế giới lại đứng cúi đầu im lặng kính cẩn trước tượng Thiên Chúa, trước Đấng Tối cao, đã khiến hàng tỷ người trên thế giới phải suy nghĩ, phải rung động rơi nước mắt, phải nghiêng mình kính trọng...

Những phản ứng trái ngược tiêu cực dèm pha và diễn nghĩa dè bỉu cũng có, nhưng những phản ứng tích cực kính phục vị Tổng Thống đã có tất cả tiền tài cá nhân và địa vị cao sang nhất mà vẫn phải phục tùng Thiên Chúa Toàn Năng chắc chắn sẽ nhiều hơn số tiêu cực. Người dao động niềm tin, kẻ bỏ đạo vì nhẹ dạ và số người theo đạo vì bừng tỉnh và giác ngộ ra chân lý chắc chắn đang xảy ra, đã có và sẽ có.

Tôi chỉ nhận xét và càng không phải là người truyền giáo, nhưng từ vị Tổng Thống này, trong tình trạng nhiễu nhương bi đát, thù trong từ đám đảng Con Lừa đội lốt Dân chủ, cho đến lũ khát máu Antifat đang phá nát đất nước của Ông, giết hại dân chúng Mỹ và quyết tâm làm mọi thủ đoạn tệ hại bẩn thỉu nhất đê hạ bệ Ông, không màng đến tính mạng hay an nguy của dân Mỹ và Đất nước Mỹ, nhưng Ông vẫn chứng tỏ cho mọi người công dân Mỹ và trên thế giới thấy rằng Ông luôn luôn IN GOD WE TRUST.

TT Trump giống như một Thiên Sứ, một sức khỏe siêu phàm của một ông già gần 80 tuổi mà vẫn làm việc ngày đêm, đi hết chỗ này đến chỗ khác trong nước Mỹ và kể cả ngoài nước để làm việc mà không hề bệnh tật gì, thái độ luôn cương quyết, tiếng nói vẫn sang sảng... Tôi tin rằng trong số anh em

chúng ta, nhất là quý NT đang ở vào tuổi của Ông, không một ai có thể có sức khỏe và sự chịu đựng như thế. Sức khỏe phi phàm ấy không thể có được trong một cơ thể của người thường, nhất là khi đã gần đến tuổi 80, tinh thần ấy không thể nằm trong một thân thể bạc nhược được. Một tinh thần minh mẫn luôn ở trong một thân thể cường tráng, đó là câu nói dành cho giới thanh niên.

Nhưng với Ông TT Trump thì phải nói là một tinh thần thép đã được tôi luyện đang nằm trong một thân thể sắt đá, và tất cả những điều đó đang xảy ra với Ông, không hề có một phép lạ hoang đường nào được ban xuống cho Ông, mà chỉ vì tình yêu bất diệt vào dân Mỹ và nước Mỹ, với quyết tâm sắt đá Make America Great Again, với một niềm tin bất tử vào Đấng Tối Cao Toàn năng, IN GOD WE TRUST...Tình yêu nước, yêu dân và ý chí quyết tâm đó chính là phép lạ và đã biến thành sức khỏe phi thường mà Thượng Đế đã ban cho TT D. Trump.

.....

Tôi đã viết phần mở đầu của bài này trong tình hình thời sự đã và đang ảnh hưởng đến mọi sinh hoạt của chúng ta, trên diễn đàn và ngay cả trong cuộc sống thường nhật hàng ngày, có vẻ không liên quan gì đến tựa bài IN VNMA WE TRUST mà tôi đã chọn làm tiêu đề.

Thực sự là... **sau khi xem phần tiểu sử của Khóa 16 TVBQGVN, các NT mà tôi hết sức ngưỡng mộ và kính trọng, và đặc biệt là được xem bài viết của cựu Chi Huy Trưởng TVBQGVN, Cố Đại Tá Trần Ngọc Huyến (tôi không dám gọi là THẦY như các NT Khóa 16 vì tôi thuộc hàng khóa hạng gần chót, chưa xứng đáng), đã đăng lại bài viết trong Tiểu sử khóa 16, có rất nhiều câu mà tôi hết sức TÂM ĐẮC, đã quá đúng trong mọi thời điểm của cuộc sống.**

Vị Cựu CHT/TVBQGVN này đã dạy cho khóa 16, những người học trò ruột của mình phải giữ vững một NIỀM TIN, MỘT NHÂN CÁCH, MỘT ĐỨC TÍNH, và những điều này từ người Thầy là Cố Đại Tá CHT đã khai sinh ra, các quý NT Khóa 16 như là những Thiên Sứ đã gieo khắp đó đây trong Quân đội VNCH một tình yêu đồng

đội, tình nghĩa Niên trưởng Đàn em cùng quân trường, đã làm đúng những điều được dạy từ người Thầy kính yêu, đã giữ gìn và phát huy thêm những giáo điều được học, để rồi theo thời gian đã biến thành một TRUYỀN THỐNG VÕ BỊ được lưu truyền trong Quân sử VNCH, mà chúng ta đã một thời tự hào và tôi cũng đã có lúc nghĩ rằng TRUYỀN THỐNG NÀY SẼ MÃI MÃI BẤT TỬ.

Tôi cũng xin lỗi các quý NT các khóa lớn hơn khóa 16 khi tôi chủ quan viết rằng Truyền Thông Võ Bị đã khởi thủy từ các NT khóa 16, khóa đầu tiên đã đưa các đàn em khóa 17 về ngôi Trường Mẹ mới toanh vừa được xây dựng xong. Tôi luôn luôn tin tưởng Truyền Thống Võ Bị đã phát xuất từ đó, được lưu truyền xuống những khóa sau và cũng đã gây ảnh hưởng rất nhiều đến các khóa đàn anh của khóa 16, và đã để chúng ta, những người gốc Võ Bị mãi mãi tự hào.

Khóa 16 thật xứng đáng là những standard, là mẫu mực cho các đàn em noi gương...

Bài viết có vẻ đã dài, xin miễn cho tôi được lập lại những câu nói mà tôi đã tâm đắc của vị Cựu CHT đầy kính phục ở đây. Ai cần biết thì xin hãy vào trang tiêu sử Khóa 16 mà xem và nghiền ngẫm lại những lời dạy dỗ đó. Dù thời gian có phôi pha, nhưng những ai còn có lý tưởng, vẫn còn niềm tự hào thì hãy vui lòng xem lại...

Thế nhưng !!! Đau quá...

...Buồn thật nhiều, khi nhìn thấy những mẫu mực Truyền Thống qua hơn 60 năm gầy dựng đó đã và đang bị xói mòn, sứt mẻ, bị phá vỡ theo thời gian bởi những vô tình hay cố ý của những người Võ Bị chúng ta. Trường Mẹ tuy đã mất đi nhưng hình như vẫn còn phải rỉ máu, Truyền Thống Tình Tự Võ Bị hơn 60 năm vun trồng đang chết dần từng cành, từng gốc rễ chỉ vì những danh xưng hão huyền như nước chảy qua câu, chỉ vì những tham vọng cá nhân nhỏ nhen, vỗ ngực tự xưng là truyền thống, là chính nghĩa, chỉ để với tham vọng chiếm đoạt cái Tổng Hội của các cựu SVSQ/TVBQGVN bằng những tư tưởng và thái độ của những... Thái thượng hoàng. Đau quá ..

Chẳng cần biết thế nào là chính nghĩa hay phe nhóm, ai đúng ai sai, chỉ thấy người Võ Bị đang mang tiếng, Trường Mẹ đã tan hoang, Truyền Thống chân chính 60 năm gầy

dựng đang dần sụp đổ, hình ảnh đầy hào hùng của các CSVSQ đã bị tô lên màu đen xấu xí ảm đạm..

Cả Tổng Hội Võ Bị chính danh và ngay cả tự phong, người Võ Bị ai cũng muốn hợp nhất, nhưng bây giờ sao chuyện hợp nhất này giống như mò kim dưới đáy biển, như câu chuyện hoang đường đội đá vá trời, dời non lấp bể trong thần thoại, chỉ vì một số nhỏ những người vẫn cố gắng trong vô vọng đê khoác lên mình những hoàng bào vô giá trị ...

Sao không chờ ngày lành tháng tốt, trời thật đẹp, ánh sáng thật lung linh, lửa hồng soi thật ấm lòng người, chúng ta những người Võ Bị hãy cùng nhau lũ lượt quay về, cùng bắt tay nhau và hân hoan trong niềm vui đoàn kết..

Truyền Thống Võ Bị, Tình Tự Trường xưa sẽ mãi vẹn toàn..

Những ai, những nhóm nào, hội nào tự cho mình là chính nghĩa, là đa số... hãy hiên ngang và cùng đồng lòng tham dự. Hãy chứng tỏ cho Đại Hội quần hùng Võ Bị biết chính nghĩa mà quý vị đã có, chứng minh cho người Võ Bị xem quý vị quả thật là sô đông, cho các Cựu SVSQ/TVBQGVN nhìn thây được những TRUYỀN THỐNG mà quý vị đã giữ gìn, đại nghĩa mà quý vị đang theo đuổi thực hiện. Khi ấy, sự thực sẽ được phơi bày ra ánh sáng, chân lý luôn luôn đúng, chính nghĩa sẽ luôn được vinh danh.

Và khi ấy, TRUYỀN THỐNG VÕ BỊ sẽ được xây dựng lại từ những thái độ và nghĩa cử rất chân tình và sẽ được tiếp tục truyền lại cho con cháu trong niềm tự hào của những người VÕ BỊ.

Xin đừng lạm dụng hai chữ truyền thống để biến thành truyền nhiễm của cái tư tưởng quyền lực hão huyền...

Nước Mỹ IN GOD WE TRUST.
Người Võ Bị phải IN VNMA WE TRUST.

*****

Thiên Ca Bốn

Nguyễn khắc Tung K20

Non sông từ độ thăng trầm,
Mỵ Châu: lông ngỗng! Ngọc dầm bùn dơ.
Quỳnh Như, Phạm Thái hững hờ,
Đặng Dung đâu nữa mà chờ mà mong!
Tàn chiến trận
Tan đàn xẻ nghé
Cùi phiêu bạt khắp bốn phương trời.
Nay răng long, tóc bạc, mỏi gối chân chùn.
Buổi tương phùng
Râm ran nhắc chuyện xưa .
Tết Mậu Thân, Mùa Hè đỏ lửa…
Trị Thiên, Kontum, Xuân Lộc, Bình Long…
Máu bạn mình thấm đỏ núi, sông.
Những trại tù Cọng Sản khắp miền đất nước:
Nam Hà,Thanh Cẩm, Bình Điền, A20 Xuân Phước…
Chí Hòa, Suối Máu, Hàm Tân, Xuyên Mộc…
Nghe kinh hoàng, rợn óc.
Khoai mì lát đen, nước muối mặn: đói dài dài.
Đêm đêm chong đèn, kiểm điểm, học tập mười bài.
"Tù ngụy" thân tàn ma dại.
Tù trong thua tù ngoài.
Vợ tù "cải tạo"
Chao đảo
Trong xã hội mới nhiều tàn ác, man rợ:
-Đánh tư sản. Đổi tiền. Đốt sách. Ngăn sông cấm chợ…
-Kinh tế mới. Đào kinh. Tát nước nghiêng đồng…!?
-Chiến dịch Hoa Hồng:
"Nhà chúng nó, ta ở,
Vợ chúng nó, ta lấy…!!!"…..
Vợ trẻ sa cơ vướng lầy,
Tội đàn con dại; lòng nầy người soi!
Hơn mười năm tù dài dằng dặc,
Con thơ ngỡ ngàng nhìn cha ngày gặp mặt!
Chuyện tù làm đủ nghề kiếm sống…
Chạy xích lô, bán chợ trời, hàng rong…

Quê hương đâu còn "là chùm khế ngọt"(1)
Tù cùng đinh, mạt rệp như con sâu mọt!
Chuyện vượt biên: chết Biển Đông…
Chết rừng sâu, chết khắp ruộng đồng…
Chuyện tình yêu thời chinh chiến:
Ngậm ngùi
Bỏ nước ra đi
Sống đời lưu vong,
Phận mình nào có sá gì,
Thương người ở lại cu ky ôm sầu!
Mới thoáng chốc mà gần nửa thế kỷ!
Mùi khói súng còn trong dòng máu,
Chí anh hùng ẩn náu trong tim.
Thanh xuân trở lại: khó tìm,
Thời gian trôi vụt xóa dìm ước mơ?
Giáng Hương xa tít mờ mờ,
Từ Thức quay lại đâu ngờ trần gian?
Thôi nào !
Cùng nhau
Nâng ly lên
Ta Đoàn Sinh Viên Võ Bị Việt Nam…
Đi lên! Đi!…
Cầm ly
Vui sao? Khóe lệ đượm màu?
Tay trong tay như thuở nào,
Vui nay, nay cũng rạt rào tình xưa…
Buổi tiễn đưa
Giờ bạn về đâu?
Ở đâu?
Chơn trời góc biển năm châu.
Còn lại mình mình
Năm tháng lưu lạc nơi đất khách quê người.
Trăng người ngắm mãi đau lòng,
Trăng mình mình ngắm mình trông mình mình…
Tỉnh mơ mơ tỉnh mình mình…
Bình minh ánh sáng chan hòa,
Cờ đang ló dạng Cộng Hòa Đệ Tam.

Lê Phùng Xuân

(1) Bài hát của Đỗ Trung Quân

Những Ngày Cuối Cùng Của Việt Nam Cộng Hòa

(Theo hồi ký của Đại Sứ Pháp Mérillon)

Đặng Kim Thu K19

Đại Sứ Pháp Jean-Marie Mérillon

Dưới đây là những tiết lộ của Đại Sứ Pháp Mérillon tại Sàigon, trong những ngày cuối cùng trước khi Việt Nam Cộng Hòa bị bức tử.

Đại sứ Mérillon không những là một chứng nhân mà còn là người đã được giao phó vai trò trung gian, tái lập hòa bình cho Việt Nam theo chủ trưởng của chánh phủ Pháp, sau khi được nghe Đại Sứ Mỹ Martin cho biết: "Hoa Kỳ sẽ bỏ rơi miền Nam."

Quyển hồi ký "Saigon et moi" được ra mắt ngày 23 tháng 3, 1985 tại khách sạn La Fayette, quận 2, Paris, có những vị khách tham dự thuộc thành phần thượng thặng (V.I.P) như cựu tổng thống Giscard d'Estaing, Jacques Chirac, Pierre Messmer… Nhưng sau đó, Bộ Ngoại Giao Pháp đã ra lệnh thu hồi, khó tìm kiếm để mua; nhưng may thay, có ông Vũ Hải Hồ ở Paris đã có quyển hồi ký đó và đã tóm lược những điểm chính như sau: Đại Sứ Mỹ

Martin cho chính phủ Pháp biết việc Hoa Kỳ bỏ rơi Miền Nam sau khi Phan Rang thất thủ; nếu nước Pháp có muốn cố giữ miền Nam qua một chính phủ trung lập tạm thời , dù đó chưa hẳ n là liều thuốc hồi sinh toàn thể chính phủ Việt Nam Cộng Hòa một cách công hiệu , nhưng chẳ ng còn phương thức cấp cứu nào phù hợp với tình thế hiện tại.

Đại Sứ Martin chỉ nói miệng vì không muốn lưu lại bằng chứng nào trong việc trao đổi điện thoại tối ngày 18 tháng 4, 1975. Martin cũng nói rõ là đối với chính trường nước Mỹ, chiến tranh Việt Nam coi như đã chấm dứt, sau khi Hiệp định Paris 1973 có hiệu lực. Tiếp theo trong tâm tình riêng giữa hai vị đại sứ, Martin nói với Mérillon rằng nước Mỹ đã quá chán ngấy những vụ đả o chánh trước kia, nên đã khuyến cáo cho Thiệu từ chức ra đi, tốt hơn là đảo chánh.

Thời hạn Mỹ rút khỏi Việt Nam đã do đại sứ Mérillon liên lạc với Phan Hiền, đại diện chánh phủ Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam của Huỳnh Tấn Phát ấn định. Việc mà ông nói đã làm ông phiền phức không ít, là trong lúc đó Trưởng Phòng C.I.A. lại xúi giục ông Trần Quốc Bửu, Chủ Tịch Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam, huy động khoảng 20 ngàn người, mặc quần áo nông dân, biểu tình trước tòa Đại Sứ Mỹ, đòi Mỹ phải ở lại giúp Việt Nam. Ông Bửu hứa, nhưng không làm được gì. Còn Trưởng Phòng Thương Mại Mỹ thì đã sắp xếp đến tháng 6, 1975 mới cho di tản các dụng cụ xí nghiệp, cơ xưởng, máy móc, nhưng tòa Bạch Ốc thì ra lệnh cho Martin, người Mỹ phải rút hết, chậm nhứt là cuối tháng 4 năm 1975.

Đại Tướng Pháp Vanuxem, (thây cũ của ông Thiệu và ông Viên) chạy chỗ này chỗ kia, cố vấn cho ông Thiệu phản công, nhưng người Mỹ đã sắp xếp ngày ông Thiệu phải ra đi. Tướng Vanuxem than thở với Đại Sứ Mérillon: "Ông Thiệu không nghe lời tôi, đánh giặc theo kiểu Mỹ sẽ thua không còn một mảnh đất để thương thuyết với Việt Cộng."

Trung Cộng thì đồng ý hợp tác với Pháp để hình thành một chính thể trung lập tại miền Nam, nếu có sự tham dự của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Nhưng một điều trớ trêu là sự quyết định thuộc năm tướng lã nh người Nga, có mặt trong Bộ Tư Lệnh Chiến Dịch Hồ Chí Minh tại mặt trận Long Khánh.

Mao Trạch Đông "ghét cay ghét đắng" Lê Duẩn, vì Lê Duẩn thân Nga, vì thế điều kiện mà Bắc Kinh đặt ra là phải làm sao triệt hạ nhóm đảng viên thân Nga và tìm cách cầm chân quân Bắc Việt, để dành cho Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tiến vô Sàigon.

Bắc Kinh còn muốn tìm cách cản trở Bắc Việt không cho Bắc Việt chiếm trọn Miền Nam.

Pháp thì đang hoạt động cho giải pháp chính phủ ba thành phần: Quốc Gia, Đối Lập và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Thủ Tướng Chu Ân Lai của Trung Quốc đưa ra danh sách gồm có: Trương Như Tảng, Nguyễn Thị Bình, Đinh Bá Thi, Tướng Lê Quang Ba và Tướng Trần Văn Trà là lực lượng nồng cốt thân Bắc Kinh trong chính phủ liên hiệp ba thành phần, nhưng các người này thì chẳng có một chút thực quyền nào cả. Quyền hòa hay chiến đều do Lê Duẩn quyết định, trên Lê Duẩn là Nga.

Sau khi Đại Sứ Pháp Mérillon thỏa thuận với Trung Cộng đâu vào đấy xong xuôi, ông mời phái đoàn Dương Văn Minh, sáng ngày 22 tháng 4 (tức là liền sau ngày Tổng Thống Thiệu từ chức: chiều 21 tháng 4) tới tòa Đại Sứ Pháp thảo luận. Cùng đi với Dương Văn Minh có bà Ngô Bá Thành, Ni Sư Huỳnh Liên, Lý Quý Chung, Vũ Văn Mẫu, Dân Biểu Hồ Ngọc Cứ, Dân Biểu Nguyễn Hữu Chung… mà Đại Sứ Mérillon gọi là "một thành phần vô ích, dốt chính trị, chỉ đón gió trở cờ và chửi tầm bậy chế độ Việt Nam Cộng Hòa".

Ni Sư Huỳnh Liên nói rất nhiều, kể lể nào là Phật Giáo bị kềm kẹp từ 20 năm qua; nếu Cộng Sản thắng thì đó là lời cầu nguyện của hàng triệu Phật Tử Việt Nam. Còn Vũ

Văn Mẫu thì nói: "Nếu tôi làm thủ tướng chính phủ tương lai, thì viễn ảnh hòa bình nằm trong tầm tay dân Việt".

Đại Sứ Mérillon nói trong hồi ký rằng những người kể trên không phải là những "con cờ quốc tế đã gởi cho ông", vì thế ông đã lịch sự mời họ ra về. Trở vào gặp Dương Văn Minh, Đại Sứ Mérillon mô tả "nét mặt sung mãn, tự hào nắm vững thời cuộc". Đại Sứ Mérillon đưa ra hai phương án, bảo ông Minh phải tận lực hoàn thành giải pháp trung lập như sau:

- **Phương Án I:**

Thành phần chính phủ hòa hợp hòa giải dân tộc gồm có hai đồng chủ tịch: Dương Văn Minh và Tướng Trần Văn Trà
Ba phó chủ tịch: Vũ Văn Mẫu, Trịnh Đình Thảo và Cao Văn Bổng
Tổng Trưởng Quốc Phòng: Thiếu Tướng Phạm Văn Phú
Tổng Trưởng Ngoại Giao: Bà Nguyễn Thị Bình
Tổng Trưởng Tư Pháp: Luật Sư Trương Như Tảng
Tổng Trưởng Nội Vụ: Giáo sư Vũ Quốc Thúc
Tổng Trưởng Kinh Tế: Tiến Sĩ Nguyễn Văn Hảo
Tổng Trưởng Thương Mại: Lê Quang Uyển
Tổng Trưởng Tài Chánh: Luật Sư Trần Ngọc Liểng
Nếu Tổng Trưởng là người quốc gia thì Thứ Trưởng là người của Mặt Trận.

Hội đồng cố vấn chính phủ gồm có: Luật Sư Nguyễn Hữu Thọ, Kiến Trúc Sư Huỳnh Tấn Phát, Thích Trí Quang, Lương Trọng Tường, Hồ Tấn Khoa, Linh Mục Chân Tín.

Hai mươi bốn giờ sau khi công bố thành phần chính phủ, Pháp sẽ vận động các nước Âu Châu, Á Châu và các nước "phi liên kết" công nhận tân chính phủ để chận bước tiến của quân Bắc Việt. Dương Văn Minh lớn tiếng hứa sẽ làm được.

Đại Sứ Mérillon nói tiếp: "Chánh phủ trung lập với ba thành phần sẽ tuyên bố sẵn sàng bang giao với Trung Quốc và các nước theo xã hội chủ nghĩa kể cả Liên Xô. Trung Quốc sẽ chụp cơ hội cử đại sứ đến Saigon trong vòng 24 giờ, đồng thời trao cho chính phủ hòa hợp số tiền viện trợ 420 triệu mỹ kim, nguyên đã hứa cho Hà Nội".

Chính phủ hòa hợp sẽ nhờ Trung Quốc cưỡng ép Hà Nội vào bàn thương nghị, nói chuyện ngưng bắn tức thời. Trung Quốc đã nhận ra Lê Duẩn nghã về Liên Xô, nên cũng muốn nắm Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, để gầy dựng ảnh hưởng của họ ở Đông Dương, mà chính Mặt Trận Giải Phóng cũng hết sức mong ước như vậy, ngỏ hầu thoát ly khỏi quỹ đạo Bắc Việt như lời của bà Nguyễn Thị Bình nói với Đại Sứ Pháp Mérillon. Chính phủ Pháp sẽ chuyển cho chính phủ mới số tiền 300 triệu quan, nguyên dành cho Việt Nam cộng hòa, để nuôi sống giải pháp trung lập ở giai đoạn đầu, đồng thời Pháp sẽ vận động các nước đồng minh Âu Châu một ngân khoản 290 triệu Mỹ kim qua các chương trình viện trợ kinh tế, văn hóa, phát triển nông nghiệp. Tổng cộng cũng bằng viện trợ của Mỹ trước đây.

- Phương Án II:

Trước khi nói đến phương án II, Đại Sứ Mérillon hỏi Dương Văn Minh có nắm được lực lượng quân đội quốc gia còn bao nhiêu không?

Đáp câu hỏi của Mérillon, Dương Văn Minh nói chưa nắm vững quân số của ông Thiệu để lại, vì hơn chín năm qua ông không biết các bí mật quốc phòng.

Mérillon nói, còn hai quân đoàn với khả năng chiến đấu thêm mười tháng nữa. Phải dùng hai quân đoàn này để mặc cả thế đứng của phe quốc gia. Pháp sẽ tung giải pháp trung lập, đồng thời tạo áp lực ngoại giao tung bắn 24 tiếng đồng hồ, để Dương Văn Minh kịp thời chỉnh đốn quân đội và chọn các tướng có khả năng và có quyết tâm, trường kỳ phản công. Việt Nam Cộng Hòa chưa thê thua, còn Bắc Việt chưa biết chiến thắng bằng cách nào. Giải pháp hữu hiệu là bỏ ngỏ Saigon, Tổng động viên những vùng đất còn lại để tiếp tục đánh Cộng Sản. Chọn giải pháp nầy sẽ đổ máu thêm, nhưng chiến tranh nào mà không tốn máu. Ít nhất Việt Nam Cộng Hòa cũng không thua một cách mất mặt.

Đại Sứ Mérillon nói thêm: "Rút các lực lượng Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân và các đơn vị bộ binh, lúc nửa đêm di chuyển lên các tỉnh Bình Dương, Tây Ninh, Long An, Hậu Nghĩa để tái phối trí lực lượng và bồi dưỡng tinh thần binh sĩ.

Lực lượng Hải Quân, Không Quân, Thiết Giáp, các cơ quan trung ương và chánh phủ di chuyển hết về miền tây, dùng địa thế sông ngòi ngăn chận đường tiến của cộng quân kéo xuống vùng 4. Đồng thời hai đồng chủ tịch Dương Văn Minh, Trần Văn Tà công bố chính phủ trung lập và Sà igon là vùng phi quân sự, là nơi chỉ dùng để thương thuyết giải pháp chính trị.

Khi Sàigon bỏ ngỏ, cộng quân không có lý do tấn công tàn phá Sàigon hoa lệ, mệnh danh "Hòn Ngọc Viển Đông".

Tiễn Dương Văn Minh rời tòa đại sứ, ông Mérillon không quên nhắc nhở ông Minh gắp rút tổ chức lại quân đội, liên lạc thường xuyên với tướng Nguyễn Khoa Nam, khuyến khích giữ vững các vị trí phòng thủ để có thể thương thuyết với bên kia.

Dương Văn Minh hỏi: "Dưới hình thức nào tôi thay thế cụ Trần Văn Hương?" Đại Sứ Mérillon trả lời rằng cụ Hương sẽ trao quyền cho ông, nếu ông có kế hoạch không để mất Saigon.

Trong một đoạn khác của hồi ký, Mérillon nói: "Khi chúng tôi giới thiệu tướng Minh sẽ là nhân vật cho ván bài trung lập của Pháp tại Việt Nam; cụ Trần Văn Hương sửng sốt và tỏ lời phiền trách: "Nước Pháp luôn hái nho trái mùa! Tưởng chọn ai, chứ chọn Dương Văn Minh, nó là học trò tôi, tôi biết rõ nó lắm, nó không phải là dạng người dùng được trong lúc dầu sôi lửa bỏng. Tôi sẽ trao quyền lã nh đạo cho nó, nhưng nó phải hứa không để Sàigon rơi vào tay Cộng Sản".

Nhưng Dương Văn Minh đã liên lạc với người em ruột là Dương Văn Nhựt, một thiếu tá Việt Cộng, để nói chuyện thẳng với Bắc Việt, trong lúc Nhựt chẳng có chút

thanh thế nào; tướng Minh "đã bị xỏ mủi" phá nát kế hoạch hòa bình cho Việt Nam.

Chiều ngày 27 tháng 4, 1975, Đại Sứ Mérillon được tướng Trần Văn Trà nhắn tin nhờ cấp tốc thành lập chính phủ liên hiệp trung lập và gửi gắm hai người thân tín là Nguyễn Thị Bình và Đinh Bá Thi vào chính phủ với lời nói khích lệ, hai sư đoàn của Trần Văn Trà sẽ tiếp thu Sáigon, phổng tay trên quân Bắc Việt của Văn Tiến Dũng.

Sáng ngày 28 tháng 4, Mérillon chuyển kế hoạch này cho Dương Văn Minh và định tối ngày đó thì hoàn tất kế hoạch khi nhận bàn giao từ cụ Hương.

Chiều 28 tháng 4, tướng Pazzi xuống Cần Thơ gặp tướng Nam và cho biết miền Tây rất khả quan, chỉ trừ quốc lộ 4 bị cộng quân tạm thời cắt đứt.

Tướng Nguyễn Khoa Nam hai lần yêu cầu Dương Văn Minh cho ông đem quân phản công, nhưng ông Minh dặn đi dặn lại đừng phản công mạnh, để tìm giải pháp chính trị. Tướng Nguyễn Khoa Nam than thở với tướng Pazzi, nhờ nói với Dương Văn Minh giùm, nước tràn bờ mà không cho đắp để ngăn lại. Quân đoàn 4 không thua. Chính trị tại Sàigon trói tay chúng tôi bắt buột phải thua.

Đại Sứ Mérillon gọi điện thoại đến nhà Dương Văn Minh, được Trung Tá Đẩu trả lời: "Đại tướng chúng tôi hiện đi lên Xuân Lộc thương thuyết với phía bên kia".

Đại Sứ Mérillon nghe vậy, ông nói bổng nhiên đầu óc căng cứng từng mạch máu, tay chân bủn rủn: "Lên Xuân Lộc có nghĩa là gặp tướng Lê Đức Anh, phụ tá Văn Tiến Dũng, nơi đó đang có mặt Lê Đức Thọ".

Mérillon nói tiếp: "Ông Đại tướng đi thăng với phe Bắc Việt! Đi trên tư thế nào? Quân không có. Quan cũng không. Chính phủ chưa có gì hết. Như vậy chỉ là đi đầu hàng Bắc Việt". Đáng lý Dương Văn Minh phải đi tới hướng Củ Chi, nói tướng Trần Văn Trà đang chờ.

Mérillon viết: "Những lời ông Minh hứa với chúng tôi đã như nước đổ lá môn. Bao nhiêu kế hoạch, bao nhiêu công trình vận động, phút chốc ông Minh làm tiêu tan hết.

Lại còn dối gạt các tướng lã nh yêu nước khác , gây ra sự chậm trễ phản công giờ chót, bởi đa số tưởng ông có phép lạ, sáng tạo được công thức ngưng bắn tại chỗ, mà phe quốc gia không bị thua một cách nhục nhã."

Thâm ý của Dương Văn Minh là muốn đầu hàng. Tám giờ tối ngày 29 thang 4, ông Minh điện thoại xin lỗi Đại Sứ Mérillon, hối tiếc đã không hợp tác được với chính phủ Pháp, vì phải đầu hàng Bắc Việt mới mong cứu sống dân chúng Sàigon và Thủ đô không bị đổ nát.

Mérillon trả lời một cách khinh bỉ: "Thưa Đại Tướng, chúng tôi cũng lấy làm tiếc, giờ cuối cùng của chiến tranh, Việt Nam cần có một nhà lảnh đạo cương quyết, dám dấn thân, nhưng chúng tôi đã chọn lâm một "bại tướng". Nói xong liền cúp điện thoại.

Đoạn chót của hồi ký, Đại Sứ Mérillon viết: "Từ trên phi cơ rời Việt Nam , ông nhìn xuống Sà igon lần chót, tự nhiên trong lòng dâng lên niềm bùi ngùi, thương cảm tất cả những gì đang xảy ra dưới đất."

Mérillon viết tiếp: "Tôi như người bại trận, hay nói cách khác, tôi xin làm bạn người bại trận để chia xẽ nỗi

bất hạnh mà người Việt Miền Nam phải gánh chịu trong những ngày sắp tới… Sống ở Việt Nam Cộng Hòa lâu năm, tôi cảm thấy thương xứ sở này. Tội nghiệp cho họ, họ có thừa khả năng dựng nước; nhưng cái quyền làm chủ quê hương đã bị các cường quốc chuyền tay nhau định đoạt, với những tay sai phản phúc".

Để kết luận, người viết ghi thêm phần nhận định của cá nhân người viết như sau:

Ngay từ đầu cuộc chiến, chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đều quan niệm mục đích khác nhau. Thật vậy, quyền lợi của Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa không tương quan; Miền Nam Việt Nam chủ trương chống Bắc Việt để tồn tại như một quốc gia dân chủ và độc lập; trong khi Hoa Kỳ muốn dùng Việt Nam Cộng Hòa như con cờ, để thực hiện quân bình chiến lược tại Á Châu, bằng cách ngăn Bắc Kinh bành trướng thế lực và đồng thời gây chia rẽ Liên Xô và Trung Cộng.

Vì quyền lợi tương phản, Mỹ đã giành hết quyền điều khiển cuộc chiến để dễ bề thao túng. Mỹ không bao giờ chấp nhận hay yểm trợ giúp Miền Nam tấn công Bắc Việt. Hoa Kỳ còn ép Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ký Hiệp Định Paris, để có lý do phủi tay dưới chiêu bài "Việt Nam hóa chiến tranh" và quyết định hối hả rút quân, thậm chí khi Hà Nội vi phạm trắng trợn Hiệp Định, Hoa Kỳ cũng không phản ứng.

"cờ đang dở cuộc không còn nước"
"Bạc chửa thâu canh đã chạy làng"
(Nguyễn Khuyến)

Cho nên trong những ngày chót của cuộc chiến, Tổng Thống Thiệu hoàn toàn cô đơn: đồng minh phản bội, dân tộc hiểu lầm, người thân tín trở mặt và kẻ thù Cộng Sản vui mừng.

Đến khi Hoa Kỳ bắt tay được với Trung Cộng, mục tiêu không cần nữa, người Mỹ không những bỏ rơi mà còn bức tử Việt Nam Cộng Hòa một cách không luyến tiếc.

Cuộc chiến gian khổ của Việt Nam Cộng Hòa đã cho chúng ta nhiều kinh nghiệm hữu ích.

Trước hết, một quốc gia không có đồng minh gắn bó, chỉ có quyền lợi. Không một nước nào sẵn sàng sống chết vì mục tiêu chiến đấu để tồn tại của một nước khác. Không ai thương tổ quốc của chúng ta hơn chúng ta.

Kế đến là sự liên minh với bất kỳ cường quốc nào, dù mạnh cỡ nào, rồi cũng sẽ đưa đất nước vào ngõ bí , nếu không có hậu thuẫn của dân tộc. Cái thế của dân tộc là vô địch và vô song. Không tin tưởng, không xây dựng và không sử dụng triệt để cái "thế dân tộc" thì thất bại đương nhiên.

Hỗn loạn di tản vào giờ thứ 25

******

Xuân Muộn

Kathy Trần K12/2

Mùa xuân là mùa của lộc non nhú trên cây, của trăm hoa e ấp mở cánh khi gió xuân dịu nhẹ trở về sau mùa đông rét mướt. Mùa xuân là mùa của vạn vật hồi sinh sau giấc miên trường của mùa đông đằng đẵng.

Mùa xuân là mùa của chim xôn xao bay, bướm tung tăng lượn, của côn trùng sau những ngày dài tượng hình, xuất hiện dưới ánh xuân hồng.

Mùa xuân là mùa của thực vật, của sinh vật, của thiên nhiên và của con người

- Mùa nào mà chẳng của con người? Con người đang tranh quyền tạo hóa: Hoa nở trong nhà kiếng quanh năm. Gà vịt, trâu bò cho vào chuồng có nhiệt độ điều hòa, bật đèn ngày đêm để chúng ăn và lớn suốt đêm ngày, chóng đem lại lợi ích cho con người.

- Không, con người không thể nào trái được thiên nhiên. Con người không thể nào cãi được định luật bất biến của tạo hóa: Sinh, lão, bệnh, tử. Bao giờ còn cái vòng luẩn quẩn ấy thì thiên nhiên vẫn còn và con người vẫn còn có mùa xuân.

- Nhưng sao cô lại mê mùa xuân đến thế.

- Chị ơi, em mê cũng có lý do cả. Ngày mình còn xuân thì không biết là mình đang xuân nên cứ tà tà. Bây giờ "cái già xồng xộc nó thì theo sau" nên đâm ra tiếc mãi mùa xuân.

Trang cười:

- Thật ra còn một lý do nữa em thích mùa xuân: Mùa xuân được coi là mùa của tình yêu, của cưới hỏi. Ngày xưa là ngày của Sêu, Tết, của đi tết nhà vợ, của "Công anh làm rể Chương Đài".

Chị cười, hai con mắt có đuôi:

- Vui nhỉ. Tôi nhớ mãi lúc còn bé tôi được canh nồi bánh chưng. Ngồi co ro bên đống củi canh bánh chưng, chơi cá ngựa, bầu cua, rút Bất hay đánh Tam Cúc ngay ở sân sau nhà. Lúc đó thì chẳng thấy gì đặc biệt nhưng bây giờ nghĩ lại thì ra đó là những kỷ niệm một đời.

- Ấy, em cũng thế. Lạ một điều, Sài Gòn nóng thế mà đến mùa xuân, trời lại se se lạnh và nắng thì vàng hanh thơ mộng.
Chị nôn nao:
- Tôi nhớ mãi xuân năm ấy vì lúc đó nhà tôi vừa được nghỉ phép. Anh lên nhà tôi chơi và được cho ở lại canh bánh chưng với chị em tôi, "Chàng" rất đàng hoàng mà tôi thì ngây thơ hết sức, chẳng nắm tay, nắm chân gì cả mà sao mặt mình nóng bừng, đầu mình choáng váng và lòng mình cảm động rưng rưng.
Trang dí dỏm:
- Rồi sau đó...
Giọng chị chợt trở thành ngậm ngùi:
- Chúng tôi lấy nhau trong một đám cưới nhà binh tập thể độc đáo. Cũng rỡ ràng, nhộn nhịp lắm, mấy chú rể mặc quân phục, các cô dâu thì áo dài trắng, vòng hoa trắng cài đầu, ôm bó hoa lay-ơn dài thậm thượt...
- Vui ghê chị nhỉ.
Một tiếng thở dài u uất:
- Vâng, vui lắm, nhưng... cưới được đúng năm ngày thì nhà tôi phải đi trận...
- Lại chiến tranh...
Chị thì thầm như một tiếng thở dài:
- Tuần lễ sau nữa... tôi được tin nhà tôi "vinh thăng... cố Trung úy"...
- Trời ơi!
Chị ngẩng đầu nhìn lên, hai con mắt long lanh ướt:
- Vâng, cuộc đời tôi đã ngừng lại ở mùa xuân đó.
- Nhưng...
Chị cười buồn:
- Khi tôi đi nhận xác nhà tôi, nhìn khuôn mặt bình yên, lạnh lẽo của anh, tôi tự nhiên thấy vừa giận anh vưà thương anh và cũng thương thân mình vô cùng. Tôi khóc rũ người, oán trách anh đã bỏ tôi mà đi, tôi muốn quyên sinh vì thấy đời không còn lẽ sống.
Trang cúi xuống tránh ánh mắt sũng buồn của chị:
- Khổ quá chị nhỉ.
Giọng chị tràn đầy nước mắt:
- Vâng, khổ lắm cô ạ vì ngay lúc đó, tôi khám phá rằng tôi yêu anh nhưng tôi cũng yêu tôi không kém. Ông trời sao bất công,

không cho tôi hưởng chút hạnh phúc lâu dài? Hạnh phúc chúng tôi đợi chờ hơn ba năm trời, kết lại trong không đầy một tuần chung sống!

Trang im lặng, chị trầm ngâm:

- Tôi sống vật vờ trong đau thương, giận dỗi với anh được hơn một tháng thì tôi khám phá ra là mình có bầu! Đứa con trong bụng làm tôi tỉnh cơn mê ích kỷ. Con tôi! Đứa con của tình yêu chúng tôi! Hình hài anh, máu thịt anh để lại cho tôi đã tượng hình! Tôi vừa đau khổ tận cùng vừa sung sướng chan hòa.

Trang nhìn chị, thương cảm:

- Cháu giống anh lắm phải không chị?

Giọng chị nhuốm đầy yêu thương, hãnh diện:

- Dĩ nhiên là giống lắm cô ạ. Từ tướng đi, giọng nói tới tính nết cháu Việt nó đều ngang tàng, đáng yêu như bố...

- Chị ở vậy nuôi cháu...

- Vâng, được năm năm thì… tôi bước thêm bước nữa!

Chị thở dài:

- Ba cháu Nam là bạn thân của ba cháu Việt. Hai người cùng chung một đơn vị, họ thân nhau như anh em ruột. Thấy cảnh tôi góa bụa, anh săn sóc mẹ con tôi hết lòng. Anh bảo đó là nhiệm vụ của bạn bè. Những người lính trận sống chết có nhau nên họ hay hẹn lo cho vợ con dùm bạn nếu họ chẳng may nằm xuống.

Chị đưa tay lau nước mắt:

- Tôi lấy ba cháu Nam được mười một tháng thì ngày 30/4/75 tới. Tôi làm... tù phụ nuôi anh hơn... mười năm. Nói thật với cô, khi đưa ba cháu Nam đi "học tập", bụng tôi đã cao vượt mặt, tôi có linh cảm như lần đưa bố cháu Việt vào lòng đất. Tôi cũng quằn quại với nỗi đau của mình...

-...

Chị cười buồn:

- Thế mà lúc đưa nhà tôi đi, tôi phải giữ can đảm an ủi anh: "Họ đã nói đi một tháng là về thì chắc là họ sẽ cho về." Nhà tôi cười: "Em ơi, ông Thiệu đã nói rồi: Đừng nghe những gì Cộng Sản nói mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng Sản làm". Tôi muốn kêu lên: Thế thì tại sao mình lại nghe chúng? Lại đi giao thân cho ác quỷ? Anh nhìn tôi, như đọc được lòng tôi, đôi mắt anh long lên vì giận rồi nhìn chiếc bụng chửa của tôi,

anh thở dài thật buồn: "Mình còn lựa chọn nào khác không em?"

Trang ngập ngừng:

- Chị một mình nuôi hai cháu chắc vất vả lắm?

- Dĩ nhiên, cô tính lúc đó thì phải chịu chứ làm gì hơn được? Vất vả, cực nhọc về vật chất thì tôi đã quen dù chưa bao giờ tôi khổ đến như thế. Nhưng khổ thế cũng chưa thấm đâu với nỗi khổ tinh thần của cả hai chúng tôi trong những ngày tháng ba cháu Nam đi "học tập cải tạo".

Chị nhìn xuống, hai mi chĩu buồn, chịu đựng:

- Ngày bố cháu Việt mất, tôi chỉ đau đớn nhưng không đến nỗi tuyệt vọng. Lần ba cháu Nam đi tù, càng ngày tôi càng tuyệt vọng! Vô cùng tuyệt vọng, cô ạ! Không biết ngày nào mẹ con mình chết đói? Không biết ngày nào anh về! Không biết có gì cuối con đường tuyệt vọng? Trong khi đó, thằng Công an khu vực tới nhà dụ dỗ tôi "lấy" nó để giữ được "hộ khẩu" ở Sài Gòn! Nếu không, nó đe doạ sẽ đuổi đi "kinh tế mới". Khi tôi nhất định không chịu lấy nó, nó trả thù, làm thật. Nó cho vứt đồ đạc, đuổi mẹ con tôi đi "kinh tế mới" thật...

- Ngay ở Sài Gòn mà nó dám bắt ép chị trăng trợn vậy.

- Vâng, cô tính, lúc đó thì chúng nó là vua chứ sợ gì ai? Uất ức quá, tôi bế ngay con tôi ra trụ sở Công an, đem theo chai xăng. Tôi tưới xăng vào hết quần áo ba mẹ con rồi cương quyết ngồi cho đến bao giờ giải quyết, trả nhà lại cho tôi thì thôi.

- Nó không bắt chị sao?

Chị nhếch mép:

- Cô mà thấy tôi lúc đó chắc cô ớn lắm. Tôi như con mẹ điên, cứ lăn sả vào thằng Trưởng ty Công an, tay cầm chiếc bật lửa, hễ chúng nó làm quá là bật lửa lên đốt cả ba mẹ con ngay. Miệng tôi kể tội nó: Bao nhiêu điều xâu xa nó làm, những lời nói, hành vi bỉ ổi của nó từ bao lâu chất chứa trong lòng tôi tuôn ra như suối. Cả xóm xúm lại xem, chúng nó sợ tôi đốt cháy cả ba mẹ con trước mắt mọi người thì khó lòng mà ếm nhẹm mọi việc được. Sau cũng xấu hổ quá, nó đành ra lệnh mặc kệ cho tôi về nhà. Tôi mò về nhà tôi, chúng nó khoá cửa bên ngoài, tôi phá cửa mà vào. Hôm sau tôi được thể, lên hẳn trên quận, cũng chai xăng, cũng đe doạ thiêu cả ba mẹ con.

Chị cười chua chát:

- Thật ra chẳng phải đe doạ, lòng tôi uất ức quá rồi. Bao nhiêu tiền bạc, của cải bị nó hăm doạ lấy hết, chồng thì tù đày, còn mái nhà cho mẹ con chui ra, chui vào mà mất đi, lên kinh tế mới thì sống sao cho nổi? Thà chết còn hơn.
- Rồi chúng chịu thua chị?
- Tôi cũng chẳng hiểu tại sao nhưng ít lâu sau thằng Công an chỗ tôi bị đổi đi. Thằng mới biết tính liều của tôi nên lờ đi, không hoạnh hoẹ nưã nên tôi yên thân. Tôi buôn chui, bán lén, "chấp hành pháp lệnh cuả nhà nước ta" cho yên thân. Mẹ con bữa rau, bữa cháo qua ngày cho tới ngày anh ấy được thả về.

Trang cười vui vẻ:
- Chắc mùa xuân trở về với chị?
- Mùa xuân ở đâu mà về dễ dàng trong hoàn cảnh những người như tôi lúc đó? Anh ấy về rồi tôi mới bắt đầu khổ sở với chúng nó. Trước đó mình liều vì không còn gì để sợ: Chồng bị đầy vô thời hạn ở ngoài Bắc, biết ngày nào về? Mỗi lần ra thăm anh ấy là một lần mẹ con xác xơ. Nhịn ăn để mua cho anh ấy chút quà, ít gạo, ít thuốc. Nhìn chồng gầy như nắm xương khô là mình biết tình cảnh ra sao rồi dù anh ấy làm ra vẻ bình thản, an ủi tôi chứ không hề than thở nưả lời. Còn tôi, tôi chỉ biết khóc, không nói được lời nào cho đến lúc hết giờ thăm nuôi.

Trang thở dài:
- Em nghe nhiều chuyện đau lòng lắm. Chị Bích Huyền khi ra tới Bắc thăm anh ấy "học tập cải tạo" thì anh ấy đã mất. Chị

ấy viết nguyên một cuốn chuyện "Lối cũ chẳng sao quên" kể lại những ngày đen tối đó.
Giọng chị nhỏ xuống như thì thầm:
- Chuyện đau thương nào chỉ xẩy ra với những người trong tù... Hai người bạn chị tôi ra ngoài Bắc thăm chồng mãi tận trại Cổng Trời, biên giới. Các bà từ miền Nam ra nào biết gì về thời tiết, về mùa nước, về đường rừng? Rừng vắng, đêm tối sập xuống thật mau, giữa rừng biết ngủ vào đâu? Hai chị cứ căm cúi đi liêu, may tìm được một căn lều bỏ hoang, hai chị vội vào trú chân. Nửa đêm, chẳng biết bọn nào xông vào cưỡng hiếp cả hai, trói lại rồi lấy hết quà cáp...
- Trời ơi! Đồ dã man!
Chị cười buồn:
- Lúc đó nó không giết là mừng rồi. Nó đi lâu rồi, hai chị mới dám cố gắng cởi trói cho nhau rồi run sợ ngồi ôm nhau khóc. Sáng hôm sau, cả hai lại lếch thếch dìu nhau lên thăm chồng. Trong tay không còn lấy một món quà...
Chị im lặng một lúc thật lâu. Trang ân cần nắm tay chị:
- Các anh...
- Không ai biết chuyện gì cả. Các chị chỉ nói là bị cướp rừng lấy hết quà.
Mắt chị long lanh buồn tủi:
- Ích gì làm cho tâm hồn các ông ấy thêm dằn vặt, nhục nhã, đau đớn hơn trong ngục tù hả cô?
Trang ngập ngừng:
- Còn ba cháu Nam?
- Mười năm sau ba cháu mới được thả về! Cô không tưởng tượng được khi ba cháu về, bước vào tới cửa mà tôi không nhận nổi anh. Anh bị phù thũng cô ạ. Cả người anh chướng lên như con trâu. Hai chân anh sưng to và chảy mủ ra, quần áo bẩn thỉu, tôi tưởng ông ăn mày nào, đến lúc anh lên tiếng gọi tôi:
- Em, anh đây!
Tôi mới sững người ra, tự nhiên nước mắt tràn trề, tôi cứ đứng ngây ra nhìn anh... Anh cũng nghẹn ngào.
Im lặng một giây rồi tiếng chị chìm xuống thật thấp:
- Hơn tháng sau nhà tôi chết! Mười năm "học tập" với "nhà nước", trở về với vợ con có ba-mươi-sáu ngày thì nhà tôi uất

ức ra đi. Khi nhà tôi chết, mắt anh mở trừng trừng, tôi vuốt mãi mắt anh mới nhắm nhưng máu miệng tuôn ra đỏ thắm...

- ...

- Sau khi lo cho anh được mồ êm, mả đẹp, mẹ con tôi được người bạn thân của anh lúc trước là Hải Quân gọi cho vượt biên thiếu tiền vì biết hai con tôi rồi sẽ tới tuổi phải đi "Nghĩa vụ" cho bọn chúng. Tôi lạy sống anh bạn của nhà tôi, hứa sang đây đi làm sẽ trả góp cho anh; Trường hợp mẹ con có làm mồi cho cá biển thì kiếp sau cũng xin làm thân trâu ngựa đền ơn anh. Anh chị ấy khóc mà cho ba mẹ con chúng tôi đi, sang được đất người, đi làm trả sau.

- Dù sao chị cũng sang tới đây, các cháu bây giờ đã thành công cả. Vậy chị còn may mắn hơn nhiều người mà, phải không chị?

Chị bùi ngùi:

- Cũng là Trời thương, Phật độ cả cô ạ. Tôi sang đây hai tay trắng với món nợ tình nghĩa và hai cháu trai. Một mười, một mười lăm. Các cháu biết thương mẹ nên chăm chỉ, ngoan ngoãn học hành, bây giờ đã nên người, có công ăn việc làm cả.

Tôi cũng mừng.

Trang thở phào, vui vẻ:

- Chị ơi, qua bao sóng gió, đau thương nhưng rồi chị vẫn có một mùa xuân.

Chị bâng khuâng:

- Đôi lúc tôi cũng tự hỏi: Có bao giờ tôi có được một muà xuân?

Trang an ủi:

- Chị ơi, bao muà đông đã đi qua đời chị nhưng muà xuân cuối cùng, rồi cũng tới. Con chị là hình ảnh những muà xuân cũ với những người chị yêu thương nhưng cũng là hình ảnh một tương lai với những muà xuân phơi phới đang tới với chị và các cháu.

Chị cười, nụ cười không trọn:

- Vâng, sau cùng chúng tôi vẫn có một mùa Xuân dù là Xuân muộn.

******

MỪNG ĐẠI - HỘI ĐKVBTC-2024

Trần Thiện Tuấn K28

Cùng một thời Trường Mẹ
Từng chia sẻ gian nan
Vì đâu mà chia rẻ
Bởi đâu lại thù hằn

Quá khứ đầy vinh quang
Không lùi bước sa tràng
Nay sao phải tủi hổ
Huynh đệ lại rẻ phân

Nghe tin sắp hợp đôi
Sau quãng dài chia cách
Nỗi vui thật khôn xiết
Mọi người cũng như tôi

Tin mừng đến thật rồi
Nam - Bắc bắt tay thôi
Võ Bị lại thống nhất
Nụ cười nở trên môi

Truyền thống luôn hiên ngang
Hiển vinh cũng không màng
Nguy khổ chẳng lùi bước
Võ Bị mãi danh vang

Trang sử mới đã sang
Trường Mẹ lại huy hoàng
Mây đen đã tàn lụi
Mặt trời lại chói chang

Mùa Xuân Trong Ký Ức

Hương Thủy

-Na, lấy cho ôn cái ghế đẩu cháu!

Đang làm dở bài toán đố, Na bỏ viết xuống, lật đật bưng ghế chạy ra. Đằng trước hòn non bộ, cạnh gốc mai già lão, ôn nội đang lặt lá. Trên cái nền gạch tàu đỏ sẫm, những lá mai màu vàng nâu nằm rải rác.

- Ôn nội lặt lá mai a?

- Ừ, hôm ni rằm tháng chạp rồi. Năm ni trời khô hanh, lặt chừ mới hy vọng nở đúng tết cháu nờ. Khi mô cháu được nghỉ?

- Ngày ông Táo về trời ôn ơi. Cô giáo nói lớp của cháu phải học nhiều mới hy vọng đậu vô đệ thất trường công.

- Ừ, ráng vô được trường Thành Nội cho ba mi vui. Tội nghiệp, năm ni biết có về ăn Tết được không… Năm mô cũng hứa … hứa mà mô có thấy…

Ôn nội bỏ dỡ câu nói, đứng lên cái ghế thấp, vói tay bứt mấy nhánh lá trên cao. Cây mai có tuổi đời bằng ba Na. Ôn nội kể khi ba cất tiếng khóc đầu tiên trong tay bà mụ cũng là lúc ôn đặt bầu mai xuống hố. Qua thời gian, gốc cây sù sì như một con trăn lớn vươn lên năm cành mà ôn đã bỏ công uốn theo thế ngũ thường: Nhân, lễ, nghĩa, trí, tín.

Na biết trong đầu ôn nội đang nghĩ đến ba, người con trai trưởng của dòng họ Hà Thúc đóng quân tận đâu trên Dakley, Dakpao… "Cái tên chi mà đọc muốn trẹo quai hàm". Ôn hay cằn nhằn mỗi khi nhận thư ba từ tay người bưu tá.

Na cũng nhớ ba lắm. Đứa con gái lên chín tuổi nhưng số lần gặp ba chỉ rải rác trên mười đầu ngón tay. Hai cha con gặp nhau qua thư từ nhiều hơn. Nhất là từ khi Na biết đọc, bao giờ ba cũng giành cho Na một đoạn trong những lá thư gởi về nhà. Mạ thường thở dài khi nghe o Hường bóng gió "*Chị lo có con trai đi. Anh Nghĩa là trưởng tộc đó!*".

Thât sự, ba mạ Na cũng sống bên nhau liên tục được ba năm. Đó là thời gian mạ theo ba sau ngày cưới. Đơn vị ba thuộc Liên đoàn II Biệt động quân. Mạ lên tận tỉnh Pleiku xa xôi, thuê nhà ở, chờ ba về sau những cuộc hành quân. Khi đó ba đóng ở Suối Đôi. Mạ kể lúc bấy giờ Pleiku hoang sơ lắm, đàn ông người Thượng còn mang khố và cà răng căng tai. Những ngày cuối tuân, họ ra chợ với gùi măng sau lưng, tay cầm thêm những chú sóc hoặc chim két đủ màu bán lấy tiền mua gạo. Và Na được hoài thai ở xứ "*nắng bụi mưa bùn*" này.

Nhưng đơn vị ba di chuyển liên miên khắp vùng Cao nguyên Trung phần. Bà nội đau yếu và mất, o Hường đi lấy chồng dưới An Cựu, mạ về Huế sinh nở vừa để chăm sóc ôn nội và ổn định lâu dài. Hằng năm, những lần về

phép của ba khi có khi không. Nhất là dịp tết nhất, bao giờ tiểu đoàn cũng trực chiến 100%. Biết chắc ba khó về nhưng Na vẫn chắp tay cầu khẩn "Lạy trời! Cho ba về với con."

***

Ngày 27 tháng Chạp, Na ngồi coi mạ vớt những lát gừng mới luộc qua một cái rổ cho ráo nước. Trên lò than bên cạnh, thau mứt bí đang xên. Những thỏi bí bằng ngón tay út trong ngần sôi lục ục, mùi đường bốc lên thơm ngào ngạt. Năm nào mạ cũng làm nhiều mứt để ôn nội uống nước trà sáng và gởi cho ba ăn tết muộn. Thẩu dưa món đang bung dần những cánh hoa đu đủ, cà rốt mạ tỉ mỉ cắt tỉa hôm trước. Ở nhà trên, ôn nội lúi húi dọn bàn thờ. Ngoài cổng, có tiếng lao xao rồi giọng o Thơ nói vói qua hàng chè tàu cắt hình chim phượng:

- Mạ con Na ơi! Ba hắn về nì! Ui cha, cái thằng đen như củ súng…

Ba về? Hai mạ con lật đật chạy ra. Ba thiệt rồi! Ba đang đứng với chú Long hàng xóm, người bạn thời nhỏ cùng đá dế bắn chim. Chú làm bên Ty Cảnh sát Gia Hội. Chú nói:

- Thôi vô đi cho cả nhà mừng. Thong thả hai đứa mình nhậu nhẹt. Mồng một tau ra trực. Kỳ ni ráng kiếm một thằng cu cho vui cửa vui nhà.

Ba quay lại, bế xốc Na lên rồi một tay quàng lưng mạ đi vô. Ba cao to trong bộ quân phục da beo, ba lô cộm sau lưng, mũ nâu đội đầu, ba bông mai đen trên cổ áo. Mạ nửa cười nửa khóc: "Anh về thiệt a!". Ôn nội đứng trên thềm, mặt tươi rói, chòm râu bạc phất phơ :

- Hèn chi sáng ni ôn nghe con chim kêu "*Khách! Khách*!"

Mạ hốt hoảng : - *Ui trời! Cái thau mứt*… rồi lật đật xuống bếp.

Chiều nớ, nhà Na vui như có hội. Cả cái xóm nhỏ kéo tới hỏi thăm "*thằng Nghĩa Cọp đen về phép*". Mạ chạy vội

ra chợ Xép mua thêm thức ăn. Ôn Nội châm trà liên tục. Lòng Na reo vang theo khúc nhạc Xuân trong Radio "*Mừng Xuân nâng chén ta chúc nơi nơi…*"
Từng làn mưa bụi rơi rơi. Na thiếp ngủ trong vòng tay mạnh mẽ của ba .

****

Bao năm đã trôi qua nhưng trong đầu Na vẫn nhớ như in những ngày Xuân Mậu Thân ấy.
Ngày 28 ba giúp ôn nội chà bộ lư đồng trên bàn thờ sáng bóng, tỉa lại hàng chè tàu trước ngỏ. Na lẩn quẩn bên cạnh cho ba sai vặt, lâu lâu lại rúc đầu vào để được hôn lên má, để tận hưởng "*mùi ba*" và để nghe ba huýt sáo bài ca muôn thuở "*Đường trường xa muôn vó câu bay dập dồn…*"

Ngày 29 ba chở Na ra Phu Văn Lâu coi chợ hoa và mua hai chậu cúc đại đóa về đặt hai bên bậc tam cấp. Buổi chiều, cả nhà ngồi gói bánh tét trên cái phản dưới nhà ngang. Ba không quên gói hai cái bánh ú nhỏ giành riêng cho con gái yêu.

Ngày 30 cả nhà lên núi Ngự Bình thắp nhang mộ bà nội rồi về nhà chuẩn bị cúng Tất niên. Bửa tiệc cuối năm thật ấm cúng. Có nhà o Hường bên An Cựu sang, có chú Long, bác Năm hàng xóm…Cả con đường Ông Ích Khiêm dưới chân cửa Thượng Tứ sực nức mùi nhang trầm. Chú Long nói: -" Ngày mồng hai, mình rủ nhau chơi xì lát coi đứa nào hên…Nhớ hồi thằng Nghĩa chưa đi lính, hăn chơi bài ăn cả xóm *rạt gáo*…". Câu chuyện kéo dài đến xế chiều. Đã nghe những tràng pháo nổ sớm. Ba cũng treo sẵn một dây pháo trước cửa. Không khí tết tràn ngập mọi nhà. Tiếng pháo nổ đì đùng.

Ngày mồng một, ba mạ thủ trại cho ôn nội đi thắp nhang nhà thờ họ Hà và thăm bà con. Ở Huế, con cháu ngày mồng hai mới được ra đường. Cây mai bắt đầu bung cánh. Ba đếm được mấy chục cái hoa có sáu cánh. Ba

mừng tuổi cho Na những đồng bạc mới trong phong bao đỏ và cười, nói với mạ -" Còn em lì xì cho anh một thằng cu". Mạ đỏ mặt xấu hỗ…

Buổi trưa cả nhà ăn cơm chay. Ôn nội khen năm ni trời hửng, chắc mưa thuận gió hòa rồi ngâm nga sấm Trạng Trình "*Thân Dậu niên lai kiến thái bình*". Ba thưa với ôn ngày mai cho cả nhà đi chúc tết bên họ ngoại và bạn bè cũ vì ngày mồng năm hết phép. Ôn nói : - "Về ăn tết được là vui rồi. Đã là chỉ huy thì phải làm gương cho lính tráng." Đêm mồng một trời tối thui, mưa xuân rắc những hạt như bụi mỏng. Ôn nội thắp thêm nhang trên bàn thờ và giục cả nhà đi ngủ để ngày mai lấy sức đi chơi Xuân… Giấc ngủ đến với Na êm đềm, không mộng mị …

Na tỉnh dậy trong cái lay nhẹ của ba. Ba thì thầm: - " Ôm cổ, ba cõng con! "

Trong cơn ngái ngủ, Na vẫn nhận ra ba đưa mình ra nằm trên chiếc chiếu dưới bộ ngựa gõ dày. Ba không quên trải cho con gái cái chăn ấm. Tiếng nổ ran, lâu lâu lại nghe những tiếng "*ầm, ầm*" vang dội. -"Ai đốt pháo dữ rứa ba?" - "Tiếng súng đó con".

Căn nhà chìm ngập trong bóng tối. Trên bàn thờ vẫn còn chấm nhang đỏ le lói. Mạ lo lắng: - "Đánh nhau à anh? Hưu chiến mà?". Ba không trả lời, lẩm bẩm: -" Tiếng tiểu liên AK 47… Tiếng thượng liên… Chúng nó tấn công Huế rồi…"

Bây giờ thì tiếng súng vang đâu mạn An Hòa và Hữu ngạn thành phố. Na nghe rõ cả tiếng rít của hỏa tiển 122 ly bay qua mái nhà. Qua cửa bức bàn, bầu trời lóe sáng bởi những tia đạn đan chéo. Căn nhà rung lên. Na năm chặt tay ba. Ba nói với mạ: - "Chắc anh phải làm một cái hầm cho nhà mình trước khi trả phép".

Trời tờ mờ sáng. Tiếng súng có ngớt hơn nhưng xóm nhỏ yên lặng một cách đáng sợ. Ngoài đường vắng ngắt. Nhà ai cũng kín cửa. Mạ nói: - "Để con xuống bếp nấu nước cho ôn cúng sớm". Ôn gạt tay - "Để coi tình hình ra răng đã". Mạ cắt những lát bánh tét cho cả nhà ăn với dưa

món nhưng ai cũng quấy quá cho qua bữa. Ba chất thêm bộ bàn ghế chắn chung quanh cái hầm bất đắc dĩ. "Coi như hết tết!". Na nghĩ thầm.

Rồi bất chợt, xế chiều tiếng ầm ầm nổ vang bốn phía. Từ ngoài cửa Thượng Tứ, Đông Ba, trong Đại Nội, bên tê sông Hương… Mái ngói hàng xóm rơi sàn sạt. Ba nói với ôn nội: - "Ngó bộ đánh lớn rồi ôn… Đó là tiếng phóng lựu B40 của chúng nó… Sao nghe tiếng súng Carbin M1 của mình thưa thớt quá!..." . Điện tắt tối om. Không ai dám thắp đèn. Sau vườn nhà Na nghe tiếng chân chạy rầm rập, tiếng "chóc…chóc" của loại súng gì nghe rất lạ… Ba ôm chặt Na trong bóng tối… Giấc ngủ của đứa bé mới lên mười tuổi được một ngày lâu lâu lại giật thột vì tiếng nổ…

Na tỉnh dậy vì tiếng thút thít của mạ: - "Làm răng bây chừ anh. Tụi hắn chạy ngoài đường. Đông lắm, em thấy rõ ràng". Ôn thở dài lo lắng : - "Nhè Tết nhất mà đánh nhau. Đồ vô hậu!". Ba nói : - "Chắc anh phải tìm cách vô trại

Trần Cao Vân trong Mang Cá". Mạ nói: - "Anh đừng đi. Nguy hiểm lắm. Em sợ…". Một ngày dài lại trôi qua.

Sáng mồng bốn, ngoài đường ồn ào rồi tiếng loa vang lên: "*Đây là tiếng nói của Liên Minh Mặt trận Giải phóng Miền Nam… Quân ta đã hoàn toàn làm chủ thành phố Huế… Đồng bào ai ở nhà đó…* Ôn thất thanh "Thôi rồi con ơi!". Ba nghiến chặt răng.

Ba giờ chiều mồng năm, bên nhà chú Long nghe có tiếng khóc òa. Ôn nội dòm qua cái chấn song:- "Chúng hắn bắt thằng Long rồi. Chắc ai chỉ điểm… Con ơi! Trốn đi. *Mãnh hổ nan địch quần hồ…*". Ba leo lên rầm thượng, tay cầm khẩu súng Colt. Mạ nói - "Em lạy anh, anh đưa cho em…"

Đêm xuống. Cả nhà hầu như không ai ăn uống gì. Mạ pha cho Na một ly sữa nhưng miệng Na đắng ngắt. Cô bé hình dung ra một cái gì đó nghiêm trọng đang diễn ra với nhà mình, với mọi người, với Huế.

Ba nhảy xuống, đưa tay phủi mạng nhện trên áo: - " Con phải đi thôi ôn à! Ở đây thế nào cũng bị bắt. Một liều ba bảy cũng liều… Con đi tìm đồng đội chơi lại tụi nó". Mạ nói - "Làm răng anh đi được. Chỗ mô cũng có tụi hắn". - "Anh sẽ lần vô Ngã tư Âm Hồn, qua đường Nguyễn Hiệu, qua hồ Tịnh Tâm. Chắc chắn chúng nó không bao giờ chiếm được Mang Cá, đầu não của Sư đoàn I...". Ôn thở dài - "Biết như thế ni thì chẳng mong con về ". Ba mặc thêm một cái áo thun dài tay, áo khoác xanh bên ngoài. Mạ bịn rịn - "Thôi anh ơi, ở lại đây sống chết có nhau…". Ba cương quyết - "Anh không thể ngồi một chỗ để chúng bắt ". Mạ nước mắt vòng quanh.

Ba hôn lên hai má Na hàng chục cái rồi ôm mạ nói - "Đừng lo cho anh. Ở nhà chăm ôn và con. Chuẩn bị sẵn một số vật dụng cần thiết. Nếu thấy không an toàn thì chạy qua nhà o Thơ, bên nớ có cái hầm bao cát". Ôn nội mở cửa nhà bếp, dòm quanh năm phút rồi vẫy ba. Bóng ba khuất vào đêm tối sau vườn…

Trưa mồng sáu, có tiếng kêu mở cổng. Năm người xuất hiện trước hiên nhà. Họ đều mặc đồ vải Tô Châu đen, đội mũ tai bèo, khoác súng, hai người đeo băng đỏ. Một người giọng Bắc lên tiếng: - " Thằng đại úy *Ngụy* trốn đâu? Mau ra trình diện chính quyền Cách mạng". Ôn nội bình tĩnh trả lời: - "Dạ, mô có ai. Nhà chỉ có ông già con nít…". - "Ngoan cố. Có người thấy hắn về phép mấy hôm nay". - "Dạ, hắn có về. Nhưng đã đi cúng nhà thờ họ dưới La Chữ hôm mồng một". Người cầm súng cắt ngang: - "Các đồng chí vô kiểm tra. Coi chừng. Lũ lính rằn ri này ngoan cố lắm!".

Cà toán kéo vô nhà sục sạo. Mạ ôm Na đứng nép một góc nhà. Một tên leo lên tận trên rầm thượng kiểm tra. Hai tên kéo xuống nhà bếp, lui tận sau vườn dòm ngó.
Mười lăm phút sau họ kéo đi sau khi ném vào mặt ôn nội cái nhìn hăm dọa. Mạ thở ra: "*Mô Phật*!".

Súng nổ dồn dập. Có tiếng máy bay trực thăng trên trời. Rồi những tràng rốc két bắn xuống dữ dội. Ôn nội nói: - " Chạy qua nhà o Thơ thôi con!". Mạ dắt tay Na, tay khác ôm một cái bao băng qua sân. O Thơ kéo hai mạ con vô hầm thì thào: - "Thằng Nghĩa thoát không? Chúng bắt nhiều người lắm. *Túi* qua, tau thấy buộc cả dây trước đường. Ai ngờ thằng thợ cúp là Việt cộng nằm vùng. Ghê thiệt".

Cả mấy ngày trời hai gia đình toàn ăn bánh tét nóng cả ruột. Mạ làm liều ra khỏi hầm nấu cơm vắt thành từng nắm nhỏ. O Thơ lui sau vườn vơ vội mấy cây cải nấu canh. O chạy vô nói :- *"Mạ cha ui!* Hắn treo cờ trước cửa Ngọ Môn ngó rõ môn một. Chắc còn đánh nhau dữ. Cơ chừng ni biết chạy đi mô trời!"

Na dòm lên cuốn lịch mấy ngày không ai xé tính nhẩm: Hôm ni là ngày mồng mười. Đáng lẽ hôm ni mình đã đi học, đã khoe cái kẹp tóc mới, khoe tiền mừng tuổi với tụi con Linh, con Chi… thì bỗng nghe tiếng "*ầm ầm*" vang dội. Mấy cái ly trên bàn lăn long lóc, thằng Tí con o Thơ khóc thét… Mười lăm phút sau bác Năm chạy vô - "Cầu

Trường Tiền bị giật sập rồi. Bên Quốc gia sắp phản công. Chạy mau. Ở đây bom thả chắc chết hết... " - "Chạy mô chừ?" - "Thì cứ chạy đi rồi tính.. "

Cả hai gia đình kéo nhau ra đường. Mới có mười ngày mà khung cảnh đã tan tành, đổ nát. Những bóng người lếch thếch tay xách nách mang, những nét mặt thất thần…Trên con đường ra chợ Xép, xác người chết nằm la liệt, Na nhắm chặt mắt không dám nhìn. Tiệm vải đầu đường Mai Thúc Loan nghi ngút khói. Ra cửa Đông Ba, năm tay du kích ngăn lại nhưng o Thơ cứ đẩy mấy đứa nhỏ ra trước "Cho tụi tui đi tránh đạn mấy chú nờ. Ba mấy đứa chết trong xóm rồi…". Ngó lên đường Phan Bội Châu, dãy phố sang trọng đổ sụp. Bác Năm chụp cái nón xuống mặt, hai tay bồng hai đứa con dẫn mọi người chạy ra Hàng Bè đi xuống phía Bao Vinh…

Lại gần mười ngày ăn nhờ ở đậu trong nhà mạ o Thơ. Hai con mắt mạ trõm lơ vì lo cho ba không biết bây chừ ở đâu. Ôn nội cứ thở ra. Máy bay thả bom phía thành phố, khói lửa bốc lên nghi ngút. Na hình dung ra ba đang chiến đấu ở đó. Ngày 22 tháng giêng, phía An Hòa vòng vô Bao Vinh xuất hiện những toán lính da beo. Ôn nội nghẹn ngào: -"*Quân ta…Quân ta… Sống rồi …Con ơi*!..."

Những người lính cọp đen thuộc tiểu đoàn 21 Liên đoàn I Biệt Động Quân áo quần vương mùi thuốc súng. Họ cung cấp cho dân chúng những bịch gạo sấy, thịt hộp rồi kéo quân đi. Bác Năm thì thào: - "*Lính ôn Võ Vàng đó. Lính ni đánh ác chiến lắm!*". Nghe nói sau đó mấy ngày, chính họ là những người tái chiếm Gia Hội và cắm những lá cờ VNCH đầu tiên lên phía Chi Lăng. Sau hơn hai mươi ngày, Na được ăn chén cơm có mùi thịt…Lá cờ VNCH phấp phới trên kỳ đài. Mạ thở ra - "Sắp được về nhà rồi!" Na nghe mừng húm.

Nhưng cũng phải mươi ngày sau đám người tản cư mới được trở vô thành phố. Mạ vừa đi vừa dòm xem thử trong những toán lính đang chốt ven đường có dáng ba không. Vạt chợ Xép gần như thành bình địa. Một đoạn thượng

thành đổ sụp. Nhà bếp o Thơ tan nát, một quả bom rơi đúng sau vườn. Nhà ôn nội một mái sạt góc, hòn non bộ giữa sân bể tan, tượng ông tiên đánh cờ văng ra xa mất tiêu cái đầu. Ôi! Hòn non bộ, thế giới kỳ bí tuổi nhỏ của Na với những hang động, ngõ ngách. Cây lão mai bật gốc nhưng ở một nhánh nhỏ vẫn còn sót lại mươi bông hoa. Một màu vàng tàn tạ trên sự hoang tàn, đổ nát.

Vừa đặt cái bao xuống, mạ đã nói với ôn nội - "Để con vô Mang Cá tìm nhà con!". Ôn nội trấn an : - "Đang lúc lộn xộn, đàn bà con gái biết chi việc quân sự. Thế mô hắn cũng ghé qua nhà coi ngó vợ con". Cả nhà phụ nhau dọn dẹp tạm bợ cho gọn mắt. Mấy người hàng xóm cũng lần lượt trở về xúm lại hỏi thăm tin tức. Thím Long khóc òa: - "Tụi hắn bắt chồng con lúc chưa có một hột cơm vô bụng. Chừ không biết ở mô mà kiếm...Anh ôi là anh…". Bác Năm nói có một gia đình xóm Âm Hồn chết trụm cả nhà, chó kéo từng miếng thịt đi khắp xóm. Ông Tăng Duyệt giàu nứt đố đổ vách bên đường Trần Hưng Đạo, người nghệ sỹ tài hoa, chủ nhà xuất bản âm nhạc Tinh Hoa, cũng phải chôn tạm ở Phu Văn Lâu. Chuyến ni Huế e "*Mười người mất bảy còn ba*". Ôn nội chùi sơ trên bàn thờ rồi thắp bó nhang còn sót lại trong đống đổ nát. Mùi hương thơm làm buổi chiều thêm ảm đạm.

Hai ngày rồi ba ngày, bốn ngày… bóng ba vẫn mù tăm. Ôn nội không giấu nổi sự bồn chồn. Mạ đứng ngồi không yên, tất bật đi dò la tin tức. Mạ cứ lần theo con đường ba nói hôm trước. Từ Ông Ích Khiêm ra chợ Xép, vòng qua Mai Thúc Loan rẽ vào Đinh Bộ Lĩnh vô Cầu Kho… Mạ đi và đi, mòn đàng chết cỏ, lâm lụi sáng chiều rồi trở về cúi mặt khóc thầm. Đơn vị cử người ra hỏi thăm, ông Đại úy xử lý thường vụ nhìn cảnh nhà hoang vắng cũng chỉ biết thở dài… Mạ còn nghe lời người ta, dắt Na đi coi bói ở cô Thanh Ròon trong Thành Nội. Người đàn bà ốm nhom ốm nhách thắp hương khấn vái trước bàn thờ với những hình ảnh kỳ bí và mươi phút sau thở dài nhìn mạ con Na nói khẽ : - "Rồi sẽ có tin. Lành ít dữ nhiều". Chiều

đó mạ bỏ cơm, nằm bệt. Hai tuần sau, một anh thanh niên đường Hàn Thuyên ghé tới nói có thấy ba trong đám người bị lũ áo đen bắt giải đi. Anh ta nhận ra vì ba là bạn của ông chú lúc nhỏ hay qua leo cây nhãn nhà anh. Cả nhà nghe nhưng không ai muốn tin đó là sự thật…

Huế đổ nát tang thương. Công binh bắc cầu phao qua sông Hương. Cây cầu Trường Tiền gãy nhịp đập vào mắt mọi người nhức nhối. Na đi học. Trong lớp nhiều bạn chít khăn tang. Một số bạn giàu có theo gia đình bỏ Huế mà đi. Ngày đầu tiên, cô trò nhìn nhau ngơ ngẩn.

Những cái hố chôn người bắt đầu được phát hiện. Ở Phú Thứ, trên Cầu Lòn, bên sân trường Gia Hội… Mạ tất tưởi đi theo thím Long, người đầy mùi dầu khuynh diệp Bác sỹ Tín, lúc về không ăn nổi cơm, gầy rộc. Ôn nội trở mình với những tiếng thở dài trong đêm… Cả thành phố ngập trong màu trắng của những bộ đồ xô gai. Hương đèn, vàng bạc trở thành mặt hàng bán chạy. Nhà nào cũng có người chết, người mất tích…

Mới sáng sớm, o Thơ chạy vô nhà kêu hớt hãi : - “ Chạy xuống Bãi Dâu coi. Người ta mới đào lên mấy

chục xác tề!". Mạ lật đật xỏ tay vô áo dài chạy đi. Không hiểu sao Na cũng chạy sau mạ. Ôn nội đang cột lại cổng ngỏ cũng bỏ đó….

Cái trại dã chiến được dựng lên bằng những tấm bạt quân đội. Đám đông vây quanh. Tiếng khóc hờ thảm não của những người đàn bà vang thê thiết. Một dãy dài xác người được đưa từ chiếc hố sâu nằm trên đất, mặt phủ những tờ giấy trắng. Mùi tử khí bốc lên. Mấy ông phu đào huyệt đặt những di vật của người chết ở trên đầu cho thân nhân nhận dạng. Một chiếc bật lửa hiệu Zippo, một cây bút bic, một cái thẻ kiểm tra cáu bẩn… Mạ nhào vô, lật từng tờ giấy che mặt rồi lại lao ra. Mặt mạ trắng bệch nhưng lạnh căm. Những cái xác… rồi những cái xác… Tất cả đều bị trói thúc ké, bị đập sau gáy… chất chồng nhau trong hố.

Một ôn phu kêu lên: - "Có thẻ bài trên cổ xác áo xanh tề! Lấy ra coi." Ôi! Cái áo khoác màu xanh ba mặc trong đêm ra khỏi nhà định chạy vô trại Trần Cao Vân, cái thẻ bài có tên ba và số quân cùng loại máu O Rh +. Ôn nội, mạ và Na ào tới.

Ba ứa máu. Dòng máu đen kịt từ mũi, miệng trào ra chảy xuống nền cát ẩm. Mọi người chung quanh thì thào: "Gặp đúng người thân rồi đó…" Mạ rú lên : "Anh ơi anh!" rồi ngã lăn ra, hai tay quơ quào vô thức trên cát. Nước mắt đứa con gái chảy quanh nhưng Na không khóc lớn tiếng. Na nhìn ôn nội mặt nhăn nhúm, lặng lẻ phụ những người phu tháo chiếc dây trói từ cổ tay, lau đất cát dính trên người ba, chuyển ba vô cái hòm vừa được đưa tới. Cô Nữ trợ tá quân đội dìu mạ ngồi dậy và cả nhà cùng ba được đưa đi trên một chiếc xe nhà binh…

***

Từ đó Na vĩnh viễn mất ba. Không còn những dòng thư ngọt ngào, không còn ai để ngóng đợi. Mạ cầm trong tay cuốn sổ quả phụ, ba tháng một lần đi qua Ty Ngân khố lãnh tiền tử tuất. Ôn nội thỉnh thoảng vuốt tóc Na: - "Tội nghiệp cháu tui, mồ côi mồ cút…"

Mạ xin làm thư ký bên Tòa Hành chính Tỉnh, ngày ngày đi xe đạp qua cầu phao, chiếc khăn tang phất phơ trong gió. Cuối năm, Na thi đậu đệ thất trường Thành Nội nhưng không cảm thấy vui. Ôn nội thắp nhang trên bàn thờ: "*Con có linh thiêng, phù hộ cho cháu*".

Những mùa Xuân tiếp tục đến rồi đi. Cả thành phố ngào ngạt hương khói trên bàn thờ đặt ở trước nhà, ngoài đường. Có lẽ không có nơi nào trên đất nước buồn như Tết Huế. Nhà mô cũng cúng, nhà mô cũng có tang. Cây cầu Trường Tiền được sửa lại nhưng không còn nguyên vẻ đẹp cũ. Xác chú Long vẫn chưa tìm ra… Nhìn ảnh ba trong bộ quân phục, nhìn dáng vẻ buồn bã của mạ, Na quyết tâm học thật giỏi. Năm nào Na cũng được lãnh phần thưởng danh dự toàn trường. Cô Hiệu trưởng Tôn Nữ Tiểu Bích tuyên dương em học sinh mồ côi học giỏi dưới cột cờ. Ba có biết để mừng cho Na?

Sức khỏe ôn nội ngày càng sa sút. Thỉnh thoảng o Hường từ An Cựu lên thăm ôn rồi ghé tai thì thào chi đó.

Na không nghe rõ nhưng ôn nội có vẻ cáu giận:- " Trai hay gái thì cũng là cháu tau, giọt máu của thằng Nghĩa. Đừng nhiều chuyện…" O Hường sầm mặt xuống, háy mắt nhìn Na rồi bỏ đi. "*Còn cha gót đỏ như son. Một mai cha chết gót con đen sì* ". Chưa bao giờ Na thấm thía câu ca dao đến thế.

Một buổi tối, ôn nội kêu hai mẹ con lại gần bộ ván ngựa nơi ôn nằm rồi nói khẽ:- "Dạo ni ôn thấy trong người không được khỏe… Ôn cũng trên bảy mươi. Chết được rồi nhưng nghĩ thương dâu hiền cháu thảo… không đành". Mạ òa khóc: - " Ôn đừng nghĩ bậy. Ôn phải sống với mạ con con…" Ôn rút trong túi áo ra một gói nhỏ dúi vào tay mạ: - "Có chút ni con giữ lại cho cháu, cố gắng nuôi con ăn học nên người…" Na ứa nước mắt thương ôn. Rồi ôn nằm liệt như một cành cây khô hết nhựa. Na ngồi bên ôn đút từng muỗng sâm nhỏ. Ôn thở những làn hơi nhẹ như gió thoảng. O Hường và chồng lên thăm, lấy chìa khóa trong túi ôn mở tủ lục lọi, tìm tòi… Và một buổi sáng ôn nhẹ nhàng ra đi trong những cơn mưa lê thê tháng mười, trên khóe còn vương hai giọt nước mắt.

Đám tang ôn hầu như cả xóm đều có mặt. Ôn nằm cạnh bà nội trên vạt đất đã được chọn sẵn từ trước trên Ngự Bình. Còn mộ ba Na lại ở Nghĩa trang Ba Tầng dành riêng cho những nạn nhân Tết Mậu Thân. O Hường khóc ơi là khóc, kể lể: - " Cha ui! Cha mất rồi lấy ai hương khói thờ tự khổ lắm cha ui!...". Bác Năm nạt: - "Mi có cho ôn nằm yên không? Đám tang mà còn cạnh khóe…". Mạ lặng lẽ lau những giọt nước mắt.

Những buôi tôi hai mạ con năm ôm nhau trong căn nhà rộng. Tiếng thằn lằn chắc lưỡi trên trần nhà. Mạ thì thầm: - " Gia tài của ba mạ là con gái. Mạ bây chừ chỉ còn con..." rồi khấn thầm với ôn, với ba phù hộ cho hai mạ con mạnh khỏe, chân cứng đá mềm… Những nén nhang lóe sáng trên bàn thờ như chứng giám.

Thời gian nhanh như một cái chớp mắt. Na lớn lên, qua bên kia sông Hương học đệ nhị cấp trường Đồng Khánh.

Mái tóc bum bê đã được để xõa ngang vai. O Thơ trầm trồ: - "Mi giống hệt mạ mi thời con gái. Gắng học cho mạ nhờ. Có nhiều mụ chồng chết *ba bảy hăm mốt* đã đi lấy chồng. Không phải như mạ mi mô đó". Na biết mạ còn đẹp. Bạn bè hay khen cái dáng nhẹ nhàng, thanh thoát của mạ. Tóc mạ vẫn đen nhánh, đi ngoài đường có người tưởng hai chị em. Những ngày tết nhất, kị quảy, o Hường lên thắp nhang hay nói bâng quơ: - "Khi mô chị có chi vui, nhớ báo cho tui sắp xếp công việc nhà. Tui nghe người ta nói có ôn ni ôn tê theo chị tề. Chị nhớ giữ ý tứ. *Chó đâu chó sủa lỗ không*…" Na ghét cay ghét đắng những câu châm chích của o Hường nhưng mạ cứ lặng yên.

Những lúc rảnh rỗi, mạ thường kể cho Na nghe chuyện ba mạ gặp nhau, yêu nhau như thế nào. Ba lúc nhỏ nghịch thấu trời. Từng bơi bên ni qua bên tê sông Hương trước Phu Vân Lâu, từng leo trộm nhãn dọc hai bên đường trong Tử Cấm Thành, từng lấy áo dài của mệ nội mặc nhát ma mấy o đi gánh nước đêm… nhưng ba cũng nổi tiếng học giỏi nhất xóm. Ba trốn ôn mệ tình nguyện đi Sỹ quan Đà Lạt khi thi đậu tú tài. Ra trường có mười ngày phép về gặp mệ, bị mệ đấm thùm thụp vào lưng còn ba nhấc bổng mệ nội trên hai tay đi một vòng xóm trong tiếng cười của bà con. Ba chững chạc hẳn lên. Nhiều cô ưng ba nhưng ba chỉ để ý đến mạ, người con gái nhà ở bên hồ Tịnh Tâm, có mái tóc dài ngang thắt lưng. Câu tỏ tình của ba với mạ là: "Lấy lính cực lắm, em có chịu thì tui về thưa với ba mạ đi dạm?". Na cười hỏi "Rồi mạ nói răng?". Bây chừ kể lại mà mạ còn đỏ mặt: - "Nói chi được mà nói!...". Trong lòng Na ước mơ rồi tương lai cũng có một chàng trai tuấn tú, kiêu hùng như ba sẽ đến với mình… Nhưng trước mắt là phải học cho giỏi như ước nguyện của ba mạ. Mỗi lần được cô Tường Loan, cô Giáng Châu, thầy Châu Trọng Ngô… khen là Na lại nhớ đến lời căn dặn của ôn ngày còn sống.

Nhưng *có ai học được chữ ngờ*! Ngày Na mười bảy tuổi, ngày Na má đỏ môi hồng, ngày Na học lớp 12 tràn

đầy sức sống…là ngày thiên đường đổ sụp. Chỉ hai tháng trời mà đất nước đổi chủ thay ngôi…

Cả thành phố tràn ngập một màu đỏ gắt, những câu khẩu hiệu sắt máu được viết đầy trên bờ tường, những tay cán bộ nhà quê hò hét…

Ngôi trường Đồng Khánh cổ kính yêu dấu của Na cũng đi xuống một cách tàn tạ. Không còn vẻ quý phái của cô Hiệu trưởng Bích Đào mỗi sáng thứ hai trên cột cờ, không còn dáng dấp mô phạm của thầy Phạm Kiêm Âu dọc hành lang với những tràng tiếng Pháp bay như gió khi vào lớp… Thay vào đó là những khuôn mặt lưỡi cày, ăn mặc nhếch nhác, mở mồm ra là "*chủ nghĩa tư bản giãy chết, phồn vinh giả tạo…*"

Thầy cô và học trò ngưng học hành, xách cuốc đi lao động, *tăng gia sản xuất*. Ngày đi trồng sắn trên núi Thiên Thai, cô Diệu Vân còn cắm lộn đầu và đuôi hom sắn bị một bà răng vẩu mắng là "*tàn dư Mỹ Ngụy*"… Buổi chiều chủ nhật trồng bạch đàn trước trường Đại học sư phạm, nhìn từng đoàn xe phủ bạt chở "*chiến lợi phẩm*" Honda, xe đạp chất chồng như núi ra phía Bắc, thầy Lê Quân Thụy nói bâng quơ "*Ngoài ta thiếu gì*!"… Ngày bắt buộc đi theo Đoàn Thanh Niên bài trừ "*nền văn hóa phản động*", Na ứa nước mắt nhìn những tác phẩm văn học lớn bị cháy bùng trong tiếng vỗ tay của bọn Cách Mạng theo đuôi…

Mạ mất việc, nấu một nồi cháo trắng cá kho khô ngồi bán dưới gốc cây trước cổng Đại Nội. Khách hàng là những chú đạp xích lô, anh kéo xe bốn bánh, cô thợ may… nhưng không khó để nhận ra vẻ trí thức một thời trên gương mặt đăm chiêu của họ. Nhìn mạ với gánh hàng trên vai mỗi sáng, Na muốn bỏ học nhưng mạ nói mạ làm tất cả miễn sao con vô được Đại học đi làm bác sỹ chữa bệnh cho mạ khi trái gió trở trời… Cuối năm Na đậu trường Y với số điểm Lý, Hóa, Sinh cao ngất ngưỡng.

Nhưng - lại một chữ "nhưng" ác nghiệt- lý lịch của Na khi đi chứng trên Phường bị tay Chủ tịch xuất thân lái heo

"*Xát nhận*: Con của *Ngụy* có nhiều nợ máu bị Cách mạng trừng trị trong tết Mậu Thân, không đủ *tiêu chuẩn* vào Đại học". Na về vùi mặt vào gối khóc hết ba ngày. Ba ngày mạ bỏ gánh cháo ngồi bên cạnh Na, mạ sợ con gái thất vọng làm điều dại dột.

Ngày thứ tư Na ngồi dậy tỉnh táo nói: - " Không học được nữa, thôi thì mạ cho con theo o Thơ đi buôn. Con không muốn làm cái gánh nặng của mạ". Mạ thảng thốt: - "Hiền lành như con đi buôn răng được!". Na cả quyết: - " Mạ cứ để con đi."

Na theo o Thơ đi buôn chuyến từ Huế ra Đông Hà và ngược lại. Hàng đi ra là bột ngọt, vải vóc; hàng đi vô là thuốc lá Samith buôn lậu từ bên Lào về. Hàng họ phải thu giấu kỹ lưỡng, có khi phải buộc trong người để qua mắt bọn thuế vụ. Thoát được thì lời, bị bắt thì khóc lóc van xin, mất nhiều lần thì cụt vốn, thậm chí phải chịu những hành động sàm sỡ… Các trạm thuế như cái chợ, mấy tay *quản lý thị trường* mặt hất lên trời hống hách. Người đi buôn đa số là phụ nữ, một số có chồng đi "*cải tạo*" phải bươn chải để bới xách và nuôi con. Phần nhiều các chị đều tận tình giúp đỡ, che chở cho nhau khi qua trạm. Mỗi người đều có chung bi kịch của thời đại. Nhưng đi được ba chuyến thì o Thơ nói mạ cấm không cho Na đi nữa, "*nhìn cảnh chướng tai gai mắt nó hư người đi*". Na nhờ bác Năm làm cái tủ thuốc lá ngồi cạnh mạ, kiếm mấy hào bạc Bắc qua ngày.

O Hường bán nhà dưới An Cựu, mang chồng và ba đứa con lên nhập hộ khẩu. O nói: - " Nhà rộng, hai người ở phí. Con Na mai mốt theo chồng thì có hai thăng cháu trai hương khói cho ôn. Cháu ngoại mà là cháu trai thì cũng tốt hơn là cháu nội gái". O Thơ *xí* một cái dài: - " Nói rứa mà cũng nói. Tụi nớ mô phải họ Hà…". Mạ cắn môi coi bộ suy tính lung lắm.

Nghĩa trang Ba Tầng *nhà nước* bắt di dời. Tấm bảng đá khắc lịch sử nghĩa trang bị đập bỏ. Bọn họ phủ nhận tội ác đã gây ra trong Tết Mậu Thân cho người dân Huế. Mạ hốt

cốt ba đem thiêu và xin sư thầy trụ trì cho thờ trong chùa Vạn Phước, nơi ngày xưa ba đã qui y. Mạ thầm thì với ba lâu lắm, hai dòng nước mắt chảy dài trên má.

Một chiều tháng ba năm bảy tám, mạ xách chiếc túi nhỏ dắt tay Na nói với o Hường đi về chợ Mai mua gạo ruộng lên nấu cháo cho rẻ. Hai mạ con xuống bến đò ở sau chợ Đông Ba. Nhưng đò không dừng ở làng Chuồn, ở Mậu Tài mà đi thẳng tuốt dưới Thuận An. Đêm hôm đó, hai mạ con ra khơi trên một chiếc gọ, đánh cược tính mạng mình với số phận…

****

Mạ ơi! Rứa là mạ đã xa con vỉnh viễn. Cho đến trước lúc nhắm mắt xuôi tay, trong đầu mạ con vẫn là đứa con gái bé nhỏ của gần ba mươi năm trước. Ngày bỏ nhà, bỏ nước ra đi, trong túi nhỏ mạ xách trên tay chỉ có cái thẻ bài của ba, tấm hình ba đội mũ nâu Biệt Động Quân, tấm ảnh ba mạ ngày cưới và cái chứng chỉ học trình của con. Nhưng nó là động lực để hai mạ con vươn lên trên đất khách quê người. Con không quên hai bàn tay nổi gân xanh của mạ khi hàng ngày phải clean sàn nhà; cũng bàn tay ấy đêm khuya đã tỉ mẩn làm từng thau bánh bột lọc, bánh nậm bỏ mối cho nhà hàng Việt Nam. Con nhớ mãi ánh mắt mừng rỡ của mạ khi con được vào Đại học Berkeley danh giá; nhớ món cá kho thơm phức của mạ khi con không hợp cái bánh Pizza béo ngậy… Con nhớ lắm mạ ơi!

Nhờ ba lượng vàng của ôn nội, nhờ sự liều lĩnh của mạ, mạ con ta đã thoát khỏi cái nhà tù lớn ấy và con đã thực hiện được nguyện ước của ôn, của ba mạ, của riêng mình. Con đã có một gia đình hạnh phúc, một nghề nghiệp vững vàng. Các cháu của mạ đã lớn lên trên một đất nước tự do, không phải trải qua những vất vả về vật chất và khổ nhục về tinh thần như mạ con ta thuở ấy. Tóc trên đầu con đã nhiều sợi bạc nhưng mỗi lần thức giấc

nửa đêm con vẫn thèm được dúi đầu vào ngực mạ, nghe mạ kể chuyện về ba, người cha thân yêu đã bị giết vào mùa Xuân Mậu Thân.

Làm sao quên được khi mỗi lần Tết đến Xuân về bàn thờ nhà ta lại nghi ngút khói nhang và hình ảnh ba nằm trên nền cát ẩm, miệng ứa máu là một nỗi ám ảnh trong con. Ngày ấy đã có lúc con thề sẽ không bao giờ về Việt Nam, về xứ Huế thương đau, về căn nhà xưa dưới chân Thượng thành đã cho con hạnh phúc và nhiều đau khổ.

Nhưng mạ ơi, con sẽ về theo lời trăn trối của mạ lúc lâm chung. Con sẽ đem theo bình tro cốt của mạ. Con sẽ vào chùa Vạn Phước cúng ba, xin sư thầy cho nhận bình tro mạ gởi ngày ấy. Con sẽ thuê một chiếc đò chèo ra giữa dòng Hương giang trước chùa Linh Mụ. Và ở đó, con sẽ nhập hai bình tro cốt làm một rải xuống con sông quê hương để ba mạ mãi mãi bên nhau trong cõi vĩnh hằng…

Ngoài Cổ Thành Huế ngày 13/2/1968

******

Mai Anh Về

Cao Văn Bách K27

Mai anh về đường xưa quanh cố quận
Tiếng quốc kêu nghe nức nở trong lòng
Mai anh về cây lá vận đơm bông
Xuân trở lại trời đông còn lạnh lẻo
Sao vắng vẻ mà chi lòng bở ngỡ
Thấp thoáng bên hàng dừa bóng dáng ai kia
Bao năm rồi không còn hình bóng xa xưa
Chợt nghĩ ra những nỗi buồn xa xứ
Còn đôi chút hững hờ duyên tao ngộ
Nỗi thẹn thùng mừng vui hai lòng nhớ mênh mông
Rồi cũng qua đi một chút chạnh lòng
Như giấc mộng bao nhiêu năm còn hiện lại
Mai anh về bến củ đó xưa không còn nữa
Đã lâu rồi chân không bước qua sông
Ngỡ ngàng chi với năm tháng xa trông
Cảnh củ quê xưa sao lòng buồn vời vợi
Mai anh về mái lá xưa còn đó...
...không còn đâu hình bóng mẹ già nua
Ngày con đi mẹ u buồn rơi lệ
Giờ con về mẹ đã nằm dưới mộ sâu
Đã qua rồi bao năm tháng lo âu
Giờ chôn kỷ niệm tình thân vào nỗi nhớ
Bàng hoàng xa thân thuộc chẳng còn ai
Trôi nỗi theo con nước chốn xa đài
Rồi mình cũng vậy cũng không còn như trước nữa
Mai anh về bạn anh còn nằm đó
Tình nghĩa xưa len lén mãi tâm tư
Đời dọc ngang đã châm dứt nôi u tư
Tôi đã hỏi lòng mình còn gì nữa
Năm tháng rồi một kiếp cũng trôi đi
Mai anh về có qua vùng hoả tuyến
Bao con người nằm xuống chẳng mồ chôn
Nghĩ mà thương càng đau xót càng thương
Cuộc sống đó hy sinh rồi nằm đó

Thôi còn chi cuộc đời miên man đổi
Tâm tình này chỉ có thế mà thôi

Nhớ Trường Mẹ

Mai anh về có qua vùng núi cao
Con đường xưa chắc còn in bóng hàng thông cũ
Bóng dáng mẹ còn đây gây côm theo theo thời gian mòn mỏi
Mẹ hiền ơi năm tháng vẫn cưu mang
Thấy dáng con mẹ buồn rơi nước mắt
Con đã về mẹ vẫn còn đây
Mẹ mong sau con có cuộc sống ơn đầy
Niềm hạnh phúc cao dài theo năm tháng
Mẹ hiền ơi con nhớ thương mẹ lắm
Một lần xa vĩnh viễn mãi không về
Mẹ hiền ơi con mẹ vẫn nhớ quê
Chúc cho mẹ năm tháng dài trường thọ
Mai anh về tất cả vào trong kỷ niệm
Có còn chăng năm tháng mịt mờ trôi
Sống để vui buồn khổ một cuộc đời
Ân tình cũ chìm dần vào nỗi nhớ

****

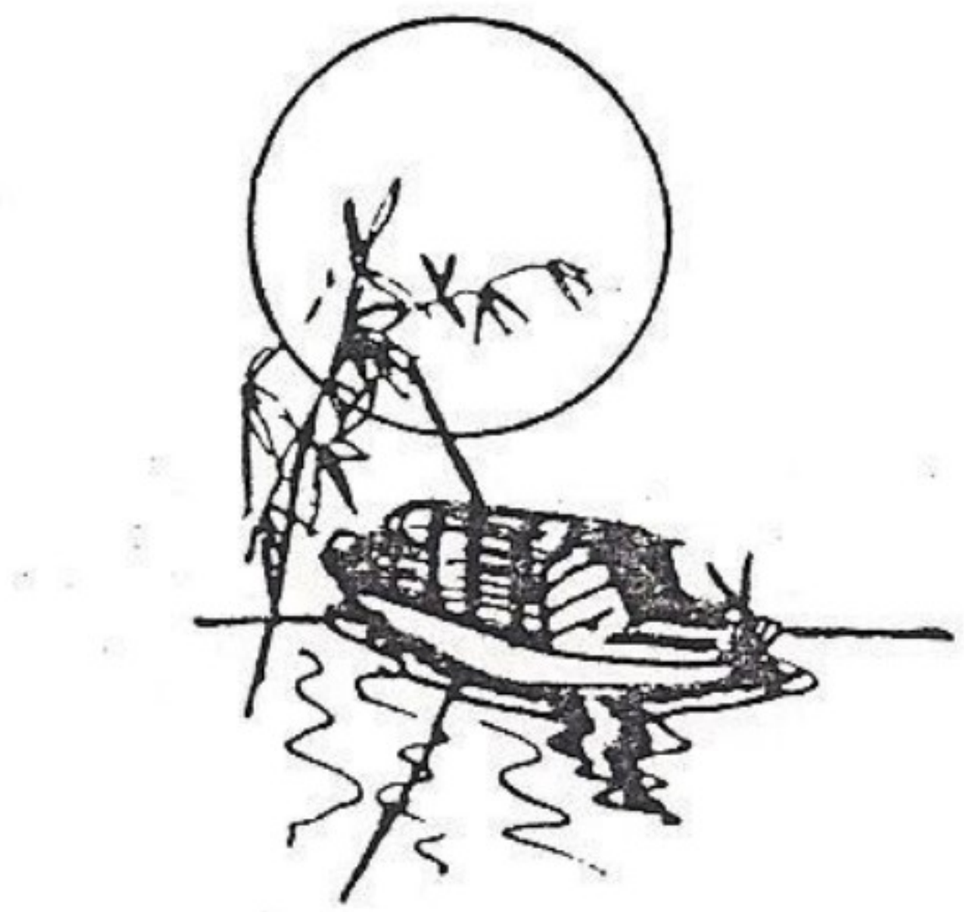

Mỗi Độ Tháng Tư Về

Út Bạch Lan E22

Mỗi độ tháng tư về
Lang thang trong ký ức
Tìm lại chút hương xưa
Hương xưa mùi tang tóc.

Những ngọn gió đầu hè năm Giáp Thìn (2024) cũng vừa chạm cửa tháng Tư máu lệ thuở nào, gió hè phơn phớt nhẹ khi trời cuối xuân chớm hạ trước những đóa hồng vừa nở sau những ngày xuân kết nụ theo quy luật "Xuân Sanh Hạ Trưởng" của đất trời. Những làn gió heo may lung lay giàn hoa tường vi nở rộ dọc theo bờ rào sau nhà như những bước luân vũ dìu tôi về một vùng dĩ vãng xa xôi nào đó cứ mỗi độ tháng tư về.

Dĩ vãng đời tôi mang nhiều kỷ niệm sâu đậm buồn nhiều hơn vui, xót xa đau đớn nhiều hơn yên bình và hạnh phúc. Cũng một buổi trưa tháng tư năm đó, một tháng tư mang một cái tên định mệnh oan khiên nghiệt ngã "Tháng Tư Đen", buổi trưa tuân lệnh buông súng để rồi từ đó bị *"đôi dép râu dẫm nát đời son trẻ, nón tai bèo che khuất nẻo tương lai...",* cũng buổi trưa tháng tư năm đó, đồng đội ôm nhau trong cảnh trời đất hỗn mang quay cuồng như một nửa mảnh linh hồn vụt bay mất, còn lại một nửa hồn thương đau.

Ba mươi tháng tư...ta ôm mặt khóc
Trên cầu Sài Gòn, cạnh phố Hiền Vương
Mười năm binh đao....mười ngày kết thúc
Ta còn nguyên mà...mất cả quê hương
(Trạch Gầm)

Tôi không phải là nhà thơ, nhà văn nhà nhạc để mỗi độ khi hè đến là hạ bút thành văn thành thơ thành nhạc, tôi chỉ là một người lính xa nhà quanh năm suốt tháng, xuân hạ thu đông gì hình như cũng như nhau. Mùa hè của tuổi thanh xuân của tôi là những mùa hè rực lữa trên Đỉnh Gió Hú, Động Ông Đô dọc

theo giải Trường Sơn với những cơn gió khô hốc từ Nam Lào quét sang vùng biên giới Việt Miên Lào. Tôi là người lính trận đánh giặc miền xa, có quởn đâu mà ngồi đó ngâm nga Xuân Sanh Hạ Trưởng Thu Liễm Đông Tàn, thì giờ đâu mà thơ với thẩn để viết *"Hè đến mang theo màu đỏ của hoa phượng cùng tiếng ve râm rang, làn gió nhè nhẹ thổi như một bản hoà âm vui tai. Nhắc đến mùa hè chúng ta thường nghĩ ngay đến giải trí, vui chơi. Những bộ áo quần dài tay được xếp gọn vào một góc tủ, thay vào đó bằng những bộ quần áo mỏng manh thoáng mát..."*

Mùa hè của hậu phương là màu đỏ phượng vĩ với tiếng ve sầu vang vang trên hàng cây dọc phố phường, là những bộ bikini tung tăng với những ngọn sóng biển bạc đầu ở Vũng Tàu, Nha Trang, Sơn Trà Đà Nẵng, còn mùa hè của tôi là "Mùa Hè Đỏ Lửa" với tiếng đại bác vọng về từ bên kia núi rừng trùng điệp, với những bộ quần áo trận bạc màu tả tơi vì khói súng, vì mồ hôi, nước mắt và màu đỏ của máu, thay vì của hoa phượng sân trường.

Tôi cầm trên tay một mùa hè đỏ lửa
Còn những mùa hè khác rơi đi đâu
Nơi đây đất khách quê người thân lưu lạc
Lắng nghe trong lá bồi hồi tiếng ve sầu
Ngày ta đi quê hương đảo điên nghiêng ngả
Ta theo bước lạc, lòng nghe thầy...buồn buồn.

Có những đêm hè nằm trong lòng "Địch" nhớ "Ta ray rứt chợt nhớ tới bài thơ của ai đó dí dỏm dễ thương *"Vợ là Địch, bồ bịch là Ta, đám giỗ đám ma ta đi với Địch, du hí du lịch ta đi với Ta..."*. Rừng núi mịt mùng, nửa đêm về sáng nghe vài con chim cú cất tiếng buồn ở đâu đó, chập chờn trong giấc ngủ hờ, tay vẫn ôm ghì khẩu M18 đạn đã lên nòng, có những ngày phải lui quân chạy thục mạng khi địch quân tràn ngập và gọi napalm phủ chụp lên đầu quân ta để chạy thoát thân. Chạy xa, chạy thật xa cho đến khi an toàn, kiếm một gốc cây nào đó ngồi thở dốc, móc một điếu quân tiếp vụ mồi lửa chờ ly cà phê của chú "ô ba lô" đang dùng C4 đun lửa. Chờ cho đến khi hoàn hồn,

mở chiếc radio ấp chiến lược để nghe tin tức thì lại nghe Ông ca sĩ gốc Huế Duy Khánh tỉ tê:

Mùa hè năm nay anh sẽ đưa em rời phố chợ đôi ngày
Qua miền xa mà nghe rừng thiêng gọi lá
Tiếng nỉ non khi chiến trường nằm im thở khói
Đứa bé nhìn cha đang chờ giặc dưới giao thông hào.

Phải! Mùa hè năm đó, mùa hè đỏ lửa 72, tôi chỉ gôi đầu ba lô nằm im dưới giao thông hào, nhìn ngắm ánh mắt hỏa châu rơi, thở hơi khói rồi chợp mắt mơ về cánh phượng hồng như mới ngày hôm qua còn cắp sách đến trường.

Những chiếc giỏ xe chở đầy hoa phượng
Em chở mùa hè của tôi đi đâu
Chùm phượng vĩ em cầm là tuổi tôi 18
Thuở chẳng ai hay thầm lặng mối tình đầu...

Người ta thường nói người già thường sống về quá khứ, dù quá khứ đã dần trôi vào dĩ vãng, nhưng nó vẫn còn tồn tại mãi với

thời gian trong ký ức và tiềm thức của con người. Vào những cơn mưa hè, ngồi một mình bên khung cửa sổ, vuốt mái tóc trắng bạc chợt nhớ ra rằng mùa hè năm xưa mình đã đánh mất chỉ còn lại

Tôi cầm trên tay một mùa hè đỏ lửa
Còn lại những mùa hè cuối đời rơi đi đâu...!?

Đã gần năm mươi mùa hè lưu lạc xứ người, tôi đã đánh mất mùa hè xưa cũ của tôi, có ai đâu để đưa em về phố chợ đôi ngày, có ai đâu giúp tôi mang chiếc giỏ xe chở đầy hoa phượng để tặng cho người yêu trong mộng trên "Phây Bút", và có ai đó:

Đã nhặt được những mùa hè tôi đánh mất
Xin trả lại cho tôi
Xin trả lại cho tôi những đồng đội của tôi
Dẫu chỉ là xác con ve sầu chết khô
Ấy chính là mùa hè của tôi
Ngủ quên trong nách lá
Những ngọt bùi tôi đã nếm trải
Những đắng cay tôi đã nếm trải
Những mùa hè bỏng rát sau lưng
Còn mùa hè cuối cùng tôi gặp lại
Trốn đi đâu ngoài tầm mắt tôi tìm?

Bây giờ là cuối tháng ba đầu tháng tư năm con rồng, những ngọn gió heo may chiều hạ vàng của thành phố xứ nóng tình nồng Houston này đang phơn phớt nhẹ lay hàng hoa Tường Vi nở rộ ven tường, giàn thiên lý trổ bông hoa chen lá lá chen hoa, quanh quân đâu đây thoang thoảng hương vị đăng cay của tháng tư lại về. Tháng tư u uất trầm mặc, tháng tư chua xót trong bàng hoàng lo âu hồi hộp đợi chờ một thảm họa bất hạnh ập tới. Nhưng cuộc chiến chưa kết thúc, may mắn là không bị trói tay bịt mắt đứng trước một hố chôn tập thể được đào sẵn.

Thế rồi bỗng chốc bao đổi thay
Ta mang thân phận kẻ lưu đày

Đếm tháng ngày trôi trong ngục tối
Nhục nhằn vạn nỗi đắng cay
(Dương Thượng Trúc).

Rồi cứ hàng năm mỗi độ tháng tư về, những hình ảnh nhạt nhòa của tháng tư đen năm cũ lại chợt ùa về như một cơn bảo quay cuồng trong đầu óc nhảy múa với những ngày chinh chiến cùng bạn đồng đội như thủ túc ngày nào đó, hình như xa lăm nhưng cứ tường mới hôm qua.

Bao năm rong ruổi chiến trường xa
Sinh tử xem như chuyện cợt đùa
Núi thẳm rừng sâu lòng chẳng ngại
Thì có xá gì chuyện gió mưa
(Mũ Nâu 11)

Đã qua bao nhiêu mùa mưa gió bất chấp không gian và thời gian đã trải mòn gót giày chinh chiến, nhưng không có mùa mưa gió nào xé nát tâm can như cơn giông bảo tháng Tư Đen năm 1975. Ngày ây:

Khi giòng sông ngưng chảy
Không phải vì nước hạn đồng khô
Không phải vì gió mưa nghịch hướng
Không phải vì người ngăn đập be sông
Mà nước nghẽn dòng theo vận nước
Từ lệnh đầu hàng ngày cuối tháng tư...

Và ngày ấy chính là dấu chấm hết không những cho cuộc đời binh nghiệp của riêng tôi, mà của hàng chục vạn người lính đông ngũ một thời tử sinh treo đâu súng, nhìn trăng sao qua cành lá rồi hôn hệ người yêu ở một nơi xa xăm nào đó bởi một đóa hoa sim tím, vừa ngắt được trong buổi chiều hanh nắng khi băng qua những lũng đồi. Để rồi:

Những đêm chờ giặc dưới trăng mơ
Chợt hồn thanh thản dậy nguồn thơ
Thấp thoáng bóng người em gái nhỏ
Tựa cánh song thưa héo hắt chờ...

(Huy Tâm)

Tôi không còn nhớ đã mấy mùa Tháng Tư Đen đã trôi qua. Làm sao nhớ được khi thời gian rượt đuổi tôi, khi tôi vất vả tìm cuộc sống mới nơi xứ lạ quê người với thân phận vong quốc chất ngất oán hờn, có khác chi Việt Vương Câu Tiễn đã bao nhiêu năm nếm mật nằm gai trong chuồng ngựa, có khác chi đâu người Champa vì Hận Đồ Bàn mà cất tiếng *"Người xưa đâu, lầu các đâu nay đã thành hào..."*

Thời gian nào có chờ đợi ai, cứ thản nhiên bay qua cửa sổ, đã bao nhiêu lần tôi muốn níu kéo thời gian, nhưng thời gian cứ hững hờ cuốn theo giấc mơ hồi hương của tôi nay đã trở thành cội mai già với mùa xuân đã chết...khi vui muốn khóc buồn tênh lại cười.

Ta đứng giữa trời cơn giông bảo
Mà nghe máu lệ ứa trong lòng
Súng gươm hờn tủi đời chinh chiến
Hoài bảo một thời có như không.

Tháng ba gãy súng, để rồi tháng tư cởi áo chinh y, khoác lên mình bộ quần áo lao tù với những "Giọt lệ Hồng" của Cao Nguyên

"Giọt Lệ - Hồng?"
Những giọt lệ pha máu,
Từ tim,
Chảy xuyên qua mắt
Buốt đau theo dòng chảy
Cay đắng suốt trăm năm...

Ai bảo thời gian là thần dược, nhưng đối với tôi thì *"Vô Dược Khả Y Ưu Quốc Bệnh"*. Căn bệnh của tôi là căn bệnh trầm kha hờn vong quốc như một dấu ấn ăn sâu vào tiềm thức khoắc khoải canh thâu cứ mỗi độ tháng tư về. Cứ mỗi năm, tháng tư lại cứ về đã gần nửa thế kỷ nay rồi còn gì, gặm nhấm soi mòn thân xác lẫn tâm hồn như một vết thương tưởng đã

lành theo thời gian nhưng đến nay vẫn còn mưng mủ vì *"Hữu Quan Nan Trở Mộng Gia Hồi..."*

Hơn nửa đời người vô tích sự, trong khi quê hương mình vẫn còn đắm chìm trong bất công và áp bức, vì lực bất tòng tâm thôi đành thúc thủ, cùng bằng hữu chén thù chén tạc nghêu ngao thơ chén rượu bầu.

Năm mươi năm đã trôi qua từ dạo tháng Tư đau buồn ấy. Thời gian hầu như bào mòn sức lực bao lớp người trẻ tuổi trưởng thành trong ba thập niên ba mươi, bốn mươi và năm mươi của thế kỷ trước. Thời gian cũng nhuộm trắng những mái đầu xanh với bao hoài bảo ước mơ cao vời. Và thời gian cũng đã làm nhạt nhòa những tia mắt rực sáng niềm tin yêu tràn đầy nhựa sống. Nhưng có một điều mà đến nay thời gian vẫn hoàn toàn bất lực, đó là xóa mờ nỗi đau trong lòng những người dân Miền Nam nói chung và những người đã một thời cầm súng bảo vệ quê hương nói riêng, mỗi độ tháng Tư về.

Như ai đó đã nhận định "Mỗi người Việt Nam là một thi sĩ" quả không ngoa. Chỉ cần vài ba câu với cách kết hợp vần điệu đã quá quen thuộc trong ca dao tục ngữ, người viết đã phần nào nói lên được cảm xúc của mình. Và thơ thì thiên hình vạn trạng, chất chứa đầy cảm xúc. Mỗi bài thơ mang một tâm tư như người phi công Phạm Tương Như mới vừa hôm qua xuất khẩu thành thơ sau khi cạn vài chén ly bôi dạ tửu sầu

Còn nguyên nghĩa khí ngất trời
Chờ ngày nối lại nhịp đời lính xưa.

Hay cô em Thi Sĩ Song Thy an ủi người lính thua cuộc

Không thất trận, những anh hùng khí phách
"Giọt Lệ Hồng"...cười khóc những nát tan
Khi nghe lệnh. Lệnh buông súng đầu hàng
Cười kẻ phản bội, khóc tàn binh cuộc...

Trong năm mươi năm ấy, từ những người lưu vong đến người trong nước, không biết bao nhiêu bài thơ, bài nhạc, áng văn

đã được viết ra. Từ những người viết chuyên nghiệp đến những nhà thơ tài tử, kể cả những người suốt đời chưa cầm bút, cũng sẵn sàng tham gia để trút cạn nỗi lòng trên trang giấy qua nhiều hình thức. Nếu làm một bản thống kê thì có lẽ nguồn văn chương viết về ngày Quốc Hận 30/4 sẽ là một chủ đề có số lượng người tham gia đông đảo nhất và đa dạng nhất trong nền văn học nước nhà sau 75. Đặc biệt nhất số lượng thơ về "Tháng Tư Đen".

Nhà thơ Túy Hà đã mượn điển tích từ hai câu thơ cổ "Hồ Mã Tê Bắc Phong. Việt Điểu Sào Nam Chi" để nói lên nỗi lòng kẻ xa xứ và cũng thể hiện cái hào khí của một người trai thời loạn xuống đông tĩnh xuống đoài tan

Hiền Lương Bến Hải làn ranh
Đôi bờ thương hận cũng đành sang sông
Đổi đời, đất lạ mênh mông
Lạc đàn tôi vẫn bắc phong ngựa hồ

Hay như Lê Khắc Anh Hào diễn tả tâm trạng của người một thời cầm súng, đứng trước sự biến động vô cùng kinh hoàng đã có những quyết định trái ngược nhau với bài thơ "Tháng Tư Buồn, Rồi Lại Tháng Tư Buồn"

Tháng Tư bẻ súng lần ra biển
Có kẻ âm thầm vô Trường Sơn
Ra đi là chết đời cung tiễn
Ai biết rừng sâu kẻ ngậm hờn...

Đối với những người còn trẻ đang dang dở vừa chập chững bước vào đời binh nghiệp, chưa được một lần so găng đấu võ, mộng hải hồ vừa chớm nở đà tắt lịm, lệnh buông súng đầu hàng với hai hàng nước mắt chảy dài xuống áo trận:

Tháng Tư buông súng tuổi còn xuân
Nước mắt hoen mi ướt thấm dần
Cả một đoạn đường đầy gian nhục
Hận thù hứng chịu nặng quằn thân...
(Thy Lan Thảo)

Đất khách quê người xa lạ, vạn người quen có mấy người thân? Thân thì kẻ nam người bắc, kẻ đông người tây nghìn trùng xa cách. Gặp gỡ thăm viếng nhau là một điều hiếm hoi. Ở đây người ta chạy đua với thời gian, đeo đuổi gia tốc theo cuộc sống vật chất xô bồ thiếu tình người. Gần nửa thế kỷ qua, có tháng tư nào vui đâu? Dù đã cố quên nhưng lòng lại càng nhớ thêm. Quên làm sao được tháng tư nhuốm tràn máu và nước mắt, làm sao quên được nỗi đau mất nước tan nhà, kẻ lên rừng người xuống biển, để rồi lê thê kéo dài cuộc sống còn lại trong thân phận tha phương cầu thực trong khi quê cha đất tổ đang phủ một màu tang. Lại thêm buồn khi chứng kiến những hạng người "thời lai đồ điếu thành công dị" nhảy bàn độc, xênh xang áo gấm về làng khoe khoang chức tước tam công tứ trụ của cái triều đình hàng tháng chờ lãnh tiền SSI-SSA! Đã buồn lại thêm chán, muốn nén sự tức giận xuống huyệt mộ, nhưng tháng tư lại về khơi lại vết thương mưng mủ không bao giờ lành.

Tháng Tư Tổ Quốc phủ màu tang
Dân tộc thương đau oán hận tràn
Tủi phận nam nhi đời lữ thứ
Vời trông quê mẹ lệ chứa chan.

Tôi vẫn là tôi, vẫn là "người lính đa tình, tình non sông rất nặng". Có những buổi chiều ngồi lặng im một mình dưới bóng râm cây anh đào sau nhà, tôi thả hồn lang thang trong ký ức, mà ký ức thì mãi là ký ức chẳng thể nào quên đi cho được, có chăng nó chỉ tạm lắng yên. Trong mớ ký ức ngổn ngang đó có một vết thương lòng không bao giờ khép miệng. Vết thương "Tháng Tư Đen". Tôi mon men lần mò về lối cũ để tìm còn một chút gì còn để nhớ để thương, nhớ thân phận mất nước của mình, thương cho dân tộc mình, rồi tự ru mình, ru người cho vết thương khép miệng đi, và để cố ru cho giấc ngủ được yên bình.

Này đồng đội, này đồng hương, chiến hữu
Nâng ly đi, cạn men đắng tháng tư
Uống thật say để quên đời lữ thứ
Quên nỗi ngậm ngùi , uất hận ngàn thu.

Tháng tư, tháng tư lại về trong uất nghẹn, vết thương chưa lành vẫn ứa máu tươi. Những người lính cũ một thời xanh tóc biếc nay lưu lạc bên trời lận đận như nhau, kẻ nhớ người quên nhưng có khi nào quên tháng tư đen không nhỉ? Với tôi thì không thể nào quên. Thời gian qua, người người thay màu tóc nhưng trong tim nhiệt huyết vẫn đầy.

Dòng máu lính vẫn còn lên tiếng gọi dù tháng tư đen bi uất đã xa.

Houston Tháng Tư Năm Giáp Thìn 2024
Út Bạch Lan E22

Tháng Tư Đen đau thương

TÁM MƯƠI

Lê Văn Dương K21

Ơn Trên cho tuổi tám mươi.
Năm năm tháng tháng bồi hồi nhớ quên
Ngày ngày gió thổi mây lên
Qua đông thu hạ, xuân tiên mĩm cười …

Tám mươi năm-sống giữa đời
Công ơn cha mẹ tuyệt vời dạy nuôi
Cho ta mộng lớn dưới trời
Trăm năm chớp mắt, nói cười vang vang.

Sớm trưa rồi đến hoàng hôn
Đưa tay gõ nhịp điệu vần thế nhân
Chào vui gió núi trăng ngàn
Bóng câu qua cửa, đá vàng tám mươi.

Nhớ ơn em - nhớ ơn đời
Xoa tay ấm lạnh, xa rời được thua
Thời gian vun vút, đong đưa
Thân gầy tóc rối vẫn chưa quên người.

Đôi uyên ương vẫn thương hoài
Quạt nồng ấp lạnh mưa bay ngang trời
Đêm dài đếm lá thu rơi
Bên nhau mãi mãi bên đời bên nhau.

Núi sông còn đó nỗi đau
Không quên quê mẹ lao đao ưu sầu
Mãi nghe trăm họ kêu gào
Tám mươi, ai cấm xót đau ngậm ngùi?

TẢN MẠN

(Phần II)

Trần Hiệp K28

Tù và Tôi

Sau khi đến địa điểm tập trung, Hiệp nhận thấy tất cả những người này đều là những thành phần như Hiệp có nghĩa là đa số bị tan đơn vị sau ngày 30/4 tất cả đều đang tìm đường về quê như Hiệp, có kẻ về đến nhà trước 1 hay 2 ngày, Hiệp cũng chẳng quen biết ai trong nhóm ấy cả. Đến khoảng 10 giờ thì họ có lệnh di chuyển, và đây cũng là lần đầu tiên Hiệp được nghe những từ mà dân Miền Nam chưa biết như hồ hởi hay có biết những cách dùng khác nhau như chữ đi khẩn trương.

Người thì mang ba lô, xách giỏ, kẻ gùi hay gánh trông rất luộm thuôm vì mọi người ai cũng cố gắng mang tối đa những gì mình có với khả năng có thể vì không ai biết đi cải tạo là làm gì. Tất cả đi hàng một và không biết đi đâu nhưng đi theo con đường cái quan số 1 theo hướng ra Bắc, khi đi đến Ái Tử thì không còn đi trên con đường cái quan nữa mà quẹo lên hướng Tây, đi thêm một giờ nữa thì đến khu vực có vài cái nhà đang làm trại để mọi người ở. Những người đang làm là những lính cuả miền Nam bị bắt khi quân miền Bắc chiếm được Huế và Đà Nẵng, trong đó có Sĩ Quan và binh sỹ cuả Sư đoàn Thủy Quân Lục chiến. Khi họ đưa những người Sĩ Quan đi học tập lên càng đông dần, thì họ phóng thích số binh sỉ bị bắt trước ngày quân miền Bắc chiếm được Đà Nẵng và Huế, những Sĩ Quan thì phải ở lại để hưởng chính sách khoan hồng của người thắng trận.

Tối hôm ấy được ngủ ngoài trời và ngày mai bắt đầu một cuộc đời lao động và luôn luôn phải ca tụng lao động là vinh quang dù những người cai tù họ không muốn cái vinh quang đó mà chỉ dành cho kẻ chiến bại, lao động mà không được trang bị dụng cụ mà được nhắc nhở phải khắc phục để mau chóng trở thành công dân XHCN, hay mau được phóng thích để về đoàn tụ với gia đình. Hoà nhịp cùng với "khắc phục" và cơn đói triền miên cuả thiên đường làm theo sức lực hưởng theo nhu cầu, nhiều bạn tù đã về với cỏ cây trong một thời gian ngắn.

Những ngày kế tiếp đó bắt đầu xây dựng trại tù đề nhốt chính mình, phải đi tháo gỡ những vật liệu chung quanh căn cứ Aí Tử ngày xưa để làm hàng rào và chỗ ở của mình, ngày lại ngày người tù được hứa hẹn và đe dọa là phải lao động tốt để mau chóng ngày về, có nhiều kẻ ngây thơ nên chọn con đường mau về nhất là lao động cho kiệt sức để rồi chết vì đói và bệnh hoạn.

Động ông Đô – Tiếng gọi tử thần,

Hiệp còn nhớ cuối năm 75 đói và lạnh cộng thêm dơ dáy nên hầu như toàn trại đều bị bịnh kiết ly. Hiệp cũng không tránh khỏi và không có thuốc thang gì để tri bệnh kiết lỵ nên Hiệp chỉ còn thây ma chờ ngày chết để được trại đọc cho giấy phóng thích về với cỏ cây, không biết phép lạ nào mà cứu Hiệp qua cơn hiểm nghèo đó, để nối tiếp kiếp ngựa trâu cho đến ngày tạm phóng thích.

Nêu ai là đã từng là lính Dù hay TQLC thì biết địa danh Động Ông Đô, nơi đây đã từng xảy ra cuộc chiến mà máu xương cuả hai bên Bắc và Nam đã đổ ra để dành nhau từng ngọn đồi hay tấc đất, mìn và bom đạn được hai bên gài lẫn nhau còn giăng kín, người tù trong thời gian đó có một số bị phân công đi gỡ bom mìn. Thật là một cuộc trả thù tinh vi, vì đi gỡ mìn mà không có phương tiện chỉ đôi tay và cái liềm cắt cỏ, nếu có thấy bom mìn thì làm dấu,

để nhân viên bom mìn tới phá huỷ, nhiều bạn tù xấu số khi trở về lại trại sau một ngày đi phá gỡ bom mìn chỉ còn là mảnh hình hài không còn nguyên vẹn trên tay người bạn, và trong đám cùng chung đồi 1515, Hiệp được biết niên trưởng Đào Thi K23 người Huế trở về cát bụi sau một ngày đi gỡ mìn của tên lính bại trận khi hòa bình đã đến hơn 1 năm.

Trái bom bi cho 3 tên tù,

Một chuyện không thể quên của Hiệp trong tù là một ngày kia năm 76 hay 77 mà Hiệp không nhớ, toán cuả Hiệp được phân chia đi cuốc đất tại một vùng có tên là Tích Tường Như Lệ, một thung lũng gần Động Ông Đô. Hôm ấy nhóm của Hiệp có nhiệm vụ đi cuốc đất trồng rau muống, dưới sự canh chừng cuả hai vệ binh.

Ruộng đã bỏ hoang không một bóng người đụng đến đã hơn mười mấy năm, đạn bom thì được che khuất bởi cỏ và nước – không may cho những ai vô tình đánh thức chúng dậy là thần chết đang đón chờ. Đám tù được chỉ định dàn hàng ngang và bắt đầu cuốc, nhóm của Hiệp gồm 3 người, bên phải Hiệp là Anh Tiến cấp bậc Trung úy giáo viên trường Sinh ngữ Quân đội Sài Gòn – bên trái Hiệp là anh Duân Trung úy đơn vị Hiệp quên mất, cả ba vừa làm vừa trông chừng hai vệ binh để mà trò chuyện – nhóm Hiệp luôn luôn bị để ý vì lao động không năng suất , bị kiểm thảo không có tinh thần hăng say học tập- sao mà hăng say được khi Hiệp đã thấy rõ dã tâm cuả người anh em bên kia chiến tuyến đối với kẻ bại trận.

Đang vừa cuốc đất vừa trò chuyện thì một tiếng nổ vang lên- Tất cả tù đều hoảng hốt, ngơ ngác, bỏ cuốc vội vã chạy lên khỏi đám ruộng- nhìn lại toàn khung cảnh ấy thì ba tên chay lười lao động: Hiệp, Tiến, Duân bị sức nổ của bom bi đánh bật ngữa nằm dài trên ruộng, trong khi các bạn tù khác đã chạy ra khỏi thửa ruộng. (Bom Bi là loại

bom do không quân Mỷ thả khi gần đến mặt đất thì trái bom mẹ được mở ra và tung ra hàng trăm hay ngàn trái bom bi con (bằng trái banh Tennis) rơi xuống mặt đất để nổ - không phải tất cả đều nổ hết nên còn nhiề u trái chưa nổ vẫn còn trên mặt đất) - người cuốc trúng trái bom bi là Hiệp, tất cả tù được lệnh ngưng cuốc đất và khiệng vác ba tên bị thương ấy về ngay trạm xá của trại. Thế là tù hôm ấy có được môt bữa lao động đi về sớm nhờ trái bom bi mà Hiệp cuốc phải. Nói là trạm xá nhưng đó là căn nhà được dựng ngoài vòng kẻm gai của trai tù, có môt Y Tá với trình độ có lẽ chỉ biết cho thuốc Nam, và 3 hay 4 bác sĩ Quân Y Ngụy dưới tay Y tá này dùng để phục dịch cho Cán Bộ Y tá, là nấu nướng và chế biến thuốc Nam, thuốc thang của bệnh xá nầy là thuốc Xuyên Tâm Liên trị bá bệnh, chỉ được qua bệnh xá khi nào không còn đi nổi nữa chớ mỗi trại đã có trạm y tế để cấp thuốc Xuyên Tâm Liên cho tù nhân. Từ nhức đầu cho tới kiết lỵ hay lao phổi, suy yếu đều đượ c cấp phát viên thuốc Xuyên Tâm Liên hết, thiệt là thiên đường hạ giới của ngành y !

Khi một tù nào được qua nằm cho bệnh xá này thì ngày được trả quyền công dân dưới chế độ XHCN không còn xa (Trong trại tù chết thì trại đọc lệnh trả quyền công dân ngay tại chổ. Có lẽ họ tin rằng Diêm Vương sẽ không mở cửa Tử Thần nếu không có giấy công dân cuả nước CHXHCN Vietnam)

Qua cuộc khám nghiệm của Bác sĩ Ngụy (Quân Y), Hiệp bị hai mãnh bom bi, một ở bụng và một ở chân. Bác sĩ nói vết ở bụng không biết mãnh bi vào trong bụng hay chỉ xướt qua da mà không nằm bên trong ruột, bác sĩ tù nói không có máy móc thì không thể biết là mảnh bi còn ở trong bụng hay không mà phải đợi 72 giờ thì sẽ biết, nếu mảnh bi ở trong bụng sẽ bị nhiễm trùng, cán bộ y tá cho đi chổ nào có thể mổ được để lấy bi ra, còn không thì vài ngày sau Hiệp có thể trở về trại, trại cũng thông báo cho

gia đình Hiệp mang thực phẩm lên thăm, chỉ cho nhận chút lương thực chớ không được gặp mặt, thế là Hiệp phải nằm tại bệnh xá để chờ kết qủa. Đường về trại tù hay đường về Diêm Vương đều thênh thang rộng mở, tạ ơn Thượng Đế lại một lần nữa Hiệp cũng vượt qua cơn lo âu ấy, sau ba ngày vết thương của Hiệp lành bớt và không có triệu chứng gì là mảnh bi nằm trong bụng của Hiệp cả, thế là cưả tù lại mở cho tên tù nhân không hăng say hoc tập tiếp nối kiếp lưu đày.

Còn anh bên phải Hiệp là Anh Tiến có lẻ đang hả miệng để hít thở chút không khí trong lành thay cho cơn đói hay đang mỉm cười nghĩ về người vợ và con thân yêu bên kia nữa vòng trái đất, nên môt mảnh bom bi mượn ngay cái răng cửa, anh Tiến đã vĩnh viễn bỏ lại một phần da thịt ngay trên mảnh đất ấy để góp phần vào sự nghiệp dựng xây XHCN tươi đẹp, anh Tiến thì chỉ mất cái răng nên anh được về trại ngay cùng ngày, cũng từ đó anh không còn cười nhiều như trước nữa vì chiếc răng đã mât nên nụ cười cuả anh không còn như xưa, sau ngày ra khỏi trại tù năm 80, bên vợ khá giả biết chạy chọt nên anh đi xuất ngoại để sum họp cùng vợ ngay sau thời gian ngắn ra tù.

Hiệp biết chắc rằng anh Tiến giờ này thì anh cười rất nhiều vì ít ai biết anh đã bỏ quên chiếc răng tại Quê Hương nếu Hiệp không kể chuyện này, nghe nói anh Tiến rất thành công thương mại tại Dallas Texas, chưa găp lại anh. Hy vọng có ngày để cùng nhau nhắc lại kiếp làm ngựa trâu dưới thiên đường XHCNVN.

Còn anh Duân thì trúng một mảnh bi kỷ niệm ngay ngực. Bác sĩ tù nói là cô thư ký Diêm Vương ghi sai tên anh trong sổ điểm trao trả Diêm Vương, vì chỉ cần sai lệch 1 cm mảnh bi sẽ trúng ngay tim, anh sẽ được quyền công dân ngay tại chỗ, ngoài thửa ruộng mà anh đang cuốc cùng bạn tù, bác si Quân y khuyên anh nên giử để làm kỉ niệm, nếu lấy ra thì rất nguy hiểm vì không có dụng cụ và

thuốc, nên anh Duân cũng được nằm bệnh xá ba ngày để cơ thể làm quen với mảnh bi trong người của mình.

Nghe nói anh Duân qua Mỹ diện HO, không biết anh ở đâu và còn giữ mảnh bi hay đã tháo gỡ. Chưa gặp lại anh hy vọng có ngày hội ngộ.

Sau này Hiệp biết cả 3 tên nhờ may mắn là lưỡi cuốc cuả Hiệp và nước đã cản hầu như toàn bộ mãnh của trái bom bi, vì lưỡi cuốc năm phía sau bom bi, nêu Hiệp cuốc sai sô về phiá trước khoảng 3 cm thì cả ba đã trở thành công dân CHXHCNVN ngay trên đám ruộng, và các bạn cũng chẳng có câu chuyện này để đọc.

Chúc tất cả các bạn một đêm an lành.

Vượt biển

Sống trong trại tù của CS, sinh tồn là mục đích duy nhất nên những vân đê vệ sinh thường hay được bỏ qua, vì thê sau khi được ra khỏi tù Hiệp về sống tai vùng quê của Vĩnh Long, vấn đề nước uống lấy từ kênh rạch để uống Hiệp cũng dễ dàng thích nghi …Qua những ngày tháng đầu Hiệp còn lo ngại nước và bùn nhưng khi rời Vinh Long Hiệp đã trở thành môt tay bơi xuồng không thua gì những nông dân Miền Nam (bơi xuồng là ngồi cuối chiếc xuồng, dùng cái dầm để đẩy chiếc xuồng về phiá trước và lèo lái con thuyền đi hướng mình muốn) còn nói về chèo thì Hiệp vẫn chưa thành thạo như những cô gái Nam Kỳ trên những chiêc ghe xuôi ngược trên kênh rạch. Cuộc đời của một người không có quyền công dân trôi lặng lẽ dưới những hàng dừa của thôn xóm Mù U trong công việc phụ giúp khuân vác cho một gia đình người Quảng Tri đang buôn bán tủ, bàn ghế mua từ Saigòn đem về để bán lại cho những người dân tai địa phương.

Gia đình này là một gia đình buôn bán khá thành công tại Quảng Tri trước 72. Người Cha là người Hoa di dân qua VN thời Pháp thuộc nhưng sau 30/4/75 thì cũng bị chính quyền CS đánh tư sản mại bản. Gia đình về Vĩnh Long mua thêm căn nhà tại thôn xóm Mù U, con cái thì vẫn sống tại Saigon, người Mẹ đi về hai nơi nhưng Saigon là chính, chỉ có người cha sống một mình tại Vĩnh Long, Hiệp sống gần gũi với người cha tại Vĩnh Long vì đang bị quản chế nên đâu có đi đâu được, hàng ngày chỉ có nhiệm vụ khuân vác bàn ghế giúp cho khách hàng lên và xuống ghe để có cơm mà ăn. Dù bị đánh tư sản mại bản nhưng gia đình vẫn còn tiền để mà mua chỗ cho con cái vượt biển. Hiệp cũng được nghe qua những cuộc trao đổi trong gia đình về những vụ vượt biên và cũng chia sẻ âu lo trong những lần có người trong gia đình tham dự những cuộc ra đi không hẹn ngày trở lại. Ra đi thì nhiều nhưng vài hôm sau thì lạ i trở về, nhiều lý do: Tổ chức ma, không gặp người tổ chức, bị nghi ngờ bạ i lộ, bị bỏ rơi hoặc là nghe tin bị bắt v.v...

Những cuộc ra đi được tính bằng những cây vàng, lòng thì thầm mơ ước mình như những người trong gia đình ấy, cũng có ngày xách gói tạm biệt mọi người chung quanh để đi về một phương trời tự do xa xăm nào đó, nhưng chì là ước mơ vì hiện tạ i hôm nay vẫn chưa làm ra tiền để nuôi sống bản thân thì đâu dám nghĩ gì về chuyện vượt biển được tính bằng vàng cây.

Nhưng ngày kia sự việc mà Hiệp mơ ước tự nhiên nó trở thành là sự thật, Hiệp được gia đình ấy cho đi vượt biên với một điều kiện duy nhất là nếu không may bị bắt thì đừng trách móc người cho đi, chấp nhận tù đày không có ngày ra, cuối cùng nếu không may bị chết thì cũng đừng oán hờn chi kẻ giúp vượt biên.

Vượt biên là một công việc mà do người mẹ đảm trách mọi chuyện tìm kiếm, liên lạc, quyết định đều do người mẹ, vượt biên là một phong trào thật, giả không một ai biết cả. Con còn đông, chỉ có 2 người đến bến bờ Tự Do, nên công việc tìm chỗ để ra đi vẫn còn tiếp tục, muốn có chỗ để vượt biên trước hết phải đóng một số tiền trước để người tổ chức họ lo sắm thuyền, ghe (taxi), mua sắm những dụng cụ cần thiết.

Nhiều chỗ cứ nghĩ là chắc ăn và tin cậ y nhưng cuối cùng thì chỉ là những sự lường gạt, tiền mất chớ đâu có dám kêu ca cùng ai, chỉ Hiệp là người ngoài gia đình mà được chia sẻ. Một ngày kia chủ tàu lên thông báo ngày ra khợi, mà gia đình thì đã không hy vọng gì vào sự tổ chức của họ sau khi ngày hứa ra đi của con tàu đã trôi qua hơn một tháng. Sau này mới rõ là họ đã ra khơi như họ đã hứa nhưng chủ tàu đã bỏ quên danh sách của gia đình này, chuyến ra khợi bi thất bại vì tàu mới bắt đầu ra ven biển thì hỏng máy và cũng may là họ quay trở về an toàn không bị bại lộ, có lẽ họ nghĩ chắc vì bỏ quên gia đình này nên không có may mắn, vì thế trong kế hoach vượt biển lần tiếp, gia đình đóng tiền này được người tổ chức lên báo ngày ra khơi là 2 tuần nữa, đúng là ngày thuỷ triều lên cao nhất của tháng 5.

Còn 2 tuần để chuẩn bị, bà mẹ hỏi tất cả con trai, con gái, dâu, rể ai là người muốn đi lần vượt biển này. Trước khi cho tất cả con cái quyết định, bà mẹ cũng tả sơ cho biết là chương trình mà chủ tàu đã nói với bà mẹ như thê nào của chuyến vượt biển này.

Chuyến vượt biển này là xuất phát tại địa danh Mũi Ông Trang (vùng Mũi Cà Mau) một vùng đất cuối cùng cuả đất nước Viêt. Những lần vượt biển trước của 2 người con trong gia đình thì tốn khá nhiều tiền vì chủ tàu phải hối lộ cho Công An địa phương để có tàu của Công An dẫn tàu

vượt biên qua những đồn canh gác cuả cửa biển, tốn kém mỗi người là 10 cây vàng.

Chuyến vượt biển này chủ tàu mượn "đầu heo nấu cháo" là góp tiền những người muốn vượt biển để mua tàu đi, không có chương trình mua bãi như những lần vượt biển trước của gia đình (nghĩa là chủ tàu không có nhiều tiền để mua chuộc công an địa phương). Vụ vượt biên này thì chủ tàu chỉ có đủ tiền để mua chuộc được một du kích địa phương tại chỗ ra khơi là cung cấp cho nước uống và đồ ăn.

Sau khi nghe qua mẹ trình bày, tất cả những người trong gia đình: con trai, con gái, dâu, rể đều không muốn đi vượt biển với con tàu này vì trông có vẻ là mong manh và nguy hiểm, thế là mọi người đều từ chối, không đi thì coi như tiền mất, người mẹ quay sang hỏi Hiệp có muốn đi hay không? Như đất hạn hán lâu ngày gặp mưa, Hiệp chỉ biết gật đầu mà không thốt nên lời cảm ơn!

Vì không ai muốn đi chuyến vượt biên này nên Hiệp là người được điền vào chổ trống, như đã nói phần trên là với môt điều kiện là chết hay bi bắt thì đừng than trách gì người cho đi. Thế là Hiệp được có tên trong cuộc hành trình tìm tự do không dự định, vì Hiệp là người đi nên được gặp mặt người tổ chức vượt biên cho biết địa điểm phải đến và đến bằng cách nào, muốn đi đến chỗ tập trung để ra khơi là phải làm một trong những người dân đi làm củi tại vùng Cà Mau.

Muốn đi đến đó phải có giấy tờ đi lại của chính quyền địa phương cung cấp. Hiệp đang là môt người bị quản chế thì chuyện ấy cũng là nan giải. Hiệp lại một lần may mắn nữa, một anh người hàng xóm đã vui vẻ cho Hiệp mượn giấy tờ của anh khi Hiệp hỏi anh ta là Hiệp cần giấy tờ để đi làm củi vài ngày tạ i Cà Mau. Thế là ngày 9 tháng 5 Hiệp

lại từ biệt mọi người mang vai hành trang của một người đi chặt củi để đi cùng người hướng dẫn của chủ ghe đến chổ ghe taxi cùng với hai anh thanh niên trẻ khác tai một đia điểm gần thi xã Cà Mau. Chiếc ghe thì rất mong manh và có nhiều lỗ thủng nhỏ nên phải múc nước ra khỏi ghe sau môt vài tiếng đồng hồ, Hiệp không biết bao nhiêu chiếc taxi như Hiệp đang đi, mỗi chiếc ghe taxi có nhiệm vụ mang theo một thùng dầu cho chuyến vượt biển, thùng dầu được giấu dưới lòng ghe và điểm hẹn là chỗ đi làm củi, Mũi Ông Trang Cà Mau, đến đó sẽ gặp ghe lớn. Hiệp lần đầu tiên được gặp hai thanh niên tuổi còn nhỏ hơn Hiệp cả ba đều có giấy tờ đi làm củi tại Cà Mau, hình như đi hơn một ngày đêm đến chỗ làm củi, nhưng trước khi vượt qua chỗ để chặt củi thì có một trạm gác của công an. Tất cả các ghe tàu đều phải vào trình và báo cáo giấy tờ.

Ghe Hiệp cũng phải tấp vào và cả ba đều phải lên trạm gác đó để trình giấy tờ, trạm kiểm soát thì ở trên bờ, từ ghe lên trạm kiểm soát phải leo lên môt cái dôc trơn trượt lầy lội. Trạm kiểm soát chỉ có hai người, cả ba tên đều lên bờ sau khi đã cột chiếc ghe (taxi) cuả mình vào mộ t gốc cây dọc kinh rạch đó, hai người cùng ghe với Hiệp sau khi trình giấy tờ thì sau vài phút họ đóng dấu kiểm soát và cho đi - riêng đến phiên Hiệp trong bụng thì cũng run sợ lắm vì biết rằng nếu bi bắt vì tội vượt biển thì có lẽ đời mình sẽ tàn trong lao tù, khi Hiệp trình giấy tờ, tên Công An có vẻ không tin vào tờ giấy đi làm củi cuả Hiệp, không biết đó là kinh nghiệm của nghề nghiệp hay Hiệp là một trong những người đặc biệt hôm ây vì cái giọng mô tê mà sao hôm nay xuất hiện tạ i vùng đất tận cùng của non sông Việt. Anh ta xem xét giấy tờ và hỏi nhỏ nhẹ là Hiệp đi làm củi bao nhiêu ngày, hỏi gia đình như thế nào anh ta hỏi vu vơ rất bình thường, 3 lần anh ta bất thình lình hỏi to tiếng, ”mày tên gì?” Thật tình mà nói Hiệp chẳng gan dạ gì, nếu có máy đo tim thì biết là tim đang đập nhịp với nhịp độ không bình thường, không biết ai đã giúp cho

Hiệp vượt qua cơn khó khăn ấy, 3 lần anh ta lớn tiếng hỏi ”mày tên gì?” Hiệp đều trả lời ngay lại là tên Huỳnh Văn Ba như trong giấy tờ Hiệp mang theo, đến lần thứ ba thì anh ta mới đóng dấu và trả lai tờ giấy đi đường. Hiệp xuống ghe và hai anh bạn nhẹ nhàng chèo ghe qua khỏi tram kiểm soát, hai anh thanh niên cũng lo lắng khi phải đợi, nhưng khi qua khỏi trạm kiểm soát họ mới bắt đầu trách sao mà lâu vậy? Hiệp chỉ biết xin lỗi chớ quả Tim đã gần như ra khỏi lồng ngực trong cuộc kiểm soát ấy, chỉ cần ú ớ hay nói sai tên trong giấy tờ hay nói tên thật của mình thì Hiệp và hai anh thanh niên ấy không có cơ hội để cùng nhau ra khơi tối hôm ấy. Có lẽ cũng nhờ con đường trơn truợt, chiếc ghe mỏng manh nên CA không xuống ghe để lục soát, chớ họ chỉ cần xuống dưới ghe thấy thùng dầu thì cả 3 đều được giải lên huyện Năm Căn để ngồi tù vì tội vượt biển, có lẽ đời tôi đã chấm dứt trong trại tù CS.

Đến chỗ tập trung làm củi thì rất nhiều ghe xuồng, những chiếc ghe tôi nay phải ra khơi thì nhận diện nhau và cũng giả vờ đi vào chỗ làm củi đước như mọi ghe. Gần khoảng 3 giờ chiều thì được biết tin là ghe (taxi) của người có nhiệm vụ hướng dẫn con tàu là anh Trung úy Hải quân đã bi bắt tại trạm kiểm soát mà Hiệp thoát khỏi lúc trưa, và hai người trên ghe ấy đã bi giải về Huyện Năm Căn. Người tổ chức vượt biên quyết định cũng phải đi dù không có người kinh nghiệm vượt biển.

Thỉnh thoảng có những chiếc ghe máy công an đi tuần chay qua lại chỗ những chiếc ghe của mọi người đi làm củi, mỗi người vượt biên đều ưu lo, không ai nói gì với nhau nhưng có lẽ mọi người đều cầu mong anh Trung Uý Hải Quân bị bắt ấy không khai báo thời gian và địa điểm, nhìn những khuôn mặt của những người vượt biển, Hiệp nghĩ ai cũng nguyện cầu anh ta đủ nghi lực và sức mạnh mà im lặng (anh ta là người lái tàu nên nắm nhiều chị tiết hơn cả), đợi chờ màn đêm buông xuống chỉ có vài tiếng

đồng hồ mà Hiệp nghĩ sao dài thăm thẳm như những ngày tù của hơn 2 năm về trước trong "thiên đường cải tạo".

Và cũng từ bây giờ Hiệp là người còn lại có chút hiểu biết về phương hướng cách xử dụng địa bàn, nhiệm vụ của Hiệp là sẽ cùng anh lái tàu (Khoa) hướng dẫn con tàu đến đất Malaysia.

Rồi màn đêm cũng phủ xuống tại vùng Cà Mau, những ghe đi làm củi ngưng lấy củi và lo nấu nướng thức ăn, các ghe taxi của người vượt biển tối nay thì được tập trung tại môt chỗ, tất cả chuyển dầu qua chiếc ghe lớn và khi được cung cấp nước uống và đồ ăn từ gia đình. Du kích được mua chuộc, tất cả nhận chìm những chiếc ghe taxi của mình tai chỗ mà gia đình du kích ấy chỉ đinh (họ sẽ vớt lên và đem bán lại sau này) rồi sang qua ghe vượt biển, khi đã làm xong công việc ấy thì nước thuỷ triều cũng là đang cao nhất.

Trong khi làm những công việc như vậy Hiệp lần đầu tiên biết thế nào là muỗi Cà Mau, bị đốt không biết bao nhiêu mà kể cho hết nhưng vì tất cả cho kịp thời gian của cơn nước nên chẳng lo chống đỡ gì với chúng, tất cả đồ chuyển xong và người tổ chức vượt biển tạm biệt mọi người ra đi và chúc may mắn. Người tổ chức có người em và một đứa cháu (người tổ chức vượt biên sau này tổ chức hai lần thành công nữa, nhưng tổ chức cho chuyến cuối của chính mình thì thất bại và vẫn còn sống tại Việt Nam). Như dự định là mọi người đêu lội xuống nước đê đây chiếc ghe xuyên qua vùng rừng đước đi về hướng biển, tất cả phải xuống lội bùn nước và đẩy chiếc ghe cho đến khi nào nước đến gần cổ của mình không còn thể đẩy nữa mới leo lên tàu và bắt đầu nổ máy chạy ra hướng biển khơi.

Hiệp sau này mới biết là để tránh đường ra cửa biển, nên phải băng ngang qua khu rừng khi nước thủy triều lên cao

nhất, trên con đường chạy ra biển cũng có gặp những tàu buôn của dân đi vào, hình như những chiếc tàu ấy là tàu vận chuyển của tư nhân nên họ biết chiếc ghe của Hiệp là vượt biên. Không ai nói với nhau một lời nào, tất cả là 18 người ngồi im lặng chỉ Hiệp và anh lái tàu (Khoa) là có thì thào trong khi hướng dẫn con tàu lầm lũi ra khơi trong đêm tối. Dụng cụ để biết phương hướng là một cái địa bàn. Tàu vẫn chạy theo hướng Tây cho đến trưa ngày hôm sau, có lẽ nghĩ mình đã ra khỏi hải phận Việt Nam vì tính theo thời gian và tốc độ của chiếc ghe, Hiệp và anh tài công (Khoa) quyết đinh đổi hướng đi về hướng 8 giờ, muốn đi vào đất Mã không muốn vào đất Thái vì sợ hải tặc.

Đúng như dự định, biển thật yên lặng, con tàu không có gặp trở ngại gì cả, cuộc hành trình vượt biển thật bình yên, trên biển màu xanh bao la với một con thuyền rẽ sóng đi tìm đất hứa, lần đầu tiên Hiệp biết thế nào là sóng nước bốn bề của biển cả, thỉnh thoảng những đàn cá chạy song song như đang đùa giỡn với con thuyền, ban đêm nhìn lên bầu trời với muôn vàn vì sao nhưng nhìn chung quanh thì chỉ có môt màu đen nghịt, cũng lần đầu tiên thấy măt trời

lặn trên mặt biển vì Hiệp là người Miền Trung thì chỉ thấy mặt trời mọc Phương Đông trên biển nhưng mặt trời lặn thì luôn luôn chìm sau rặng núi Trường Sơn.

Sang ngày thứ hai biển vẫn yên lặng cuộc hành trình vẫn không thấy con tàu nào cả.

Gần đến trưa thì thấy một chấm đen con tàu nào đó nhưng không phải hướng đên của con tàu Hiệp đang đi, Hiệp và anh tài công lo sợ tàu hải tặc Thái nên cố gắng tăng tốc độ của tàu mình nhưng trong vòng nửa tiếng thì dù cố gắng tăng tốc, con tàu nó càng ngày càng xuất hiện rõ và to lớn tiến gần tàu của mình. Khi đến gần, những thủy thủ của nó làm dấu ra lịnh tàu của mình quay trở lại và cập sát vào tàu nó và ném dây thừng để buộc con tàu của mình vào tàu họ.

Nếu so sánh hai con tàu thì chiếc tàu cuả mình thật nhỏ bé so với chiếc tàu đánh cá này. Khi đã buộc tàu của mình vào sát tàu của Thái, nó ra lệnh tất cả lên tàu của nó bằng thang dây và đứng trên boong tàu của Thái, 2 hay 3 tên đánh cá Thái xuống tàu của mình để lục soát vàng bạc, sau khoảng 15 hay 20 phút lục soát thì nó ra lệnh tất cả trở về tàu của mình, không biết trong tàu ai có mất gì không nhưng Hiệp nghĩ chiếc tàu này gặp tàu loại nghèo vượt biển nên không có nhiều vàng bạc để mang theo. Trên tàu có 18 người nhưng có hai cô con gái người Hoa và một cô người Việt, không đẹp cho lắm nhưng khi hải tặc Thái bảo lên tàu của nó Hiệp nhìn lại 3 cô con gái ây họ trang điêm lúc nào mà trông họ rất là xấu xa và nhơ nhớp như những thằng con trai xấu trai. Sau khi ra lệnh bọn Hiệp trở lai thuyền của mình, còn xin họ một chút thực phẩm, dầu. Họ bảo đừng vào đất Thái và chỉ hướng cho mà đi đến Malaysia.

Sau khi về thuyền của mình, được biết là Thuyền trưởng tàu đánh cá là một người Thái gốc Hoa (do hai cô người Hoa nghe Thuyền trưởng nói tiếng Hoa) nên họ chỉ đón tàu vượt biển để lấy vàng bạc chớ không đánh đập, giết người và hãm hiếp phụ nữ như những con tàu ngư dân Thái mà tàu vượt biển Việt thường gặp nạn.

Thế là con thuyền vẫn tiếp tục, đến chiều hôm ấy thì có môt cơn mưa dông ập đến mây đen phủ kín bầu trời, sóng có vẻ hơi lớn nhưng anh tài công biết để lái ghé đi hướngsao cho khỏi bị sóng phủ con tàu dù đi không đúng phương hướng như mình muốn của địa bàn đi trong đêm tối. Chẳng biết và không thấy gì phía trước, mọi người cũng run sợ không ai nói gì với nhau, chắc cả 18 người

đều đang cầu nguyện theo niềm tin tôn giáo của mình mong sao cho cơn dông chóng qua để con thuyền đến bến mơ.

Trong đêm tối ấy, nếu con thuyền không may bị sóng phủ hay đụng vào đá ngầm mà tan vỡ thì 18 sinh mạng ấy chẳng một ai biết việc gì sẽ xảy ra. Cuối cùng cơn mưa cũng chấm dứt và trả lại sự an bình cho biển khơi với tiếng thở phào nhẹ nhõm cuả 18 tâm hồn đang phó mặc sinh mạng của mình cho Thượng Đế, con thuyền vẫn tiếp tục hướng về phía trước. Hiệp và anh lái tàu cứ thay nhau lái con tàu đi qua thêm một đêm và cho đến buổi chiều ngày hôm sau thì gặp môt hòn đảo nhỏ, dốc thẳng đứng và lởm chởm đá cao, có cây cối không có dân cư, bọn Hiệp nghĩ là chắc gần bờ biển của Malaysia rồi đấy. Vì lo sợ là mình vào ban ngày thì cảnh sát Malaysia thấy họ sẽ xô đuổi hay kéo ra biển như đã nghe tin, nên bọn Hiệp cho neo tàu vào đảo, mọi người nghỉ ngơi và con trai ai biết bơi nhảy xuống nước biển để tăm rửa chờ cho đến chiều tối chuẩn bi đi vào đất Mã, cuộc đợi chờ lần này hoàn toàn trái ngược với cuộc đợi chờ trên đất Việt. Hy vọng và mừng vui vì biết mình sắp đến bến mơ.

Trời chiều tối là con tàu chuẩn bị đi vào đất Mã, gần khoảng 9 tối thì thấy ánh đèn điện và mọi người vui mừng là biết mình sắp vào đất Malaysia, cầu mong sao không gặp và bị chặn bởi cảnh sát Malaysia. Đúng như Hiệp dự định là chiếc ghe tiến thẳng vào cảng của Thành phố Tranganu như một tàu đánh cá Malaysia trở vê sau cuộc đi biển và cập vào bờ biển cảng của Thành Phố. Thuyền vừa vào sát bờ là anh thợ máy phá hỏng máy ghe và tất cả đều chạy lên trên bờ vì lo sợ cảnh sát Malaysia biết, họ bắt xuống thuyền và đưa trở lại biển. Khi vừa lên bờ, dân Malaysia họ biết là người Việt vượt biển và báo ngay cho cảnh sát Malaysia tức khắc. Thủy Quân Lục Chiến tới bao

vây nhóm Hiệp lại thành môt vòng tròn trên bãi cảng của thành phố.

Một tiếng sau thì có nhân viên Cao Ủy Tỵ Nạn tới tiếp xúc và phỏng vấn. Thế là nhóm người vượt biên trở thành người tỵ nạn và được tạm trú qua một đêm tại thành phố trong một căn nhà, ngày mai có phương tiện để đưa tất cả 18 người trên tàu Hiệp về đảo Paulo Bidong để bắt đầu cuộc sống mới đời tỵ nạn.

Mùa xuân 1984

Sống trên đất Mỹ này thấy những chiếc xe Limousine bóng láng được dùng để cho thuê vào những dịp lễ, hay bạn là hàng xóm của những chủ nhân công ty (Owner) thì bạn khá quen thuộc với chiếc xe dài và sang trọng ấy là chuyện thường ngày.

Nhưng đi xe limousine là chuyện hiếm hoi nếu bạn không phải là những chàng rể, ngày lên xe hoa của kiếp thân trai

13 bến nước mà Hiệp có dịp được mời tham dự trong ngày vui của bạn.

Chuyện ngồi xe Limosine để có người lái và tài xế lịch sự mời mọc bạn đi xe Limousine của họ, là môt chuyện hy hữu mà đã xảy ra với Hiệp trong những tháng ngày lang thang đó đây để kiếm sống trên đất Mỹ.

Lý do có câu chuyện sau, những thằng bạn mà Hiệp nhắc trong câu chuyện cứ nghĩ bạn mình cũng thông minh như họ, các bạn đâu có biết, bạn mình năm xưa vừa qua môt cuộc bể dâu cuả thế sự nên thông minh vốn có từ ngày học dưới mái trường Nguyễn-Hoàng xa xưa đã gởi gió cho mây ngàn bay sau nhưng ngày tháng sống kiếp lưu đày ngay trên quê hương cuả mình.

Tháng 3-83 Rời Phillippin đi định cư tại Mỹ –

Máy bay 747 charter chở hơn 500 Việt tỵ nạn bay thẳng từ Manila hạ cánh xuống phi trường quân sự Oakland, qua một ngày làm thủ tục giấy tờ, chiều được chở về ngủ tại một trại lính chờ đợi những chuyến bay chuyển tiếp, mỗi người được cấp phát một chiếc áo lạnh và từ đó tất cả đều lần lượt được đưa về nơi định cư.

Hiệp vì diện mồ côi không thân nhân trên đất Mỹ nên được hội US Catholic bảo lãnh và đưa về sống tại Tucson AZ (buồn vui cuả những ngày mới tới đất Mỹ, Hiệp sẽ kể cho các bạn nghe sau) giờ thì Hiệp kể chuyện Hiệp đi xe Limousine.

Sông tại Tucson gần một năm, có vài trăm bạc nên Hiệp quyết định đi chổ khác ở, chớ sống tại Tucson thì quá nóng (Vì đó là Sa mạc của Mỹ) và chẳng có bạn bè gì cả, cuộc đời cứ đi làm lương $3/giờ không bạn bè không có niềm vui, sinh ra có tai để nghe và miệng để nói mà hôm nay vì ngôn ngữ mà có cũng như không, Hiệp nghĩ đời tỵ nạn u buồn quá.

Nghe nói California có nhiều người Việt và không nóng như Tucson AZ, thế là Hiệp quyết định xin nghỉ việc và xách gói ra đi Hiệp bắt được tin thằng bạn cùng trại tỵ nạn, Qua sống tai San-Jose CA hơn một tháng cũng xin được việc làm, xin công việc rất dể vì chỉ làm lương tối thiểu nên có ngay, nhưng môt ngày kia đọc tờ báo Viêt có thấy hội người Việt tổ chức kỷ niệm gì đó, Hiệp bèn đi tới để hy vọng gặp người quen. Đúng như Hiệp dự đoán, gặp Nguyễn Thành Sang bạn cùng khóa Dalat và Lê Thi người đồng hương đồng môn Nguyễn Hoàng Quảng Trị. Hiệp thật mừng vui lần đầu tiên gặp lại người thân quen trên xứ lạ, xong lễ về nhà, Sang và Thi bắt Hiệp báo cáo lý lịch, sau khi nghe Hiệp kể, Sang phán: Hiệp, mày ”trên răng dưới dế” không thân nhân, không năng nợ với già đình tao khuyên mầy nên đi học, vì trường UB bên Connecticut họ giảm credit cho bọn mình gần 2 năm, có chút học thì may ra cuộc sống có nhiều cơ hội tốt đẹp hơn. Hiệp thì mù mờ và nghe cũng ham, nghĩ Sang qua trước thì chắc rành hơn, cộng thêm với Lê Thi người đồng hương nói thêm vô, thế là 2 bạn nay quyết định mua vé máy bay một chiều (one-way ticket) để tống Hiệp đi về miền Đông cho khoỉ nợ đời.

Lê Thi Nguyễn-Hoàng đả có tổ ấm nhưng chưa có mái nhà riêng để gọi là Home-sweet-Home cũng dúi vào tay Hiệp 50 đồng để chia xẻ với đồng môn Nguyễn-Hoàng qua sau đến muộn. Hôm nay nhân chuyện này cám ơn tình đồng môn Nguyễn Hoàng Quảng Trị - Lê Thi, cầu chúc bạn những ngày nghi lễ tràn đầy niềm vui.

Hai tuần sau Hiệp lại phải khăn gói lên đường đi New York.

Sơn đang học tại University of Bridgeport (UB) nên Sang liên lạc với Sơn và bàn giao Hiệp cho Sơn. Thế là Hiệp phải ghi chép lại những lời dặn của Sơn, đi làm sao! đến làm sao! khi máy bay đáp xuống phi trường New York. Vì

chưa rành Tiếng Anh nên Hiệp ghi chép kỹ càng và lo sợ là nếu mình lạc thì tiền bạc đâu mà sống và nghe nói NY thì rất nguy hiểm. Những lời căn dặn của Sơn, Hiệp ghi sâu vào đầu vì đó là kim chỉ nam để khỏi lạc, ngôn ngữ nói không ai hiểu, dùng tay nhiều hơn miệng, không có ai để nhờ chỉ còn điểm tựa duy nhất là Sơn, hứa sẽ đón Hiệp nhưng nếu làm không đúng trong lời chỉ dẫn mà lạc đêm nay thì không biết đi về mô. Xuống phi trường nhớ lấy hành lý của mình, đừng để mất không có áo quần để mặc ở đây lạnh lắm và mất là tốn tiền đấy, nghe đến tốn tiền là Hiệp sợ vì tài sản trong túi Hiệp chỉ có vài trăm.

Phi cơ hạ cánh phi trường Kennedy 2 giờ sáng, từ trên cao nhìn xuống NY với muôn trùng ánh đèn rực rỡ và rộng lớn của NY càng làm cho Hiệp thêm lo âu không biết mình có gặp được Sơn đêm nay hay không? Lời dặn đừng quên hành lý của thằng bạn là thừa, Hiệp có hành lý gì đâu mà mất chỉ có cái xách tay thì lo nắm chặt.

Hiệp tìm đường ra khỏi terminal của phi trường, nhớ lời Sơn dặn ra khỏi terminal thì đón Limousine để về Connecticut. Bước ra khỏi terminal của phi trường Hiệp thấy mấy chiếc limousine đang đậu đón khách Hiệp rất mừng vì đúng như lời Sơn dặn, Hiệp nghĩ thầm cám ơn bạn bè lo cho mình chu đáo. Hiệp kêu Limousine, môt trong những chiếc chạy tới ngay và ngườ i tài xế vội vàng nhảy xuống mở cửa xe cho Hiệp.

Hiệp bước vào trong xe thấy không có ai cả, ghế ngồi thì to lớn bằng da láng bóng, sang trọng, sạch sẽ và kế bên chổ ngồi có tủ lạ nh nhỏ với vài chai rượu bên trên, phía trước mặt chổ ngồi có Tivi, Hiệp nghĩ sao mà NY sang thế, đi xe mà cũng có rượu bia cho khách hàng, sau khi vaò chổ lái xe anh tài bắt đâu hỏi,

How are you today? Sir. (Hôm nay Ông có khỏe không ?)

Hiệp nói: I am fine, Thank you (Tôi khỏe. Cám Ơn Ông)

Hiệp nghĩ trong đâu sao tài xê NY lịch sự thê, anh tài xê hỏi tiếp.

Where do you want to go tonight, Sir? (Ông muốn đi đâu tối nay)

Hiệp nói: Fairfield Connecticut

Tai xế nói: 300 bucks (300 tì)

Hiệp nghĩ English mình loại siêu, trung học Pháp văn do Thầy Ngân, Thầy Gioang, Cô Thanh dạy đã không còn một chữ, mà có còn thì đâu dùng được cho người Mẽo, còn English sinh ngữ phụ thì do Cô Tâm Thạnh dạy, đâu có vô chữ nào vì cô đẹp gái, làm sao những thằng học trò tập trung tư tưởng được để mà học, thiệt là tai hại khi học Anh Ngữ để sinh tồn với cô giáo đẹp, còn khi ở đất Phi thì cô giáo dạy tiếng Anh vì biết Hiệp chưa có gia đình cô giáo trẻ muốn đi Mỹ cùng với Hiệp nhưng học trò sợ nên trốn học, không sợ sao được khi chưa biết cuộc sống của mình ra sao trên đất lạ, nên tiếng Anh của Hiệp phải nói là không có gì cả (nothing).

Hiệp hỏi lại

Excuse me sir?!

Tài xế nói chầm chậm: Three hundred dollars (ba trăm đồng)

Hiệp nói : I don’t have enough money (Tôi không đủ tiền)

Tài xế nói: How about 200 (200 cũng được)

Hiệp nói: I don’t have money (Tôi không có tiền)

Tài xế nói: How much do you want? (Anh muốn bao nhiêu?)

Hiệp nói: Eight dollars (Tám đồng)

Tài xế nói: 8 dollars! Are you kidding me? (Tám đồng! – Anh nói đùa với tôi hả?)

Hiệp nói: My friend told me the cost for Limousine service is only 8 dollars from here to Fairfield, Connecticut (Bạn tôi nói giá xe chỉ 8 đồng từ đây về Fairfield, Connecticut)

Tài xế khi ấy mới ngộ ra, và giải thích chầm chậm với Hiệp là có môt chỗ của xe bus được goi là Limousine Bus,

và ông ta sẽ chỉ cho Hiệp, tài xế hỏi Hiệp đến từ nước nào, Hiệp trả lời Vietnam, người tỵ nạn. Tài xế bảo Hiệp cứ ngồi trong xe và lái xe đưa Hiệp đến trạm xe Limousine Bus cách đó khỏang 200 mét.

Hiệp rời xe, xin lỗi vì Hiệp không hiểu và cám ơn anh tài xế Limousine ấy. Khi rời mà còn nghe loáng thoáng không biết có đúng không, anh tài xế nói với đồng bạn là "I thought he was one rich person from Hong kong but in fact, he was a refugee without money" (Tôi nghĩ anh ta là một công tử nhà giàu Hongkong nhưng thực tế anh ta người ty nạn nghèo túi rách tả tơi).

Chuyện Hai Thiếu Úy K28

-Hiệp và Nhuận, mang Thiếu Úy cùng ngày TT Nguyễn Văn Thiệu chạy trốn khỏi đất nước 21/4.

Cả hai nhận đơn vị Tiểu Đoàn 1 Dù. Tàn cuộc chiến .

Hiệp Tù đày - Nhuận Lưu vong

Bị thượng cấp bỏ rơi - Đàn anh lo chạy lấy thân.

Không còn ai để trải lòng sau thời gian dài được kể chiến thắng tha tội chết và cho đi học tập Cải Tạo.

Đến Mỹ muộn màng gặp lại Nhuận, thằng bạn K28 và cũng tiêu đoàn Dù năm xưa là cơ hội để Hiệp tuôn trào.

Sau đây E- mail đầu tiên khi cả hai cùng ở Mỹ và kể cho nhau "chuyện chúng mình" 15 năm sau kể từ ngày tan hàng (1990)

****

Hi Nhuận. Tao hận mày ỷ Con Cha Cháu Ông. Rút lui bỏ chạy không nể tình khaitam (K28), không gọi bạn bè cùng rút, qua cầu Cỏ May mày nhớ là đại đội tao NT Thọ H25 làm Đại Đội Trưởng giật sập cầu cho mày cùng tiểu đoàn lấy tàu để đi.

Qua Vàm Láng mày ỷ quen biết ở cùng tiểu đoàn, còn đại đội tao phải lên Vàm Láng Gò Công để vào vùng 4 thì mới biết tin tan hàng (4 giờ chiều ngaỳ 30/4). Tao hỏi NT Thọ H25 (Hình như ông này cũng mới qua Mỹ HO) làm gì thì ông cũng không quyết định được, vì vợ con mà bị kẹt lại, tao thì lờ quờ chẳng biết gì cả vì cả tuần bi Việt-Cộng rượt chạy tơi tả, lang thang về Gò Công và rơi vào tù đày của cộng sản (5 niên). Thằng Luận (gặp nó ở Vàm Láng) tao hỏi nó làm gì bây giờ, thì nó cũng gà rù như tao (giời thì nó ở TX). Mày hỏi ông Thể K24 ban 3 tiểu đoàn sao không ra lệnh đàn em rút ra biển mà đổ bộ lên Vàm Láng, chắc mày quen ông ta nên ở gần Tiểu Đoàn Trưởng và được rút ra biên còn tao phải uỉ cho mày đi Mỹ, ôi tình đời, tình người.

Hiệp

****

Hi Hiệp,

Hèn chi tụi nó kêu mày là Hiệp khổ. Ngay cả Đại đội mày cũng không nhớ là Đai đội mấy Tội nghiệp mày, hận bấy lâu nay mà chưa đau bao tử là hên lắm đó. Tao không chửi mày là may lắm, sao mày lại hận tao, thiệt là kỳ cục? Mày có hận Nghị TD8 và Lê Thi 29 không? Để tao kể phần tao, rồi mầy thêm vào sau OK, em….? Mẹ, đừng nóng Tụi mình, 3 khóa 28 và 3 khóa 29, được chia về Đại Đội ngay khi về trình diện hậu cứ TD1ND tại Chí Hòa, cho dể trang bị (theo lời ông Đ/U chỉ huy hậu cứ). Tao

chỉ nhớ tao về ĐĐ15 (TD1ND có ĐĐ 10, 11, 12, 14, 15). Mầy về Đai đội nào, ngủ hay sao không nhớ? Lúc tối ngồi uống cafe thì nghe tin NT Nhành khóa 27, vừa lên năm ĐĐT15 thay Đại Úy Lộc khóa 23 bị thương bụng tại Xuân Lộc, bị pháo chết trên đường rút về Bà Rịa, Bà chủ quán cho nghe bản Tấm thẻ bài, mầy còn nhớ không?? Bả dòm bảng Đai đội của tao, nói chúc Thiếu Úy may mắn khi thay thế ông Thiếu Úy mới chết, tao chỉ cười. Hôm sau tăng cường hành quân tới hậu cứ TD5ND ở Tam Hiệp, Biên Hòa, lấy thêm tiếp liệu, rồi vô thẳng chỗ đóng quân của TD1ND tại Núi Đất, mầy nhớ chứ? Có xe Jeep chở bà xã Tiểu đoàn Trưởng đi theo trên đường vào Núi Đất, lính tiểu khu và SĐ18 rút ra thật là buồn thảm, mầy nhớ không? TD1ND đặt BCH trên đỉnh núi Đất (cở đồi Bắc của mình), dưới chân tao thấy có 3 cây 105 nòng ngắn của TD1PB dù. Họ đang loay hoay điều chỉnh, đào hầm hố vì mới tới, xe chạy lên tới đỉnh, dừng lại kế bên 2 cây 155 ly đầu bạc bóng loáng của pháo binh.

Tụi mình ngồi ngoài nắng coi NT Thể khóa 24 biểu diễn màn rượt đá tụi lính mới tăng cường. Sau màn trình diễn cho các khóa đàn em rửa mắt, NT Thể kêu toán mình trình

diện. Tao làm trưởng toán, trình diện 6 đứa mình, NT Thể chấn chỉnh tao sao không gài dây ba chạc đeo đạn, mầy nhớ không? NT Thể lại còn khoe đôi giầy bóng nửa chớ. Xong, NT trình diện tụi mình lên Tiểu đòan Trưởng, NT Châu khóa 17. NT Châu hôm đó bận áo thun trắng mới tinh (có bà xã ra thăm mà). NT chỉ xa xa về hướng rừng cao su nói: tụi nó ở hướng đó, bên kia sân bay của Úc. Lúc này tình thế khó khăn, mình ráng giữ quân, không có tappi bậy bạ. Dòm bọn mình, NT Châu nói ”mấy anh 3 năm cho xuống đại đội để có kinh nghiệm, còn mấy anh 2 năm ở lại Bộ chỉ huy tiểu đoàn học hỏi thêm”. Nói xong, NT Châu bước vô lều, NT Thể (Đại Úy SQ ban 3 TD) dòm 3 khóa 28, ” mấy anh đã có Đai đội sẵn rồi, thôi thì cứ theo vậy mà chia ra, thôi vô ăn chút đi, chiều về Đại đội”. Vừa chui vô lều, NT Châu liền giới thiệu các SQ có mặt, tao không nhớ nhưng khoãng bảy tám mạng Tr/u, Đ/u không. Bà xã Thiếu Tá Châu dòm tao rôi phát biểu (tao nhớ hoài, bà cũng đẹp lắm) ”em này sao nhỏ con vậy, nhưng mà có vẻ lanh lẹ, đỡ hơn ông này lúc mới ra trường lắm “Ai cũng cười, dòm Th/Tá Châu đang đỏ mặt". Đồ ăn có thịt heo quay và bia, tao chỉ thử một hai miếng vì hơi it’, mày còn nhớ không (hay là mẹ nó, hận quá nên quên hết rồi….). Cũng xe đó đưa khóa 28 xuống Đai đội. Tao nhớ có một khóa 28 xuống Đại đội ngay dưới chân đồi (chắc đại đội 10 quá). Xe chở một mình tao chạy lòng vòng cả nửa tiếng, vượt qua cả sân bay Úc (loại Cessna), tới cuối triền đồi, gần một con suối Mẹ, Đại đội 15 là con ghẻ, từ Xuân Lộc rút ra, ĐĐ15 bao chót nên NT Nhành K27 mới chết. Không ai dám ra thay dù cả đông SQ trên BCH/TD, bèn giao cho Th/u Thành, gốc Không Quân thiếu tài khoá, đang làm ban 5 TD, ra thay. Hiệp, mầy nhớ lại coi, BCH/TĐ tại núi Đất, Đại đội Chỉ Huy Đai đội 10 dưới chân núi với 3 cây 105. Chung quanh là ĐĐ11, ĐĐ12 và ĐĐ14. Đố mầy biết ĐĐ15 nằm ở đâu… Xe dừng lại có lính chạy ra đón. Đi bộ sâu vô rừng khoảng 15 phút thì tới BCH/ĐĐ. Tao kêu Th/u Thành bằng anh,

Thành có vẻ hồ hởi, lên tinh thần lắm. Tập họp các SQ lại, Th/u Thành nói ”Đai đội mình giờ là ngon lành, có 3 Trung đội Trưởng là Chuẩn Uý Lịch TD8ND qua (anh chàng này kinh nghiệm nhất), Th/U Nại trước thuộc SĐ18 và một Thượng Sĩ.

ĐĐ15 có 3 trung đội khinh binh và 1 trung đội súng nặng (đại bác 90 ly và cối 60) do Chuẩn Úy Sơn Thủ Đức mới ra coi, vì Tr/Đội do vị ThSĩ coi cứ mất SQ TrĐT hoài nên Th/u Thành giữ tao làm Đại đội Phó mà không cho làm TrĐTrưởng. ”Nhờ anh coi giùm Ch/u Sơn bên TrĐ súng nặng, sao hắn không biết gì hết “Th/u Thành tốt với tao lắm, cho tao một đệ tử mang máy và một đệ tử mang đồ ngủ (kỳ cục thiệt), tao nhớ tên nó là Út. Chiều tối, có tin Ch/u Sơn đào ngủ về cùng gia đình đi Mỹ. Thành tập họp cả ĐĐ15, chửi rủa cho lính lên tinh thần. Mẹ, làm sao mà đi Mỹ được, tao nhủ thầm… Tối tao dẫn toán đi tiền đồn, chỉ định mục tiêu xong vưà quay về tới Đai đội là tụi lính theo sau lưng bén gót, thôi đành năm co cụm lại anh Thành. Đêm khuya nghe tiếng VC cười đùa với nhau thoang thoảng trong gió. Hôm sau, Thành cho tao biết ĐĐ15 được chọn là Đại đội xuất sắc nhất của LĐ1ND, chuẩn bị con cái gọn ghẽ chờ Đai đội khác ra giữ chỗ dùm đặng đi về tiểu khu Phước Tuy dự lể khao quân.

Buổi lễ được tổ chức tại trường học, có ban văn nghệ Sư Đoàn giúp vui, tao nhớ là ăn bánh mì thịt và uống nước ngọt. Mỗi người của Đai đội được tặng 10 ngàn (chưa phát). Tao hỏi nhỏ anh Thành ”mẹ, cho dù ra phô chút, lâu quá rồi…” Thành ngần ngừ ” quân cảnh đầy ra đó, ráng nhịn đi…”. Trở về chổ đóng quân chưa ngồi yên thì Thành kêu họp, phát bản đồ hành quân, cả đám xôn xao mừng vì là bản đồ vùng Long Thành và Saigon. Nhìn đám lính vui mà tao ứa nước mắt. “Lâu quá không về Saigon Thiếu úy, thằng Út nói” Trời vừa xụp tối là con cái gọn ghẽ nối đuôi nhau ra hướng đường mòn (thật tình tao

cũng không biết đi dâu và sẽ làm gì, chắc Th/u Thành cũng vậy thôi). Pháo 155 ly bắn yểm trợ ầm ì trên đầu Trời tối mù mịt. Lên xe, chạy lòng vòng. Xe dừng lại, cả Đội lại nối đuôi đi vào một cái đồn, giáp vòng đai phòng thủ, tất cả tạm nằm yên chờ sáng. Tao và thằng máy chợt nghe loáng thoáng trước mặt. ĐĐ cho biết là 3 cây 105 đang vô vị trí cùng với 1 trung đội của Đai đội 1 trinh sát bảo vệ vậy là yên tâm, quân bạn nằm ngay trước mặt thì còn gì bằng. (Tới giờ này, tao cũng chưa biết đang ở đâu, đơn vị đang làm gì, chỉ biết là mình đang ở trong một cái đồn và mình đang nằm sau một mô đất, bên kia có pháo của mình, kệ mẹ nó…) Khoảng nửa đêm, pháo VC rót vào Phước Tuy, trúng kho đạn (hay xăng) cháy sáng rực và nổ rền một góc trời, TD8ND hướng đó báo động có xe tăng, bắn cháy 2 chiếc, còn 3 chạy về hướng dưới này, phải cẩn thận. Đêm đã khuya, thằng Út chợt khều tôi, tiếng đơn vị vc chuyển tin bằng ám số trên tần số của ĐĐ15. Ngộ thiệt. Tụi nó dùng toàn ám số, cứ 3 số là 1, và chỉ phát một chiều chớ không có đối thoại. Anh máy Đại đội lên tiếng ”ê, nhà này có người ở, đi chổ khác chơi”. Lập tức, tên VC xa xả chửi lính ngụy, giọng Bắc vào nửa khuya nghe thật chát chúa, thế là tụi mình đi chợ Bà Chiểu, một rỏ, hai rỏ, ba rỏ, bốn... Ê, bốn…trả lời.. Tao chen vào nó muốn đổi tần số đó mà “Út. Dạ, bốn rỏ…. Mẹ, ai biết đi chợ Bà Chiểu là cái gì… Có tiếng máy bay ù ù trên cao hướng Phước Tuy, loại C7 hay rồng lửa gì gì đó. Cũng đở khổ, tôi chép miệng, còn máy bay là còn quân mình. Ngày hôm sau, tất cả lo đào hố cá nhân. Cái đồn này không có hầm có mái như những đồn khác, chỉ có hố đôi ngồi ló đầu thôi. Ở giữa là một cái nhà bằng đá rất kiên cố. Đồn do khoãng 30 lính DPQ coi, Th/u Thành cho 1 trung đội của Th/u Nại ra ngoài làm tiền đồn. Buổi trưa, đàn bà con nít ở trong xóm kéo ra cho biết vc về đông lắm. ”… họ khiêng súng bự lắm chú ơi, ba bốn người khiêng lận… ” một thằng bé nói lính ĐPQ bỏ về nhà một mớ. Trên hướng Phước Tuy tiếng súng cũng còn

vang dậy, máy bay vòng vòng từ Phước Tuy về, đảo vài vòng rồi đột nhiên thả đại bom xuống đồn. Những trái bom tròn, nhỏ thó, rớt từng chùm. May phước, có một trái rơi ngay chổ tao ngồi, nhưng rớt xuống sình nên không nổ. Th/u Thành liên lạc TĐ mà không được. Nghe nói TĐ im lặng vô tuyến để chuyển quân, đi đâu, tao không biết, chỉ biết ngồi chờ… Khoả ng 8, 9 giờ tối, toán tiền đồn báo độ ng có xe tăng VC trên lộ, toán súng nặng thật là thiện nghệ anh Trung Sĩ TrĐ phó chia phần "… 90 ly bắn hướng nầy, tụi bây chêm M72 vô hông nữa là chắc ăn. Nhớ chờ lịnh tao…" . Đêm khuya, tiếng máy xe gầm gừ thật rõ với cặp đèn code nhỏ xíu đang từ xa tiến về. Tiếng Th/u Nại xin phép rút lui nghe rõ mồn một trên máy 25. Thành không chịu, bắt nằm yên. Chút xíu đả thấy lao xao ngoài cổng đồn. Thì ra toán tiền đồn đả lui về nhưng cũng vừa kịp nhìn ra đó là chiếc xe hàng Desoto đầy nhóc đàn bà con nít đang chạy giặc. Hú hồn. Khoãng 3 giờ sáng, bên Pháo binh lao xao như có chuyện gì, từ hướng núi, tiếng xe tăng chạy nghe rõ mồn một. Rồi gần hơn, hướng ruộng có ai đốt phựt một cây đèn, chập chờn về hướng phòng thủ. Càng đến gần, ngọn đèn càng di chuyển mau hơn, và….Phụt….nó bay xen kẻ ngay giữa tuyến tao đang nằm và pháo binh. Còn chưa hiểu chuyện gì thì phụt phụt, hai ba ngọn đèn lại được đốt lên, chập chờn về hướng tao, thằng Út thì thào "chắc đại bác không giật của tụi nó đó thiếu úy". Vưà hiểu vấn đề thì "ầm ầm…." mấy ngọn đèn đã chạm vào các ụ đất phòng thủ nổ tung. Tụi vc cứ bắn như vậy khoãng 1 tiếng đồng hồ, san bằng các ụ đất công sự phòng thủ. Tụi tao cứ ôm đầu năm sát mặt đất chịu trận cho đến hừng sáng. Vừa tờ mờ sáng, vc kéo nhau lên từng đàn xa xạ, mấy thằng lính kêu bên Pháo Binh bắn trực xạ coi thiệt là đã mắt. Mà sao hình như tụi nó không hề hấn gì hết, Hiệp à. Chỉ thấy tụi nó nằm xuống rồi lại đứng lên đi tiếp, từ từ vây quanh đồn. Lính lại lấy cối 81 của TĐ để lại ra bắn boong boong. Ai nấy đều vui vẻ, vc có lẽ đã thấy rõ địa hình nên bắt đầu pháo cối vô

đồn. Trái đầu tiên rớt trúng ngay giữa sân cờ. Vài trái sau trúng tổ cối của Tiểu Đoàn. Sau đó tụi nó chỉnh cối qua chổ 105 ly. Một trái rơi trúng hầm của Tr/u, Ch/u và truyền tin, cách tao khoảng 30m. PB dù và trung đội trinh sát bỏ tuyến bò sang tụi tao, kéo theo Th/u TrĐ trưởng Trinh Sát bị thương gót chân, vc từ mặt Phước Tuy tiếp tục dập B40 hay không giật tới tấp vào đồn. May phước có cái nhà đá che sau lưng nên tao bình yên. Thằng xạ thủ 90 ly kêu to "…Th/u em bị thương ngay ót…", thằng phụ xạ thủ kéo lẹ vô nhà đá. Cối vc vẫn rải đều, tao phải lăn ra khỏi hố, bò tới cây 90, nạp một viên sẳn. Tuyến bên đó bị chết nhiều. Kế bên cây 90 ly, một người lính nằm vắt ngang miệng hố, phần mặt nát bấy chỉ còn lớp da đầu và tóc. Chân mang giầy bố. Có lẽ bị B40. Bò ngược trở lại, tao vừa chống hai tay để nhảy vào hố thì một viên đạn bay vèo qua giữa nách và cánh tay, bay bụi đất. Thằng máy trợn mắt dòm tao.

Hai thằng Trinh Sát hố kế bên nói "Th/u còn hên lắm đó "Trước mặt tao có một Trinh Sát bị thương đang cố gắng bò ngược vô tuyến phòng thủ, bò lên tuột xuống thật thê thảm. Trườn người ra khỏi hố cá nhân, tao nắm lấy

anh ta kéo lên thì một tiếng nổ như sét đánh bên tai, cái nón sắt văng khỏi đầu, phản ứng tự nhiên tao chụp cái nón sắt lại, bụm hai lổ tai, nhào ngược về hố cá nhân. Máu từ lổ tai phải chảy dọc theo cùi chỏ, thằng máy dòm tao ”Th/u bị thương rồi” và nó nhanh nhẹn quấn băng chỉ chừa có một con mắt. Xong nó kéo tao chạy lẹ vô căn nhà bằng đá chỉ huy giữa đồn. Bên trong căn nhà, người bị thương nằm la liệt, rên la thảm thiết. Máu lênh láng trên sàn xi măng trơn trợt. Cảnh địa ngục chắc cũng vậy thôi. Xe đạn của Tiểu Doàn đậu ngay sân cờ vẫn còn đang nổ ầm ĩ. Chưa tỉnh hồn thì một tiếng nổ như trời gầm, bụi tro mù mịt (mà sau này tao mới biết là hỏa tiển TOW nổ). Xéo bên trái là căn phòng nhỏ có lỗ châu mai, một lính dù (đeo cầu vai Trinh Sát) ngồi xếp bằng, hai tay nắm chặt một trái lựu đạn đưa cao ngang tầm mắt, miệng lẩm bẩm ”… thôi tới đây là hết…cha ơi mẹ ơi…” Tao bật ngược ra, tựa lưng vào tường để lấy bình tỉnh lại, thê thảm vậy sao, trinh Sát mà… Chợt tao dòm sang bên cạnh thằng Út mang máy, một PB dù cũng đang đứng sát vách hành lang, miệng lầm bầm điều chi không rỏ, tay phải đang cố xé bỏ bảng tên trên áo. Tao còn đủ tỉnh táo để biết thằng này đang điên. Lập tức tao và thằng máy đi dọc theo hành lang tới căn phòng nhỏ ngay giữa thì gặp Th/u Thành ĐĐT, Ch/u Lịch và mấy thằng máy Nhìn thấy tao áo ướt đẩm máu, băng quấn chỉ chừa một mắt, tụi nó hơi giật mình. Thành nói trước ”TĐ có lệnh im lặng vô tuyến để bảo mật, tụi vc vô cả tần số Tiểu Đoàn rồi”. Lịch nói “Mày không chạy, tao chạy à, vc dùng xe GMC của mình đê chở quân từ rừng ra kìa, vô tân sô Lử Đoàn coi”. Thằng máy vô tần số “00-31″ rồi xưng danh hiệu. Chợt cả bọn giật mình vì có tiếng NT Thể khóa 24 vang lên”… không còn đơn vị bạn nào ở khu đó nữa, mở đường máu về Vũng Tàu gấp, hết”. Tao vội dựa vào tường mới đứng vững” mở đường máu”, ba chữ đó thật là kinh khủng, tụi mầy ạ. Tao tưởng chỉ có trong phim xi nê thôi mà. Tự nhiên trong một thoáng, hình ảnh má tao hiện ra với lời

nhắn nhủ ”con có bề gì cũng ráng chạy về nhà nghe con“ Hẳn là bả sẽ khóc dữ lắm đó tụi mầy. Rồi còn khóa 28 mình nữa. Tin lên báo, tụi nó sẽ nói đây là thằng khóa 28 chết trận đầu tiên của khóa, hẳn là buồn lắm hả tụi bay. Tiếng Th/u Thành nói làm tao sực tỉnh ”Tui sẽ dẫn 2 trung đội ra trước, anh ra cứng cáp con cái, cho chơi ông già hết (M72), ra ngoài tụi này sẽ bắn cản cho anh ra theo”. Tao và thằng máy ra hố phòng thủ, chuyền lệnh sẵn sàng tác xạ yểm trợ. Hố kế tao là hai thằng Trinh Sát đang chơi trò hú tim với một thằng bắn sẻ của vc núp sau một tảng đá lớn cách tuyến khoãng 100m, vc vẫn rải cối đều đặn vào đồn, tiếng miểng bay rào rào như mưa. Khoảng giữa trưa mà như đã 5, 6 giờ chiều vì khói từ cái xe bị cháy. Lệnh tác xạ ban ra, tụi tao bắn dử dội về hai bìa làng với những bụi tre dầy đặc. Tao cũng bắn một M72 về phiá tảng đá. Chợt thằng Út la lên ”tụi nó chạy luôn rồi thiếu úy ơi”. Thành và Lịch dẫn 2 trung đội chạy luôn, không bố trí bắn yểm trợ như đã hứa, tao chỉ còn đủ tỉnh táo hô lệnh rút lui, tụi mầy biết không, thật là buồn thảm. Nhưng đã trễ, vc bắn B40 như mưa bít ngay cổng đồn, toán quân chạy dạt trở lại nhà đá. Tao đứng dựa hành lang, ngay cửa, thật là ghê gớm, tụi mày thấy không!! Một mình tao trách nhiệm mấy chục lính của ĐĐ15, PB, TrSát. Tụi bị thương nằm rên la ”thiếu úy cho em xin trái lựu đạn” thằng hạ sĩ xạ thủ đại bác 90 ly khẩn khoản. Mắt tao nhòa đi, tụi mày ạ. Ông thương sĩ già run run tháo lon Th/u của tao bỏ dùm vào túi áo ”giờ này mà thiếu úy còn đeo lon“ Tao không hiểu có gì khác biệt không? Tụi thằng Thành, Lịch chạy bỏ hết cả máy lại, thiếu úy. Ừ. Làm sao đây. Để tao ra quan sát. Như một Tân Khóa Sinh, tao phóng thật lẹ xuống gầm xe Jeep đậu ngay giữa sân cờ. Trước cổng đồn, ụ bao cát bên trái là một lính dù với cây đại liên M60, bên phải là một dù với M79. Ngay giửa con lộ nhựa dẫn về Long Hải là một bánh xe hơi, một bộ binh nằm chết. Bên kia đường là hàng rào kẻm gai cao hơn đầu người với dăm bảy xác tòng teng, dù, bộ binh lộn xộn. Ai biểu ngu

leo qua chỗ đó, chỉ xa xa hướng tay phải, hàng rào kẻm gai tự nhiên thấp xuống, nhưng mà lại gần lũy tre dọc bìa làng hơn. Trước mặt đồn, bên kia hàng rào kẽm gai là khoảng ruộng trống, mới bừa, rải rác chừng chục mạng (sau này tao mới biết đại khái đó là sân bắn Vạn Kiếp, đồn Nhà Đá do khoảng 30 lính ĐPQ trú đóng). Dọc hai bên miếng ruộng là những lũy tre dày đặc, chỗ tụi vc đang bố trí chờ tập bắn lính ngụy. Xa xa cuối khoảnh ruộng là xóm nhà dân ẩn hiện dưới những tàng cây lớn. Không thể chờ tối được. Tụi nó tiếp quân đông quá. Còn giờ này thì ai dám thử. Kinh nghiệm chiến trường tao học thật lẹ, tụi mầy biết không!! Tụi nó chắc chắn đang nhắm vào cổng đồn chờ con mồi, đám lính dòm nhau, không nói. Tao đi trước, tụi mày ráng theo sau nghẹ Vọt nhanh ra giửa lộ, nằm kế bánh xe để vừa nghe tiếng xành xạch của B40 bay ngang qua đầu, trúng vào cổng đồn ì ầm. Xí hụt. Tao chồm dậy thật lẹ phóng qua bên kia đường cũng vừa lúc nghe tiếng xành xạch thứ hai bay đến. Lại hụt nữa rồi, tự nhiên tao muốn chơi trò cút bắt, tụi mầy biết không!!! Nó đang nhắm mình đó, ngu sao đứng dậy. Tao bò thật lẹ dọc theo hàng rào kẻm gai về phía tay phải, súng kẹp trong tay. Tất cả im lặng đến nghẹt thở. Bao nhiêu con mắt đang dòm, tụi lính mình và tụi vc. Tao cứ tưởng mình đang là TKS bò giao thông hào vậy thôi. Dùng hết sức, tao phóng qua hàng rào kẽm gai, lại tiếng xành xạch quen thuộc lẫn với tiếng chíu chíu của AK rộn lên như pháo, may quá hụt hết. Tao nằm im nghe ngóng, yên tĩnh trở lại, bao cặp mắt lại trông ngóng, tụi mình và tụi vc. Tao bò một khúc dọc theo bờ ruộng, mệt lả người, trời nắng chang chang, giống như TKS bò chờ giờ vào phạn xá. Tự nhiên tao nổi cơn điên, đứng bật dậy, bắn một băng về hướng bụi tre bìa ruộng. Xong tao đứng khơi khơi, thay băng đạn khác đoạn vác súng trên vai đi chập choạng, chẳng thèm bò nữa. Tiếng chíu chíu của AK vây quanh tao dày đặc. Vấp chân, tao té xuống. Không thèm ngồi đậy nữa. Đột nhiên, tiếng súng máy, AK, cối, B40

ầm ỉ vang lên nhưng không phải về phía tao, chồm dậy, thì ra đám lính đang rút chạy cùng lượt. Tao cũng vội vàng rút chạy như trong cơn mê, một tiếng nổ lớn sau lưng, xô tao té xấp về trước, đau nhói nhiều chỗ sau lưng. Không sao, còn đứng dậy được, tao tiếp tục lê chân về hướng nhà dân trước mặt. Tổng cộng 13 thằng còn lại, mình đầy thương tích. Thằng Út mang máy ôm tao khóc nức nở "… tưởng Th/u chết rồi, tội nghiệp ổng mới ra trường, lại bị thương nữa…". Út nhất định không bỏ máy PRC25 như mấy thằng khác khi chạy, qua khu nhà dân là con đường lộ lớn đang đông ngẹt người di tản (như kỳ mình di tản khỏi trường). Tao nhìn đoàn di tản tiểu khu Phước Tuy, SD18,v.v..) thầm nghỉ chỉ cần trăm lính là mình có thể trở vô rượt vc chạy rồi, tao vô tần số Lữ Đoàn 00-31 trúng ngay NT Thể, ổng chỉ đường cho tụi tao về làng đánh cá Phước Tỉnh, kiếm ghe qua Rạch Dừa rồi băng rừng về bến Đá Vũng Tàu nơi TĐ đang đóng. Về tới nơi, thằng khóa 29 phụ tá NT Thể ôm tao khóc nức nở. "…nghe tin NT mất liên lạc vô tuyến, tưởng đâu tiêu rồi…" thật là cảm động. Hình như Phúc GH29 thì phải, có gặp Lê Thi K29 tại đây, áo quần bảnh bao lắm. NT Thể nói "ĐĐ15 còn quân số quá ít nên cho xuống giữ ghe, anh ra gặp Th/U Thành đi ". Tao ra ghe gặp Thành, Lịch, không nói một lời, món nợ còn đó mà, làm sao quên được. Tụi nó giao cho tao một ghe và vài thằng lính. Đêm đó trời mưa dữ lắm, Hiệp. Tao không nhớ ngày tháng, mọi việc như những giấc mơ nối tiếp, chồng chất lên nhau. Mới sáng sớm mà vc đã pháo vô Bến Đá. Đứng trên ghe đánh cá, tao thấy một chiếc ghe tung lên, lật úp. Nó pháo trúng ngay nóc bến Đá nửa chứ. Không biết lúc đó mày đang ở đâu ???? Ghe tao phải bung ra ngoài tránh pháo, một lúc sau ghe tao vô lại thì TĐ đã đi đâu mất. Đặc công vc đã vô đầy bến và thị xã. Tụi lính trên ghe tùy tao quyết định. Tao ra lệnh về Saigon. Cả nhà chủ ghe (30 người lớn nhỏ, dân Phước Tỉnh) khóc lóc vì vc bắn tàu cháy dọc theo sông SaiGon nhiều lắm. Tao muốn về nhà mà không

biết làm sao. Vùng 4 thì không có ai quen. Chủ tàu nói "có nghe mấy ông Cha Đạo nói là Philippine nhận tị nạn, ghe này có thể đi ngoài biển cả tháng không sao, đi Phi vài bữa, chờ yên yên rồi về". Tao nghe có lý, còn hơn ở lại cho vc bắt. Thế là tụi tao cho phép ghe ra khơi, nào ngờ đi khoảng một ngày thì gặp tàu Mỹ đang đón nhóm làm cho CIA, v.v… Họ cho tụi tao lên. Về Subic Bay, rồi qua Guam, qua Pennsylvania. Mãi vài năm sau mới liên lạc được với gia đình, cứ tưởng tao đả chết trong trận Nhà Đá rồi.
Hy vọng mày không nói tao là Con Ông Cháu Cha nữa.

Lê Phước Nhuận K28

Những phút cuối trong tháng 4/75

Cung Chúc Tân Xuân Giáp Thìn 2024

Lưu-Vĩnh-Lữ K12

Cảnh mới, xuân mới nhiều đổi mới
Thêm tài, thêm lộc tất vinh quang.

Mỗi độ Xuân về, Tết đến ...người Tị nạn tha phương ngậm ngùi, uất hận, nhớ lại thời thanh bình ấm cúng nơi Quê hương yêu mến thuở xưa, tưng bừng nhộn nhịp chuẩn bị đón Xuân.

" Cu kêu ba tiếng Cu kêu,
Trông mau tới Tết, dựng nêu ăn chè. "
(Báo Mai: Tục lệ Tết Táo Quân)

Ngày ông Công ông Táo thường được các gia đình Việt Nam lưu tâm chuẩn bị chu đáo như tục lệ đầu tiên của dịp Tết Nguyên Đán. Cho dù bận rộn đến mấy, nhà nhà đều quét dọn bàn thờ, sắm sanh lễ vật tiễn đưa ông Táo về Trời, tâu báo với Ngọc Hoàng thượng đế những chuyện đã xảy ra trong suốt một năm qua ở nhân gian.
https://baomai.blogspot.com/2022/01/tuc-le-tet-tao-quan.html

Từ khi Miền Nam thất thủ, 1975 tới nay, dù có đầy đủ, tràn trề, cao lương mỹ vị, con cháu sum vầy, cũng không qua được, vui được như Tết năm xưa!

Bao cảnh bạo tàn, cướp giết "**vào, vơ, vét, về**", trăm ngàn người chết chìm trên Biển khi bỏ xứ ra đi, những ngày đầu gian khổ khi đến xứ người... kể sao cho siết, ám ảnh cả cuộc đời.

Trong Nước người Dân còn trăm ngàn lần khổ hơn. **Cộng sản Bắc Việt** đã làm được những gì cho đất Nước? Có giúp Dân cơm no áo ấm không? hay chỉ có cán bộ cs là sống, sống trên tiền bán Đất, bán Đảo cho Tàu; sống trên sự cướp đất, cướp của Dân, tham nhũng tột cùng, chia nhau hưởng thụ ... khiến cho Dân đã khổ lại càng khổ thêm:
"***trai đi "lao công, nô lệ, gái bán mình làm "đĩ" để nuôi cha mẹ, anh em !".***

Lịch sử Dân Việt có bao giờ nhục nhã, tủi hổ như vậy đâu!? Càng ngày càng lệ thuộc Tàu cộng... **Mèo đi... RỒNG đến**... có đem lại chút hy vọng gì cho Tổ Quốc thân yêu không?

- Năm qua, sau trận Covid, nhiều người đã bỏ thành thị về quê, đến nay cũng không trở lại vì nhiều hãng xưởng đóng cửa, khó kiếm việc làm. Nơi thôn quê, ô nhiễm, hạn hán, mùa màng thất bát, nạn đói lăm le...

Còn đâu nữa:
"Thịt mỡ, dưa hành, câu đối đỏ
Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh!"

Chỉ có cán bộ công sản là tưng bừng "ăn Tết". Nhưng "ăn Tết trong phập phồng" vì hiện tình không khả quan của **"Hán Triều: Tàu cộng".** Kinh tế bế tắc, kiệt quệ, nội bộ bất an, thanh trừng triệt để, ảnh hưởng trầm trọng đến chư hầu cộng sản Việt.

Cán bộ cộng sản nhận định:

Đa số Đảng viên và quan chức hiện nay đều hèn nhát như tôi vậy.

Những người dũng cảm có tư cách thì rất ít, những người này đều không lên cao được. Những kẻ chức vụ càng cao thì không những hèn mà còn nhát, thượng đội hạ đạp. Bản chất bọn chúng là những kẻ sợ sệt đủ thứ, chúng chỉ hung hăng khi nắm quyền lực trong tay và đối xử thô bạo với kẻ dưới hoặc những người không có chút quyên gì. Tôi đảm bảo rằng, khi có một sự thay đổi bọn người này là những kẻ trốn chạy đầu tiên hoặc quay ngoắt tức thì theo lực lượng mới. Bọn chúng đa số (tôi là thiểu số) đều là những kẻ giàu có, giờ thì lắm tiền nhiều của, sợ chết và sẵn sàng trở thành kẻ phản bội cho người khác sai bảo nếu được đảm bảo rằng không làm gì bọn chúng.

Sự sụp đổ và thay đổi là chắc chắn và không thể tránh khỏi, nhiều người bảo rằng sẽ rất nhanh, nhưng cũng có người bảo rằng sẽ chưa thể trong một hai năm nữa. Tôi thì nghĩ điều đó không tùy thuộc vào Đảng, vào Chính quyên nữa, cái này ngoài khả năng của họ rồi. Nó tùy thuộc vào lực lượng thay đổi có thể hành động lúc nào thì lúc đó sẽ có sự thay đổi. Còn thay đổi như thế nào thì lại tuỳ thuộc vào cái lực lượng này có muốn làm điều tốt cho người dân hay không. Thật là khủng khiếp nếu đất nước này tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa.
Tôi đã thực sự ân hận vì đã vào Đảng.

Cán bộ này còn tiết lộ một sách lược khá thú vị, xin tùy nghi thẩm định :

******

"Tôi muốn nói với những người muốn mưu sự lớn và thực sự vì đất nước nhân dân, hãy nhắm vào những gì thiết thực nhất vì cuộc sống của đa số người dân, đừng có giương ngọn cờ dân chủ nhân quyền làm mục đích chính, những điều đó với người dân còn xa vời lắm. Chính quyền hiện nay dù làm ra vẻ chống đối và mạnh tay với những người đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền; giả bộ như là sợ những điều đó đe dọa sự cầm quyền của họ nhưng thực ra

họ rất mong muốn những người đấu tranh này lao vào những mục tiêu như vậy vì chúng chẳng thể nào thu hút quần chúng trong vài chục năm nữa. Họ ra vẻ cái này là gót chân Achille của Đảng nên phản ứng rất dữ dội, làm cho những người đấu tranh cứ tưởng thật là mình đã nhắm vào đúng tử huyệt của đối thủ và cứ thế húc đầu vào đá.

Những gì thiết thực đối với quần chúng thì rất nhiều, nhiều vô kể, không thể nhắm đến hết tất cả một lúc được. Những con người sáng suốt sẽ nhận ra một vài điểm thật quan trọng từ những nhu cầu này, nhấn mạnh nó, giương nó lên làm ngọn cờ để tạo ra động lực cho đa số dân chúng thì mới có thể tạo ra lực lượng và thế lực thay đổi cái hiện nay được.

******

Giáp Thìn 2024 phải chăng là năm **"thay đổi lớn":**
"**Định hình Thế giới**" với nhiều thách thức:

"Năm bầu cử"

Năm 2024 là năm diễn ra nhiều cuộc bầu cử quan trọng có thể định hình cục diện thế giới không chỉ trong năm 2024 mà còn trong tương lai nhiều năm tương ứng với nhiệm kỳ ấn định.
Sẽ có hơn 40 cuộc bầu cử diễn ra trên toàn thế giới, với 4 cuộc bầu cử quan trọng ở **Mỹ, Nga, Nghị viện châu Âu** và **Đài Loan.**

Chiến sự cục bộ/ toàn cầu

- Nga-Ukraine còn kéo dài đến khi nào?
- ISRAEL - Hamas có giử được trong phạm vi cục bộ hay kéo theo nhiều Nước ở Trung Đông? - Lebanon, Iran?
- Tàu cộng có thừa thế tấn công Đài Loan không?
- Mỹ-Trung với những chiến thương "CHIP" sẽ tạo thêm tình trạng căn thẳng ...

Khoa Học

Phát triển nhanh chóng của **AI**, tác động sâu rộng đến tất cả các lĩnh vực từ kinh tế, xã hội đến chính trị, quốc phòng. **AI sẽ đưa Thế Giới đi về đâu**?
Giáp Thìn hứa hẹn : Một Năm sôi động...
Việt Nam sẽ ra sao trước những biến cố này?

Câu xin Thượng Đế thương xót cho một Dân Tộc đã bị cộng sản cai trị tàn bạo, đau khổ quá nhiều, mong rằng Giáp Thìn đem lại an vui, thanh bình.

Tân Xuân Giáp Thìn, Kính chúc Quý Niên Trưởng, Quý Huynh Trưởng, Quý Anh Chị Em, Bà con thân thương, Chiến hữu, Bằng hữu kính quý, Giáp Thìn như Rồng gặp mây, đem đến cho Quý vị và Đại Gia Đình nhiều thành công rực rở, tài lộc dồi dào, **VUI, KHỎE, TRẺ, MẠNH**, con cháu hiếu thảo, gia đình HẠNH PHÚC.

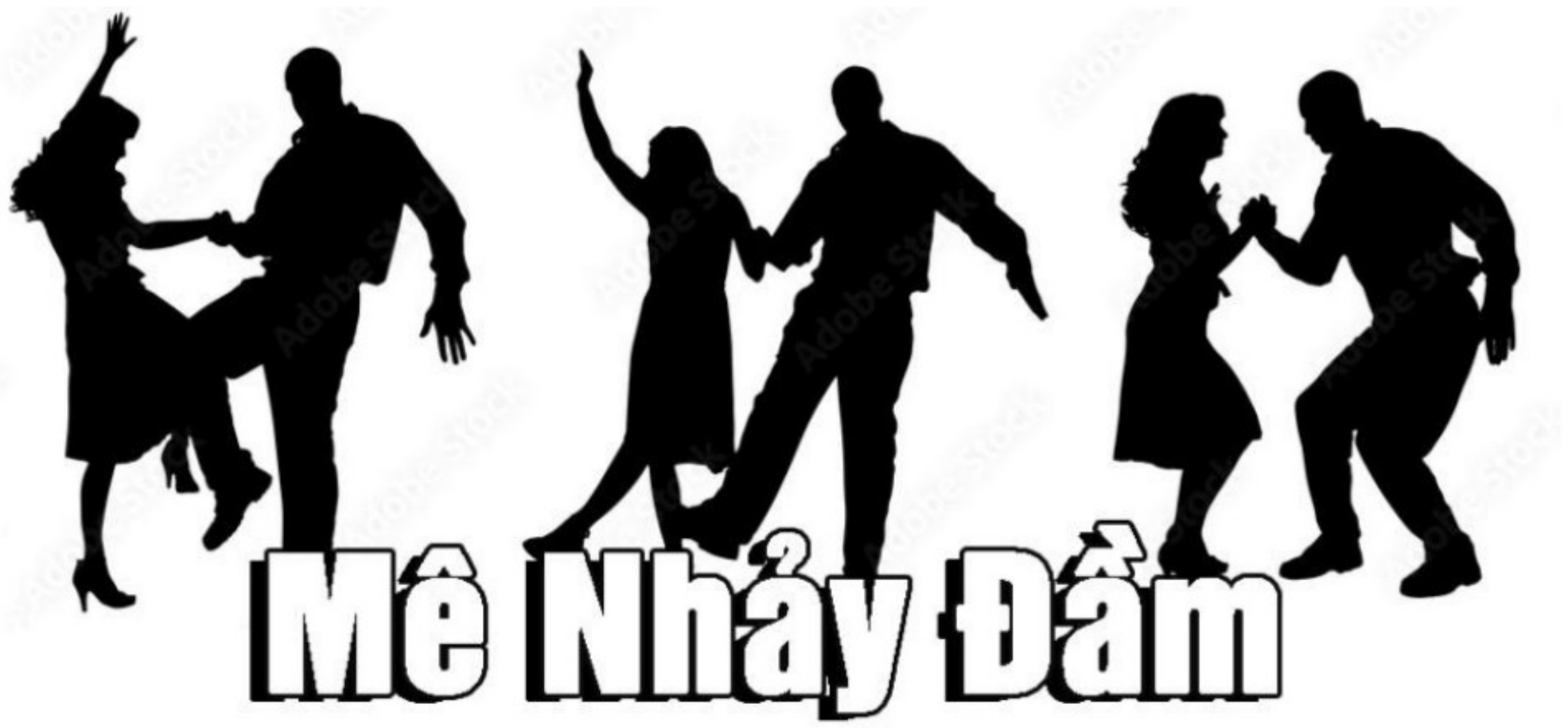

Phan Anh Tuấn K26

Chuyện chính thống thì xin quý vị tham khảo các sách sử viết về Trường Võ Bị. Còn ở đây, xin ghi lại chuyện bên lề của tụi tôi, các SVSQ mang Alpha Đỏ.

Khiêu vũ là một sinh hoạt nghệ thuật không thể thiếu được của Trung Đoàn Sinh Viên Sĩ Quan. Sinh hoạt ngoài giờ của Alpha Đỏ nhiều bộ môn lắm: cờ tướng, tập gym, bida, ping pong, tennis, bắn súng, kỵ mã... nhưng bộ môn có hệ thống tổ chức nhất là khiêu vũ.

Hội Trưởng Khiêu Vũ K26 là Đinh Mạnh Hùng, và mỗi đại đội có một đại diện tức là anh nào nhảy giỏi nhất như E thì có N .N.Hoàng, F thì có H.B.Long. Mỗi cuối tuần nguyên ngày chủ nhật có nhạc sống ở Hội Quán Huỳnh Kim Quang tha hồ tập dượt.

Thời trung học tôi chỉ biết lắc twist bắt chước theo mấy tên bạn trong ban nhạc của Trường Chu Văn An. Mỗi lần Tết đến hay lễ lộc là có mời các bạn nữ sinh Trưng Vương. Chu Văn An có bồ Trưng Vương nhiều hơn Gia Long. Tại truyền thống nó vậy, chứ bồ tôi là dân Gia Long. Ngoài ra, Nữ sinh Nguyễn Bá Tòng, Lê Văn Duyệt, Sương Nguyệt Ánh cũng vào tham dự và nhảy Twist vui lắm.

Tân Khóa Sinh tụi tôi vào đêm Noel 1969 được xem nhảy đầm tại Hội quán. Trong khi các niên trưởng với bộ jaspe thanh lịch dìu các giai nhân trong ánh đèn màu, thì chúng tôi bị phạt bò vòng quanh hội quán. Ở trong hội quán thì sáng, ở ngoài thì tối, nên chẳng ai để ý đến chúng tôi. Các cán bộ thì đay nghiến: "Còn lâu lắm mấy anh mới được như vậy, xương máu lắm các anh."

Lúc đó ù tai hoa mắt nên chẳng hiểu mấy ổng nói xương máu có nghĩa là sao? Vậy mà có mấy tên tân khóa sinh chắc dân mê nhảy đầm không chịu bò đi mà còn ráng ngóc đầu nhìn qua cửa kính. Các bạn nhớ cửa kính bên hông hội quán có cạnh dưới thấp ngang đầu gối (tại nó thiết kế kiểu tân kỳ vậy mà) nên bò ngóc đầu là thấy hết bên trong. Lúc này trong hội quán thiệt vui với nhạc trẻ, tưng bừng náo nhiệt. Một tên bò trước tôi quỳ hẳn lên chắc để nhìn cho rõ. Và giờ rắc rối mới xảy ra. Một khuôn mặt người đẹp xuất hiện sau cửa kính, cái tên TKS vì quỳ hẳn lên nên xuất hiện trong ánh đèn sáng trong hội quán. Giai nhân trong khung cửa chắc tình cờ nhìn ra ngoài nên phát giác có điều quái lạ, lập tức khuôn mặt biến mất và nửa phút sau lại ló ra mặt của sinh viên sĩ quan đàn anh. Sau đó tấm màn cửa được kéo lại, chương trình xem nhảy đầm chấm dứt.

Hôm sau tân khóa sinh liên đội A-B26 được nhảy xổm tơi bời, với tội danh lợi dụng đêm tối bò quanh hội quán hù nhát bồ của các niên trưởng. Hic.

Lên sinh viên sĩ quan năm thứ nhứt thì khá hơn nhiều, nhưng vụ nhảy đầm thì chưa được phát triển lắm. Năm thứ hai mới bắt đầu đi sâu vào nghệ thuật. Cuối tuần ra hội quán có mấy niên trưởng trong Hội Khiêu Vũ sẵn sàng hướng dẫn mấy đàn em còn lờ quờ trên sàn nhảy.

Ngày thường giờ rảnh là tụi tôi tự tập trong phòng. Đứa nào hên thì bạn cùng phòng cũng khoái nhảy thì ôm nhau tập tành, nên bước nữ tụi tôi cũng rành luôn, nếu không thì ôm gối ôm tập nhảy một mình khỏi lo vụ đạp chân.

Phong thái nhảy đầm của Alpha Đỏ khác lạ người ta lắm. Các bạn thấy các vũ sư cả nam lẫn nữ nhảy rất điệu nghệ uốn éo đủ kiểu. Alpha Đỏ nhảy khác xa: người nam phải là một khung sườn vững chắc để người nữ nhẹ nhàng bám lướt theo. Nói dễ hiểu, khi nhảy nam phải thẳng lưng, ngực ưỡn lên, tay căng ngang, không lắc vai, không lắc mông, chân lướt đi, không nhún lên nhún xuống... Bây giờ nghĩ lại thấy nó quý phái nhưng hơi giông giống robot.

Nhớ ngày mãn khoá Nhảy Dù tại trại Hoàng Hoa Thám Sài Gòn. Đêm đó tổ chức dạ tiệc nho nhỏ. Dân Alpha Đỏ 26 cũng ráng vớt vát tổ chức nhảy đầm. Nhảy dù sault chót bị trặc chân nên tôi tiếc nuối chỉ ngồi nói chuyện với em chứ không trong vòng tay, như các thầy đang quay cuồng trên sân cỏ, nhảy đầm trên bãi cỏ. Anh còn nhớ hay anh đã quên, vũ sư?

Tới năm thứ tư, thì như rồng gặp mây. Các hội hè, lễ lạc nào, lễ chính thức thì ban ngày làm ở Vũ Đình Trường. Sau đó dạ hội là phải có dạ vũ. Lâu lâu được mời qua các trường dân sự. Thế là phái đoàn mê nhảy đầm được dịp đi theo. Năm thứ hai SVSQ, giờ rãnh là hăng hái tập luyện lắm, dân mê nhảy đầm nhiều khi tự tập trong phòng, có bạn thì tập với bạn, không bạn thì ôm gôi, ôm tập một mình mà khỏi lo vụ đạp chân.

Một buổi dạ tiệc Trường tổ chức có 3 khoá 24, 25, 26. Ban nhạc K26 đảm trách đàn trống, còn ca sĩ của 3 khoá. Ngày đó em từ Sàigon ghé thăm anh và tham dự dạ tiệc. Em dân trường Tây dĩ nhiên cũng thích nhảy đầm. Tôi thì trên sân khấu chơi Accord Guitar mà lòng dạ chỉ nghĩ đến

em, thì lúc đó NT Vũ Cao Hiến K24 bước đến bên tôi nói nhỏ: "Anh để tôi chơi Accord cho." Buồn ngủ mà gặp chiếu manh, bạn ơi. Thế là tháo dây đeo đàn trao lại cho ông và đến ngay bên em.

Từ trái: Lê Hải Bằng K26, 2 nữ ca sĩ Đà Lạt, Ca Sĩ Trung Đoàn K27 , Phan Anh Tuấn K26 (Accord guitar)

Trên sân khấu thì NT Hiến vừa ca vừa chơi accord. Ông cố tình lấy le với mấy cô bạn cũng là ca sĩ ở Đà Lạt vào chơi. Còn tôi thì dìu em trong tiếng nhạc, trong ánh đèn màu, dưới chân là sàn nhảy bóng láng của phạn xá được rắc bột trơn thơm cho dễ nhảy. Vì trình độ mới qua căn bản nên một nửa tinh thần để ý vào nhịp điệu, hơi căng thẳng. Tranh thủ nhảy thêm bản thứ hai, quá đã, quên mất ông niên trưởng chăc vừa đánh đàn vừa ngóng tìm tên đàn em đi lạc. Rồi cũng tới lúc dìu em về bàn, và trở lên sân khấu. Vừa thấy tôi, Niên Trưởng Hiến vội vàng trao cây đàn lại cho tôi và trở về bàn, mặt lạnh không nói một tiếng. Kết quả, ngày hôm sau tôi được chạy 5 vòng vũ đình trường với lý do lơ đễnh trong ban nhạc, do đích thân Ban 5 Trung Đoàn phạt (NT Vũ cao Hiến K24.)

Năm thứ ba, lúc này trình độ kha khá, cỡ đai xanh đai nâu rồi nha. Tụi tôi tập hết Bolero rồi tập qua Chachacha, Bebop, và giờ qua tập Valse(Waltz.). Điệu này nó khó giống như mấy bài quyền của đai đen vậy, ngay đến giờ các buổi dạ tiệc các bạn thấy có ai nhảy Valse đâu, hiếm lắm.

Vậy mà tụi tôi tập đấy, lúc đầu ôm gối ôm xoay mòng mòng cho quen với sự chóng mặt, kế tiếp là ôm thằng bạn, lại cũng xoay vòng vòng. Hình ảnh nhìn vào trông giống như 2 đấu thủ Judo ôm nhau lừa thế để vật. Nghề chơi cũng lắm công phu. Sau khi ôm nhau xoay vòng vòng mà không bị té, thì lúc đó mới tính đến ăn khớp với nhạc, nếu mọi việc suông sẻ là bạn tập được rồi.

Năm thứ tư, dân Alpha Đỏ thường đón tiếp các phái đoàn, và cũng thường được các Trường Đại Học mời tham dự các sinh hoạt và dạ tiệc. Thời này Ban 5 bận bịu lắm, các em cứ tíu tít quấn quít bên các anh Ban 5 đẹp trai cao ráo làm mình phát ghen. Nhưng đó cũng là dịp cho dân mê nhảy đầm ăn theo.

Kỳ Dạ tiệc ở Trường Dòng Nazareth, dân mê nhảy đầm tham gia cũng nhiều. Mấy cô học nội trú xinh lắm. Kỳ này TXTAI biểu diễn Valse xoay vòng vòng làm bạn nữ chóng mặt xém té, thiệt tình.

Nhớ hồi tham dự dạ tiệc bên Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị cũng vui lăm. Có Ban Văn Nghệ K26. Tới mục nhảy đầm, ai cũng cố gắng tìm mời bạn nữ, tôi thì lặng yên quan sát tìm partner. Qua mấy bản rồi, chưa kịp mời thì mấy ông thần Alpha Đen CTCT đã mời rồi. À, partner đây rồi. Tôi thấy một cô em xinh đẹp, nhưng có lẽ ngồi kế bên Đại Tá Nguyễn Quốc Quỳnh, Chỉ Huy Trưởng Trường Đại học CTCT nên các bạn CTCT ngán. Nhưng dân Alpha Đỏ đâu ngán và biết đâu Đại Tá thích

cháu mình được mời. Tôi mạnh dạn đến ngay trước Đại Tá, chào tay xưng danh, và xin phép mời cô bé. Đại Tá Quỳnh vui vẻ gật đầu. Anh và em dìu nhau trong điệu Tango trước các đôi mắt ngỡ ngàng của Dân Alpha Đen CTCT...

CSVSQ Phan Anh Tuấn K26

Dưới ánh đèn mờ ảo, anh tự xưng năm thứ tư Võ Bị Đà Lạt. Em cho biết em là cháu vợ của Đại Tá Quỳnh. Lúc này trình độ nhảy sau bao năm rèn luyện nên được lắm, lại được em khen: "Sao anh Võ Bị nhảy giỏi và lịch sự quá," làm mình muốn mà không dám ôm sát nàng. Xong một bản, quyến luyến đưa nàng về ghế kế Chỉ Huy Trưởng và lịch sự cám ơn ông.

Về chỗ ngồi mà muốn qua mời tiếp, nhưng để em còn thở chứ. Thì bản kế tiếp một anh chàng Alpha Đen nhanh nhẹn đến mời nàng. Thôi rồi, còn chi đâu em ơi. Ngạc nhiên thấy nàng từ chối. Anh chàng cũng nhanh nhẹn quay đi. Nàng ngơ ngác nhìn quanh như tìm ai đó. Đèn mờ mờ, nhưng tự nhiên tôi có linh tính nàng tìm tôi. Lần

này tôi trang trọng bước về phía nàng, quay chào CHT và đưa tay mời nàng. Em đứng dậy với nụ cười thật xinh và rồi chúng tôi dìu nhau hết bản này đến bản khác.

Sau này khi thân nhau hơn, cô cũng có nhiều lần vào HQ để tham dự party. Mấy tên trong ban nhạc cũng nhiều chuyện lo toan lắm, nên chẳng để ý đâu. Cô có nói thích Võ Bị hơn mấy anh CTCT vì Võ Bị trông ngầu hơn. Có lẽ vì thế sau vài tháng quen nhau, cô không đến chơi nữa. Gặp nàng ngoài phố Đà Lạt và bạn gái của nàng. Nàng vui vẻ giới thiệu con nhỏ này cũng mến mấy anh Võ Bị lắm nè. Còn em tháng tới là đám hỏi, chồng em là Trung Uý trinh sát Tỉnh. Chúc mừng cho em.

Cái tật mê nhảy đầm, tự tin và háo thắng đã làm tôi mỗi lần nghĩ lại giật mình "sao mình dại thế" như sau: Mỗi lần có Chỉ Huy Trưởng TVBĐL (Lúc đó là Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ) tham dự dạ tiệc, Lê Hải Bằng K26 là leader của ban nhạc K26 cho anh em mở đầu chương trình khiêu vũ bằng điệu Rumba, thường thì tất các các chương trình khiêu vũ mở đầu bằng điệu Pasodoble, nhưng Ông Tướng lại chịu điệu Rumba.

Chương trình khiêu vũ bắt đầu với điệu Rumba tình tứ. Ông Tướng nhảy cũng đẹp, nhưng đáng nói là partner của Ông Tướng rất đẹp và nhảy quá đẹp. Thật sự lần đầu tiên tôi mới thấy một người nhảy đẹp như vậy, với bộ dạ phục xanh da trời nàng như bay lượn bên Ông Tướng.

Xong điệu Rumba hai người trở về hàng ghế danh dự,và kế suốt tôi không thấy ngài nhảy thêm bài nào nữa, cho đến khi trở lại điệu Rumba. À thì ngài chỉ thích Rumba thôi. Trời ạ, còn mấy điệu kia nào Chachacha nào Bebop sao ngài không nhảy bỏ uổng quá. Tư tưởng tào lao đó thành hình trong đầu tôi khi đứng trên này đàn mà nhìn người đẹp.

Ban nhạc K26 chơi một tua thì nhường lại cho ban nhạc K27 chơi rất hay. Tôi còn nhớ Lê Viết Đình K27 Lead, Lê Hoàng Dương Accord... Ban nhạc K26 giải lao, và nhàn cư vi bất thiện. Tôi khen cô Partner nhảy quá đẹp thì TXT, Nguyen Sĩ xúi: Tao mà nhảy như mày là mời cô ta nhảy một bản liền. Tư tưởng tào lao từ lúc nãy cộng thêm mấy tên xúi dai làm tôi manh dan hẳn lên. Phải chi lúc đó có Thầy Cù Thầy Long kế bên thì...Lúc đó là điệu Chachacha. Tôi mạnh dạn tiến lên chào CHT xưng danh và xin phép cho mời cô nàng partner. Ông hơi ngạc nhiên nhưng cũng gật đầu. Và tôi lịch sự mời nàng ra sàn nhảy. Quả thật nàng nhảy quá đẹp, và trong ba giây phút ngắn ngủi tôi được biết em là tài phán (giống như manager) của Vũ Trường Đào Nguyên, Thành Phố Đà Lạt. Càng nhìn em tôi cảm thấy như "chưa gặp em." Rồi giây phút thần tiên qua mau, đưa nàng về hàng ghế danh dự. Chào Ông Tướng, trở lại với đám bạn...

Tôi nghĩ Ông Tướng không thèm để ý chuyện đó, nhưng các sĩ quan cận vệ của ông thì để ý. Đúng 3 ngày sau, tôi được kêu lên trình diện sĩ quan an ninh để dằn mặt. Kêu lên để được hỏi mấy câu vớ vẩn, có quen cô tên này, cô tên nọ ở Đà Lạt không. Ra phố chơi có người quen nào. Sau đó nói chỉ hỏi để xác nhận thôi, không có điều gì quan trọng, nhưng tôi biết họ nhắn nhủ "Đừng giỡn mặt nha chú em. "Yes, Sir". Hic.

Sau đó vài tuần, nhân dịp đi phố đêm tôi đã gặp lại nàng tại Vũ Trường Đào Nguyên, mới thấy nàng đẹp thêm lên. Và nàng cũng đôi lần thăm viếng, không phải ghé hội quán mà thăm Vườn Con Thỏ. Vài lần tôi và N.V.Tạo Navy ghé thăm nhà nàng. Nàng là single mom.
Có vài người không thích Khiêu vũ với lý do ôm người lạ thấy kỳ quá, hay không muốn ai ôm bà xã mình. Mỗi người có ý kiến riêng. Chúng ta tôn trọng.

Nhưng đối với dân nhảy đầm, người đàn ông phải hết sức thanh lịch để dìu người nữ, và có những điệu rất âu yếm thân mật chỉ dành riêng cho những đôi tình nhân hoặc vợ chồng như ta thường gọi điệu Slow mùi, còn nhảy Chachacha hay Twist có ai đụng ai đâu. Và khi ông có mùi rượu rồi làm ơn chỉ nhảy với bà xã thôi.

Dân nhảy đầm của Alpha Đỏ rất là thanh lịch mà. Đó là mấy người đẹp nói, chứ không phải tụi tôi nói nha.

Chúc nhảy đầm nhiều nhiều cho vui khỏe.

Đạt k29, Tài K29, Cầu K29, TH Ca Sĩ, Chị & Tuấn K26, Lộc K29, Chắng K29, Hậu Duệ K26 (con gái Tuấn K26)

Đại Hội XXII 2022

Vẹm

Phạm Kim Khôi K19

Nói dối như Vẹm
Thành ngữ

Việt cộng tiền thân là Việt Minh
Tây thường vắn tắt gọi VM
Đọc nhanh hai chữ nghe thành Vẹm
Nói dối lâu ngày Vẹm chết tên

Vẹm chết tên vì hay nói dối
Cho nên xác quyết tới bây giờ
"Đừng nghe những gì Cộng sản nói
Hãy nhìn kỹ những gì Cộng sản làm." (1)

Việt Minh Việt cộng chung lò Vẹm
Tất cả nghĩa là gian trá thôi
Chữ Vẹm nay thì ai cũng hiểu
Truy nguyên nguồn gốc để cười chơi

(1) Lời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu

Tù "ra ràng"

Nguyễn Khắc Tung K20

Phùng Xuân đi đầu trong toán tù binh. Hai tay bị trói ra sau, bằng dây điện thoại, dính chùm với binh sĩ. Khi chàng bước lên đỉnh đồi, nhìn về phía Trảng Bom, đoàn T54 ào ào tuôn vô Biên Hoà. Chàng nghẹn ngào. Nước mắt lưng tròng.

Bỏ lại sân trường Đại Học, đem cuộc đời thanh xuân để chiến đấu mong nhìn thấy non sông gấm vóc Việt Nam trở nên rạng rỡ, bây giờ tan thành mây khói. Mình có tài cán gì? Đánh đấm có ra gì? Khoảng thời gian lính tráng chỉ có từng ấy năm đã làm được những gì? Chỉ là mơ ước thôi. Việt Nam thân yêu giờ đây hông còn nữa. Rồi đây, đất nước sẽ ra sao? Chàng chỉ biết cái họa Cộng Sản trong sách vở, ở phim ảnh. Một tương lai mù mịt cho đất nước, cho gia đình.

Xuân cúi gầm mặt đi, đi, đi trong đau đớn tủi nhục của người thua trận. Xuân cảm thấy mình hèn và nhát và bất tài hông xứng đáng là một cấp chỉ huy, hông đủ sức bảo vệ cho hơn 400 người binh sĩ dưới quyền *(Mà có khi nào tiểu đoàn đầy đủ quân số 6, 700 đâu? Lính ma, lính kiểng ở đâu đâu, chìm sâu trong cái xã hội thời ly loạn!!).* Sao mình hông rút đi từ chiều hôm qua, theo chơn Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh có hơn hông? Nấn ná làm chi với số binh sĩ bị thương sau đợt oanh kích của hai phi tuần khu trục?Chút nữa, nếu có ngừng lại, quây quần bên đám lính của mình, mình có xứng đáng nhìn mặt họ hông? Sao mình hông cầm súng bắn vào mình để tự sát đi cho rồi? Sao lại phải bị nhục nhã như thế nầy?

Phùng Xuân ngồi riêng một mình trong đám rừng cây nhỏ. Chàng đoán đây là khu rừng sâu sau ấp Bàu Hàm. Chỗ ngồi đã được dọn dẹp sạch sẽ. Một người bộ đội mang ra một ly nước trà còn nóng và một phong lương khô bằng hai ngón tay. Sau đó có hai người sĩ quan mang cấp bực Thiếu Tá(?) đến ngồi trước mặt Xuân. Chắc có lẽ là sĩ quan Quân Báo. Họ lấy một điếu thuốc Ruby đỏ mời Phùng Xuân. Xong họ trãi bản đồ tỷ lệ

1/250.000 và hỏi chàng bây giờ những đơn vị của Sư Đoàn 18 và những đơn vị khác ở đâu? *(Chắc họ vội vã quá nên hông có bản đồ 1/100.000 hay 1/50.000? Bản đồ 1/250.000 đâu phải là bản đồ hành quân chiến thuật? Chỉ có cấp Quân Đoàn trở lên mới xài bản đồ tỷ lệ 1/250.000. Vậy đơn vị nào bắt được Xuân? Nếu Quân Đoàn còn ở đây thì Sư Đoàn và Trung Đoàn của họ chắc đã tiến khỏi Biên Hoả rồi?)* Thật ra cho đến giờ phút nầy Xuân cũng hông biết đơn vị bạn mình ở đâu? Chạy mất tiêu hết rồi!!

- Có mấy đường vào thành phố Hồ Chí Minh(?). Đường nào đi vào thành phố dễ dàng nhất?

- Có ba. Ngã cầu Xa lộ Đại Hàn ở nhà máy nước Hoá An. Ngã Cầu Ghềnh xuyên qua thành phố Biên Hoà. Ngã xa lộ Cầu Đồng Nai. Tui hông hiểu các anh hỏi dễ đi là như thế nào? Cho chiến xa hay cho bộ binh. Có lẽ Cầu xa lộ Đồng Nai là dễ đi nhứt cho chiến xa.

Xuân biết họ hỏi để xác nhận điều chàng khai ra có đúng như thế hông. Chứ thiệt ra khi chàng bị bắt, phòng tuyến Trảng Bom bị tan vỡ thì chiến xa đã ào ào tuôn vô Biên Hòa. Giờ nầy có lẽ họ đã qua khỏi Biên Hoà. Và chiến xa đâu có ngu dại gì đâm đầu vô con đường chật hẹp vào thành phố Biên Hoà. Chắc chắn là họ thấy đường xa lộ rộng thênh thang thì họ tin chắc là đường đến Sài Gòn. Và nếu Xuân có chỉ thì với bản đồ 1/250.000 cũ xì, hông có những chi tiết mới, như đường Xa lộ Đại Hàn và Xa lộ Đồng Nai, họ cũng hông lần ra được. *(Lúc sau nầy khi đi ở tù, Phùng Xuân gặp lại Thiếu Tá Đoàn Hữu Mỹ, Trưởng Toán Trung Tâm Hành Quân Sư Đoàn vào lúc cuối cùng và Thiếu Tá Nguyễn văn Nên, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn Công Binh SĐ. Hai người nầy cho biết đã có lịnh giựt sập cầu Xa Lộ Đồng Nai để hông cho VC tiến vô SàiGòn. Nhưng Thiếu Tá Mỹ nghĩ rằng làm sập cầu Xa lộ Đồng Nai thì các đơn vị bạn còn kẹt lại làm thế nào để rút về và còn dân chúng nữa chi. Hơn nữa sập cầu rồi có thể xây lại tốt như thế hôn??(sic). Nên chàng ta hông có truyền lịnh lại cho Thiếu Tá Nên.)*

- May cho anh đó. Nếu để mấy Sư đánh Xuân Lộc bắt được anh thì họ bắn anh rồi.

Với đơn vị hành quân cấp nhỏ Tiểu Đoàn như Phùng Xuân (và mất liên lạc với Trung Đoàn) nên hiện giờ Xuân cũng hông biết đơn vị VC nào đã bắt chàng và những Sư Đoàn nào của họ bị thiệt hại nặng nề ở Xuân Lộc vừa rồi.

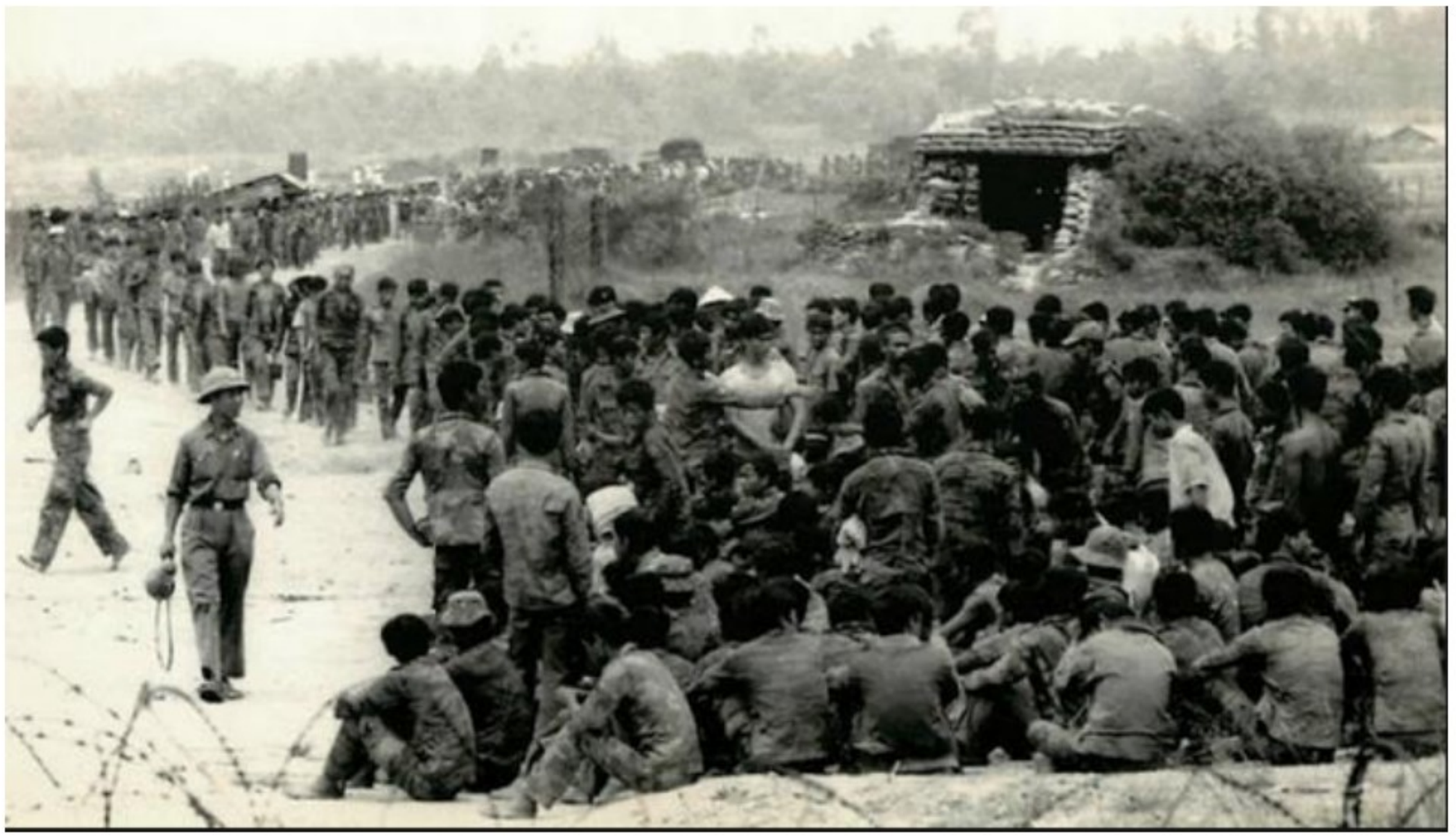

Buổi khuya, trăng sáng vằng vặc. Xuân nằm im trên miếng tôn, nhìn thẳng vào mặt trăng. Vầng trăng xám xịt. Hông có hình chú Cuội ngồi trên cung trăng: *"Bóng trăng trắng ngà, có cây đa to, có thằng Cuội già ôm một mối mơ"* của Lê Thương hông còn nữa. Hơi sương lạnh thấm qua lớp vải ướt. Xuân rùng mình, đau nhức mình mẫy vì nằm trên miếng tôn bể nhăn nheo. Rừng cây lạnh lùng ngủ trong trăng màu xám đục. Màn đêm im lặng. Tất cả thú rừng đều chạy trốn mất. Kế bên là Đấu. Xuân đưa tay qua khều nhẹ nó, ra dấu chỉ vào rừng rậm. Tù binh bị giặc bắt, nếu có cơ hội là phải trốn thoát. Miếng tôn cũ sét kêu rắc rắc. Một tiếng hét vang lên. Và tiếng kéo cơ bẩm rôm rốp…

Đoàn tù binh cứ đi và tuôn qua rừng và băng qua suối, dọc theo sông Đồng Nai. Đói, mệt, chán chường rã rời. Chỉ ăn được mầy củ khoai mì luộc.. Miệng đầy ke đắng nghe đắng nghét. Chiều chiều nghe tiếng ve chuông rừng é è ẹ một hơi dài, buồn thúi ruột.

Sáng ngày 30 tháng 04 năm 1975, toán tù binh đặt chơn lên QL 20 ở Kiệm Tân. Môt binh sỉ đưa cho Xuân một nắm cơm nhỏ hông biết nó lấy từ đâu. Xuân cầm vắt cơm mà hông đưa vô miệng được. Hai bên hàm cứng ngắc và nước miếng tuôn như khai đập và trào ra hai bên mép. Phải một hồi lâu, Xuân mới mở miệng được để thưởng thức hương thơm ngọt ngào của cơm trắng.

Cho đến trưa, tiếng ra lịnh đầu hàng của vị Tổng Thống Dương văn Minh vang vang lên từ những máy thâu thanh của dân chúng. Phùng Xuân gục mặt, ứa nước mắt. Có cái gì chận ngay cổ họng. Còn đâu nữa *"Đời thanh bình cửa thường bỏ ngõ"? (Nguyễn Công Trứ).*

****

Rốt cuộc rồi cũng lại trở về nơi chốn cũ: Long Giao, Long Khánh. Nó còn có tục danh là Hàng Gòn, cách Xuân Lộc khoảng 12 km. Nơi đây đầu tiên là căn cứ Black Horse của Trung Đoàn 11 Thiết Kỵ Hoa Kỳ (11th Armored Cavalry Regiment) từ năm 1966 đến năm 1969. Sau đó giao lại cho Lữ Đoàn 199 Bộ Binh Mỹ. Khi quân đội Mỹ rút đi vào năm 1971, giao lại cho Sư Đoàn 18 BB. Sau khi bỏ bớt sân bay, Trung Đoàn 48 BB và Trung Tâm Huấn Luyện của Sư Đoàn 18 đảm trách phòng thủ căn cứ nầy (tọa độ YS 450970) *(Bây giờ, năm 2012, là căn cứ của Sư Đoàn 302VC, thuộc Quân Khu 7).* Rồi cuối cùng, khi Trung Tâm Huấn Luyện dời về Long Hải (Bà Rịa) thì căn cứ trở nên quá rộng. Những kho đạn do quân đội Mỹ để lại còn đầy dẫy trong những đám cỏ mọc hoang tàn…

Những ngày đầu tiên hai vệ binh dẫn đám tù vác cuốc xẻng đi trông khoai lang. Những thăng tù, từ hôi nào tới giờ chuyên môn giơ tay năm ngón để chỉ huy thiên hạ, bây giờ bị hai người bộ đội trẻ bân ăn mặc bộ đồ kaki lèng xèng màu cứt ngựa, đầu đội nón cối và hai chơn đi dép râu lẹp xà lẹp xẹp, kèm theo hai cây AK ra lịnh, nên họ có vẻ quê độ, tỏ ra ngỡ ngàng. Nhưng là thân phận tù binh thì họ có làm gì hơn được? Buổi tối, tù binh được một anh tổ trưởng đưa cho tờ giấy để khai lý lịch trích ngang. Hông anh nào biết khai như thế nào. Cán bộ kêu kê khai tới đời ông nội và tất cả bà con dòng họ nội

ngoại. Từ hồi cha sanh mẹ đẻ tới giờ chưa có cái vụ nầy. Đâu có ai mà nhớ hết dữ vậy. Anh nào anh nấy mỗi anh kiếm một góc nhà dưới ánh đèn cầy mù mờ nặn óc viết ra. Chừng nào nộp? Chưa biết. Cứ ráng mà viết cho đầy đủ *"Thành khẩn mà khai báo, cách mạng sẽ cứu xét cho về sớm"*.

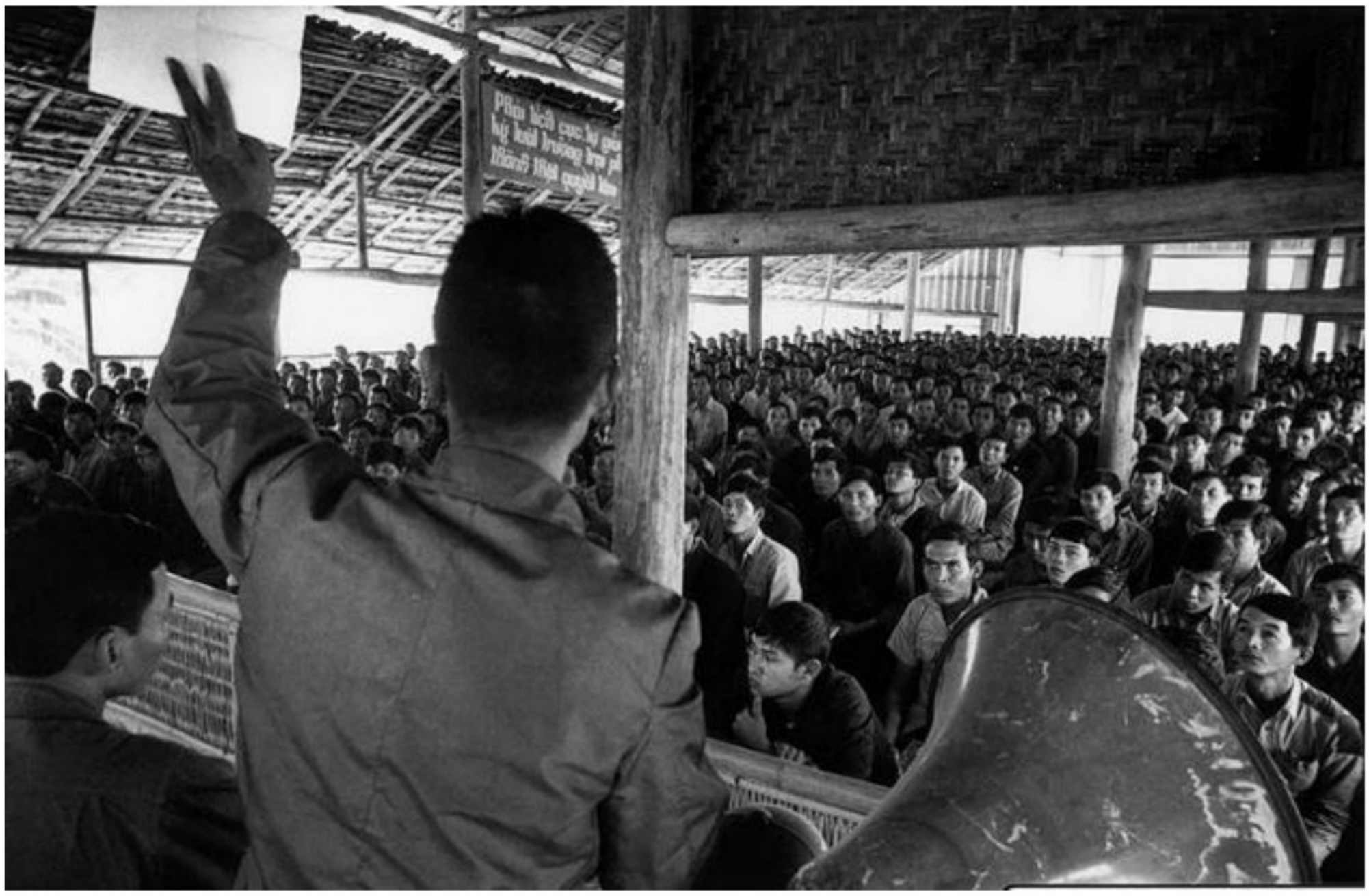

Ở trong doanh trại rộng mênh mông, bộ đội kiểm soát cũng hông có gì nghiêm nhặt lắm. Buổi trưa, sau những bữa ăn no với tép cá đầy đủ, tù binh còn ngồi tụm ba tụm bảy đấu láo với nhau. Xuân vẫn còn e dè, ngồi im lặng nghe. Toàn là những người bạn tù lạ, hông quen biết. Làm sao mà dám nói rõ những ý nghĩ của mình. Một vài người cho chàng biết. Khi chưa sập tiệm, còn là hạ sĩ quan làm việc rất siêng năng. Sau khi bể dĩa, thì hỡi ôi, cái ông thượng úy VC ngồi chình ình một đống tiếp nhận mình chính là anh chàng hạ sĩ quan trong đơn vị mình lúc trước. Nó biết rõ mình nên nó hạch sách đủ điều.

Tù binh vẫn còn tin tưởng là sau khi "thành khẩn khai báo" đầy đủ, nộp giấy trích ngang là họ được trở về sum họp gia đình. Ủy ban quân quản đã có giấy tờ là đi học tập chỉ có một tháng mà! Một vài người nói với Xuân như vậy. Chàng hông biết. Họ đưa cho chàng xem tờ kêu gọi đi "học tập cải tạo" của

Ủy Ban Quân Quản. Té ra VC ma giáo chơi chữ, nên tù binh miền Nam ngây thơ bị chữ chơi! Người ta in rõ ràng trên giấy trắng mực đen là: "đem lương thực và thực phẩm (hiện vật hoặc tiền) đủ dùng trong một tháng". Đủ dùng trong một tháng chớ nào phải đi học tập một tháng rồi về đâu! Nếu đi "học tập cải tạo đúng một tháng" thì VC phải viết rõ ràng ngày đi và ngày về chớ. Xuân nhớ lại đến những gì chàng đã đọc trong một vài cuốn sách của Hoàng văn Chí và phim: "Chúng tôi muôn sông", "Ánh sáng miên Nam" được coi lúc còn nhỏ. VC bao giờ cũng lật lọng, mập mờ đánh bài ba lá.

Tờ khai lý lịch trích ngang được trả đi trả về mấy lần. Lý do: các anh khai báo chưa thành khẩn. Thời gian một tháng sắp hết. Tù binh lại còm lưng viết lại. Bây giờ thấy ai ngồi viết cũng trầm ngâm nghĩ ngợi, phải làm sao viết cho đúng đây.

Xuân hông buồn viết chi cho nhiều. Tờ khai được trả đi trả về mấy lượt, chàng cứ như thế viết y chang như lần trước, ngắn và gọn. Dài dòng quá mình dễ quên. VC có biết gì về lý lịch của mình đâu mà viêt chi cho nhiêu. Tụi nó băt thóp mình đó. Hồ sơ đâu còn nữa. Họ hông có đủ nhân sự để lùng sục đọc từng hồ sơ của mình đâu! Hơn nữa, Phùng Xuân để ý mấy anh chàng cán bộ nầy làm trời làm đất chớ một chữ cắn làm hai hông bể! Có nhiều anh chàng cán binh cầm giấy ngược thì làm sao đọc nổi, hở trời!

Còn dư thời gian, Xuân lấy cuốc vun giồng trồng khoai lang và mấy cây cà tô mách lấy hột từ sau nhà bếp. Một vài người nhìn thấy, cho Xuân làm chi cho mệt. Đúng một tháng là mình về rồi mà! Chàng mỉm cười: " Tôi với mấy anh sẽ có khoai và cà ăn đó".

Hết khai lý lịch trích ngang. Bây giờ tới khai phần bản thân. Mỗi người phải viết ra và đầy đủ "quá trình hoạt động" từ lúc nhỏ cho đến bây giờ. Lại cắm cúi ngồi nghĩ ngợi, miệng cắn viết suy nghĩ mông lung. Làm sao mà nhớ hết cho nỗi đây? Lại trả tới và trả lui. Lại viết đi và viết lại.

Nhiều tay bịa ra viết lẹ đi cho rồi. Còn dư thời giờ, hông biết làm gì, có một vài nhóm buồn tình, dưới trưa nắng chan chan,

xách cuốc xẻng đào khoai mài (trong Đông Y tên là hoài sơn). Củ khoai mài đâu phải dễ đào. Nó thuộc loại củ khoai rừng, mọc ở vùng đất cao. Củ của nó thường đi thẳng sâu xuống đất. Đâu có phải như củ nừng đâu mà nằm khơi khơi trên mặt đất! Với một chút tinh ý, nhìn vào giây leo, chúng ta biết rõ củ lâu hay ít năm. Củ lâu năm thường to dài đâm thẳng xuống đất sâu chừng ba, bốn thước. Phần non ở cuối có nhiều bột, luộc ăn rất ngon. Phần già trên ăn chai và cứng.

Trong thời gian nầy, tù binh chưa bị đói. Họ được cho ăn phủ phê để còn dốc bụng ra khai nữa chứ. Cho nên họ đi đào khoai để ăn chơi thôi.

Gần đến hết hạn một tháng, nhiều người tù tỏ ra bồn chồn lo lắng. Nhưng rồi, hết thời gian ban ngày được thoải mái. Buổi sáng vừa ăn xong là phải lên họp tổ. Trưa nghỉ một chút rồi lại họp. Chiều cơm nước xong là đến họp. Họp cho đến tối. Tù binh có thằng buồn ngủ tỏ ra hết kiên nhẫn. Bất cần, đây là lúc con mồi sập bẫy, khai tầm bậy để cho yên thân.

Bắt đầu cuộc hành trình gian nan cho những người tù binh miền Nam còn ngây thơ như cừu non. Trong lúc đó VC như những con sói. Những người cán bộ VC dạn dày kinh nghiệm trong việc khai thác tim óc con người. Chỉ có cái chén sỏ dây và đôi đũa buộc cứng, treo tòn teng bên quần kaki màu cứt ngựa và hai chơn mang dép râu và túi sắc quàng vai và đầu đội nón cối, đôi khi có tăm xỉa răng ngậm miệng, "cán bộ" đi đến đâu nghe lộc cà lộc cộc đến đó, nhưng trong đầu chứa nhiều mưu mẹo quỉ khốc thần sầu. Trải qua Cải Cách Ruộng Đất kinh hồn, họ biết thế nào là đấu tố và buộc tội kẻ thù. Toán tù binh lần lượt khai ra từ đời cô hỉ cho đến bây giờ. Nhưng rồi cũng bị kiểm điểm. Chưa thành khẩn. Tù ngớ ra. Thế nào mới là thành khẩn? Khai riết cho đến khi nào cách mạng buộc anh có tội là thành khẩn chớ gì?

Khoai lang được đào lên và rồi nấu cho bạn tù ăn. Và cà chua chia nhau mỗi người ít trái. Đám tù bây giờ buồn xo. Mặt mày bí xị. Họ hết bàn tán một tháng là trở về nhà. Ai cũng có

vẻ nôn nóng. Và vợ con ở nhà chờ mong, yên chí chồng chỉ đi "học tập cải tạo có một tháng".

Những cơn mưa dông xối xả đến. Hông có đi ra ngoài trồng khoai, dọn cỏ. Sau mỗi lần kiểm điểm, mỗi thằng đứng nhìn mưa rơi, trầm ngâm. Mưa nổi bong bóng. Mưa dai dẳng và hoài hoài hông chịu dứt. Nước ngập láng sân. Bong bóng trôi chảy về cuối dãy nhà. Mưa đến gần khuya, còn rỉ rả kêu tách tách trên mái tôn. Trăng suông hiện ra. Ánh sáng mờ nhạt ôm dài trên luống khoai, lan ra bụi chuối như sương sa. Phùng Xuân ngáp dài. Mấy tháng nay, hông có được một điếu thuốc Ruby Quân Tiếp Vụ…

Trong lúc đó, tháng 8 năm 1975(?), nhóm tù gồm toàn cấp úy "ác ôn, có nợ máu với nhân dân", đã âm thầm rời khỏi căn cứ Long Giao lúc đêm đày đi Bắc. Nhóm tù còn lại hông hề hay biết(?).

Bài kiểm điểm cứ nhai đi nhai lại. Đêm nào cũng như đêm nào, chỉ có những danh từ đó lập đi lập, như nước đổ lá môn. Có phải như thế hông? Như đờn khải tai trâu thì đúng hơn. Nước đổ lá môn hông thấm, nhưng đờn gảy tai trâu thì trâu nghe riết rồi cũng lập lờ yên lặng, thấm vào lỗ tai, trâu đành đứng một chỗ. VC là học trò của Liên Xô nên họ rành thí nghiệm Palov. Nên cuối cùng bọn tù cũng đành nói theo.

Hai ngày liền, tù được nghỉ xả hơi. Ai nấy cũng mừng. Chắc xong rồi. Và hy vọng được về nhà. Đến đầu hôm ngày 10 tháng 11 năm 1975, trăng đầu tháng vừa lặn, tù binh được lịnh thu dọn đồ đạc. Đám tù mừng rỡ. Tất cả đều lên xe bít bùng, có vệ binh mang súng đi theo. Gương mặt họ hầm hầm.

Đoàn xe di chuyển trong đêm hông trăng, tối đen. Ngồi trong xe, hông nhìn ra được bên ngoài, Xuân ước lượng đoàn xe đi như thế nào. Ra cổng, quẹo trái. Đi về Xuân Lộc. Đến ngã ba Tân Phong, đi thẳng. Quẹo cua Heo. Đi về hướng Tây. Đến ngã ba Dầu Giây. Lại đi thẳng. Về đâu? Về SàiGòn? Đi đâu đây?

Đến khuya, đám tù bồn chồn lo sợ. Nhưng đoàn xe dừng lại. Mọi người được lịnh xuống xe đứng yên tại chỗ. Có người nhận ra. Ôi thôi rồi! Trại Suối Máu, Tân Hiệp. Trại giam tù binh Cộng sản hồi trước. Sao mình lại có duyên vô đây? Trước năm 1975, Xuân đã bao lần mình đi qua đây. Và có bao giờ chàng nghĩ mình sẽ là tù binh bị nhốt vào đây. Đúng là một giấc mơ. Giấc mơ đi tù một tháng trở về của đám tù tan như bọt nước. Vào trại nầy biết bao giờ trở về? Trại có 05 K nhốt từ bò nhứt, bò nhị, bò tam cho đến bò lục…

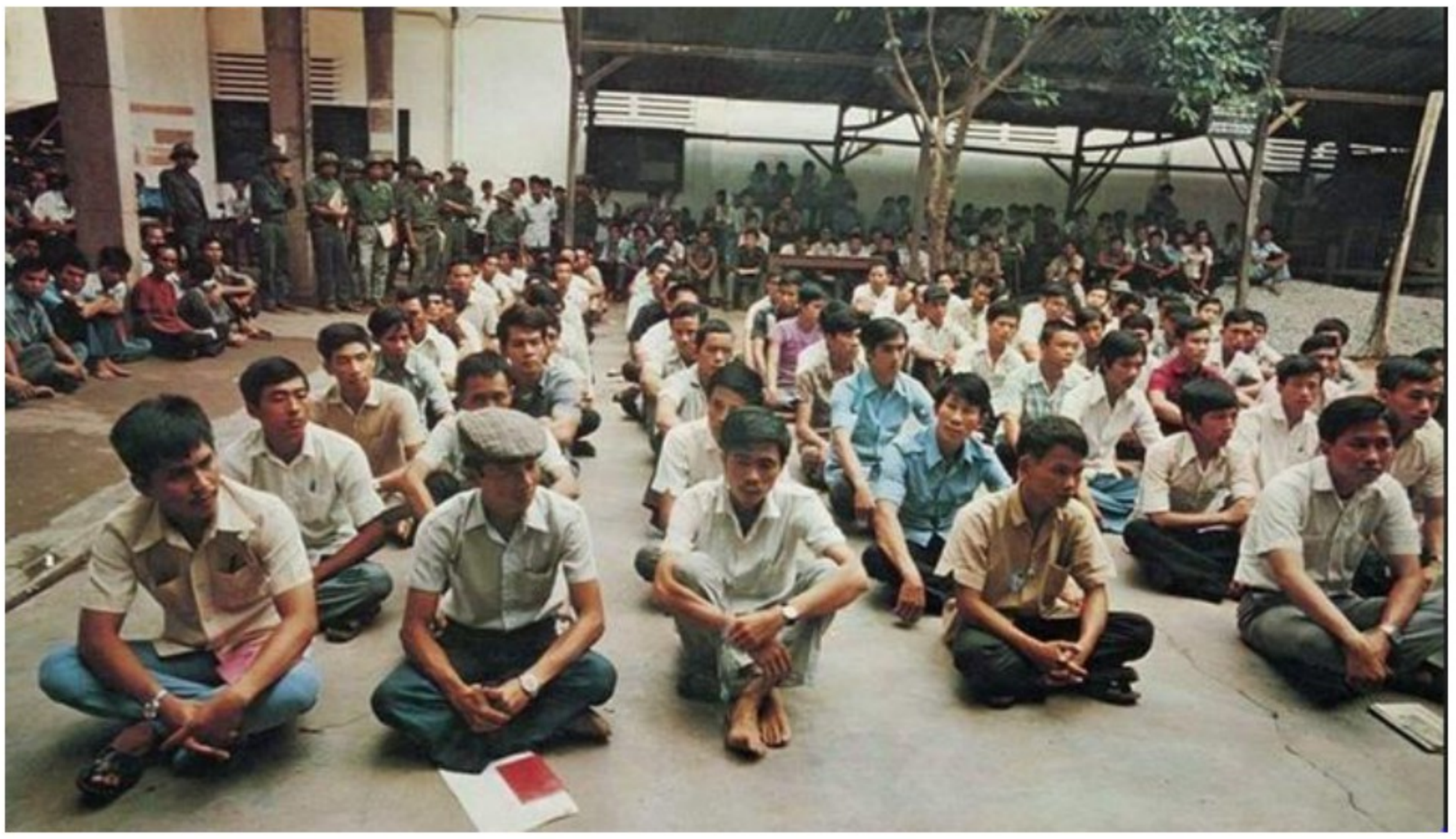

Mười bài mà đám tù phải học là mười bài viết của kẻ chiến thắng, tự mình vỗ ngực cho mình là tài giỏi. Nào là "Ba dòng thác Cách Mạng", "Ngụy quân, ngụy quyền", "Tội gì mà trời không dung, đất không tha"… Rồi sau đó mạt sát người thua thậm tệ, gọi họ là Mỹ-Ngụy. Có phải Miền Nam là Ngụy hông?

- Đâu có anh Lượng! Đồng Minh của miền Bắc là Nga, Tàu, Bắc Hàn, CuBa. Họ yêu cầu những nước "anh em xã hội chủ nghĩa" đến. Họ mới là Ngụy đó. Còn miền Nam có yêu câu "đồng minh của mình" tới giúp đâu? Hông.

- Sao anh biết?

- Chính phủ Ngô Đình Diệm hông có kêu gọi ai tới. Ổng nói để nước tôi tự chiến đấu. Ông Mỹ phù phép giết Tổng Thống của Đệ nhứt Cọng Hòa rồi a thần phù ngày 09 tháng 03 năm 1966 đổ bộ vô Cam Ranh kéo theo Úc, Tân Tây Lan, Nam Hàn,

Thái Lan, Phi Luật Tân, Đài Loan, Tây Ban Nha và réo lên giúp miền Nam tự do chống miền Bắc Cộng Sản!

- Ôi thôi! Miền Bắc rêu rao đánh thắng ba đế quốc Nhựt, Pháp, Mỹ đó.

- Nhưng họ có đánh thắng đế quốc Nhựt bao giờ đâu? Đó là công của chính phủ Trần Trọng Kim mà! Họ cướp của người ta nói là của mình. Vừa ăn cướp vừa la làng. Hông lẽ lịch sử viết sai sự thực? Và người viết cuốn: "Đem tâm tình viết lịch sử" lại viết hông đúng à? Và có phải Mỹ cút hông anh Lượng?

- Nhưng cái độ lượng của Chánh Phủ Trần Trọng Kim là thả hết tù chính trị. Trong số đó có nhiều "ông cố nội" VC lúc bây giờ, để đến nay họ quậy nát tùm xèng cái nước Việt nhỏ bé nầy!

Thiếu Tá Nguyễn văn Lượng, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2/52 Sư Đoàn 18 mấy hôm rày ăn trúng cái giống gì mà bị tiêu chảy re. Hắn ta cứ ngồi chực chờ trước cầu tiêu. Người càng ngày càng ốm tong teo.

- Chắc ông bị kiết quá. Có đem theo thuốc uống hôn?

- Có con mẹ gì! Nói đi có một tháng rồi về mà. Ai đem thuốc men nhiều làm gì!

- Ở trong nầy dễ gì mà kiếm được mấy viên thuốc than. Tìm ra Ganidan lại càng khó. Tui thấy xung quanh đây có nhiều cỏ mực và rau sam, để ngày nào tui cũng hái cho anh một mớ. Cỏ mực thì anh có thể nhai sống rồi nuốt, nhưng rau sam thì anh phải luộc chín. Tui lấy than ở dưới nhà bếp tán nhuyễn ra. Anh có dám uống hôn?

Trong tù, lúc đầu thằng nào cũng tưởng về sớm, thường tỏ ra hào phóng cho thuốc men bạn tù. Từ khi hông biết được ngày về, tù thường thường để dành lại một chút ít thủ thân. Từ đó, châm, cứu là phương pháp trị bịnh của tù. Nhức đâu cũng châm, cảm sốt cũng cứu…

Thiệt ra, lên hội trường học xong bài nào, vừa phủi đít đứng lên là tù binh quên hết bài đó. Đó là những điều hổng đáng phải cho mình nhớ. Nhớ chi cho mệt. Họ đày đoạ, dầy vò tinh thần mình mà! Mà có gì đâu để phải nhớ những lời lập đi lập lại như con cưỡng, con sáo. Điều đáng nhớ là tới giờ chia cơm. Họ như đám ong bể ổ. Thằng nào tới phiên đi lãnh cơm cũng

lo về mau, quăng cái xẹt cuốn tập rồi lẹ lẹ xách thau nhôm xuống nhà bếp lấy cơm và đồ ăn. Mấy thằng còn lại, bày tô chén để chia phần!

Học xong một bài, tù binh được chia thành từng tổ để thảo luận. Có cán bộ ngồi nghe, đánh giá, phê bình. Có những người tù tinh ý. Mầy muốn vậy, tao nói theo ý mầy, cho mầy chết luôn! Làm sao mà cải tạo được họ. Đầu thằng nào thằng nầy đều có sạn. VC cũng biết vậy, nhưng họ tin vào Palov. Nói riết thế nào cũng có thằng nghe. Nhưng cũng có cha nói nghe sao được, khi mà cán bộ nói anh là công binh, anh cũng có tội với "cách mạng, với nhân dân". "Sao vậy cán bộ? Anh xây nhà cho bọn ngụy nó ở cho ấm cúng, lắp đặt ống nước cho ngụy nó tắm cho mát. Anh tù binh "Nam Kỳ" ngẩn tò te, chửi thề trong bụng: "Đụ mẹ, xạo ke tổ cha! Nói vậy mà cũng nói cho được".

Buổi trưa nắng cháy da. Thiếu Tá Võ Long Tôn, Thiết Đoàn Phó Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh/Sư Đoàn 18 BB, cứ mình trần trục, đi lên đi xuống mấy dãy nhà. Mới có mấy tháng mà ốm cà tong cà teo như cò ma, lòi xương sườn. Thân mình gân như bộ xương cách trí.

Phùng Xuân biết Tôn. Người quê Bến Tre, em Dân Biểu Võ Long Triều. Tôn hở ra là toa toa moa moa với Xuân. Cho nên chàng nói chuyện với Tôn mà hổng cần giữ mồm giữ miệng. Hơn nữa, hai người cũng đã ở lâu nơi Sư Đoàn nên biết nhau.

- Thì anh cũng biết mà. Anh cũng như tui đều biết bài thơ ngụ ngôn: "Con chó sói và con cừu" của La Fontaine. Lý kẻ mạnh bao giờ cũng phải. Họ là kẻ chiến thắng thì họ nói sao cũng được.

Những ngày chủ nhựt, tù binh được nghỉ. Tù đói nên đi vòng vòng quanh, kiếm được thứ gì ăn thì ăn thứ đó. Con cắc ké chạy cũng hông khỏi. Cọng rau sam cũng trụi lủi. Con chuột cũng bị thui cháy. Thậm chí có thằng nói trùn ăn được. Thằng Tuấn tây lai nói nấu cháo ăn ngon lắm! Xuân hông biết. Xuân chỉ lo tom góm mấy cái nang mực. Phòng có ngày bị đày lên rừng, Xuân sẽ dùng nó để vò lá sâm.

Buổi trưa ngày 07 tháng 04 năm 1976. Thứ Tư. Trại Suối Máu ngùn ngụt hơi người tù binh, bốc lên trong nắng. Người tù nào cũng ở trần. Sau buổi cơm trưa, ai nấy đều mệt mỏi. Họ lim dim mắt, ngái ngủ sau những giờ lên lớp bị nhồi nhét bởi những con két biết nói tiếng người. Bổng nhiên, súng nổ. Tiếng la hét. Chạy rần rần. Tù được lịnh vào nhà, đứng ngay chỗ mình ngủ, điểm danh. Vậy là có người trốn rồi. Ai đây? Tại sao lại trốn vào lúc nầy? Bên ngoài dân chúng trở cờ đang ùn ùn tiếp đón họ. Khí thế kẻ chiến thắng đang lên. Hông còn ai bên ngoài hổ trợ mình thì làm sao trốn cho thoát? Đành rằng tù binh được dịp là trốn. Nhưng lúc nầy hông phải là lúc để trốn.

Chừng một giờ sau, anh em biết được Thiếu Tá Trần văn Bé và Thiếu Tá Phạm văn Tư ở K3 đã vượt ngục. Hai người đều là Khóa 19 VBĐL. Nhưng súng đã nổ, chắc có người hông thoát được rồi. Anh Bé là Trưởng Phòng 2 Tiểu Khu Định Tường. Chắc họ hông tha đâu. Và sau đó, một người chết và một người bị bắt lại. Tin tức sốt dẽo ai cho biết? Làm gì trong tù hông có anh Ba?

Buổi sáng sớm ngày 10 tháng 04 năm 1976, anh Hòa, nhà trưởng nhà 08, cùng với các nhà trưởng khác ở K3, được lịnh

đi ra ngoài họp. Lối khoảng gần trưa, có những tràng AK nổ dòn dã. Khi anh Hoà trở về, gom anh em lại, cho biết họ đã xử bắn anh Bé. Gương mặt mọi người thẩn thờ, buồn bã. Con cọp nhe răng đầy máu, dờn móng vuốt hù dọa trước khi ăn thịt con mồi. Tội nghiệp, hai người tù bị điều về Quân Đoàn V quá tàn nhẫn và sớm sủa. Họ hông còn có dịp học xong hết mười bài, để kịp biết mình có tội như thế nào, hòng mong "cách mạng" khoan hồng được mau về sớm!? Mà nếu họ còn sống chắc cũng hông về được. Tội gì mà "trời không dung, đất không tha" thì ở tù cho biết chừng nào ra, hở trời!

Ở trong tù riết rồi cũng muốn điên cái đầu. Tối ngày cái "ô bạc lưa" (haut parleur) ré ré bài hát: "Bóng cây K'nia" với hai giọng hát miền Trung và miền Bắc. Tiếng hát "opera" cao ngất ngưỡng, nhanh và mất lời của cô ca sĩ "Cô gái vót chông" lần lần trở nên chát chúa. Dân miền Nam quen thưởng thức giọng hát rõ lời, luyến láy. Nên hở ra khi nghe "cấy cớ nía, ớ lá cấy cớ nía", tù đều ré lên như tiếng gà lôi trống: "cà lốc cốc". Cây K'Nia là cây gì mà xưng tụng dữ vậy? Phùng Xuân hổng biết cây gì. Té ra rồi Xuân cũng biết. Cây K'Nia là cây cây. Trái giống như trái cốc, cũng chua nhưng xơ hông hè! Có rất nhiều ở khu rừng Thiên nhiên trong Thánh Thất Cao Đài và trong rừng Tây Ninh *(Mãi về sau, hơn ba chục năm, Phùng Xuân biết hai giọng ca đó là của ca sỹ Tường Vi và Măng thị Hội).*

Buổi sáng ngày 02 tháng 07 năm 1976, tù binh nhìn lên cột cờ hàng ngày ở K3. Ủa! Đâu mất lá cờ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam rồi. Mọi ngày nó vẫn vỗ phành phạch kia mà. Hôm nay nó mất tiêu rồi. Cờ đỏ sao vàng ngạo nghễ. Giờ nầy chắc lá cờ Mặt Trận Giải Phóng ở nóc dinh Độc Lập cũng bay mất rồi. Và cái tên Sài Gòn cũng hông còn nữa. Thôi thôi, tiêu vong đứa con hoang rồi. Bây giờ, mầy đâu được ngồi cùng chiếu với bọn tao để giành phần. Tao bóp mũi cho mầy chết hông kịp ngáp. Mấy người trí thức miền Nam ngu ngơ, khù khờ (?), háo danh và mấy chàng sinh viên, học sinh… trốn vô "bưng", tưởng VC là VM(?), đánh cho "Mỹ cút, Ngụy nhào" để giành độc lập cho đất nước. Đâu biết rồi đây cái họa Cộng Sản, cái họa kẻ thù phương Bắc, Tàu cộng siết cổ dân mình!

"Thôi thôi vốn liếng đi đời nhà ma"(Kiều). Kỳ nầy bọn họ đi đứt, hộc máu, tức cành hông ra mà chết. Mai mốt đây, chỉ ngồi chầu rìa thôi. Cho những người dân Tây, chữ nghĩa cùng mình, hết còn mơ thiên đàng Cộng Sản. André Gide cũng còn chào thua! Mà thiệt, VC còn xí gạt dân miền Tây nữa mà! Có người bạn tù nói với Phùng Xuân: Ngày "giải phóng" thành phố Cần Thơ, VC cho mở nhạc thời kháng chiến chống Pháp: *"Mùa Thu rồi, ngày hăm ba, ta ra đi sơn hà nguy biến…." "Và,Tiểu Đoàn 307…" "Bên hàng dừa cao, dòng sông mờ soi bóng…"* vang rân đầu đường xóm chợ. Người miền Tây sướng như điên. Việt Minh trở về rồi! Được mấy ngày, tiếng hát tắt tịt, đổi qua giọng khác. Họ tiu nghĩu, xìu yểu. Dân miền Nam xét đoán người khác theo cảm tính nên dễ bị lường gạt!(?)

Phùng Xuân ngồi buồn thui thủi một mình. Có còn ai ở kề bên mà chuyện trò như thời còn ở đơn vị với Chúc. Vào đây mình biết nói với ai đây? Hổng hiểu lúc nầy thằng Chúc nó đang ở trại giam nào. Hay là nó dọt đi được rồi?

Trăng khoe trăng tỏ hơn đèn. Màu ngà ngà loang dại cùng quanh trại. Vướng hàng rào kẽm gai, màu trăng nhạt nhòe vàng nhợt hôi mùi nước đái khai ngấy. Chị Hằng khờ khệt, chập chùng chúi xuống trên con đường cát nhòe nhoẹt mùi cứt cầu tiêu của đám tù binh. Hơi tù bốc lên, làm màu trăng chập chờn trên mái tôn, phảng phất hồn trăng trong hơi lạnh của hai người tù vừa bị xử bắn.

Những đêm tối đen. Bầu trời đầy sao. Sông Ngân nằm dài trên bầu trời. Đầu hôm là sao Hôm, rồi sao Cày dần dần lên cao, nằm ngất ngưỡng giữa dãy Ngân Hà, cùng với chòm sao Vua. Tháng tám Sao Bọ Cạp vươn hai càng khêu khệu. Trời gần về sáng, chòm Vệ Nữ ngủ mơ màng trong hơi sương lạnh với hạt ngọc sao Mai long lánh.

Ôi! Vũ trụ mến yêu. Vũ trụ vô hạn, vĩnh hằng. Vũ trụ là muôn năm trước, là muôn năm sau. Người là một tấm lòng bao la mở rộng. Ai mà cảm thấy nhiều lo lắng, đau buồn. Đêm đêm, ngó lên trời cao, vũ trụ sẽ gột rửa mọi ưu phiền.

Phùng Xuân ngước nhìn bầu trời đầy sao. Lòng nhẹ nhàng lâng lâng. Sao đi rồi sao lại về.Cuộc đi về của bầu trời đầy sao đêm như là một giấc ngủ bình thản của cuộc đời. Và rồi mình lại trở về như lúc ban đầu thôi. Nhưng mà là khi nào? Hãy để lòng ngủ miên man trong vũ trụ bao la thì sẽ cảm nhận được điều đó sao? Hãy bình tâm, coi mọi việc như có như không, chắc chắn mình sẽ vượt qua được giai đoạn khó khăn nầy.

Thời gian trôi qua bao lâu rồi? Bị khép kín bôn hàng rào kẽm gai chung quanh, chàng hông biết được thời gian trôi đi như thế nào. Đầu hôm chỉ ngó sao Hôm là biết một đêm đến. Ngày chỉ ngắm mặt trời lặn là biết một ngày qua. Nhìn thấy được trăng rằm sáng vằng vặc là biết một tháng qua. Hôm nay, trăng non yếu ớt e thẹn như cô gái mới lớn thơm mùi lúa bồng bồng, nằm ngữa mình tắm trong sông sao. *Mùng một lưỡi trai, mùng hai lá lúa, mùng ba lưỡi liềm, mùng bốn câu liêm...* cứ thế mà biết được ngày qua tháng lại. Văng vẳng âm thanh "Bài Thánh Ca Buồn" của Nguyên Vũ nương theo gió chướng đưa vô trại. Trời trở lạnh. Chắc là Noel rồi. Một năm sắp trôi qua!

Lê Phùng Xuân
(Trích trong Trăng Suông của Lê Phùng Xuân)

THÁNG TƯ, UỐNG RƯỢU VỚI NGƯỜI XƯA

(Tặng anh LVT, ĐĐ FB, K28)

HƯƠNG THỦY

Cạn ly đi anh, cuộc đời này cõi tạm
Còn gặp cô nhân là hạnh phúc lắm rôi
Bốn mươi năm… tưởng đã quá xa xôi
Những dâu bể đổi dời trong chớp mắt.

Rót thêm nữa anh, rượu có gì cay đắng?
Cay chi bằng thời cuộc xoay vần
Đắng chi bằng phù thế hư vân
Ngồi gõ nhịp "Hồ trường" trong quán vắng.

Đêm không trăng sao, có hề chi anh nhỉ?
Hết rượu Tây ta qua đế Gò Đen
Đã tận đáy cuộc đời thì còn gì mà sợ
Trần gian tri kỷ chút hơi men.

Hồ Than Thở xác xơ màu cỏ úa
Đỉnh Lâm Viên trắng xóa một màn sương
Đập Huyền Trân nước chia cắt đôi đường
Nâng ly nhớ thời trai hùng, hào sảng

Anh phiêu dạt nơi chân trời góc bể
Em còn gì nguyên vẹn để tìm nhau
Nghìn u uất dìm sâu trong đáy cốc
Bếp lửa tình yêu chờ nhen lại kiếp sau!

Xin đừng nghĩ em là người phóng đãng
Uống với nhau cho vơi cạn nỗi buồn
Uống với nhau để chặn nước mắt tuôn…
Thêm ly nữa! Cầu trời chưa vội sáng.

VÀI KỶ NIỆM VỚI CA SĨ DUY TRÁC

Phạm Đức Nhì

Hát Tù Ca Với Anh Trác Ở Trại Z30D

Khoảng tháng 6 năm 1979 tôi bị giải từ Phước Long về trại Z30D Hàm Tân. Ngay ngày đầu tiên tôi đã quen với Vũ Mạnh Dũng, một sinh viên văn khoa (trước 75) bị bắt vì tội tuyên truyền phản cách mạng. Không biết Dũng hỏi ai mà biết tôi ở Phước Long thường "gầy sòng" tụ họp anh em hát tù ca nên đến thăm và bắt chuyện làm quen với tôi trước. Dũng trẻ hơn tôi mấy tuổi nhưng lanh lợi, ăn nói hoạt bát và đặc biệt là ngôn ngữ giao tiếp rất "văn chương".

Hôm sau Dũng dẫn tôi về chỗ của mình ở một nhà khác và hai anh em "giao lưu" tù ca. Dũng đệm đàn vững và giọng hát cũng truyền cảm, dễ thương. Trong lúc "xả hơi" Dũng cho biết ở cùng nhà có ca sĩ Duy Trác (một trong hai nam ca sĩ nổi tiếng bậc nhất của Miền Nam trước 1975) rất được bạn tù ngưỡng mộ và yêu mến vì đã sáng tác hai bản tù ca rất hay. Dũng bảo tôi sẵn sàng để sáng Chủ Nhật tới sẽ sắp xếp cho tôi gặp anh Trác ở chỗ của Dũng.

Chủ Nhật ấy, đã hẹn trước nên khi tôi đến được vài phút thì một "trung niên hán tử", dáng người nhỏ nhắn, khuôn mặt thanh tú, hiền lành, từ đầu nhà bước lại. Đó là ca sĩ Duy Trác, người mà tôi chưa từng gặp mặt nhưng đã mến mộ từ lâu. Anh em bắt tay nhau rồi cùng leo lên tầng trên và lui hẳn vào chỗ nằm của Dũng ở trong góc.

Sau vài câu thăm hỏi xã giao Dũng cầm đàn dạo nhạc và hát nho nhỏ một bản nhạc tình để "khởi động" rồi đưa đàn cho anh Trác.

Anh cầm đàn rồi kể chuyện một đêm Giáng Sinh, nhìn qua khe vách, nghe tiếng chim hót trên bờ rào kẽm gai, nghĩ đến thân

phận tù đày, mủi lòng viết bản nhạc có tựa đề LỜI NGUYỆN TRONG TÙ. Và anh dạo đàn rồi bắt đầu hát:

Có con chim nhỏ trên hàng rào kẽm gai.
Đứng im than thở; cuộc đời còn có ai?
"Này chim có biết nơi đây sống kiếp đọa đày,
sống không ngày mai, như kiếp cỏ cây?"

Có ngôi sao nhỏ trên bâu trời giá đêm.
Suốt đêm không ngủ thương ngục tù tối đen.
"Nhờ sao đem đến tin vui tới khắp mọi người:
Chúa đã giáng sinh cứu rỗi trần ai."

ĐK:

"Xin Chúa hãy vỗ về, ru no tròn giấc ngủ trẻ thơ.
Xin một giấc mơ lành cho mẹ già từ lâu mong nhớ.
Xin nguyện cầu cho vợ hiền lẻ bóng nơi xa.
Xin nguyện cầu, xin nguyện cầu cho cuộc đời vang tiếng tình ca.

Hãy cho tôi khóc bằng mắt Maria,
những cuộc đời khổ đau tăm tối.
Hãy cho tôi khóc bằng mắt Maria,
những cuộc tình bơ vơ tóc rối.
Xin quét hết lũ người sống hận thù, không óc, không tim.
Xin tiếng hát nụ cười cho mọi người được sống bình yên".

Anh trở lại điệp khúc một lần nữa rồi chấm dứt ở Coda:

"Vinh danh Thiên Chúa! Vinh danh Thiên Chúa! A – men".

Tiếp theo, Dũng hát Mưa Trên Ngục Tù của Nguyễn Hưng Đạo ("cư dân" trại Z30D), tôi hát Bò Đỏ - thơ Nguyễn Văn Kỳ, Trương Văn Út phổ nhạc - thi sĩ và nhạc sĩ đều từ Phước Long. (Vì đây là bài viết về anh Trác nên phần trình bày của 2 "nhân vật phụ" xin được "tiềm ẩn")

Xong, chúng tôi trò chuyện một lúc lâu rồi tôi trao đàn cho anh Trác.

Anh Trác ôm đàn và trước khi hát, cũng kể lể chút nguồn cơn:

Một hôm, chúng tôi được đưa đi đắp một con đường từ quốc lộ 1 vào trại Z30D. Đang lao động, tôi thấy một cô gái khoảng 20 tuổi, đeo ba lô đi về phía trại giam. Lúc cô gái đến gần chỗ mình tôi chào và hỏi thăm:

"Sài Gòn có gì vui không em?"

Cô nhỏ nhẹ trả lời:

"Sài Gòn chỉ vui khi các anh về".

Xúc động vì câu trả lời của cô gái tôi đã viết bản nhạc có tựa đề SÀI GÒN CHỉ VUI KHI CÁC ANH VỀ. Rồi anh bắt đầu dạo đàn và cất tiếng hát:

Tôi đã gặp em, bỡ ngỡ tình cờ
Đôi mắt ngây thơ, đến từ thành phố
Ngục tù tối tăm nói với cuộc đời:
“Sài Gòn có vui? Sài Gòn có vui?”

Em ngước nhìn tôi, cúi đầu nói nhỏ:
“Còn gì nữa đâu, thành phố mộng mơ
Thành phố đớn đau vẫn thường nhắn nhủ:
‘Sài Gòn chỉ vui khi các anh về’”

“Tôi sẽ về đòi lại quê hương đã mất.
Tôi sẽ về cùng em lau khô hàng nước mắt
Tôi sẽ mời em dạo chơi phố xá tươi vui
những con đường tình trường xưa công viên tràn nắng mới.
Tôi sẽ về qùy bên thánh giá bao dung
Tôi sẽ nguyện cầu cho tình yêu và cuộc sống
Đem tiếng khóc cười dâng đời khúc hát say mê
Cám ơn Sài Gòn, tôi sẽ trở về”.

Anh Trác lập lại điệp khúc một lần nữa rồi kết thúc bằng CODA.

Ca từ của bản nhạc đơn giản, dễ hiểu và dễ cảm. Đơn giản nhưng vẫn đủ đẹp để chuyển tải tâm sự của tác giả. Có điều tâm sự của tác giả thì, do đối diện trực tiếp với cảnh đời, nên rất thật, và dĩ nhiên, cảm xúc cũng rất thật. Đặc biệt, sức gợi của câu ca từ (cũng là cái tựa của bản nhạc) - Sài Gòn Chi Vui Khi Các Anh Về - thật ghê gớm:

Không cần tranh luận ai chính nghĩa, ai phi nghĩa, không cần những tĩnh từ, trạng từ xấu xa để mô tả thái độ, cách cư xử của những người cộng sản đối với người dân miền nam. Chỉ cần một câu ngắn gọn "Sài Gòn Chỉ Vui Khi Các Anh Về" là đủ. Những gì còn lại sẽ được hiểu ngầm, sẽ tự động thấm vào hồn người thưởng thức.

Từ một góc nhỏ ở tầng trên của căn lán (nhà tập thể) khá lớn trong trại Z30D tiếng hát anh Trác - có tiếng đàn Ghi-ta nho nhỏ phụ họa - đã trôi thăng vào tâm hồn hai người tù trẻ tuổi. Giọng anh Trác ấm quá, luyến láy điêu luyện quá, ca từ lại hợp cảnh hợp tình nên một số bạn tù khác đang nằm thư giãn gần đấy cũng ngồi dậy lắng nghe. Riêng tôi, nghe hết CODA:

"Sài Gòn mến yêu! Người Tình dấu yêu! Tôi sẽ … trở … về"

lúc giọng anh Trác vẫn còn ngân vang, đưa tay lên vuốt mặt thì không biết nước mắt đã ướt mi từ lúc nào.

Anh em nói chuyện một lúc nữa thì có tiếng lao xao chuẩn bị lãnh cơm trưa (Chủ Nhật không đi lao động nên trại phát cơm trưa sớm). Anh Trác nhoài người ra cầu thang và trước khi vịn tay vào móc sắt vừa trèo vừa đu xuống tầng dưới để bước xuống nền nhà còn nói với một câu giã từ đầy hứa hẹn:

Khi nào "gầy được sòng" cứ hú tôi. Cái gì chứ văn nghệ thì tôi không từ chối."

Buổi "văn nghệ bỏ túi" kế tiếp chưa thực hiện được thì tôi đã bị nhốt xà lim và sau đó bị giải về A 20 Xuân Phước. Anh Trác và Vũ Mạnh Dũng cũng có mặt trong đoàn tù này.

Anh Trác Hát Ở A20

Từ Z30D chuyển đến A20 được vài ngày, vào một buổi chiều se se lạnh (chúng tôi còn đang học nội quy, chưa bị đi lao động) chợt có tiếng hát nơi phòng ăn. Tôi đến nơi thì thấy Rene' Hanh và Toàn (rỗ), cựu sĩ quan trẻ, người đàn, người hát bài "Lá Đỏ" (nhạc bộ đội Trường Sơn). Rene' Hanh hát khá hay. Giọng ấm, phát âm rõ ràng, ăn nhịp. Bài hát chấm dứt. Một số anh em thưởng ngoạn vỗ tay. Toàn cao hứng tiếp tục với bài "Tình Đất Đỏ Miền Đông" của Trần Long Ẩn.

Khi Toàn hát xong tôi bấm Vũ Mạnh Dũng định chiếm sân khấu làm một phùa văn nghệ "phe ta" thì đã thấy anh Trác bước tới cầm đàn. Người ca sĩ được rất nhiều người ưa thích ở miền nam, không một lời giới thiệu, dạo đàn và cất tiếng hát. Giọng anh còn rất ngọt với bài Lời Nguyện Trong Tù do chính anh sáng tác. Mọi người lắng nghe say sưa. Bài hát vừa hết thì Toàn kéo René Hanh đi và nói khá lớn tiếng:

"Mình đi thôi. Anh ấy hát nhạc không đúng chính sách".

Đụng vào chỗ nhột, những người khác cũng bỏ đi. Và âm mưu "gầy sòng" của tôi thất bại.

Nhưng trong không khí "ngột ngạt, khó thở" của A20 (tên gọi khác là Trại Trừng Giới) – nơi tập trung những thành phần "cứng đầu, khó bảo" từ các trại khác dôn về - mà dám hát một bản nhạc "không đúng chính sách" như anh Trác thì nếu độ lớn của lá gan không ở mức "đáng nể" thì "cơn hứng của nghệ sĩ" cũng cao ngất để có thể phủ mờ nỗi lo lắng, sợ sệt của lý trí.

Dù ở vào trường hợp nào đi nữa đám tù trẻ chúng tôi đều nhìn anh với đôi mắt kính trọng và cảm phục

Nhân Cách Của Một Nghệ Sĩ

Ở A20 vào thời điểm đó, có chân trong đội văn nghệ, cơ hội sống sót để trở về với gia đình – so với các anh em khác (trừ đội nhà bếp) – có thể nói là cao hơn rất nhiều. Ở các đội khác mọi người phải dầm mưa dãi nắng, cuốc đất, gieo trồng, khuân vác nặng nhọc suốt 8 tiếng mỗi ngày, ăn uống thiếu thốn, kham khổ, thân xác héo mòn. Còn ở đội văn nghệ chỉ hát hỏng khoảng 3 tiếng trong hội trường mát mẻ rồi thì tự do đi tìm rau hoang cỏ dại, nâu canh nóng sốt đê bữa ăn có thêm chất bổ dưỡng.

Vì thế, nhiều người bon chen, cậy cục để có một chỗ "ngồi mát ăn bát vàng".

Là một ca sĩ nổi danh như anh Trác, làm sao tránh khỏi đôi mắt và đôi tai "tinh quái" của tay cán bộ giáo dục (tên Hanh). Nội tình việc giới thiệu, đề cử (hay bắt buộc) anh vào đội văn nghệ xảy ra như thế nào thì tôi không rõ. Nhưng anh đã vào đội văn nghệ và đã có một số ngày lên hội trường tập tành với mọi người trong đội. Điều này thì ai cũng biết.

Riêng tôi, một hôm trên đường ra bãi tập họp chờ đi lao động, thấy đội văn nghệ cũng hàng lớp lên hội trường tập dợt, không nhớ ai đó đã chỉ anh Trác vừa cười vừa nói:

"Nhìn ca sĩ Duy Trác kìa! Lên hội trường ca hát mà mặt thểu não cứ như là đi đưa đám ma ấy".

Tôi đưa mắt nhìn về hướng anh đi và lặng yên thông cảm.

Thê rồi mây ngày sau tôi được lệnh không đi lao động đê ở nhà "làm việc" với cán bộ Tri an ninh. Chờ hơn một tiếng thì thấy anh Trác trên đường từ hội trường về nhà 3 (cùng nhà với tôi), mặt mày tươi vui và vừa đi vừa nhảy chân sáo. Đi qua chỗ tôi anh cười cười nói nhỏ:

"Bị đuổi rồi. Hát sai nhịp."

Tôi phì cười. Mừng cho anh. Nhưng rồi lại ái ngại cho anh. Và sau cùng thì hết lòng nể phục anh.

Với vóc người nhỏ con yếu đuối như thế, may mắn được vào chỗ mát mẻ, nhàn hạ, thỉnh thoảng được tặng thêm miếng cháy, kiếm thêm lá rau dại, cơ hội sống còn để trở về với vợ con nhiều hơn, lại vùng vằng không chịu, chấp nhận ra đội nắng, dầm mưa, chịu đói. Để được cái gì? Để khỏi phải hát những lời không hợp với lòng mình.

Với tôi, dám làm điều đó, anh đã biểu lộ một nhân cách rất cao đẹp của người Nghệ Sĩ.

<u>Hai Món Quà Tết Quý Giá</u>

Sáng mồng 1 Tết năm Nhâm Tuất (1982) tôi đang ngồi nhâm nhi mấy lát khoai mì H34 thì Ngọc Đen và Hải Bầu chạy vào, mặt vô cùng phấn khích. Ngọc lên tiếng: "Ở trại giờ vắng hoe, chỉ còn 1 thằng võ trang ở tít cổng ngoài; chắc tụi nó tụ họp ăn nhậu ở khu trung tâm. Mày tính sao?"

Tôi vẫn chưa hiểu ý Ngọc Đen nên hỏi lại: "Tính cái gì?"
Hải Bầu chêm vào: "Tụi tui tính nói với ông (tôi không thân với Hải nên vẫn gọi nhau là ông, xưng tôi) nhân dịp này làm một buổi văn nghệ long trời lở đất, không phải e dè gì nữa, chơi tới bến luôn"
……..

Tôi hỏi: "Chơi ở đâu? Và bao giờ chơi?"
"Nhà 3 mình." Ngọc Đen trả lời ngay không cần suy nghĩ.
"Tụi tao tính một tiếng nữa sẽ bắt đầu. Làm sao phải xong trước giờ lãnh cơm trưa."

Như vậy tôi chỉ có một tiếng đồng hồ để soạn một chương trình văn nghệ "tới bến". Nhưng là tay chuyên "gầy sòng" ở các trại cũ nên tôi cũng không nao núng. Những tiết mục khác của chương trình thì đã có sẵn trong đầu. Tuy nhiên, nghĩ đến 2 bản nhạc của anh Trác thì chợt nhớ ra là "Người đã về rồi" nên tôi hơi bối rối.

Trong trại có Vũ Trọng Khải và Hải Bầu hát 2 bài này "có nét" nhất. Anh Khải giọng ấm hơn nên tôi đã nghiêng về phía ông Đại Úy cảnh sát. Hơn nữa, Hải Bầu đã rất nhuyễn bản Tình Yêu Từ Thung Lũng Khổ Sai của Trần Đức Long nên tôi cũng đỡ áy náy khi dành cả 2 bản nhạc của anh Trác cho Vũ Trọng Khải. Vả lại thời gian gấp rút quá nên tôi đã tự quyết định chứ không bàn bạc với anh em.
(Những Tiếng Hát Bừng Sáng A20)
http://www.saimonthidan.com/?c=article&p=21513

Rất may, trong 5 buổi văn nghệ của 3 ngày Tết năm đó – sau này được anh em truyền tụng là Những Tiếng Hát Bừng Sáng A20 - Vũ Trọng Khải đã thể hiện rất thành công tâm tình của anh Trác trong Lời Nguyện Trong Tù và Sài Gòn Chỉ Vui Khi Các Anh Về.

Có người đã phát biểu "AnhTrác về mà còn để lại cho anh em hai món quà Tết thật quý giá" (Xin đọc Vũ Trọng Khải thể hiện hai bản nhạc của anh Trác theo link đã dẫn ở phần trên).

Buổi Văn Nghệ Dở Dang

Trong lúc chạy hàng cho bà chị họ con ông bác ở quận 8, bán vải ở chợ An Đông tôi có quen một chị cũng có sạp vải (rất khá giả), thích văn nghệ và cũng mê giọng ca Duy Trác. Nghe tôi kể về tính nghệ sĩ của anh, chị nhờ tôi mời anh về nhà để làm một chầu văn nghệ bỏ túi. Tôi đề nghị thì anh vui vẻ nhận lời ngay.

Anh bảo tôi: "Ông chuẩn bị sẵn cây đàn. Tôi hát, còn ông vừa hát vừa đọc thơ là có thể 'bao dàn' một chương trình kha khá".

Thế là vào tối Thứ Bảy trong tuần lễ đầu tháng 3 năm 1984 tôi với anh mỗi người một chiếc xe đạp từ cuối đường Lý Thái Tổ (Ngã 7 Cộng Hòa) nhắm hướng Cầu Chữ Y thẳng tiến.

Đến nơi, tôi và anh Trác được chị tiếp đón vui vẻ và đưa lên một căn phòng rộng ở trên lầu. Cây đàn Ghi-ta đã để sẵn cạnh

chiếc ghế ở vị trí trung tâm. Chỉ vài phút sau là khán giả bước vào tấp nập. Vì lý do an ninh nên không có màn giới thiệu "nghệ sĩ trình diễn" và cũng không có MC dẫn chương trình.

Khán giả vào chỗ ngồi thì anh Trác dạo đàn để không khí thêm chút tươi vui. Khi mọi người yên vị thì anh cất tiếng hát. Bản nhạc MỜI TÔI BẠN NHÉ sẽ làm nóng chương trình.

MỜI TÔI BẠN NHÉ

Này bạn mời tôi ca tôi sẽ ca ngay
Dù giọng khàn môi khô tôi hát say sưa
Này bạn bảo tôi vui tôi sẽ vui liền
Dù buồn phiền quanh đây bao nhiêu năm tháng

Này bạn mời đi xa đã thấy mê tơi
Vì từ nhiều năm qua vẫn cứ loay hoay
Lòng cầu được bình yên sao vẫn rối bời
Giờ ngồi thuyền ra khơi"sướng như Thiên Đàng".

ĐK:

Niềm vui ở đây đâu chỉ riêng tôi
Mà là niềm vui tất cả mọi người
Niềm đau ở đây đâu phải riêng ai
Mà là niềm đau khắp cả mọi miền.

Này bạn bảo tôi điên tôi thấy vui vui
Vì cuộc đời quanh đây ai đã không điên
Nhiều chuyện kể vui tai nghe rất đau lòng
Chuyện kẻ ở người đi nghe sao không chán

(Tôi quên mất một phiên khúc)

Được nghe một ca sĩ lừng danh hát bản nhạc vừa vui nhộn vừa có chút "nỗi niềm riêng tư" hợp với lòng mình nên khán giả ai cũng mặt mày rạng rỡ, phấn khích. Thấy vậy, anh Trác hát lại cả bài và kết thúc ở Điệp Khúc (Đoạn màu xanh).

Khán giả vỗ tay rất nồng nhiệt. Có người còn la to "Hết sẩy", "Quá độc". Tôi vội đưa ngón tay lên miệng và thì thầm hai tiếng "Nho nhỏ".

Có thêm vài khách nữa mới đến nên mọi người chen nhau ngồi lấn lên phía trước để gần ca sĩ hơn. Không khí thật vui nhộn, hào hứng.

Anh Trác liếc nhìn tôi có ý dò hỏi. Tôi nhẹ nhàng hất hàm nhép miệng (nói thầm không ra tiếng): "Anh hát tiếp đi".

Chờ cho những lời ngợi khen, bàn tán của khán giả lắng dịu anh dạo đàn và hát bài Ở LẠI:

Ở lại để thấy người ra đi rất nhiều
Ở lại để nghe những hận hờn vọng mãi đêm thâu
Ở lại để thấy những đổi thay trên nét mặt người
Ôi nếp nhăn nào tựa vết roi

Ở lại để thấy đường đi không lối về
……..
(Phần còn lại của bài hát tôi đã quên)

Bài hát nói đến hoàn cảnh xã hội thay đổi (theo hướng xấu) mà người dân miền nam – không vượt biên được, phải ở lại - đang căng mình chịu đựng.

Khán giả lại vỗ tay vang dội. Anh đưa mắt nhìn tôi rồi định chuyển đàn Ghi-ta qua nhưng tôi xua tay từ chối. Bởi "tranh tài với anh trong lời ca tiếng hát" lúc ấy thì chỉ có thua thiệt. Tôi chọn lối chơi khác - sử dụng "chiêu độc" của mình là đọc thơ.

Và tôi hắng giọng rồi nói với mọi người là sẽ đọc một bài thơ tình: SÀI GÒN MỘT CHIỀU EM LỖI HẸN

Bài thơ này là "hậu quả" của một hiểu lầm. Tôi với Nàng hẹn nhau ở công viên Tao Đàn nhưng tôi lại đãng trí ra quán nước quen ở gần chợ Bến Thành ngồi chờ. Dĩ nhiên, Nàng không

đến. Không gặp "người thương" nên buồn bã nổi hứng viết mấy vần thơ trách móc.

Nhưng trong cái không khí của buổi văn nghệ hôm ấy khán giả có ý chỉ mong "tiết mục phụ" của tôi chóng qua để được tiếp tục nghe anh Trác hát nên tôi "biết thân, biết phận" bỏ cái phần "giải thích dài dòng" (chữ xanh) đó để đi thẳng vào bài thơ.

SÀI GÒN MỘT CHIỀU EM LỖI HẸN

Sao em nỡ tiếc anh
một chiều hò hẹn
khi chúng mình đã nguyện
cho nhau hết cả những ngày xuân?

Trời chiều nay trong xanh
lang thang ngoài phố
anh nghe lòng mình
ngập tràn thương nhớ

Đây quán nước hôm nào hai đứa
ngồi bên nhau
nhìn ly kem óng ánh mấy màu
sao em nói "Em yêu chỉ mình anh thôi" nhỉ?
Gió thổi tóc anh bay nhè nhẹ
như chiều nào đứng đợi trước công viên
Ồ kia rồi! Vóc dáng thân quen
em như nàng tiên
mỗi lần đến mang một niềm vui mới

Còn nhớ không?
Có lần anh lấn tới
cũng một buổi chiều em vẽ một lằn ranh
"Đây là biên giới!
Đừng bao giờ vượt quá nghe anh"

Đường chiều dập dìu áo đỏ áo xanh chẳng áo nào đẹp bằng chiếc áo em thường mặc hàng nghìn khuôn mặt chẳng ai duyên dáng bằng người anh yêu

Tình đôi ta đẹp quá những buổi chiều dù trời mưa hay nắng cả Sài Gòn chiều nay im vắng chỉ vì bên anh thiếu bước chân em.

Cũng may, bài thơ tình tứ ướt át nên cũng được khá nhiều tiếng vỗ tay tán thưởng. Tuy nhiên, ngay sau đó mọi ánh mắt của khán giả đều đổ dồn về phía anh Trác. Anh mỉm cười cầm đàn dạo nhạc và hát bản ÁO DÀI.

ÁO DÀI

Ngày nào mới mặc áo dài
Tay em run quá chẳng cài nổi khuy
Chuyện giờ kể có khác đi
Run run anh cởi hết khuy em cài

Ngày nào mới thở hương người
Em say ngây ngất rụng rời ngón tay
Chuyện giờ kể có khác đi
Tay em buông thõng mỗi khi nhớ người

Ngày nào anh cũng làm thơ
Dù em là chiếc gương mờ đã lâu
Trước khi đi ngủ, chải đầu
Để trong giấc mộng gặp nhau đàng hoàng

Ngày nào mắt ngọc xanh tình
Đêm khuya anh nhớ dịu hiền mắt em
Chuyện giờ kể có khác đi
Mi xanh mắt ngọc bút chì tô quanh

Ngày nào mới mặc áo dài
Trông gương soi bóng tự cài lấy khuy
Chuyện giờ kể có khác đi
Không đem bán áo lấy gì nuôi nhau

Hai câu cuối của bản nhạc còn có chút "hoàn cảnh xã hội". Vào thời điểm đó cuộc sống của dân miền nam thiếu thốn, cơ cực quá nên bàn ghế tủ giường, tivi radio máy hát - tất tật mọi

thứ - kể cả sách quý hiếm, quần áo đẹp (kỷ niệm) đều bị lôi ra bán để kiếm chút bỏ bụng cho đỡ đói. Có lẽ lâu lắm mới được nghe những lời hát vừa đậm chất tình, vừa dễ thương, vừa đúng với cảnh đời (chứ không phải toàn những lời tuyên truyền) nên khán giả sướng quá, đồng loạt vỗ tay thật lớn, thật dài.

Khi tiếng vỗ tay nhỏ dần thì có một giọng Bắc dõng dạc cất lên:

"Anh hát như thế là ngầm nói xấu chế độ đấy. Hát hỏng kiểu ấy ở nhà tôi là không được đâu."

Chị chủ nhà mặt biến sắc vội chạy lại vừa kéo tay ông lão vào phía trong vừa vẫy tay ra hiệu cho mọi người giải tán. Tôi và anh Trác được mọi người nhường đường rút lui trước. Hai anh em hai chiếc xe đạp vù qua Cầu Chữ Y rồi vừa cười vừa sóng đôi đạp về nhà anh Trác ở Ngã Bảy.

Sau này mới biết ông lão là bố của chị chủ nhà. Chị biết thái độ, lập trường của bô mình đối với những lời nhạc kiêu này nên đã cho người chở ông xuống bà cô ở khu Chợ Bàn Cờ để giúp họp bàn tổ chức đám hỏi cho cháu gái (con bà cô) vào tháng sau. Không hiểu sao ông không chờ con đến đón mà đi xe ôm về sớm, làm bể chương trình văn nghệ đang hấp dẫn.

Hôm sau gặp ở chợ An Đông, chị xin lỗi tôi và nhờ chuyển lời xin lỗi đến anh Trác.

Sự kiện này làm tôi nhớ đến "câu giã từ đầy hứa hẹn" của anh sau khi cùng hát tù ca với tôi và Vũ Mạnh Dũng ở Z30D năm nào:

Khi nào "gầy được sòng" cứ hú tôi. Cái gì chứ văn nghệ thì tôi không từ chối.

Quả đúng như vậy. Với văn nghệ thì anh đã "rất chịu chơi" chứ không từ chối. Không những chỉ "rất chịu chơi" mà còn có khả năng "chơi rất đẹp" nữa.

Một Buổi Đọc Thơ Đặc Biệt

Một hôm có việc cần gặp anh Phạm Chí Thành (cũng là bạn anh Trác, ở ngã tư Hồng Thập Tự - Lê Văn Duyệt) mà không thấy anh ở nhà tôi bèn đạp xe thẳng ra nhà anh Trác ở gần đấy tìm anh. Không thấy anh Thành nhưng anh Trác đã đon đả mời tôi vào nhà.

"Sao? Chiều Thứ Bảy tuần này có bận gì không? Tôi định rủ ông đến nhà anh Sỹ chơi. Có cả Nguyễn Hữu Nhật ở đấy. Hai thi sĩ tha hồ mà đọc thơ".

Anh đã bóng gió nói chuyện này với tôi từ lâu nhưng có lẽ tuần này mới tiện dịp. Tôi trả lời:

"Hôm ấy định ra Chợ Lớn nhận ít hàng cho bà chị, nhưng không gấp. Có chuyện vui chơi thì để hôm sau cũng được".

Tôi đến nhà anh Trác khoảng1 giờ trưa Thứ Bảy. Thư thả uống trà một lúc rồi hai anh em hai chiếc xe đạp ra đường Cộng Hòa (Nguyễn Văn Cừ), qua Đại Học Khoa Học một đoạn rồi rẽ phải. Nhà anh Sỹ ở trong một con hẻm rộng trên đường này, đường An Dương Vương.

Đến nơi, một người đứng tuổi, dáng vẻ trí thức, mặt phúc hậu, ra cửa đón vào. Trong nhà đã có một người nữa đứng cạnh bàn. Anh Trác lịch thiệp giới thiệu và mọi người vui vẻ bắt tay nhau. Người đứng tuổi là nhà văn Doãn Quốc Sỹ (sinh năm 1923), người kia trẻ hơn là nhà thơ Nguyễn Hữu Nhật (1942), chồng nhà văn Nguyễn Thị Vinh (em gái Nguyễn Tường Tam và là thành viên trẻ tuổi nhất của Tự Lực Văn Đoàn). Bên cạnh anh Trác (1936), tôi trẻ nhất (1952) – năm đó mới 32 cái xuân xanh. Anh Sỹ mời mọi người ngồi và rót trà tiếp đãi rất lịch sự. Sau vài phút thăm hỏi xã giao là phần diễn đọc thơ. Anh Nhật được coi là người nhà (thơ của anh đã rất quen thuộc với nhóm văn nghệ sĩ quen biết anh Sỹ) nên anh Sỹ mời anh mở đầu chương trình. Anh Nhật nhắp một hớp trà rồi bắt đầu đọc bài thơ HOA CÚC VÀNG

HOA CÚC VÀNG

Chỗ anh đứng chờ em ra
Bây giờ thiên hạ trồng hoa cúc vàng
Mỗi lần có dịp đi ngang
Nhớ em anh tưởng áo vàng lụa bay

Nghĩ hoài sống mũi cay cay
Mây năm chăng được một ngày gần nhau
Hạnh phúc thường hay qua mau
Vắng nhau thì thấy ở đâu cũng buồn

Tự dưng thương ghế thương bàn
Nơi em đã để cho làn hương rơi
Anh muốn kêu lên em ơi
Nhớ gì nhớ đến chết người như không

Tay vò hoa cúc nát lòng
Vàng phai hay ý chờ mong nhạt dần.

(Bài thơ này đã được anh Đinh Văn Trang phổ nhạc tại trại Thanh Cẩm vào năm 1979) (1)

Đây là tâm tình của anh trong những tháng năm cải tạo xa cách vợ hiền. Anh Trác đã kể tôi nghe về chuyện tình của anh Nhật với chị Vinh - chị hơn anh 18 tuổi. Ở thời điểm ấy – Nàng ra đời trước Chàng từng ấy năm - kể cũng hơi khác thường.

Nhưng phải công nhận tình yêu và nỗi nhớ thương của anh với người tình đậm đà, sâu sắc, lãng mạn và rất Thơ – nghe rất khoái. Chờ một lát cho chất tình, chất lãng mạn, chất Thơ thâm vào hồn khán giả, anh Nhật nhắp một hớp trà nữa rồi đọc tiếp 4 câu thơ:

Một ngày không thấy mặt nhau
Đã như phát ốm phát đau một ngày
Xa nhau đã mấy năm nay
Mình không bỏ mạng là may lắm rồi

Như đã nói ở trên, chị hơn anh 18 tuổi nên nghe đoạn thơ rất sâu sắc, đậm tính lãng mạn đó, anh Sỹ, anh Trác và cả tôi đều cười thích thú.

Đến đây anh Sỹ nhìn tôi thân thiện nói:

Nghe anh Trác kể thơ anh Nhì được anh em trong trại cải tạo rất ưa thích. Nhân dịp này cho chúng tôi nghe vài bài nhé.

Tôi cũng cầm ly nhấp một hớp trà thấm giọng rồi tự giới thiệu và đọc bài thơ HẸN MỘT NGÀY MAI. Tôi viết bài này ở phân trại E năm 1981, lúc mới bước qua tuổi 30.

HẸN MỘT NGÀY MAI

Ai chẳng muốn có một mái nhà êm ấm
khi đã bước qua tuổi ba mươi
một cô vợ hiền lành duyên dáng
một hai đứa con kháu khỉnh tươi cười

Bắt tay vào xây dựng tương lai
trong muôn nghìn việc chung của quê hương dân tộc
ai chẳng có một đôi khoảnh khắc
nghĩ về những riêng tư

Tôi còn bà mẹ già
như ngọn đèn sắp tắt
mong đứa con trai từng giờ, từng phút
sớm trở về nhà lấy vợ, đẻ con

Mang trong lòng một hoài bão sắt son
"Bồi đắp vun trồng những mầm non nước Việt"
tôi cũng muốn mai đây trong cánh rừng tươi đẹp
có một, đôi cây mang vóc dáng của mình
ngạo nghễ giữa trời xanh

Nhưng hôm nay nghĩ đến chuyện gia đình
tôi như chạm phải vết thương nhức nhối
đất nước vẫn chìm trong đêm tối

lũ quỷ đỏ dã man vẫn đày đọa muôn dân
đường đấu tranh sẽ còn lắm gian nan
mà sự nghiệp chỉ đôi bàntay trắng

Tôi biết mình chưa thể chu toàn bổn phận
làm chồng, làm cha khi chí vẫn tang bồng
vẫn chưa chồn chân lội suối băng rừng
vẫn đôi tay muốn ghì chặt súng
trên đầu tóc vẫn đang dựng đứng
mắt vẫn in rõ mặt quân thù

Và trái tim
vẫn hằng đêm
nhói đau trong ngực
khi xa xa vọng về tiếng khóc
của những bà mẹ già, những đứa trẻ thơ

Nên dù có lời hứa đợi chờ
của cô láng giềng tôi yêu tha thiết
dù me tôi khao khát
mong cô con dâu, mong đứa cháu gọi bà
tôi vẫn lắc đầu và mỉm cười vu vơ
khi có người hỏi
“Sao chưa lấy vợ?”

Tôi mơ đến một khoảng trời rộng mở
có những đoàn quân
tiến về Sài Gòn
đòi lại quê hương đã mất
và hòa trong ào ào tiếng thét
“Tiến lên! Hãy tiến lên!”
có bóng tôi lao vút như tên.

Vâng. Đó là tâm sự của tôi– một thanh niên sắp “tam thập nhi lập” nhưng hoàn cảnh trớ trêu, vẫn còn nằm trong trại cải tạo, chưa được ra đời thực hiện những ước mơ - xây dựng gia đình, tạo lập tương lai sự nghiệp.

Tứ thơ "nhất khí liền mạch", âm điệu chảy thành dòng làm chỗ dựa cho cảm xúc cùng những mảnh tâm sự bám theo đi vào tâm hồn những người yêu thơ. Anh Sỹ đang gật gù như muốn nhờ năng lượng từ sự chuyển động của cái đầu đưa cảm xúc thấm sâu vào tâm hồn.

Không khí lặng đi một lúc lâu.

Rồi anh Sỹ ngẩng đầu lên nhìn tôi nhẹ nhàng "ra lệnh":

Một bài nữa đi anh Nhì.

Tôi dùng vài phút kể lể sự tình:

Sau khi bị đánh đập dập xương sống, bị cùm kẹp đến liệt hai chân và rối loạn cơ tròn, không kiểm soát được đường tiểu tiện và đại tiện, tôi nằm chờ chết trong xà lim. Nhờ sự can thiệp tận tình của hai bác sĩ tù Trần Quý Nhiếp và Trần Văn Lịch, cộng thêm đề nghị của một phái đoàn Thanh Tra Y Tế Trung Ương, tôi được chuyển vào một bệnh xá nhỏ ở Phân Trại B, nơi giam giữ tù hình sự.

Tôi đã sống chung với đủ mọi loại tội phạm: Giết người, trộm cướp, hiếp dâm, lừa đảo, xì ke ma tuý v.v. Lúc ấy ở bệnh xá có khoảng 30 bệnh nhân, toàn là tù hình sự. Chỉ mình tôi "lạc loài".

Rồi tôi bắt đầu đọc bài thơ TÔI ĐÃ GẶP Ở ĐÂY

Tôi đến đây
trong một lần đi trốn
khi đang trong cuộc một trò chơi lớn
trò chơi đấu tranh

Nhìn quanh
tôi thấy toàn thú dữ
mắt tròn xoe đỏ lửa
uống máu ăn thịt lẫn nhau
trong khi bên ngoài những lớp rào và những hào sâu

bầy quỷ sứ đứng canh ngả nghiêng cười khoái trá

Ở đây
một nắm rau dại một con sâu, con dế
lắm khi tàn tạ thân xác một con người
một mẩu tàn thuốc rơi
có thể làm máu đổ

Tử thân đang mừng rỡ
bước từng bước đến gần
những con người khốn khổ
họ không có gì chống đỡ
nên chỉ biết bán rẻ nhân cách của mình
biến thành những con vật đê hèn
ngụp lặn trong vũng bùn tội lỗi

May mắn thay
tôi đã gặp ở đây
ân tình đong thật đầy
của những người bạn mới
(giữa rừng cỏ dại quanh bờ suối
lác đác một hai khóm trúc đào)

Tôi quên sao được hương vị ngọt ngào
của cành hoa các anh trao giữa muôn nghìn cay đắng
đàng sau những vệt máu, những giọt mồ hôi, những tia nhìn thù hận
là màu xanh ước mơ
những nét nhạc, những vần thơ
khung trời quê hương, biển tình yêu và cuồn cuộn dâng nhựa sống
tâm hồn tôi như bay cao giữa trời gió lộng
dù xác thân vẫn trĩu nặng gông xiềng

Tôi cũng gặp những đứa em
còn chút dáng người giữa bầy dã thú
đói thắt ruột và roi quất trên đầu, trên cổ
vẫn chẳng nỡ ăn thịt đồng loại của mình (ý nói không làm Ăng - ten)

tôi ôm các em vào lòng
thủ thỉ bên tai những lời thân ái
để các em quen dần tiếng nói
của loài người đã quên mất từ lâu

Tôi đã bị đẩy xuống tận đáy vực sâu
dù đường còn rất xa, và rất nhiều khó nhọc
vẫn cố trèo lên miệng vực
dù bọn quỷ sứ muôn biến tôi thành súc vật
trái tim tôi vẫn ăm ắp tình người
vẫn quay quắt nhớ người yêu
xa tít một phương trời
và vẫn niềm tin
ở một ngày mai.

Viết cuối năm 1982 ở Bệnh Xá Phân Trại B

Tôi cũng giải thích một chi tiết (coi như một chú thích) cho 2 câu thơ *chữ nghiêng màu đỏ* để có sự thông cảm của khán giả:

Một ngày Chủ Nhật, được nghỉ lao động, có 2 em tù hình sự đến "cà kê dê ngỗng" kể chuyện tôi nghe. Số là cả 2 em đều ghiền thuốc nặng, lúc đang cuốc đất, thấy tên công an võ trang đứng gần đấy vứt cái tàn thuốc mới hút xong, cùng xông tới giành nhau. Đứa bị dộng báng súng lên ngực, chiều tối về phòng mới ói máu; đứa bị chân giầy đạp lên mặt, máu răng, máu miệng bê bết "giữa trận tiền". Một em vừa cười vừa nói với tôi: "Biết là ăn đòn nhưng ghiền quá chịu không nổi anh ơi!"

Đến đây anh Trác chen vào lên tếng mời anh Nhật đọc thơ tình để thay đổi không khí. Anh Nhật là tay đọc thơ chuyên nghiệp nên dù đã sẵn sàng vẫn chờ thêm khoảng một phút nữa để thu hút sự chú ý của khán giả. Rồi anh không giới thiệu mà, thật chậm rãi, đi thẳng vào bài thơ:

Ngày nào mới mặc áo dài
Tay em run quá chẳng cài nổi khuy

Chuyện giờ kể có khác đi
Run run anh cởi hết khuy em cài
……

À thì ra đây là bài thơ ÁO DÀI được phổ nhạc mà anh Trác đã hát trong "buổi văn nghệ dở dang" ở Quận 8 hôm nào. Phải công nhận tình yêu của anh với người tình tình – hơn anh đến 18 tuổi - đậm đà, sâu sắc, lãng mạn và rất Thơ – càng nghe càng thấy khoái.

Sau đó là giờ giải lao.

Chị con dâu của nhà văn Doãn Quốc Sỹ đem chè đậu xanh lên mời khách. Đến chỗ tôi chị đặt chén chè lên bàn rồi nhỏ nhẹ nói: "Cháu mời chú ăn chè". Tôi giật nẩy mình. (Chị ít ra cũng hơn tôi vài tuổi). Tôi nhìn anh Sỹ đỏ mặt, ngượng ngùng. Nhưng nhà văn đáng tuổi cha chú tôi đã lịch thiệp lên tiếng:

Anh Nhì à! Anh Trác là bạn tôi. Anh là bạn anh Trác tức cũng là bạn tôi. Hơn nữa, chúng ta là nhà văn, nhà thơ – mà nhà văn, nhà thơ thì không có tuổi. Cháu xưng hô với anh như vậy là đúng đấy. Anh đừng ngại. (2)

Tôi bỗng nghĩ đến câu "Trong văn chương thì 'gừng càng già càng cay', nhưng cũng có khi 'tài không đợi tuổi'". Như vậy câu nói của anh Sỹ cũng có phần đúng của nó. Nhưng rồi cũng có câu "Hãy kính trọng người già khi bạn còn trẻ" rất hợp với truyền thống, lễ giáo, cách xưng hô, giao tiếp của người Việt Nam - theo tôi, cũng không nên coi thường. Bởi vậy cách xưng hô của chị con dâu có làm tôi áy náy đôi chút.

Tuy nhiên, "nhập gia tùy tục"nên tôi không có ý kiến gì thêm.

Ăn chè xong, chị châm thêm một bình trà mới và chương trình đọc thơ lại tiếp tục. Tôi và anh Nhật cứ xen kẽ nhau trổ tài. Tôi đọc 2 bài (HOA DẠI và VÌ THẾ TÔI RA ĐI), anh Nhật đọc tiếp 3 bài nữa. Khi tôi đọc xong bài VÌ THẾ TÔi RA ĐI thì ba vị khán giả yêu thơ lim dim mắt, gật gù như muốn thử tìm xem có chỗ nào có thể cảm thông với nỗi niềm tâm sự hơi lạ đời đó

không. Chắc là cũng có đôi chút nên ngồi uống trà một lát, anh Sỹ lại nhìn tôi có vẻ thúc giục.

Anh Trác khuyến khích:

"Cứ chơi thoải mái đi ông Nhì".

Và tôi đọc thêm bài thơ TẬP VẼ.

Bài này tôi cũng viết lúc đang nằm ở bệnh xá phân trại B. Một em tù hình sự có học lại có hoa tay, vẽ đẹp nên được ưu tiên cho về đội nhà bếp để thỉnh thoảng vẽ cờ, hoa, khẩu hiệu trang trí cho phân trại. Em mến tôi và lúc bớt việc lại đến bệnh xá đề nghị tôi hát mấy bản nhạc vàng mà em ưa thích.

Một hôm em tâm sự là rất buồn, rất chán khi bị bắt buộc phải vẽ những hình, khẩu hiệu mà em "không có cảm tình". Bài thơ ra đời trong khung cảnh ấy.

TẬP VẼ

Thuở bé thầy giáo thường khen em
có hoa tay, vẽ nhanh, vẽ đẹp
chỉ vài nét
là có hình người muông thú, cỏ hoa

Thế mà mấy năm qua
em luôn bị điểm 2 môn vẽ
chăm chỉ, miệt mài tính em vẫn thế
chứ có đâu biếng nhác, ươn hèn

Nhớ hôm vẽ cờ búa liềm
em đã ngắm kỹ từng đường cong nét thẳng
em cũng ướm thử từng đoạn dài đoạn ngắn
nhưng đến hết giờ
em vẽ cũng vẫn … sai

Đưa lưng cho thầy quất mấy roi
em ngỡ liềm cứa thịt da em rách

thước kẻ thầy đánh vào tay
em tưởng búa đập xương em dập nát

Một hôm khác
lớp em vẽ hình Lê- Nin
em hết nhìn thẳng lại nhìn nghiêng
để ý từ chòm râu, sóng mũi
Nhưng lạ chưa!
Lê – Nin của em vào cuối buổi
trông cứ như đang múa vuốt, nhe nanh
xem bài em thầy giáo giật mình
đánh em ngã lăn giữa lớp

Hôm vẽ Bác Hồ lòng em hồi hộp
thầy đứng bên em chẳng phút nào rời
thầy nhắc em Bác nhân đứcyêu người
thầy sánh Bác với vua Hùng dựng nước

Em cố vẽ theo lời thầy nhưng không sao vẽ được
tay chén chè tàu tay ly rượu Vôt- Ka
Bác Hồ của em trông gian ác, điêu ngoa
em lại bị thêm trận đòn tím bầm thân thể

Bản đồ nước Việt Nam
một hôm em đang vẽ
này biển, này sông, này rừng núi, ruộng vườn
này những thành phố quê hương
em đặt hết tâm hồn vào trang giấy nhỏ

Thầy đứng sau lung cầm cây cọ đỏ
bôi kín tâm bản đô tô quôcem yêu
đỏ biển, đỏ sông, đỏ những đê điều
đỏ phố, đỏ phường
đỏ hết cả núi rừng, nương rẫy

Em bỏ ngôi trường làng ra đi từ dạo ấy
lang thang như một khách giang hồ
Ôi! Nhớ làm sao những lần tập vẽ ngày xưa
Ồ! Giá trường em giờ có thầy giáo mới

Em sẽ chạy về ngay
không để lỡ một ngày, một buổi
ngồi vào hàng ghế ngày xưa
thầy đang dậy những câu hát mẹ ru
còn em háo hức chờ đến giờ tập vẽ.

Lúc viết bài thơ này, dù còn đang bại liệt trong trại cải tạo, tôi đã mơ đến chuyện ra đi chứ không như ngày 29 tháng tư năm 1975:

Khi đoàn tàu chở đơn vị tôi
chuẩn bị rời Vũng Tàu hướng ra Đông Hải
thương cha mẹ già, đàn em dại
tôi bước lên bờ ở lại quê hương.
(Bờ Vẫn Quá Xa, Phạm Đức Nhì)

Bởi thông tin truyền vào qua thăm nuôi cho biết "sĩ quan cải tạo" trở về nếu không nhanh chóng tìm đường ra đi thì ở lại sẽ bị tước đoạt hết mọi cơ hội kiếm sống, sẽ chỉ là gánh nặng cho gia đình mà thôi.

Và đây cũng là bài cuối của chương trình. Khác mấy bài trước, bài này được 3 khán giả đón nhận nồng nhiệt.

Trong gần 3 tiếng đồng hồ thả hồn vào thơ, anh Nhật đọc 7 bài. Tôi đọc 5 bài. Thỉnh thoảng cũng có những "lời bình ngắn" rất uyên bác, điệu nghệ của anh Sỹ và anh Trác. Vì đây là bài viết về anhTrác nên tôi chỉ đưa vào 3 bài thơ của anh Nhật và 3 bài của tôi để độc giả có thể mường tượng ra phần nào khung cảnh, không khí của buổi đọc thơ. Mục đích chính của đoạn này là làm nổi bật vai trò "đạo diễn ngầm" của anh Trác.

Độc giả có thể đọc cả 5 bài thơ tôi đọc tại nhà anh Sỹ theo link sau đây:
https://maybaitho.blogspot.com/2023/10/may-bai-tho-oc-o-nha-anh-doan-quoc-sy.html

Còn 4 bài khác nữa của anh Nhật, rất tiếc lâu quá, tôi đã quên.

Anh Nhật đọc thơ rất có duyên. Anh để ý "luyến láy" từng chữ, từng câu. Anh đọc thơ của chính mình, lại thuộc lòng, nên dễ dàng lột tả được những chỗ ý tứ sâu sắc, "chữ tình" đằm thắm, thiết tha. Cái thú khi nghe thơ anh Nhật là không phải "ngẫm" cũng có thể hiểu rồi cảm được ý tứ sâu sắc, cảm xúc dạt dào đằm thắm được gói ghém khéo léo trong những câu thơ có ngôn ngữ, hình tượng tỏa ra nét đẹp văn chương óng mượt.

Thơ tôi dễ đọc hơn. Bài thơ dài, nhất khí liền mạch và tôi đã thuộc như cháo nên khi đọc cứ thả hồn theo dòng chảy của tứ thơ, dòng cảm xúc và nhờ dòng âm diệu dẫn đưa về Bến Đỗ.

Một người đọc thơ, 3 người còn lại cũng lặng yên thả hồn vào từng chữ, từng câu. Phòng khách thì rộng rãi, thoáng mát nhưng cũng hoàn toàn im ắng như muốn cùng hòa điệu với những người thưởng thức thơ ca toàn tâm, toàn ý.

Trước khi chia tay anh Sỹ dặn tôi:

"Anh Nhì nhớ cho tôi mấy bài thơ để gởi cho các anh ấy ở bên kia nhé."

Được một người như nhà văn Doãn Quốc Sỹ quý trọng, yêu mến thơ của mình và bộc lộ một cách tế nhị như thế thật là một điều vinh hạnh. Điều đó đã giúp tôi tự tin hơn, thoải mái hơn khi phóng bút viết những bài thơ sau này.

Ra về tôi không nói gì thêm với anh Trác nhưng lòng thầm cám ơn anh đã có công "gầy sòng" rồi cùng anh Sỹ "đạo diễn" để tôi có một buổi đọc thơ đáng nhớ trong đời.

Tôi chưa kịp "trao thơ" thì anh Sỹ, anh Trác và một số nhà văn, nhà thơ khác đã bị bắt trong vụ NhữngTên Biệt Kích Cầm Bút. (Chuyển "thơ văn chống đối chế độ" từ trong nước ra hải ngoại) (3)

<u>Gặp Lại Nhà Văn Doãn Quốc Sỹ</u>

Giữa tháng 2 năm 2003 anh Trác gọi điện thoại rủ tôi đi dự văn nghệ mừng Thượng Thọ 80 của nhà văn Doãn Quốc Sỹ. Buổi lễ được tổ chức tại một hội trường lớn ở thành phố Houston. Anh Trác và tôi chọn hai chỗ sát lối đi ở bên trái khán đài, anh Sỹ cùng gia đình ngồi ở phía bên kia lối đi. Chương trình văn nghệ bên cạnh "cây nhà lá vườn" tại Houston còn có vài ca sĩ từ xa đến chung vui. Người hát nhạc vàng trước 75, người hát nhạc mới sáng tác tại hải ngoại. Cũng có người đọc bài thơ "Mừng Bác 80" đề chúc thọ nhà văn Doãn Quốc Sỹ. Không khí thật rộn ràng, vui vẻ. Được ngày nghỉ lên khu trung tâm thành phố chơi nên tôi thả hồn vào lời ca tiếng hát.

Bỗng MC cao giọng: "Để thay đổi không khí chúng tôi xin giới thiệu anh Phạm Đức Nhì. Anh sẽ đọc một bài thơ do chính anh sáng tác. Xin mời nhà thơ Phạm Đức Nhì".

Hơi bị bất ngờ, tôi đứng dậy nhìn anh Trác thì thấy anh cười nói: "Ông cứ lên cho bà con thưởng thức một bài cho vui." Thì ra anh đã "gài độ" trước.

Năm 1996, sau khi dự lễ khai mạc kỳ đài tại Houston, nhìn lá cờ vàng 3 sọc đỏ phất phới bay trong gió, cảm xúc dâng trào, tôi đã viết bài thơ LÁ CỜ CHÍNH NGHĨA. Thời gian đó chưa có Facebook, nhưng chỉ qua Emails bài thơ đã được loan truyền rộng rãi trên các diễn đàn. Lễ mừng thượng thọ nhà văn Doãn Quốc Sỹ - một người yêu tự do, đã bị chính quyền Cộng Sản bỏ tù – mà đọc bài thơ ấy thì rất hợp cảnh hợp tình.

Nhưng đứng trên khán đài nhìn anh Sỹ, rồi lại nhìn anh Trác ở bên kia lối đi giữa hội trường, kỷ niệm buổi đọc thơ 19 năm trước tại nhà anh Sỹ lại hiện về. Qua những "lời bình ngăn" ý nhị hôm ấy, tôi biết hai anh - đặc biệt là anh Sỹ - có lòng ưu ái với bài thơ TẬP VẼ của tôi. Thế là sau một chút lưỡng lự tôi đã quyết định đọc "bài thơ kỷ niệm" ấy.

Bài thơ được mọi người nhiệt tình tán thưởng, tiếng vỗ tay lớn và kéo dài rất lâu. Xuống khán đài về chỗ ngồi, lúc qua chỗ anh Sỹ, anh đứng lên kéo tôi lại gần rồi ghé sát tai tôi nói nhỏ:

"Tôi vẫn nhớ mấy bài thơ anh đọc năm nào tại nhà tôi. Riêng bài Tập Vẽ bây giờ nghe lại càng thấy thấm thía".

Tôi chỉ biết đứng yên, miệng lí nhí "Cám ơn anh" nhưng trong đầu lại hiện ra khuôn mặt khả ái và nụ cười ý nhị của ca sĩ Duy Trác.

Tiệc Giã Từ Đời Ca Hát

Một hôm chị Trác gọi điện thoại mời vợ chồng tôi vào chiều cuối tuần (lâu quá tôi đã quên ngày tháng) đến dự buổi tiệc họp mặt gia đình và thân hữu để anh "rửa tay gác kiếm" – giã từ đời ca hát. Buổi tiệc khoảng hơn trăm người tại một nhà hàng (hôm đó không tiếp khách vãng lai) nên không khí gần gũi, thân tình và ấm cúng.

Trong phần văn nghệ tôi có dịp nghe lại bản nhạc Lời Nguyện Trong Tù (đã được đổi tên thành Giáng Sinh Trong Ngục Tù) do con gái của anh Trác hát. Tôi để ý thấy ở đoạn:

"Xin quét hết lũ người sống hận thù không óc không tim. Xin tiếng hát nụ cười cho mọi người được sống bình yên" nhóm chữ "Xin quét hết lũ người" đã được đổi thành "Xin cứu vớt những người".

Hai chữ "sân hận" màu đỏ máu lửa ngày xưa đã được buông bỏ. Thay vào đó là hai chữ "nhân ái" màu xanh hiền hòa mát dịu. Tôi bỗng thấy lòng thật vui. Và mừng cho sự đổi thay trong tâm hồn anh Trác. Ở tuổi anh, như thế sẽ nhẹ lòng hơn, thanh thản hơn để sống những năm tháng còn lại của cuộc đời.

Tôi cũng may mắn, có"duyên" - gặp được "cao nhân đạt đạo", giúp cởi bỏ hận thù trong tâm khảm – đã bắt tay kết bạn với khá nhiều "kẻ thù xưa" trong chốn văn chương và cả ngoài đời thường. Lại gặp cái "nghiệp" bị Nàng Thơ quyến rũ, mê hoặc suốt mấy chục năm trời đến mức đã "dại dột" bước vào lãnh địa Phê Bình – "đưa ra lời khen, tiếng chê, cái này 'đường mới' cái kia 'lối mòn', bài thơ này đúng hướng, bài thơ kia lạc đường". Bởi vậy, nếu còn khư khư ôm giữ lập trường, phân

định "địch ta" thì làm sao có được công tâm trong việc nhận định giá trị nghệ thuật của một thi phẩm.

Vào buổi họp mặt để anh "giã từ đời ca hát", tôi nhận ra anh với tôi còn có thêm một điểm tương đồng nữa: Đó là hai chữ "nhân ái" hiền hòa màu xanh mát dịu ẩn hiện đâu đó trên mặt của anh. Còn tôi, sau nhiều năm cởi bỏ được hai chữ "hận thù", thỉnh thoảng soi gương thấy mặt mình cũng "hiền" hơn xưa khá nhiều. Có điều hai chữ "nhân ái" trên mặt anh tự nhiên hơn, rõ nét hơn, còn của tôi, do dính líu chút "tư ý tư dục" trong chuyện thơ văn nên mờ nhạt hơn.

Kết Luận

Tôi với anh Khuất Duy Trác, tức ca sĩ Duy Trác, tuổi đời có đến hơn 16 năm cách biệt. Học vấn, kiến thức, địa vị trong xã hội tôi kém anh rất xa. Cung cách ứng xử văn hóa trong giao tiếp, so với anh, tôi thấy mình còn quá "bình dân". Xưng hô thì anh gọi tôi là Ông, xưng Tôi, tôi gọi anh là Anh, xưng Tôi – cũng không được gân gũi lắm.

Chúng tôi gặp nhau trong hoàn cảnh tội tù khắc nghiệt, giống nhau ở lòng đam mê âm nhạc, thi ca. Nhờ "Duyên" đã có cơ hội "cùng nhau vui chơi" để lại vài kỷ niệm - những kỷ niệm in đậm tính cách, nhân cách của anh - một Nghệ Sĩ Chân Chính.

League City tháng 11/ 2023
Phạm Đức Nhì

****

Cũi đảng

Phạm Kim Khôi K19

Cả nước đang nằm trong cũi đảng
Đảng viên năm triệu ngáo rình coi
Chỗ ăn chỗ ở nơi ngồi xả
"Phản động" gâu lên nếu có mùi

Đảng dùng chính sách công an trị
Bóc lột toàn dân đủ thứ tiền
Tham nhũng từ tên thu phí lậu
Tới thằng Tổng bí nuốt tư niên

Nước cũng ba ngành ra cái vẻ
Lập Hành Tư pháp giông người ta
Thế nhưng tất cà đều do đảng
Răm rắp tuân hành lệnh phát ra

Việt cộng rêu rao bài chế độ
Thực dân phong kiến nhưng bây giờ
Hiện thân xã nghĩa đầy man rợ
Những thứ không hề có lúc xưa

Cũi đảng giam dân Việt bấy nay
Trước sau rồi cũng phải đến ngày
Với bao uất hận toàn dân sẽ
Phá cũi diệt thù không tiếc tay

GIẤC MƠ HOANG ĐƯỜNG

Nguyễn tấn Hiệp K25

***Lời người viết**: "Trong cuộc sống rối ren, xô bồ, có những sự thật rất trần trụi. Xã hội ngày xưa người ta chỉ thấy Saigon tráng lệ xa hoa, nhưng xã hội ngày nay, Saigon lại là một Saigon đã tha hoá về mọi mặt.*

Tại sao Người Việt Nam Tự Do nói chung, và người Cựu SVSQ Võ Bị nói riêng đều chống lại nhà cầm quyền Cộng Sản VN? Bởi vì ngoài tội bán nước cầu vinh, họ còn có tội làm băng hoại nền đạo đức truyền thống dân tộc. Bài viết dưới đây xin vẽ lên bức tranh băng hoại đó, cho mọi con dân VN nhìn thấy rõ tội ác của nhà cầm quyền Cộng Sản VN".

Trời đã gần sáng, anh Dũng vẫn còn ngủ say, hơi thở đều đặn, dáng vẻ đáng yêu làm sao. Em thật là tiếc, đêm qua là một đêm thật mặn nồng của em và ảnh. Ảnh đã gieo vào lòng em một niềm lưu luyến khôn tả. Nhưng đến lúc này, em bắt buộc phải chia tay với ảnh rồi. Sáng sớm hôm nay công ty mỹ phẩm Natural General (em làm gương mặt đại diện của mặt hàng "kem dưỡng da khổ qua rừng") sẽ tổ chức lễ ký kết hợp đồng đầu tư với ảnh, vì vậy anh quản lý không cho kéo dài thêm thời gian gần gũi ảnh. Sáu giờ là em phải rời khách sạn. Trời ơi, buồn ơi là buồn. Từ hồi ở dưới quê, đứa con gái mười bảy tuổi chân còn dính phèn, em được anh Phong (người quản lý) khám phá, đưa em lên Saigon, trả tiền cho cơ sở thẩm mỹ sửa sang làn da khuôn mặt, tô điểm các vòng trên thân thể, làm cho em đẹp thêm từ đầu tới chân, và huấn luyện phong cách để em trở thành một *người mẫu* chuyên nghiệp. Em bước chân vào làng *người mẫu* đến nay đã tròn ba năm. Anh Phong cũng đã từng *"đi qua"* đời em, nhưng sau đó em và ảnh chỉ nói chuyện công việc, không hề nhắc gì về tình

cảm. Như vậy cũng tiện, trong quan hệ xã hội, em không có gì phải đắn đo.

Thời gian ba năm qua, em theo anh Phong, cùng với các chị em khác, từng tham dự các show thời trang, quảng cáo sản phẩm, và nhiều lần *quan hệ "trên mức tình cảm"* với các "đối tác", nhưng đây là lần đầu tiên trong đời, em thấy tim mình xao xuyến sau khi gần gũi với một người đàn ông. Em xao xuyến không phải vì ảnh là Việt Kiều có nhiều vốn liếng đầu tư, cũng không phải vì ảnh "đẹp lão", mà vì ảnh biết nói những lời nói âu yếm với em, biết chiều chuộng em lúc em và ảnh "tình tự", những điều này trước đây mấy người kia không có. Nhưng đặc biệt nhất là, với ảnh em đã hưởng được những giây phút cảm khoái tuyệt diệu như đêm hôm qua.

Những điều "tế nhị" đó con gái nào lại không mong muốn. Và lại còn số tiền phần trăm của hợp đồng sắp ký kết, rồi tiền *"tip"* của anh Dũng nữa. Những khoản đó em cũng thích, nhưng hôm nay em lại thích con người xương thịt của ảnh hơn cả tiền bạc mà em sẽ có được. Em thích ảnh dữ lắm, giả như nếu ảnh chọn em làm bạn gái tại Việt Nam, em chịu liền, dù em cũng dư biết ảnh đã có vợ ở bên Mỹ rồi, nhưng việc đó đâu có hề chi. Nhiều lúc sống ra ngoài kỷ cương một chút mà người ta thấy cuộc đời có thêm ý nghĩa.

Em biết giờ này anh Phong quản lý đang chờ em ở dưới sảnh khách sạn, nhưng mặc kệ, em cô năm nướng ở đây thêm, ôm và nhìn anh Dũng ngủ. Em muốn kéo dài thêm những phút giây hạnh phúc cuối cùng, vì sau này, em khó có thể gặp được một người tuyệt vời như ảnh.

Em vẫn đang hạnh phúc với cảm giác của vòng tay ôm, thì chợt chuông điện thoại trên bàn reo vang. Tiếng chuông làm anh Dũng giật mình tỉnh giấc. Choàng vội áo

khoác, anh Dũng đứng dậy, bước ra nghe điện thoại. Tiếng anh Phong trong máy nhắc anh Dũng giờ hẹn ký hợp đồng.

Em cũng vội vả tắm rửa thay quần áo. Khi kéo vali từ giã, em dừng chân, chạy đến ôm anh Dũng lần cuối. Anh Dũng cũng quàng tay ôm em đáp lại và trao một danh thiếp có số điện thoại của anh, kèm với một xấp tiền *" tip"* cho em là hai ngàn đô la Mỹ tiền mặt:

-Chào tạm biệt Diễm. Hy vọng anh sẽ có cơ hội gặp lại em lần nữa.

-Dạ. Chắc chắn như vậy. Cảm ơn anh. Hẹn anh ở buổi ký kết sáng nay.

Em đẩy cửa bước ra khỏi phòng. Anh Phong đón em ở sảnh, ảnh có vẻ bớt lo lắng:

-Anh sợ Diễm "mê mẩn" làm trễ giờ ký hợp đồng. Cũng may Diễm đã rời phòng sớm. Bây giờ Mình đi ăn sáng rồi đến Công Ty bạn ngay cho kịp giờ hẹn nha. Lát nữa trong buổi họp, Diễm phải nhớ những điều anh đã sắp đặt: Diễm chính thức là *"đại sứ"* của Công ty NG (tức là Natural General) trực tiếp ký hợp tác với nhà đầu tư Tommy Dũng về dự án mặt hàng sản phẩm *"kem dưỡng da khổ qua rừng"*. Mọi việc ăn nói Diễm đã nhớ hết chưa?

-Dạ. Em nhớ rồi.

oOo

Anh Phong, quản lý của em, cũng chính là giám đốc của Công Ty "Phong Entertainment", chuyên cung cấp người mẫu quảng cáo cho các dòng sản phẩm săn sóc sắc đẹp, và chuyên tổ chức các buổi trình diễn thời trang cho các nhà thiết kế trong nước cũng như quốc tế. Anh Phong có "gốc"

lớn, quen biết rộng. Công ty của anh nghiên cứu rất kỹ các nhu cầu của từng "đối tác", giải quyết công việc cũng rất "thoáng", nên được các giới đầu tư ưa chuộng.

Hiện tại anh Phong đang *"chăn dắt"* (có thể gọi là vậy) hai mươi mấy cô gái trẻ đẹp, sắc nước hương trời. Tất cả các cô đều xuất thân từ các tỉnh miền Tây, được anh Phong đích thân tìm kiếm, chiêu dụ, đưa về Saigon. Bằng các bước thay đổi, ảnh đã biến tất cả các cô thành những những *người mẫu*, làm việc cho công ty của ảnh.

Em có nghe chị em to nhỏ với nhau, dường như chị em nào cũng giống như em, đều phải *"qua tay"* anh Phong trước khi trở thành người mẫu. Nhưng điều đó đâu có sao, "hy sinh" một chút cũng không mất mát gì (trước khi lên Sài Gòn, hầu hết chúng em có còn trinh nguyên gì đâu) miễn sao chúng em được thoải mái kiếm tiền là được rồi. Đồng tiền tỉ của đại gia Việt, đô la xanh của các anh Việt Kiều, và nhất là sự nồng nàn yêu mến của các anh đã vun đắp cho niềm hạnh phúc bất tận của chúng em rồi. Em cũng rất cảm ơn nhà nước đã ưu ái không soi mói, giúp cho nghề nghiệp của em ngày càng "thăng hoa", vượt lên "đỉnh cao" của "nghệ thuật" kiếm tiền bất chấp.

Văn phòng công ty NG sáng nay có vài người tham dự lễ ký kết, một người đại diện ban giám đốc NG, các anh kia thuộc bên anh Phong… Em cứ tưởng như các lần ký kết trước đây, chủ đầu tư và đại diện NG sẽ thương lượng lâu lắm, nhưng em thật bất ngờ và thật vui, sau khi em ký vô hợp đồng, anh Dũng cũng đặt bút ký liền, không cần xem lại tài liệu giải trình hiệu quả kinh doanh. Có lẽ ảnh ký vì em, chứ không phải vì nhu cầu đầu tư. Ký xong anh Dũng cười thật tươi, nắm tay em bước ra khỏi phòng họp ngay lập tức, trước sự bất ngờ của bao nhiêu người.

Em cảm ơn anh Dũng đã giúp em sớm hoàn tất thương vụ. Trời Saigon rất nóng bức, nhưng trên xe hơi của anh Dũng không khí mát lạnh. Cùng ngồi ở băng ghế sau, em tựa đầu vào ngực anh Dũng mà nghe hồn lâng lâng. Anh Phong nói em không được có "tình ý" với đối tác. Nhưng dù sao thì em vẫn là con gái, trong cuộc đời, em bất ngờ gặp được người vừa ý, bảo không có "tình ý" thì làm sao được.

Điện thoại của em reo mấy lần. Em nhìn thấy số điện thoại của anh Phong nên em không bắt máy. Anh Dũng ghì chặt em trong tay cho đến khi xe dừng lại ở một khách sạn.

oOo

Vì từ giữa khuya, anh Phong đã gửi tin nhắn gọi em về gấp, nên sáng sớm em đã có mặt ở văn phòng công ty. Không hiểu sao anh Phong không trách móc gì, còn đích thân chuẩn bị khẩu phần ăn sáng cho em tương đối thịnh soạn. Ly cà phê đá toả mùi hương thơm ngát. Em ăn uống ngon lành vì bụng còn đói và cũng vì đêm qua thức hơi khuya với anh Dũng.

Sau khi giao tiền hoa hồng hợp đồng đầu tư cho em, anh Phong tươi cười:

-Thứ hai tới là sinh nhật của Diễm, đúng không? Diễm và tất cả các chị em trong công ty sẽ có mặt ở Singapore ngay trong cuối tuần này, anh đã mua vé máy bay và sắp đặt lễ mừng sinh nhật Diễm ở khu nghỉ dưỡng Shangri-La rồi.

Em hơi bất ngờ. Sinh nhật ở Singapore thì cũng vui, nhưng em không đành đi, vì còn muốn gặp lại anh Dũng thêm vài lần. Anh Dũng đang có chương trình làm việc ở Saigon đến ba tháng. Em đã có cảm tình đặc biệt với anh

Dũng rồi, sợ lúc em đi xa, anh Dũng có bạn gái khác thì em làm sao?

-Sinh nhật không tổ chức ở Saigon được sao anh?

-Không được. Công ty mình kết hợp thực hiện hợp đồng biểu diễn thời trang ở bên đó trong tuần tới. Sự kiện Singapore lần trước, anh Johnny Huỳnh người đứng tên tài trợ, cứ khen Diễm đẹp hoài. Trong sự kiện lần này, anh ấy đòi gặp cho bằng được Diễm. Mình sang Singapore chỉ một tuần thôi, còn phải về quay video quảng cáo cho công ty NG nữa.

Hồi nào đến giờ, lời nói của anh Phong coi như là lệnh. Dù em có cố tình trốn lánh đầu này đầu kia, nhưng cuối cùng cũng phải quay về làm theo ý muốn của ảnh. Lần này thì bắt buộc em phải đi Singapore rồi. Nhưng không sao, vì chỉ đi một tuần thôi mà. Tuần sau trở về saigon, em hy vọng sẽ được gặp anh Dũng nhiều lần nữa, bởi vì còn một số chi tiết hợp đồng đầu tư của ảnh vẫn chưa thực hiện. Nghĩ vậy, nên em gật đầu.

Hai ngày sau, đoàn của chúng em đã có mặt ở khách sạn cao cấp Shangri-La, cách trung tâm Singapore chừng hai cây số. Em và các chị tranh thủ buổi chiều đi mua sắm, để buổi tối cùng dự sinh nhật của em.

Từ trước, anh Phong đã yêu cầu khách sạn dành một phòng dùng cho tiệc sinh nhật, và đã trang trí sẵn thật đẹp mắt. Tối nay người ta bày ra nhiều thứ rượu, thức ăn được dọn sẵn dưới ánh đèn màu sắc lung linh và tiếng nhạc rộn ràng. Các chị em ai cũng diện thật đẹp và rất sexy. Em cũng diện. Tiệc diễn ra thật vui và ấm cúng. Tiếng nói cười và tiếng mời rượu "dzô dzô" rộn rã. Anh Phong đại diện cho mọi người tặng em món quà mừng sinh nhật em tròn 21 tuổi, đó là một chiếc nhẫn ngọc bích. Em chợt

nghĩ đến anh Dũng, thoáng chút nhớ nhung. Ước gì có anh Dũng ở đây, chắc em sẽ nhận được một món quà ý nghĩa nhất.

oOo

Tiệc đang nửa chừng, anh Phong bảo em đi theo ảnh. Các chị ngơ ngác. Em cũng đi theo dù không biết là đi đâu. Anh Phong dẫn em đến quầy bar nói là có người mời ăn tối. Trong quầy bar em gặp một người đàn ông đứng tuổi có để ria mép. Anh ấy gật đầu chào em, bắt tay anh Phong và hôn nhẹ má em rất lịch sự. Anh ấy nói chúc mừng sinh nhật em, rồi trao tặng em một bó hoa tươi tuyệt đẹp, và gọi rượu mời em và anh Phong.

Anh Phong giới thiệu anh ấy là Johnny Huỳnh, người sẽ là tài trợ chính của buổi biểu diễn thời trang lần thứ hai sắp tới. Anh Johnny có vẻ già dặn, không "đẹp lão" bằng anh Dũng, nhưng bù lại, bề ngoài lịch lãm hơn. Anh Johnny hỏi em thích cocktail hay rượu mạnh, em trả lời là chỉ cần loại Old Fashioned thường thôi anh. Ảnh gọi thêm vài món snack đặc biệt cho em, rồi hỏi em về công việc và sở thích.

Tới đây, anh Phong xin phép quay về để lo cho "bầy tiên nữ" và dặn em tiếp đãi anh Johnny ân cần.

Em ở lại, tiếp tục uống với anh Johnny thêm vài ly. Trên sân khấu quán bar, ban nhạc đang chơi bài "Bésame Mucho" thật tình tứ. Anh Johnny mời em ra sàn nhảy, em cũng muốn thử điệu rumba mới học nên bước ra. Anh Johnny dìu em trong tiếng nhạc rất điệu nghệ, nhưng lại ôm sát em rất là "mùi". Ảnh nói nhỏ vào tai em, ảnh muốn được làm bạn với em và khen em đẹp tuyệt trần. Em cười nói sao anh khéo nịnh quá vậy?

Khi quay về bàn, anh Johnny vừa uống vừa rót thêm rượu cho em. Chỉ uống thêm hơn một ly, em bắt đầu cảm thấy hoa mắt. Em gọi cho anh Phong, nhưng em không thể bấm số. Em nhờ anh Johnny đưa em về. Em nghe tiếng anh Johnny nói, mơ mơ hồ hồ, dường như là, thôi về phòng anh nghỉ một chốc tỉnh rượu sáng hãy về…

Và mọi chuyện đã như anh Johnny sắp xếp. Em ở chung với ảnh đêm đó. Sáng hôm sau, khi thức dậy, em đã nhìn thấy vali quần áo của em có sẵn ở đây rồi. Anh Johnny giữ em lại thêm một đêm nữa. Cứ uống rượu và thức khuya với ảnh, em bắt đầu thấy hơi đuối sức. Hôm sau khi được trở về phòng, em chưa kịp nghỉ ngơi, cũng chưa kịp mở bao thơ của anh Johnny gửi "tip" cho em, em đã phải lập tức sửa soạn, trang điểm, thử quần áo, cùng với các chị em tham gia hai đêm làm người mẫu trình diễn thời trang. Trình diễn xong, ngày kế bay về Saigon ngay. Em mệt mỏi khủng khiếp.

oOo

Khi trở lại Saigon, em ngủ vùi suốt ngày trong phòng trọ. Sáng hôm sau, thức dậy em cảm thấy khoẻ và tỉnh táo đôi chút. Không khí Saigon làm em dễ chịu hơn. Em chợt nhớ là khi về lại Saigon phải gọi cho anh Dũng ngay. Em không biết tại sao lúc này em không nghĩ đến ai cả, chỉ nghĩ đến anh Dũng, người đàn ông rất "ấn tượng", đối với em có nhiều vấn vương, còn những người khác chỉ có thể là "bình thuỷ tương ngộ" mà thôi. Bốn chữ "bình thuỷ tương ngộ" là do em nghe anh Phong nói.

Em nhớ anh Dũng da diết, nhớ như hồi nào còn ngây thơ em đã từng nhớ đến người tình.

Em lục lại danh thiếp, tìm số điện thoại để gọi cho anh Dũng. Chuông reo nhưng chắc ảnh bận, không bắt máy. Em cảm thấy đói, đi ra khuôn bếp, trong lúc em đang loay

hoay làm thức ăn thì nghe chuông điện thoại reo. Em mừng rỡ, nghĩ là anh Dũng gọi, nhưng trong điện thoại lại là tiếng của anh Phong:

-Diễm ra ngay văn phòng công ty gặp anh, công việc có chút thay đổi.

Em hồi hộp lái xe máy đến thẳng gặp anh Phong. Anh Phong nói ngay:

-Đây là phần tiền công và hoa hồng của hai đêm trình diễn thời trang ở Singapore. Diễm có thể nghỉ ngơi thoải mái trong hai tuần, về quê thăm nhà hay đi thăm bạn đâu đó tùy thích. Đầu tháng tới Diễm cùng với các chị sẽ đi dự sự kiện thời trang ở Milan, Âu Châu, còn trong tháng này Diễm không có lịch.

-Chắc là anh quên đầu tuần sau em đã có lịch quay quảng cáo cho "kem dưỡng da khổ qua rừng" của công ty NG sao.

-Diễm không cần quay cho "kem dưỡng da khổ qua rừng" nữa, đầu tuần sau em Thu Sương sẽ thay cho Diễm quay cái quảng cáo đó. Diễm đừng lo, Diễm vẫn đứng tên hợp đồng đầu tư của anh Tommy, nhưng gương mặt đại diện cho mặt hàng này, bây giờ là Thu Sương chứ không phải là Diễm nữa. Đích thân anh Tommy Dũng muốn thay đổi như vậy.

-Anh Dũng muốn thay đổi sao? Có lẽ nào như vậy?

Em thầm nghĩ dường như có điều gì đó không đúng. Tuần trước anh Dũng rất ân cần với em mà, lẽ nào bây giờ ảnh lại thay đổi. Hay là có chuyện gì? Trong đầu em, thực hư lẫn lộn. Sự việc anh Phong vừa nói là sự thật sao? Em cũng vừa chợt nhận ra là em đã thầm thương anh Dũng

mất rồi. Video phim quảng cáo sản phẩm của ảnh, trong đó phải có hình ảnh của em chứ, không thể nào dành phần cho người khác. Em nghe nghèn nghẹn trong cổ họng. Chuyện này phải đi gặp anh Dũng ngay mới được. Phải đi gặp ngay thôi.

Em đẩy cửa văn phòng bước ra ngoài. Vừa lúc ấy, em nhìn thấy chiếc xe hơi của anh Dũng trờ tới đậu lại bên kia đường, và anh Dũng bước ra khỏi xe. Mừng quá em đâm đầu chạy sang như người mất hồn, khi em chạy gần tới chỗ anh Dũng, thì em phải dừng lại, vì không biết từ đâu Thu Sương đã xuất hiện. Em chỉ kịp nhìn thấy hai người ôm nhau hôn vội vã, rồi cùng bước vào xe và tài xế cho xe khởi hành.

Em đứng lặng người, nhìn theo bóng xe khuất dần, hai hàng nước mắt thấm ướt cổ áo.

Một Người Mẫu

THÁNG TƯ ĐEN TRẢ TA SÔNG NÚI…

Đỗ T Đạt K29

Năm ấy mùa Xuân không còn tiếng pháo,
Chỉ tiếng đạn bom và những xác người
Quảng trị điêu tàn Thừa thiên nhốn nháo
Thành phố tan hoang tiếng khóc ngất trời

Tháng ba đau thương đoàn người tuyệt vọng
Lũ lượt gánh gồng trốn chạy về Nam
Cửa biển Thuận An xác người thay sóng
Đèo Mẹ bồng con Long Khánh tan hoang.....

Một tháng Tư đen bao người bức tử,
Biển dậy kình ngư sông sâu cuồng nộ,
Rừng thẳm âm u dấu đời hổ dữ.
Rách áo hoa rừng nát gót giày sô…
Lối cũ đường xưa mất theo ngày tháng,
Mất mái nhà xưa vỡ nát ước mơ,
Không gian mù sương đâu vùng mây sáng.
Biển đen mênh mông đâu sóng vỗ bờ ?!!…
Cởi áo chiến binh sống đời mạt vận,
Chôn cây súng gãy chôn cả cuộc đời.
Điếu thuốc lá đen khói cay uất hận,
Uống chén rượu cay rượu đắng không mời...

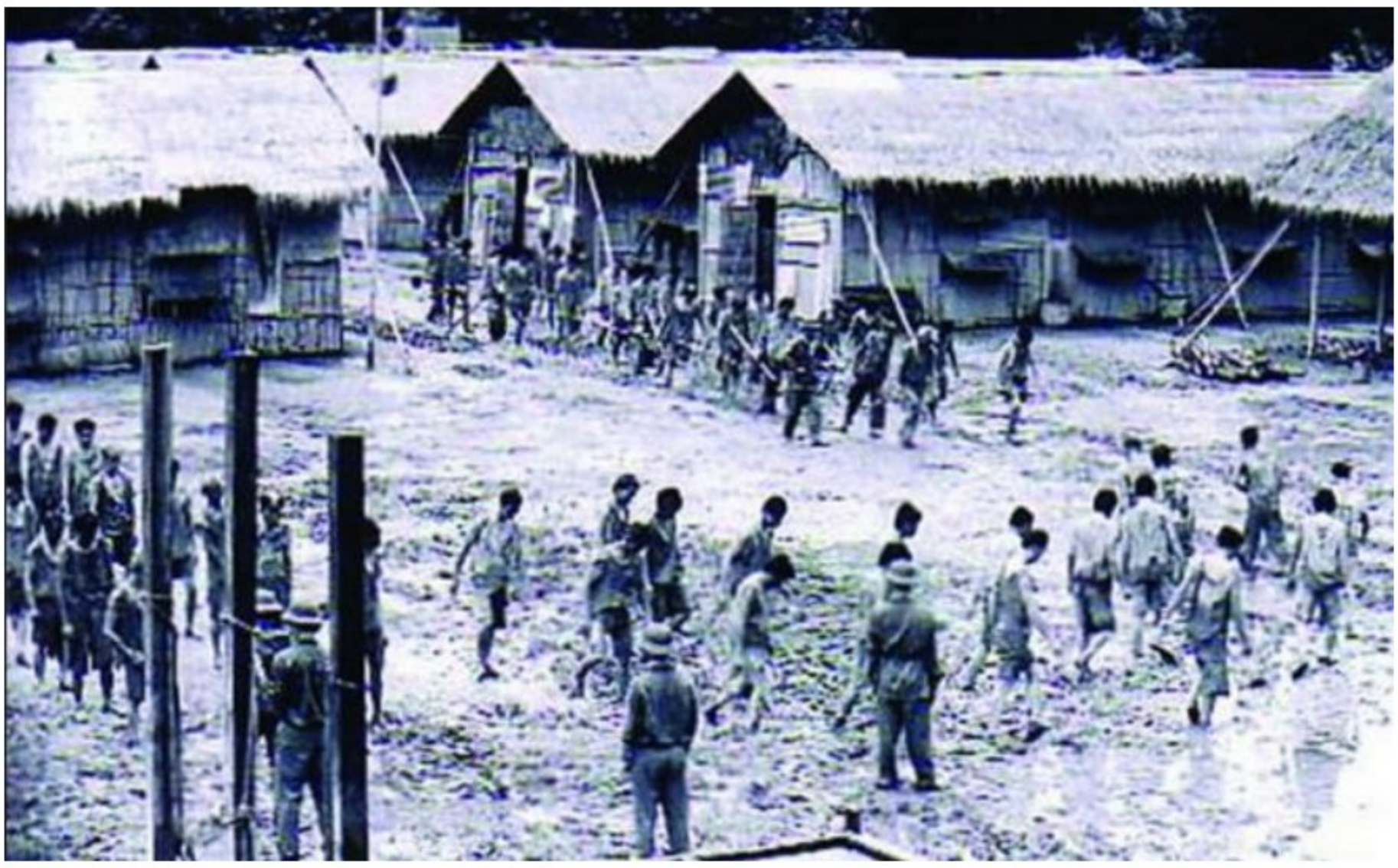

Không gian còn đây thời gian còn đó,
Sông sâu núi thẳm vẫn đấy người ơi.
Món nợ năm xưa một lần bày tỏ,
Trả ta sông núi trả lại cuộc chơi....
Trả ta chiến y sống đời chiến sĩ…
Trả kỷ niệm này Thầy cũ Trường xưa,
Trả ta niềm vui trả người tri kỷ…
Trả ta bạn hiền vừa mới tiễn đưa…

Phụ Nữ Lâm Viên, Những nàng dâu Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Hồ Văn Quỳnh K23

Bất kỳ một quốc gia nào trên toàn Thế Giới, để bảo vệ bờ cõi và giữ được mọi sự an lành cho người dân đều cần phải có quân đội.

Lịch sử Việt Nam là lịch sử của một quốc gia không ngừng chiến đấu, chống trả những cuộc xâm lăng của ngoại bang cũng như những chủ nghĩa ngoại lai để giữ vững nền độc lập cho nước nhà. Truyền thống này gây niềm tự hào dân tộc cho các Cựu Sinh Viên Sĩ Quan (CSVSQ) tốt nghiệp Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (TVBQGVN).

Trường VBQGVN là nơi đào tạo các sĩ quan hiện dịch cho quân lực VNCH. Dù chỉ hình thành và phục vụ Tổ Quốc Việt Nam trong vòng 27 năm, 1948 - 1975, nhưng những thành quả chiến đấu để phục vụ Tổ Quốc và toàn dân Việt Nam với những khả năng chiến đấu và tinh thần phục vụ của các sĩ quan xuất thân từ TVBQGVN đã ghi đậm trong lòng dân chúng cho mãi đến ngày hôm nay.

Vận nước nhiễu nhương, ngày đau thương của toàn dân miền Nam Việt Nam trong đó có anh em chúng ta. Dù:

" Luôn luôn nuôi chí hiên ngang,
Không sờn nguy hiểm không màn hiển vinh"

Nhưng quân lệnh đã buộc chúng ta phải cởi giáp, trả lại kiếm cung, kẻ rời xa quê hương, người mang thân tù tội trong niềm đau khắc khoải.

"Nợ nước chưa tròn …"

Tuy thế, chúng ta cũng còn may mắn còn có các chị, những người yêu, người tình, người vợ thủy chung. Đúng là trong hoạn nạn mới thấy được chân tình các chị. Ngày xưa …dù biết rằng làm người yêu, người vợ của lính là chấp nhận thương đau, là chấp nhận xa nhau … nhưng dù sao chăng nữa, dưới chế độ VNCH các chị vẫn có thể vươn vai và đứng vững vàng bởi những kiến thức có được ở miền Nam nước Việt thân yêu. Ngày đôi đời 30 tháng Tư 1975, anh em chúng ta không còn được làm kẻ chỉ huy, ngược lại phải làm kẻ bị chỉ huy. Thế nhưng chúng ta đã được tôi luyện để có thể chịu đựng mọi tình huống dù xấu nhất bởi phương châm Tự Thắng của Trường Mẹ vun bồi.

Ngược lại các chị, những người vợ lính dù tình nguyện chấp nhận mọi đắng cay trong cuộc sống nhưng chưa một lần được tôi luyện trong môi trường nghịch ngã như chủ trương của chế độ đương thời là: "nhà ngụy ta ở, vợ ngụy ta lấy, con ngụy ta sai". Thế nhưng không hẹn mà các chị đã can đảm vượt qua hết những ý đồ gian ác đó, còn tiếp trợ cho thân tù tội của anh em chúng ta cả về vật chất lẫn tinh thần, thay thế anh em chúng ta nuôi nấng, dạy dỗ con thơ, phụng thờ cha mẹ.

"Ngọt bùi thiếp đã hiếu nam,
Dạy con đèn sách thiếp làm phụ thân.",

cho đến ngày đoàn tụ cùng chúng ta, dù trong hoàn cảnh hết sức nghiệt ngã cơ hàn.

Trong số này phải nhắc đến các chị mới gia nhập vào Đại Gia Đình Võ Bị tại phần đất tạm dung này. Tuy không quá gian lao vất vả trong cuộc sống tại quê hương khi chúng ta ngã ngựa, nhưng tại phần đất mới này các chị đã cảm thông những phần nào, những hoài bảo mà anh em chúng ta chưa thực hiện được. Chính các chị đã thúc đẩy anh em chúng ta cùng nhau tạo dựng lấy cuộc sống mới với biết bao đổi thay để cuối cùng hạnh phúc gia đình của chúng ta vẫn tiếp tục vững bền, con cái chúng ta đã thành đạt, các chị đã thúc đây anh em chúng ta tiếp trợ cho những người bạn kém may mắn tại quê nhà … công lao ấy biết nói mấy cho vừa?

Một buổi họp của các chị PNLV Nam California

Bây giờ các Cựu SVSQ khoá Út nhất (K31), tuổi đời cũng đã quá lục tuần-60 năm cuộc đời anh em chúng ta đã qua rồi-nhục vinh trong đời đã từng trãi, còn lại gì đây ngoài tình chồng nghĩa vợ?

Nói thành công thì quả hơi tự hào? Nhìn lên tuy chưa bằng ai, song nhìn xuông còn quá nhiêu người chưa được băng mình. Công lao ấy không ngại ngùng mà nói rằng đúng là của các chị đa phần, không có các chị, chắc chắn anh em chúng ta không có được ngày hôm nay? Còn gì cho nhau ngoài tình yêu người hiền phụ dành cho mình? Đây cũng là dấu ấn để các thế hệ con cháu chúng ta noi gương? Tình chồng nghĩa vợ không phải dễ dàng trọn vẹn nơi xứ sở văn minh đầy vật chất cám dỗ này.

Đặc biệt nhất là các chị đã mạnh dạn thành lập Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên (PNLV) để luôn có mặt bên cạnh chúng ta trong mọi sinh hoạt của Đại Gia Đình Võ Bị.

Một lần nữa các chị đã chọn màu áo thiên thanh, đúng màu của chiếc khăn quàng cổ trên quân phục tác chiến của anh em chúng ta trong thời còn là SVSQ/TVBQGVN. Điều này đã nói lên sự gắn bó mật thiết giữa các chị với anh em chúng ta . Nhìn những tà áo xanh trong những kỳ Đại Hội của các khóa đến các kỳ Đại Hội Toàn Câu của CSVSQ/TVBQGVN, lòng chúng ta cảm nhận được rằng "Đúng là những nàng dâu Võ Bị thật khác thường khi chọn màu áo dài là màu khăn quàng cổ của chúng ta một thời bắt đầu dấn thân vào nơi gió cát…"

Nhìn các chị trong những chiếc áo dài màu xanh mát mắt như bầu trời trong xanh không một áng mây trong các buổi tiếp tân của Đại Hội, một hình ảnh thật sống động, những lần xếp hàng với đội ngũ PNLV trong các buổi lễ long trọng của các ngày Đại Hội mới thấy được sự tiếp ứng mà nếu không có thì chắc chắn rằng những buổi lễ này của CSVSQ/TVBQGVN sẽ bớt đi những nét linh động đáng quý của tổ chức !!!!

Đặc biệt trong kỳ Đại Hội Đoàn Kết Võ Bị Toàn Câu 2024, BTC ước mong sẽ nhìn thấy lại hình ảnh những **chiếc áo dài xanh** thân yêu này trong các buổi lễ **Truy Điệu - Chào Cờ Khai Mạc - Dạ Tiệc bế mạc** Đại Hội Đoàn Kết lần này.
Phụ Nữ Lâm Viên, những nàng dâu Võ Bị rất xứng đáng để nhận những đoá hoa hồng từ tay anh em chúng ta.

Quý chị PNLV Nam Cali họp với nhị vị THT

THƯƠNG QUÁ EM ƠI

Sao Linh K30/1

Thương em kiếp sống không nhà
Lang thang xó chợ để mà mưu sinh
Thương em lăn lóc buị trần
Tấm thân lem luốc muôn phần thảm thương
Thương em nhặt miêng bánh rơi
Thức ăn thừa thãi người đời vứt đi
Em ơi ! em có no không??
Mà sao ánh mắt lưng tròng lệ rơi
Thương em đêm gío bão bùng
Từng cơn buốt gía lạnh lùng tả tơi
Em ơi! Em có nghĩ gì?
Em còn thơ dại hiểu chi cuộc đời
Thương em không thốt nên lời
Nghẹn ngào lệ đổ ông trời thấu chăng
Cầu xin Thượng Đế tòan năng
Ban phép nhiệm mầu cứu vớt đời em.

Kế Hoạch THANH TUYỀN

Ngũ Lang

(Tiếp từ ĐH số 127 trước)

Vì lý do riêng, một số tên nhân vật, một vài sự kiện nhỏ được thay đổi, nhưng những thay đổi trong chi tiết đó không làm mất đi tánh chất xác thực của câu chuyện.
(Đại Tá Nghĩa là giả danh, người thật là Đại Tá Lê Quang Nhơn)

Bây giờ sang giai đoạn thực hiện.

Như đã nói ở đoạn trên, lệnh hành quân lừa địch đúng là một kịch bản. Đại Tá Nghĩa đóng vai ông bầu một gánh hát, kiêm thầy tuồng, kiêm đạo diễn luôn. Ông ta có vẻ tham lam và ôm đồm nhiều quá. Tuy nhiên, làm sao hơn với một gánh hát nghèo, hát đình hát chợ. Chuyện phiền nhất cho ông ta là có gánh hát mà lại không có một cô đào, một anh kép, chỉ có một vài người phụ với ông ta để dọn décor.

Không có thì chạy mượn cho có, chuyện giản dị như thế mà thắc mắc làm gì. Đại Tá Nghĩa tự nhủ. Ông ta không có phương tiện cơ hữu nhưng sau hành quân nầy, ông ta học được một bài học quý giá: **"Phương tiện ở trong đầu".**

Sau đây là diễn tiến bốn giai đoạn hành quân.

<u>THANH TUYEN 1</u>:

Mục đích cuộc hành quân nầy nhằm **đưa đến tay tướng CS Chu Huy Mân cuốn mật mã** mà các toán Biệt Kích Dù xử dụng để liên lạc với bộ chỉ huy của Đại Tá Hai. Hẳn nhiên là cuốn mật mã giả nhưng làm sao cho nó như thật. Đây là màn kịch.

Một trung úy của Liên Đoàn Biệt Kích Dù của Đại Tá Hai và ba hạ sĩ quan trong toán nhảy xuống một khu rừng núi do quân BV kiểm soát. Người sĩ quan bất hạnh nầy, vì dù không mở, chết liền khi chạm đất. Các nhân viên trong toán thấy chỉ huy đã chết và hình như địch sắp đi tới nên lo chạy thoát thân, không kịp cuốn dù lại và chôn như qui định an ninh. Họ cũng không lục được túi áo của chỉ huy vì dù của họ rớt hơi xa dù của chỉ huy, mò đến chỗ chỉ huy rớt là một chuyện quá khó khăn trong rừng già. Họ chỉ nhìn thấy chỉ huy là một châm đen từ lúc rời phi cơ và mất hút trong rừng vì dù không mở nên không rớt lại gần các chiếc dù khác của toán.

Trong túi áo trên của viên trung úy được đặt tên là Tự (gần chữ Tử) có một cuốn lịch mật mã, tên gọi là hệ thống mật mã của các toán tình báo, biệt kích xài. Tiếng Mỹ gọi là "One Time Path". Mật mã nầy giống như cuốn lịch có 365 tờ, mỗi tờ xài một ngày. Ví dụ ngày n, trong tờ lịch ngày đó chữ a được thay thế bằng số 03, chữ b thế bằng số 07 v.v.. Qua ngày hôm sau, bản mật mã ngày trước được đốt bỏ. Trong ngày đó chữ a được thê băng sô 15, chữ b băng sô 03 v.v… Làm như thê nêu địch thám mã được ngày n, mà đây là chuyện hết sức khó khăn và lâu dài, địch chỉ có thể đọc được các điện ngày n. Ngày n+1 hay n-1 địch không đọc được.

Hành quân nầy đòi hỏi một trung úy biệt kích chết. Trong thực tế không có người nào hy sinh hết. Người hy sinh là một xác chết của một anh hùng vô danh trong quân đội. Sở dĩ Đại Tá Nghĩa sử dụng một xác chết trong công tác nầy vì ông ta nhớ trước đó độ 10 năm, có xem tại rạp REX một phim nói tiếng Pháp tựa "L'homme qui n'a jamais existé" (Người không bao giờ có thật). Cuốn phim dàn cảnh lại một cuộc hành quân lừa địch có thật của tình báo Anh. Năm 1943, quân Mỹ và Anh sau khi thắng trận Bắc Phi, đạo quân Africa Corp của tướng Rommel bị tiêu diệt, chuẩn bị đổ bộ lên đảo Sicile để giải phóng nước Ý. Cơ quan C&D của Anh dàn cảnh để cho quân Đức lầm tưởng điểm đổ bộ là Hy Lạp và tập trung đại quân về đó. Một người chết vô danh được sử dụng đóng vai một Thiếu Tá trong bộ tham mưu Hoàng Gia Anh. Viên Thiếu Tá giả nầy mang trong túi, ngoài giấy tờ thường lệ, một thơ tay

của Lord Gort tổng tham mưu trưởng gởi cho Tướng Eisenhower tư lệnh lực lượng đổ bộ. Lời lẽ trong thơ làm cho người đọc tin chắc không thể lầm được điểm đổ bộ tương lai là Hy Lạp mặc dầu trong thơ không nói rõ điểm nầy. Xác chết được đặt trong một cái hộp chứa tuyết các-bon (neige carbonique) để xác còn tươi. Ngoài quân phục, trong túi nạn nhân còn có một vài món cần dùng xác nhận là y đã từng sống ở Luân Đôn. Trong những món đó có hai vé xem chớp bóng tại một rạp hát ở Luân Đôn chứng tỏ mới gân đây y đã đi xem chớp bóng với cô bạn gái. Xác chết được tiềm thủy đỉnh mang đến Địa Trung Hải ngoài khơi Tây Ban Nha. Tình báo Anh biết rằng, Tây Ban Nha dưới quyền tướng Franco lúc đó, tuy giữ trung lập nhưng nhắm mắt làm ngơ cho một số tình báo viên Đức Quốc Xã hoạt động trên lãnh thổ Tây Ban Nha để thu thập tin tức về Đồng Minh. Đặc biệt trên bờ biển mà xác chết sẽ tấp vào, lúc nào cũng có người Tây Ban Nha làm tình báo viên cho Đức. Xác chết được bố trí cho đứng với một người đi phi cơ bị tai nạn rớt xuống biển, chui ra được phi cơ rồi chết sau đó.

Đúng như kê hoạch C&D dự liệu, xác tâp vào bờ biên đã bị người nào đó lục soát giấy tờ trước và lấy đi bức thơ. Sau đó, nhà chức trách Tây Ban Nha báo cho tổng lãnh sự Anh ở một thành phố gần đó đến lãnh xác để mang về chôn bên Anh với tất cả giấy tờ còn lại.

Hành quân lừa địch lần ấy đã thành công hoàn toàn.

Chuyện phim đó đã gợi hứng cho Đại Tá Nghĩa dàn cảnh hành quân Thanh Tuyền 1. Chuyện đầu tiên là phải tìm cho ra một xác mới chết còn nguyên không có thương tích, tuổi khoảng từ 25 đến 30. Nghe thì dễ nhưng lại khó kiếm vô cùng vì đâu có phải là món hàng bán ngoài chợ. Đại Tá Nghĩa nhớ lại có một người cháu rể tên Phát là Thiếu Tá Quân Y (sau lên Trung Tá) phục vụ tại quân y viện Nguyễn Tri Phương tại Huế. Chỉ huy trưởng quân y viện nầy là Trung Tá Cơ.

Đại Tá Nghĩa đến gặp Thiếu Tá Phát, nói sơ qua nhu cầu hành quân cần một xác chết còn mới và nhờ dẫn đến giới thiệu với Trung Tá Cơ.

Đây là văn phòng Trung Tá Cơ.

Sau khi được Thiếu Tá Phát giới thiệu, Đại Tá Nghĩa đi ngay vào đề:

- Thưa Trung Tá, Bộ Tư Lệnh hành quân cần một xác chết còn trẻ, mới chết, cơ thể còn nguyên. Chúng tôi biết nhu cầu nầy rất khó thoả mãn nhưng sau khi được Thiếu Tá Phát giới thiệu, tôi tin Trung Tá là người duy nhất tại QK1 có thể thoả mãn yêu cầu nầy của Bộ Tư Lệnh. Tôi xin thêm đây là một công tác tối mật chỉ có Trung Tá và Thiếu Tá Phát biết mà thôi.

Trung Tá Cơ nhìn người khách lạ với đôi mắt hơi ngỡ ngàng mà chưa vội trả lời. Có lẽ ông ta bị méo mó nghề nghiệp nên nhìn viên Đại Tá nầy coi có phải là một bệnh nhân tâm thần, mà Thiếu Tá gặp ở đâu đó nên lôi về đây nhờ chữa giùm.

Một lúc sau Trung Tá Cơ mới trả lời:

- Các điều kiện về xác chết của Đại Tá thật là khó. Trẻ thì hầu hết những quân nhân chết tại đây đều trẻ. Có điều họ chết vì thương tích, không có người nào còn cơ thể lành lặn. May ra hay bất hạnh cho người đó là chết bệnh. Trường hợp nầy rất ít. Đại Tá thấy điều kiện đưa ra quá khó với chúng tôi mặc dù tôi không do dự chút nào khi phải thi hành lệnh của Trung Tướng Trưởng.

Đại Tá Nghĩa cũng nhận thấy lời Trung Tá Cơ hữu lý nhưng ông ta vẫn cố xin cho được:

- Nếu có một quân nhân chết bệnh đúng nhu cầu, xin Trung Tá gọi điện thoại lập tức cho tôi hay tốt hơn bảo Thiếu Tá Phát gặp tôi.

Trung Tá Cơ lại nêu lên một khó khăn khác:

- Còn một chuyện khó khác mà tôi không thể nào giải quyết

được. Trong quân đội ta, người chết bất kỳ cấp bực nào cũng phải được quân y viện thông báo cho gia đình đến lãnh xác về chôn cất. Nếu gia đình ở xa thì đơn vị quân đội, đại đội chung sự, lãnh việc ma chay. Sau đó còn lập thủ tục giấy tờ để cho thân nhân lãnh tiền tử tuất. Nếu tôi giao xác đó cho Đại Tá thì làm sao giải quyết vấn đề thủ tục?

Đại Tá Nghĩa thấy đây là phút quyết liệt đẩy Trung Tá Cơ vào thái độ dứt khoát. Ông ta nghiêm giọng:

- Thưa Trung Tá, tôi bết thủ tục dành cho anh em quân nhân chết, những anh hùng của quân đội ta. Tôi thành kính nghiêng mình trước mọi chiến sĩ hy sinh. Tuy nhiên khi sống đã hy sinh cho đất nước, nay chết rồi mà có cơ hội hy sinh, tôi nghĩ rằng lý do đó cao quý hơn lý do nào khác kể cả thủ tục giấy tờ. Đây là lệnh của Trung Tướng Trưởng. Trung Tá phải xoay sở thế nào để thanh thoả vấn đề thủ tục bởi vì đây là một công tác quan trọng góp phần vào thắng lợi tương lại của quân ta.

Trung Tá Cơ đành đồng ý, chắc chắn là miễn cưỡng, để cho người khách không mời mà đến mau đi khuất mắt ông ta.

Đại Tá Nghĩa bắt tay từ biệt Trung Tá Cơ với lời nhắn chót: "Xin Trung Tá nhớ đây là công tác tối mật!"

Bước khó khăn nhất trong hành quân Thanh Tuyền 1 được tạm giải quyết vì đã tìm được diễn viên chính. Bây giờ đi tìm người phụ tá cho Đại Tá Nghĩa để thi hành kế hoạch.

Đại Tá Nghĩa đến gặp Đại Tá Hai, cho ông nầy biết nội dung kế hoạch, mục tiêu, diễn biến hành quân mà khung cảnh chánh là những cuộc hành quân biệt kích của Đại Tá Hai. Ông Hai rất thông cảm và biệt phái cho Đại Tá Nghĩa một sĩ quan xuất sắc trong đơn vị của ông ta để điều khiển hành quân hay là làm nhiệm vụ phụ tá hành quân cho Đại Tá Nghĩa.

Thật là may mắn cho ông Đại Tá nầy. Ông ta có hai sĩ quan tận tụy lo giải quyết vấn đề tham mưu là Đại Úy Vệ và Thiếu Úy Trúc. Nay ông ta vớ được một phụ tá quý giá là Trung Tá Sinh.

Tất cả những sĩ quan nầy đều là những cộng tác viên tuyệt vời. Ở ngoài không ai hay biết nhưng chính họ là những người biến tư tưởng của Đại Tá Nghĩa thành hành động, những người có công rất lớn trong cuộc chiến bí mật nầy.

Suốt mấy ngày sau, Đại Tá Nghĩa và Trung Tá Sinh chúi mũi vào địa đồ xem khu vực nào thuận lợi nhất cho cuộc hành quân, nghiên cứu không ảnh để tìm khu vực định thả dù gọi tắt là DZ (dropping zone). Đây là một khu vực rừng già có đường mòn Hồ Chí Minh chạy ngang phía Tây Bắc Huế. Sau khi lựa chọn kỹ, cả hai đã lựa điểm DZ, gần một căn cứ hậu cần của BV. Có những đường mòn cho ta thấy đó là dấu vết của các toán quân tuần thám xuất phát từ căn cứ đó. Điểm DZ được lựa để chậm lắm trong vòng 48 tiếng đồng hồ thế nào cũng có lính BV tuần thám đi ngang.

Đồng thời với sự lựa chọn địa điểm, Đại Tá Nghĩa và Trung Tá Sinh chuẩn bị những món cần thiết khác để khi có xác chết là có thể tung cuộc hành quân trong vòng 24 tiếng. Trong những món đó có hai phi cơ C119 của riêng Nha Nghiên Cứu dùng để thả dù những công tác đặc biệt.

Một ngày đẹp trời, Thiếu Tá Phát đến báo cáo cho Đại Tá Nghĩa biết có "hàng" rồi, hiện đang trong hộp lạnh. Đại Tá Nghĩa liền đến gặp Trung Tá Sinh để xem lại đồ chuẩn bị: quần áo Dù cho Trung Úy Tự, trong các túi của bộ đồ Dù có đủ đồ cần dùng mà một chiến binh biệt kích mang theo. Ở túi trên ngực trái, có quyển lịch mật mã được chế biến riêng. Các trang trước ngày N của Thanh Tuyền 1 (ngày Trung Úy Tự xuống đất) bị lột bỏ. Quyển này hình dáng cũng giống như quyển mà các toán biệt kích đang xài trong rừng nhưng những con số hoàn toàn khác biệt. Đó là mật mã giả chỉ có Trung Úy Tự và bộ chỉ huy liên lạc với nhau. Một công điện từ bộ chỉ huy cho lịnh các toán trong rừng ngưng liên lạc, giữ im lặng truyền tin một tuần lễ kể từ ngày N. Biện pháp nầy phòng ngừa trường hợp tình báo kỹ thuật địch bắt được mật điện trao đổi giữa các toán và bộ chỉ huy mà không giải mã được với cuốn lịch trong túi Trung Úy Tự nên nghi mật mã họ nắm được là giả.

Trung Úy Tự còn có một bức thơ mới nhận của cô bạn gái do Đại Tá Nghĩa nhờ một sĩ quan khác, không biết gì về chuyện nầy, mượn một cô gái quên viết. Đại khái thơ kể lại những buổi đi chơi thơ mộng ở Lăng Tự Đức trong khi BV tấn công và "hy vọng hết giặc hai đứa mình sẽ như đôi chim liền cánh, lá liền cành."

Ngoài ra, đồng xuống dù với Trung Úy Tự có ba cây nước đá thay cho ba toán viên, chở lương thực, vũ khí, đạn dược, thuốc men và địa đồ đúng như thực.

Ngày N của Thanh Tuyền 1 diễn ra hai ngày sau khi Thiếu Tá báo tin có hàng. Ngày đó diễn ra gần một tháng trước ngày N của hành quân Lam Sơn 72.

Một buổi chiều, hai phi cơ C119 cất cánh ở phi trường Phú Bài. Trước khi cất cánh, các phi công được cung cấp các yếu tố tốc độ gió, độ thấy, mây để khi phi công ra lệnh "Drop" (thả) dù rớt xuống đúng địa điểm ấn định. Giờ cất cách được tính toán làm sao cho khi phi cơ đến không phận DZ thì trời vừa sụp tối để tránh quân dưới đất thấy dù chạy lại phát giác những cây nước đá, nhưng cũng đủ sáng cho phi công thấy được DZ.

Đại Tá Nghĩa, Đại Tá Hai đi trên phi cơ thứ nhất dùng làm bộ chỉ huy hành quân. Phi cơ thứ nhì chở Trung Tá Sinh, hai phụ tá và các kiện hàng lỉnh kỉnh của ông ta. Chính tay ông Sinh với sự trợ giúp của phụ tá thi hành thả hàng.

Khi phi cơ cất cánh, Đại Tá Nghĩa thở phào nhẹ nhõm. Thế là màn đầu của hành quân kể như diễn tiến tốt đẹp. Ông ta khoái trá nhớ đến trong từ ngữ tình báo Pháp có chữ "intoxication" tương đương với từ ngữ Dương Đông Kích Tây của Đông Phương. Intoxication nghĩa đen là "đánh thuốc độc". Đại Tá Nghĩa nghĩ lan man:

- Xét ra nhiệm vụ của mình trong hành quân Lam Sơn 72 đúng là đưa chén thuốc độc cho địch nhấm. Hành quân Thanh Tuyền 1 nầy chỉ đưa cho chúng nhấm sơ độ 1/4 chén thuốc độc thôi.

Đang lúc thích thú suy nghĩ thì phi cơ đã vào khu vực địch lúc nào không hay. Ở dưới đất loé lên một chấm đỏ giữa đám lá rừng, một khẩu phòng không nhả đạn. Rồi các chấm đỏ loé lên càng lúc càng nhiều. Đại Tá Nghĩa nhìn đồng hồ, chỉ khoảng 10 phút nữa là đến không phận DZ. Bỗng nhiên Đại Úy phi công trưởng, vẻ mặt căng thẳng, báo cáo làm đứt ngang giây phút khoan khoái của ông ta. Phi cơ bị hư một máy không biết do trục trặc máy móc hay do phòng không địch. Đại Úy phi công xin phép trở lại Phú Bài. Tình trạng phi cơ có hai máy mà hư hết một thật là nguy hiểm. Đại Tá Nghĩa hỏi phi công coi phi cơ còn đủ sức "lết" về Phú Bài không. Phi công trả lời: "May ra". Đại Tá Nghĩa lấy quyết định liền: "Cho phi cơ quay trở lại Phú Bài" và liên lạc với phi cơ Trung Tá Sinh ra lịnh tiếp tục thi hành nhiệm vu.

Trên đường về, Đại Tá Nghĩa ân hận lúc đi, tính toán dự trù đủ mọi chuyện chỉ không dự trù trường hợp xấu nhất: bản thân bị địch bắt. Trước khi lên phi cơ, mỗi người đều mang dù vì công tác trong vùng địch hậu. Nếu nguy cập lăm thì nhảy nhưng trong khu vực rừng núi do địch kiểm soát, có nhiều khả năng bị địch bắt nếu nhảy xuống mà không đem theo một viên cyanure de potassium để "nhậu" khi sắp sửa bị địch bắt có phải khoẻ thân không! Mà nếu không bị địch bắt thì dễ gì về đến tuyến của mình khi không có trang bị dụng cụ, lương thực để mưu sinh thoát hiểm. Còn một chuyện nữa, mình chết hay bị bắt thì toàn bộ hành quân Thanh Tuyền 1, 2, 3, 4 đều kể như vất đi. Một công trình sáng tạo với bao nhiêu mồ hôi, nước mắt của mình và bao nhiêu người khác mà vứt vào sọt rác, rồi hình ảnh các chiến sĩ Dù và TQLC hàng hàng lớp lớp ngã gục trước hoả lực dày đặt cua địch… Những tư tưởng hăc ám đó cứ dày vò Đại Tá Nghĩa đến khi phi cơ chạm đất tại Phú Bài. Ở đây phải dở nón bái phục tài lái phi cơ của hai viên phi công.

Không lâu sau, Trung Tá Sinh báo về bằng mật ngữ: "Tất cả diễn tiến tốt đẹp". Thật hú vía. Đúng như thầy bói nói: trước dữ sau lành!

Hai ngày sau, từ bộ chỉ huy của Đại Tá Hai một công điện di

chuyển một toán giả gọi là toán Metro đến gần quốc lộ 9 để quan sát và báo cáo số lượng quân địch di chuyển từ Khe Sanh về Đông Hà. Ngày kế tiếp, hai công điện khác di chuyển hai toán giả khác Tango và Nina về quan sát di chuyển của địch trên quốc lộ 1 từ Vĩnh Linh về Đông Hà. Ngày sau nữa, hai toán giả Coca và Tétra được điều động về một cao điểm có rừng rậm gần Đông Hà ở đó đợi lệnh. Tất cả lệnh nầy sử dụng mật mã của Trung Úy Tự. Hai ngày sau một công điện chót sử dụng mật mã của Trung Úy Tự cho tất cả các toán biết Trung Úy Tự của toán Lola đã mất liên lạc với bộ chỉ huy từ khi nhảy toán. Có thể ông ta bị địch bắt với cuốn mật mã. Kể từ hôm nay, vì lý do an ninh, các toán xài cuốn mật mã Bêta thay thế cuốn Alpha. Mật mã Bêta là cuốn dự trữ, mỗi toán khi nhảy mang theo hai cuốn.

Sự thật Alpha và Bêta là chuyện phịa. Mỗi toán khi nhảy chỉ mang theo một cuốn mật mã. Họ đã giữ gìn im lặng truyền tin suốt bảy ngày. Đến ngày thứ tám thì liên lạc bình thường trở lại.

Với hành quân Thanh Tuyền 1, Đại Tá Nghĩa hy vọng dâng cho tướng CS Chu Huy Mân 1/4 chén thuốc độc với địa danh Đông Hà. Cái gì sẽ xảy ra tại Đông Hà nằm trong hành quân Thanh Tuyền 2.

<u>THANH TUYỀN 2</u>:

Đại Tá Tiếp đúng như lời yêu cầu đã giới thiệu cho Đại Tá Nghĩa một Đại Úy, sĩ quan ngành an ninh tên là Trung. Đây là một anh chàng bảnh trai, có vẻ hào hoa phong nhã, một tay sành sỏi các hộp đêm. Anh ta mang bộ râu Clark Gable trong thật là ngỗ. Thật là một con chim lạ ít có. Đại Úy Trung có một tửu lượng phi thường. Bắt ông ta đóng vai người say nói bậy trước mặt người đẹp chắc không ai hơn.

Đại Tá Nghĩa đã bố trí cho Đại Úy Trung tiếp xúc với người đẹp hai lần. Lần đầu để biết nhau, lần thứ hai để họ trở thành đôi bạn tâm tình.

Lần thứ ba là màn chánh của kịch bản. Trước ngày gặp đó Đại Tá Nghĩa đã hội thảo (briefing) với Đại Úy Trung thật kỹ từ câu nói, từ cử chỉ khi gặp người đẹp. Hội thảo là danh từ tình báo chỉ giai đoạn hướng dẫn tình báo viên lần chót trước khi tung người đó đi công tác.

Một đêm đẹp trời trên sông Hương trước ngày N của hành quân Lam Sơn 72 độ nửa tháng. Vầng trăng sáng vằng vặc trải dài trên sông Hương như giải lụa bạc. Gió thôi nhẹ mơn trớn tà áo các cô gái chèo đò. Trời đẹp quá, một cái đẹp huyền diệu trong câu chuyện Liêu Trai. Cảnh như thế nầy mà không xuống đò sánh vai người đẹp uống cho đến khi đất quay trời quay như thi sĩ Tản Đà thì phí đi cuộc đời.

Đã có hẹn trước, hôm nay Đại Úy Trung với bộ ria mép tỉa rất kỹ, bộ đồ rằn ri thẳng nếp, đã đến đúng giờ hẹn, 8 giờ tối. Người đẹp đã chờ sẵn dưới đò. Người đẹp dưới ánh trăng đêm nay lại đẹp hơn, quyến rũ hơn những lần trước. Thật là đôi trai tài gái sắc. Chỉ tiếc là Ông Tạo trớ trêu bắt họ ở hai bên chiến tuyên và lãnh những nhiệm vụ quỷ quái trong đó con tim không có đất đứng. Nếu không có những khắc nghiệt của chiến tranh, cặp nầy làm vợ chồng ở ngoài đời hay đóng một phim tình cảm thì đẹp biết mấy, thơ mộng biết mấy!

Một bữa tiệc không thịnh soạn nhưng cũng đủ các món nhậu nổi tiếng của đất Thần Kinh như món gỏi cầu kỳ có tên Dấm Ruốt. Một chai Johnny Walker từ một câu lạc bộ Mỹ nào đó chễm chệ trên bàn ăn.

Người đẹp gắp thức ăn vào chén cho Đại Úy Trung đầy tình tứ không thua một người vợ yêu đương nào khác. Thức ăn ngon, rượu ngon, người đẹp chìu chuộng, chẳng mấy chốc chai rượu vơi đi gần nửa trong lúc đó người lái đò cho thuyền chầm chậm trôi về thượng nguồn hướng chùa Thiên Mụ.

Giọng Đại Úy Trung hỏi lè nhè vì rượu:

- Ngọc, người đẹp của lòng anh! Bữa rượu nầy làm anh nhớ hoài. Anh ước gì trong cuộc đời cô đơn của anh sẽ có em chen

vào để mang lại chút ấm áp gia đình, ước mơ lớn nhất của anh.

- Thôi đi - Ngọc nũng nịu trả lời – ông tướng Sài Gòn đừng hứa nhăng hứa cuội nữa. Ông nào cũng có một lô bà ở Sài Gòn. Ra đây ông nào cũng nói với chúng em là mồ cô vợ. Khổ một nỗi là chúng em lại dể tin mới chết chứ!

- Họ khác, anh khác, không lẽ anh phải thề với em. Mà thôi dẹp chuyện đó đi. Ngày nào em thành bà Đại Uy Trung, anh sẽ cắn em về lời buộc tội tối nay, chịu không cưng?

Đại Úy Trung nốc gần hết ly rượu, lấy khăn tay quẹt môi, rồi bỗng nhiên tắc lưỡi có vẻ hơi buồn.

Người đẹp hỏi:

- Sao đang vui, anh lại tỏ vẻ buồn như thế, em hổng chịu đâu.

- Anh không giấu gì em, từ ngày biết nhau đến nay, xa em một ngày anh thấy thời gian dài quá, dài băng một năm lận. Sau bữa nay, anh phải xa em về Sài Gòn công tác độ nửa tháng. Buồn quá, thời gian dài xa em như vậy anh chịu hết nỗi. Em là con quỷ yêu đương của anh. Ngày xưa, chưa biết em, anh như con bướm trong tình trường, khi vui nó đậu khi buồn nó bay. Bây giờ xa em một ngày chịu không nỗi, có lẽ là quả báo đấy.

Người đẹp rót thêm một ly rượu mới, châm soda, bỏ vào vài cụm nước đá, lắc lắc rồi âu yếm đưa cho Đại Úy Trung.

- Uống đi anh. Chuyện gì phải về Sài Gòn lâu vậy. Lần nầy anh đừng hòng gạt được em nữa. Em không tin đâu. Đây là mặt trận, lính Dù mấy anh đánh ở đây chớ công tác gì mà về Sài Gòn cả nửa tháng. Anh về với người đẹp Sài Gòn nào đó bộ em không biết sao!

Đại Úy Trung hớp một hớp rượu sau khi nhai một đũa dấm ruốt.

- Khổ quá! Chưa gì đã dở trò ghen tuông. Đáng lẽ anh không

được quyền nói gì đến công tác với người khác. Quy luật an ninh cấm. Nhưng em có phải người khác đâu, em với anh là một chớ gì nữa.

Đại Úy Trung vừa nói vừa ra bộ làm cho người đẹp đỏ mặt, ông ta tiếp:

- Thôi tôi phải nói sự thật cho người đẹp hay ghen biết. **Anh về Sài Gòn để thúc đẩy các quan bàn giấy ở Bộ Tư Lệnh Tiếp Vận cung cấp số dù đầy đủ cho toàn thể sư đoàn trong thời gian ngắn nhất. Anh sợ nửa tháng còn không kịp.**

Người đẹp hình như sáng mắt lên. Nàng mở miệng muốn hỏi nhưng nghĩ sao lại thôi. Nàng tiếp tục châm rượu cho Đại Úy Trung. Chai rượu đã gần cạn. Đại Úy Trung lè nhè hai câu thơ Đường trong bài Lương Châu Từ:

Túy ngoạ sa trường quân mạc tiếu

Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi.

Thêm một ly nữa, Đại Úy Trung gục đầu bên vai người đẹp. Ông ta hình như quá say. Bỗng nhiên ông ta ụa ra một tiếng lớn rồi phun vọt đồ trong bụng ra, cũng may là không trúng người đẹp. Đây là giai đoạn dân nhậu gọi là "phun kiếm" hay là cho "chó ăn chè".

Ngọc dìu Đại Úy Trung, bây giờ hết biết gì nữa, xuống chiếu hoa, lấy khăn lau miệng ông ta và kê lên đầu gối như người vợ hiền.

Đêm đó trong cơn bão ái tình, nếu có đệ tam nhân rình, sẽ nghe ngoài những câu không đầu, không đuôi, một câu có vẻ có đầu có đuôi: "***tụi anh, nguyên cả sư đoàn sẽ nhảy xuống Đông Hà. Tụi anh sẽ bắt tay với mấy thằng thủy quân làm biếng từ Cửa Việt đi lên. Tụi anh sẽ giần thằng Cộng nát như tương tàu. Em tin đi, sắp hết chiến tranh rồi. Anh yêu em, anh cưới em, anh sẽ ….***"

Đến đây chỉ còn nghe tiếng hổn hển của đôi tình nhân yêu nhau…

Ngày hôm sau, khi nghe Đại Úy Trung báo cáo công tác hoàn tất, Đại Tá Nghĩa bỗng dưng thấy lòng mình se lại, thấy mình quá tàn nhẫn với người sĩ quan nầy. Ông ta có quyền hưởng lạc thú ở đời. Thế mà mình nỡ lợi dụng ông ta trong trò yêu đương! Xét cho cùng ai cũng có tội, nhưng người tội lỗi nhất là kẻ đã mang chiến tranh vào lãnh thổ miền Nam, ***kẻ đã đẩy người Việt giết người Việt không gớm tay!***

Sau khi Đại Úy Trung báo cáo, Đại Tá Nghĩa đã điện thoại cho chỉ huy trưởng của ông ta, yêu cầu cấp cho ông ta một sự vụ lệnh đi Sài Gòn công tác nửa tháng cho đúng như thực. Đây là để đề phòng đồng bọn của người đẹp phối kiểm lời ông ta nói lúc say. **Hai địa danh Đông Hà, Cửa Việt đã được gởi đi cho cấp chỉ huy BV ở bên kia kèm theo một vài chi tiết để cho họ không lầm lẫn được ý định tương lai của vị Tư Lệnh chiến trường miền Nam.**

Sau đó Đại Tá Nghĩa bắt tay vào màn hát Thanh Tuyền 3 và 4.

THANH TUYỀN 3:

Thanh Tuyền 3 là một cuộc **hành quân nhảy dù giả xuống Đông Hà.**

Một loạt công điện giả trao đổi giữa Bộ Tư Lệnh Tiếp Vận Vùng 1 và Bộ Tư Lệnh Tiếp Vận Trung Ương về chuyện di chuyển số dù và quân trang, quân dụng khác cần thiết cho một cuộc hành quân nhảy dù đại qui mô. Đại Tá Nghĩa hy vọng tai mắt của địch ở nhiều cơ quan trong quân lực VNCH sẽ đánh hơi được chuyện nầy. Ngoài ra còn quân trang, quân dụng cần thiết cho một hành quân đổ bộ cho một sư đoàn TQLC.

Về phía Mỹ, Đại Tá Nghĩa đã được Hạm Đội 7 gởi cho một Đại Tá liên lạc để tiếp nhận nhu cầu của Đại Tá Nghĩa về Hải Quân và Không Quân mà bên Việt Nam không đủ sức đảm nhận. Sự yểm trợ của Mỹ cho Đại Tá Nghĩa trong Thanh

Tuyền 3 và 4 hết sức quý giá. Thông thường muốn mở một cuộc hành quân nhảy dù hay đổ bộ từ biển, Không Quân và Hải Quân đã oanh kích trước nhiều ngày các đường di chuyển vào mục tiêu, các công sự phòng thủ trong khu vực mục tiêu, cách ly khu mục tiêu với khu vực chung quanh mục tiêu là tạo sự an toàn tối đa cho quân nhảy dù khi hạ xuống đất hay cho TQLC khi đổ bộ lên bãi biển. Trong Thế Chiến II, những cuộc oanh kích và hải pháo khu vực Normandie để cho quân từ dưới biển đổ bộ lên và không quân oanh kích khu vực Bastogne ở Bỉ dọn đường cho một cuộc hành quân nhảy dù lớn nhất của Mỹ khi trận chiến sắp kết thúc là mẫu yểm trợ của Không Quân và Hải Quân vào loại hành quân đặc biệt đó. Đối với một chuyên viên quân báo, khi nghiên cứu kỹ các khu vực bị oanh kích hay pháo kích, người ta có thể ước tính được phần nào khu vực mục tiêu.

Tại chiến trường Quảng Trị, tuy không được qui mô yểm trợ như trong Đệ Nhị Thế Chiến, Không Quân và Hải Quân VNCH đã **cho phe bên kia thấy có một cái gì đó tại Đông Hà và Cửa Việt trong tương lai.**

Mặt khác sự chuẩn bị ráo riết của Sư Đoàn Dù và TQLC để tham dự trận tấn công tương lai đã giúp cho chuyện riêng của Đại Tá Nghĩa phần lớn. Sự chuẩn bị nầy không thể nào qua mắt quan sát của tình báo CS trong các hàng quán xung quanh đơn vị đóng quân cũng trong nội bộ đơn vị.
Người ta ***đừng quên đây là nội chiến, người của hai phe có mặt khắp nơi.***

Lần nầy Đại Tá Nghĩa lại dở miếng đòn cũ là tuyên truyền xám. Ông ta được các cơ quan tình báo và an ninh bạn tổ chức một số **"cò mồi"** trong hai đơn vị Dù và TQLC. Những tay cò mồi nầy làm ra vẻ thông thạo tin tức, rỉ tai với bạn đồng đội sự chuẩn bị trong Sư Đoàn Dù là chuẩn bị nhảy lớn, mặc dầu không biết ở đâu. Trong Sư Đoàn TQLC cũng trò rỉ tai nói về một cuộc đổ bộ của toàn sư đoàn, cũng không biết ở đâu. Thông thường một người biết chuyện bí mật không dằn được ý muốn cho một người khác biết để tỏ ra ta đây là người biết nhiều chuyện. Dĩ nhiên khi rỉ tai, y không quên thêm vào câu:

"Đây là tối mật, chỉ có anh là người tôi tin cậy nên mới nói cho biết thôi.". Loại bí mật nầy, tiếng Pháp gọi là secret de polichinelle lan rộng một cách tự nhiên. Đại Tá Nghĩa lấy làm hứng thú mà cho địch nếm mùi hư hư thực thực, một tình trạng mà họ không hề lâm vào nhờ gài tình báo ở mọi cấp. Ví dụ trong hành quân Lam Sơn 719 năm 1971, kế hoạch hành quân của ta đã lọt vào tay bộ chỉ huy địch khi quân ta chưa đến trận địa! Biết bao nhiêu xương máu của các chiến sĩ anh hùng đã được tiết kiệm nêu lúc đó người ta biết áp dụng nguyên tắc sơ đẳng trong hành quân tấn công là hư thực hay lừa địch.

Để thực hiện Thanh Tuyền 3, một ngày nào đó trong tháng 7 trước ngày N của Lam Sơn 2 độ hơn một tuần, Đại Tá Nghĩa đến gặp Đại Tá Bảo, Tham Mưu Trưởng Sư Đoàn Dù. Nhờ có nhiều bạn quen trong giới mũ đỏ, Đại Tá Nghĩa gặp được nhiều dễ dàng trong công tác "mượn đầu heo nấu cháo" trong sư đoàn nầy.

Sau khi thuyết trình sơ lược về Thanh Tuyền 3, Đại Tá Nghĩa xin Đại Tá Bảo cho mượn một Tiểu Đoàn Dù trong vòng một ngày và trước ngày N của Lam Sơn 72 bốn hôm. Đại Tá Bảo rất có cảm tình với Đại Tá Nghĩa nhưng ông ta cho biết kế hoạch hành quân tấn công là một bộ máy đồng hồ nhịp nhàng. Nay rứt ra một bánh xe, mặc dầu trong thời gian ngắn 24 tiếng là một chuyện rắc rối cho công tác tham mưu. Sau cùng ông ta cho mượn một Đại Đội Dù trang bị đồ nhảy dù đầy đủ trong 24 tiếng. Đại đội nầy sẽ trình diện Đại Tá Nghĩa chiều ngày N-4 tại sân bay Phú Bài. Đại Tá Nghĩa đã xin Sư Đoàn 1 Không Quân của Đại Tá Khánh bốn phi cơ vận tải đủ chở một đại đội nhảy dù đầy đủ quân trang, quân dụng. Phi cơ có mặt tại Phú Bài sáng sớm ngày N-3.

Y hẹn, Đại Đội Dù đã đến sân bay Phú Bài buổi chiều ngày N-4. Toàn thể quân nhân đại đội đều bị cấm trại. Tuy nhiên, sự di chuyển một đại đội Dù với y phục tác chiến, đeo dù ở lưng từ căn cứ đại đội đến Phú Bài chắc chắn khó thoát khỏi con mắt tình báo địch.

Đêm đó Đại Úy đại đội trưởng và Thiếu Tá chỉ huy phi đội đã

được Đại Tá Nghĩa thuyết trình cho biết đây là một nhiệm vụ đặc biệt tối mật của Tư Lệnh Quân Đoàn, chỉ có hai người biết trong đơn vị. Mọi sự sơ xuất để lộ mật thì hai người sẽ chịu trách nhiệm với Trung Tướng Trưởng.

Phần đại đội trưởng thuyết trình cho trung đội trưởng biết **đại đội có nhiệm vụ tiền phong nhảy xuống một khu vực gần Đông Hà. Đại đội sẽ thiết lập một bãi đáp an toàn để cho đại bộ phận Sư Đoàn nhảy xuống sau khi an toàn bãi đáo có rồi.** Mỗi trung đội được phát địa đồ bãi đáp và nhận nhiệm vụ riêng cho từng trung đội. Sau buổi thuyết trình nầy đại đội trưởng sẽ thuyết trình lại với các trung đội trưởng. Phần trung đội trưởng trước khi lên phi cơ sẽ nói sơ lại nhiệm vụ của trung đội với đội viên.

Đường bay của phi cơ được ấn định cho Thiếu Tá phi đội trưởng như sau:

- Phi cơ cất cánh 7 giờ sáng hướng mũi về Bắc. Bay đến gần chạm tuyên, phi cơ đôi hướng vê Đông ra biên, sau đó bay trong khu vực bạn kiểm soát để có an toàn. Thời gian ở trên không bằng thời gian bay Phú Bài – Đông Hà đi và về . Khi bay được phân nửa thời gian, nếu bay thực thì ở trên không phận Đông Hà, đại đội trưởng nhờ phi đội trưởng đánh về căn cứ một công điện do Đại Tá Nghĩa soạn sẵn trao cho đại đội trưởng: **"Đã đến không phận mục tiêu #gió quá lớn không nhảy được # xin cho trở về tạm nghỉ đợi thời tiết tốt #". Căn cứ sẽ trả lời chấp thuận và phi cơ bay về.**

Sau khi đáp xuống Phú Bài, đại đội trưởng tập họp trung đội trưởng cho biết hôm nay trời xâu không nhảy được. Tạm về căn cứ. Ra lệnh cho binh sĩ trong mỗi đơn vị tuyệt đối giữ kín nhiệm vụ được trung đội trưởng phổ biến trước khi bay.

Lần này lạy Trời cho họ ÍT kín miệng hơn!

THANH TUYỀN 4:

Trước ngày Đại Đội Dù lên phi cơ năm hôm, Đại Tá Nghĩa đến

gặp Đại Tá Chung , Tham Mưu trưởng Sư Đoàn TQLC để mượn một tiểu đoàn trong hai ngày và trả lại 48 giờ trước ngày N. Đại Tá Nghĩa đã trình bày như đã trình bày với Đại Tá Bảo bên Sư Đoàn Dù. Có lẽ hôm nay ông ta thuyết trình dở nên đưa lý do gì ra cũng bị Đại Tá Chung bác cùng một lý do như Đại Tá Bảo đã nói. Hết thuyết trình rồi năn nỉ nhưng chẳng ăn thua gì. Cuối cùng Đại Tá Nghĩa đứng dậy từ giã chủ nhà với bộ mặt thiểu não của kẻ đi mượn tiền bị ông chủ từ chối mặc dù đã nói đến khô cô. Dọc đường, Đại Tá Nghĩa lâm bâm: " thật khổ cho thân bầu gánh của mình. Muốn hát mà không có một anh kép, một cô đào, toàn là đi mượn, phiền toái làm sao!" Ông ta trách Đại Tá Chung ích kỷ, nhưng sau cùng ông ta thấy "Đại Tá Chung có lý, mình ở địa vị ông ta chắc mình cũng làm như vậy."

Đang than thở một mình trên xe, đột nhiên Đại Tá Nghĩa vỗ đùi cái bép làm chú tài xế giật mình. Một ý nghĩ hay hay vừa thoáng qua trong óc. Ông ta tự nói với mình: **"Sao mình ngu thế, để mất thì giờ năn nỉ Đại Tá Chung. TQLC cũng rằn ri, BĐQ cũng rằn ri, cả hai đều đội mũ sắt ra trận. Đây là đóng kịch, cần gì TQLC thật. Mình cứ mượn một tiểu đoàn BĐQ rồi phao ra tiểu đoàn nầy là TQLC bận đồ BĐQ để đánh lạc hướng địch, hư hư thực thực mà!"**

Sở dĩ Đại Tá Nghĩa nghĩ đến mượn BĐQ vì chỉ huy trưởng BĐQ/QĐ1, Đại Tá Khoái là bạn cùng khóa Thủ Đức với ông ta. Trong loại chiến tranh ngoại lệ nầy, trong tay không có một tấc sắt trừ khẩu súng lục bên hông, ông ta phải đánh giặc bằng bộ óc và cái mồm. Phương tiện gì cũng mượn của người thành ra ông ta lại kiêm luôn nghề ngoại giao. Nơi nào cần nói cứng thì nói cứng, nơi nào sử dụng sự quen biết thì sử dụng. Ông ta tự nhủ mình lo chuyện chung chớ đâu phải lo riêng chuyện nhà mình đâu mà ngại.

Đại Tá Nghĩa chạy thẳng đến BCH của Đại Tá Khoái. May quá ông Khoái ở nhà.

"Cơn gió nào đưa cậu đến đây? Mọi người làm việc hộc máu mồm để chuẩn bị cho màn hát tới. Chỉ có cậu là có vẻ nhàn nhã.

Một thằng đệ tử của tớ đã nói thấy cậu sáng nào cũng ngồi nhẩm cà-phê ở nhà Thủy Tạ, có khi cậu hẹn đào ở đó. Sung sướng nhỉ!"– Đại Tá Khoái thân mật hỏi.

Đại Tá Nghĩa làm mặt nghiêm trả lời:

"Đào kép ở đâu mà hẹn! Này cho biết, "moi" được ông Tướng gởi đến gặp "toi" có chút chuyện đấy."

Ở QĐ1, tất cả sĩ quan đều ngán sự nghiêm khắc, kỷ luật của Trung Tướng Trưởng. Khi nghe ông hỏi thăm, ai cũng ngán. Đại Tá Khoái đã đau khổ với ông ta vì một số BĐQ từ Quảng Trị chạy về Huế cướp bóc phá phách. Lần nầy, ông ta nghi lại một vụ kỷ luật nữa trong BĐQ. Vẻ mặt hơi bối rối, Đại Tá Khoái hỏi có vẻ dồn dập:

- Chuyện lành hay dữ?

Đại Tá Nghĩa nghe giọng hỏi đã biết tâm trạng ông bạn đồng khoá. Với giọng nghiêm nghị từ đâu:

- Trung Tướng Trưởng bảo "toi" cho "moi" mượn một tiểu đoàn để thi hành một công tác đặc biệt của ông ta. Sau 48 tiếng "moi" sẽ hoàn trả lại "toi", cam kết không một thằng mũ nâu nào mất một sợi lông chân. Chuyện chỉ giản dị vậy thôi. "Toi" nên nhớ ổng chiếu cố đến "toi" nên bảo "moi" đến vay mượn "toi". Ở quân đoàn nầy khối thằng muốn "moi" mượn mà "moi" đâu thèm mượn!

Đại Tá Nghĩa nhủ thầm: ***"mới có vài tháng chiến tranh ngoại lệ mà bây giờ mình nói láo trơn tru như Vẹm!"***

Đại Tá Khoái cũng ở trong tình trạng như Đại Tá Bảo, Đại Tá Chung nên ngồi thừ ra có vẻ khó nghĩ.

Thừa thế xông lên, Đại Tá Nghĩa cầm mũ đứng lên nói:

- Thôi, để "moi" về báo cáo với ông Tướng là "toi" very sorry, không thể chìu ý ông ta được.

Đại Tá Khoái bước đến đè vai Đại Tá Nghĩa ngồi xuống:

- Thôi thằng ông mãnh. Tớ thừa biết không có ông Tướng nào mượn hết, chỉ có cậu vẽ chuyện. Nhưng không cho cậu mượn thì sau nầy biết chuyện, anh em khoá 2 Thủ Đức sẽ chưởi tớ. Cho biết mượn ngày nào, đi đâu, ai lo chuyên chở, ai lo ăn và ngày trở lại.

Đại Tá Nghĩa thuyết cho Đại Tá Khoái biết sơ về mục tiêu và diễn biến Thanh Tuyền 4. Sau đó ông thêm:

- ”Toi” bảo tiểu đoàn trưởng đến gặp “moi” gấp tại Bộ Tư Lệnh/TP. “Moi” sẽ thuyết trình thêm nhiệm vụ chi tiết cho hắn. Chuyên chở, ăn uống “moi” lo hết. Ngày N-4 đại đội quân vận của Quân Đoàn đến trại bốc mấy đứa con của “toi”. Nhớ đến giờ bốc, tụi nó sẵn sàng ở trong tư thế tác chiến từ quần áo đến súng đạn. Trước khi chia tay, cho phép “moi” cám ơn lòng hào hiệp của “toi” đối với anh em. “Moi” căn dặn “toi” đây là công tác tôi mật, “toi” và đàn em phải triệt đê thi hành. Thăng nào bép xép bị cắt lưỡi ráng chịu.

Một hành quân đổ bộ, thực hay giả, đòi hỏi nhiều phương tiện và một công tác thiết kế tỉ mỉ. Đó là tàu chuyên chở, tàu đổ bộ, yểm trợ hải pháo và không quân. Những thứ nầy Hải Quân Vùng 1 của Đại Tá Thoại không có khả năng cung cấp, nhất là trong thời gian ngắn. **Cũng may cho Đại Tá Nghĩa là Hải Quân Mỹ, có lẽ là do lệnh từ Hoa Thịnh Đốn, sẵn sàng cung cấp những gì ông ta đòi hỏi.**

Sau một buổi hội với vị đại tá đại diện Đệ Thất Hạm Đội, Đại Tá Nghĩa và phía Mỹ thoả thuận như sau:

Cuộc hành quân sẽ do Mỹ điều khiển từ A đến Z với phương tiện của Hạm Đội Mỹ. Tiểu đoàn đổ bộ sẽ lên tàu Mỹ ở bến Tàu Mỹ Thủy phía đông của Huế độ 10 cây số vào buổi chiểu ngày N-4. Trước khi lên tàu, tiểu đoàn sẽ dàn binh tại cầu tàu cho Đại Tá Nghĩa và một ông tướng Mỹ duyệt binh.

Cuộc duyệt binh nầy sẽ được nhiều phóng viên truyền hình Mỹ và Tây Phương quay phim. Tiểu hạm đội gồm có các tàu chuyên chở và một số Khu Trục Hạm di chuyển đến ngoài khơi Cửa Việt và dừng lại cách bờ độ 5 cây số, ở đấy đợi trời sáng tức là sáng ngày N-3. Sáng hôm nay cũng là ngày Đại Đội Dù cất cánh ở Phú Bài. Thời gian ba ngày trước tấn công là thời gian được tính toán đủ cho tình báo viên BV trà trộn bên khu vực ta thông báo tin tức về đến tướng CS Chu Huy Mân và đủ cho viên tướng nầy rút bớt quân ở tiền tuyến Quảng Trị nếu ông ta chịu nhấp chén thuốc độc mà bao nhiêu người ở MN góp công dâng cho ông ta. Tiểu đoàn sẽ xuống các xuồng đổ bộ từng trung đội từ trong bụng các thuyền mẹ chạy ra ngoài phía lái chớ không leo lên thang dây xuống xuồng đổ bộ như xưa. Trước đó trên mười Khu Trục Hạm sẽ pháo lên các đường tiến sát dẫn đến bãi đổ bộ và các công sự phòng thủ trên bờ. Khi hải pháo ngưng thì phi cơ khu trục oanh tạc tiếp theo. Các xuồng đổ bộ chạy vào bờ dưới sự yểm trợ của trực thăng võ trang. Còn cách bờ 200 mét các xuồng sẽ quay mũi trở về tàu mẹ. Tiểu đoàn trưởng khi lên tàu sẽ được thuyết trình chi tiết về những phần vụ tiểu đoàn trưởng phải làm. Phía Mỹ sẽ cung cấp bữa ăn chiều khi tiểu đoàn lên tàu ở Mỹ Thủy và các bữa ăn kế tiếp cho đến khi tàu trở về lại Mỹ Thủy.

Đại Tá Nghĩa hẹn gặp Thiếu Tá Khoa, Tiểu Đoàn trưởng BĐQ. Khi gặp Đại Tá Nghĩa nói liền:

- **Đây là một cuộc thực tập rút kinh nghiệm để vài hôm sau sẽ có một cuộc đổ bộ lớn.** Thiếu Tá đã biết từ ngữ plastron khi đi tập tác chiến ở quân trường. Đơn vị của Thiếu Tá làm plastron trong trận diễn tập nầy.

Sau đó ông ta thuyết trình về diễn tiến cuộc hành quân. Sau cùng ông ta lưu ý Thiếu Tá Khoa về những điểm sau:

- Thứ nhất, không bao giờ nói cho thuộc cấp trong tiểu đoàn biết đây là diễn tập. Nếu nói trước binh sĩ sẽ lơ là, đóng vai

plastron không đúng. Chỉ nói ý nghĩa cuộc thực tập sau khi tiểu đoàn trở lại tàu mẹ.

- Thứ nhì, tuyệt đối giữ kỷ luật và vệ sinh trên tàu Mỹ. Nên nhớ cho rằng tư cách binh sĩ nói lên giá trị của quân đội ta trước mặt ngoại quốc.

- Thứ ba, phải thi hành đúng đắn lệnh của chỉ huy trưởng hành quân là một sĩ quan Mỹ.

Sau hết ông ta hỏi Thiếu Tá Khoa có gì thắc mắc không?

Thiếu Tá Khoa nói liền:

- Thưa Đại Tá, tuy là thực tập, nhưng đây là một cuộc hành quân đổ bộ. Đơn vị tôi chưa bao giờ được huấn luyện đổ bộ, tôi sợ sẽ có sai sót ở điểm nầy.

Đại Tá Nghĩa trả lời:

- Khi xưa trong một cuộc hành quân đổ bộ, nội chuyện từ tàu mẹ xuống xuồng đổ bộ là một vấn đề lớn, nhất là khi biển không êm. Phải xuống bằng thang dây trong cái rập rình giữa thuyền mẹ và thuyền con. Lực lượng đổ bộ dầu đã được huấn luyện kỹ thế nào cũng bị thiệt hại: một số người bị gãy tay, gãy chân. Ở đây không có vấn đề đó vì các anh lên xuống xuồng đổ bộ theo thứ tự từng trung đội trong lòng tàu mẹ. Sau đó, nó hả đít ra cho thuyền con chạy ra.Ngoài chuyện đó ra không đòi hỏi gì khác ở các anh. Mấy anh chỉ là khán giả ở hàng ghế đầu xem một màn chớp bóng thú vị thế thôi.

Chiều ngày N-4, tại bến tàu Mỹ Thủy, màn đầu duyệt binh diễn ra hoàn hảo. Các phóng viên báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình thi nhau chụp hình và quay phim. Viên đại tá Mỹ bày ra trò diễn binh nầy thật là tinh quái. Là sĩ quan trong quân đội một nước dân chủ như Mỹ, ông ta nhiều lúc khốn khổ với đám phóng viên chiến trường. Hôm nay ông ta **mượn đám nầy chuyển tin miễn phí đến tướng Chu Huy Mân, tư lệnh lực lượng phía bên kia.**

Đại Tá Nghĩa lên một chiếc Dương Vận Hạm của HQ Việt Nam, trên đó có **Đại Tá Thoại - Tư Lệnh HQ Vùng 1, Đại Tá Xuân – Tham Mưu trưởng của ông ta.**

Sau gần một tháng mất ăn mất ngủ, thần kinh căng thẳng, chuyến đi nầy thực là một chuyến du ngoạn trên biển vô cùng thú vị. Đại Tá Nghĩa bây giờ là một khán giả thư nhàn, nhìn đào kép diễn màn chót vở tuồng mà ông ta khổ công viết ra và làm đạo diễn. Đây là 1/4 của chén thuốc độc mà ông hy vọng thân tặng tướng Chu Huy Mân.

Sáng hôm nay, ở ngoài khơi Cửa Việt, trời đẹp quá. Trời trong, gió nhẹ, sóng nhẹ thật là lý tưởng cho một cuộc đổ bộ. Ông ta đang thưởng thức tách cà-phê của Hải Quân trong phòng sĩ quan bỗng nghe tiếng đại bác nổ, bay vèo trên đầu. Ông ta lật đật chạy lên phòng chỉ huy nơi đây đã có mặt Hạm Trưởng, Đại Tá Thoại, Đại Tá Xuân. Đại Tá Thoại đưa cho ông ta một ống dòm và chỉ vào bờ. Trên mười chiếc Khu Trục Hạm đã đồng loạt nhả đạn vào các điêm đã ân định trước. Phải nhìn nhận về mặt hành quân đổ bộ, người Mỹ là bậc thầy. Các quân binh chủng phối hợp hết sức nhịp nhàng như một dàn nhạc hoà tấu dưới chiếc đũa điêu luyện của một nhạc trưởng. Khi hải pháo vừa im tiếng thì các chiến đấu cơ không biết từ đâu ra rít lên âm thanh ghê rợn của bộ máy mang sự chết chóc, chúi mũi xuống đất rồi cất đầu vọt lên kéo theo một tiếng ầm vang dội với một cột khói. Không biết tất cả là mấy chục chiếc. Ở phía xa hơn hình như có thêm B52 tham dự vào trò chơi chết người nầy với tiếng nổ kéo thành một dây dài. Cuộc nhào lộn hết sức ngoạn mục và thú vị gấp mười coi truyền hình hay chớp bóng vì đây là máy bay thật, đánh bom thật. Chỉ oái oăm là những cái thật đó để phục vụ cho một câu chuyện giả tưởng.

Lạy Trời cho không có người thường dân vô tội nào dưới cơn lửa đạn kinh khủng ấy!

Các phi cơ trút hết bom bay vụt ra biển.

Lúc đó mấy chiếc tàu mẹ mở đít ra, từ đó các xuồng đổ bộ đầy

nhóc các TQLC giả chạy ra. Chắc các bạn mũ nâu lúc nầy căng thẳng thần kinh ghê gớm. Có quân nhân nào không căng thần kinh trong giờ phút một chiếc xuồng đổ bộ sắp cặp vào bờ địch trên đó đủ thứ chết đang chờ đợi. Lần nầy, thật kỳ diệu, lại xuất hiện đúng lúc một lô trực thăng võ trang từ ngoài khơi bay vào. Một phần trực thăng bay quần trên đầu lực lượng đổ bộ trong khi phần khác bay vào bờ bắn hoả tiển vào các mục tiêu sát bờ biển. Ngoài hoả tiển, lại có tiếng đại liên phụ vào dàn hoả tấu.

Đúng theo kế hoạch, còn 200 mét cách bờ, các xuồng đổ bộ quay về. Trong màn kịch chót tuy ngắn ngủi nhưng đầy trò chơi chết chóc nầy, không một tai nạn, không một người chết. Phải chấm một điểm son cho Hải Quân và Không Quân Mỹ!

Trên đường về bến Mỹ Thủy, đầu óc Đại Tá Nghĩa không còn thanh thản như lúc đi. Một câu hỏi lúc nào cũng lởn vởn trong đầu ông ta:

- Mình đã phí bao nhiêu tâm lực, bao nhiêu con người tài giỏi, bao nhiêu phương tiện tham gia hành quân lừa địch mà chúng có bị lừa không?

Tàu cập bến Mỹ Thủy buổi chiều. Ông ta đến ngay Bộ Tư Lệnh báo cáo diễn tiến hai cuộc hành quân Thanh Tuyền 3 và 4 với Trung Tướng Trưởng.

Sáng hôm sau, tức là ngày N-2, trong buổi thuyết trình tình hình địch trong 24 giờ qua của Phòng 2 BTL/TP, Đại Tá Nghĩa hình như nghe mang máng một câu:

"Không ảnh và không thám cho thấy địch rút bớt lực lượng ở tiền tuyến Quảng Trị, lực lượng rút đi ước lượng một sư đoàn.

NGÀY N MỞ MÀN

Chưa bao giờ trên đất nước Việt Nam, suốt 50 năm chiến tranh trên một chiến trường nhỏ hẹp mà có một trận chiến dữ dội như thế. Với số lượng hoả lực của đại bác dưới đất, dưới tàu

bắn lên, số bom từ phi cơ rót vào một khu vực nhỏ hẹp như tỉnh lỵ Quảng Trị, tánh chất ác liệt của trận đánh không thua một trận ác liệt nào trong Thế Chiến II, chỉ có qui mô nhỏ hơn.

Nhiều đêm trong giấc mơ, Đại Tá Nghĩa không biết chuyện mình làm có giảm bớt sự thiệt hại cho bạn không? Tội nghiệp cho thắc mắc của một người lương thiện. Tuy nhiên một bản điện báo của một thông tín viên chiến trường Tây Phương, không nhớ tên và quốc tịch, đánh đi sau khi quân ta tái chiếm Quảng Trị, có một câu làm cho Đại Tá Nghĩa bớt thắc mắc: ***"Đây là lần đầu tiên một viên tướng Việt Nam (chỉ Trung Tướng Trưởng) biết sử dụng đòn C&D trong cuộc chiến tại Việt Nam và đòn đó tỏ ra có hiệu quả."***

Sau khi quân ta tái chiếm Quảng Trị, một ngày tháng 9, một buổi lễ nhỏ gắn huy chương cho một người sắp rời Bộ Tư Lệnh/TP diễn ra tại phòng hành quân của Bộ Tư Lệnh. Khách tham dự rất ít. Chỉ có Tư Lệnh, Phó Tư Lệnh, Tham Mưu trưởng, các Trưởng phòng Bộ Tham Mưu.

Có buổi lễ nầy vì Đại Tá Nghĩa sẽ rời BTL/TP để lãnh một nhiệm vụ khác trong QK1. Chiến tranh ngoại lệ với lối đánh nghệ sĩ của viên Đại Tá nầy không còn cần thiết sau khi mặt trận đã ổn định tại tuyến Thạch Hãn.

Một sĩ quan Phòng Tổng Quản Trị đọc bản tuyên dương công trạng trước Quân Đoàn số 201 do Trung Trướng Ngô Quang Trưởng, thừa lệnh Đại Tướng Cao Văn Viên – Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH, ký ngày 15-9-1972. Trong bản tuyên dương có câu:

"…Sĩ quan cấp tá ưu hạng, giàu kinh nghiệm chuyên môn và chiến trường. Trong cuộc hành quân Lam Sơn 72 tại Quảng Trị với chức vụ phụ tá đặc biệt tại Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn 1/Tiền Phương, Đại Tá Nghĩa luôn luôn biểu dương tinh thần phục vụ cao để khắc phục mọi gian lao để hoàn thành nhiệm vụ được giao phó một cách tốt đẹp" (1)

Sau đó Trung Tướng Trưởng gắn vào ngực Đại Tá Nghĩa một

Anh Dũng Bội Tinh với ngôi sao vàng, ***bắt tay ông ta và ngỏ lời cám ơn sự đóng góp của ông ta vào hành quân Lam Sơn 72.***

Trước khi rời Bộ Tư Lệnh Tiền Phương, một viên tướng Mỹ, hình như mãn nhiệm kỳ cố vấn cho tư lệnh Quân Đoàn 1, sắp về Mỹ, đến gặp Đại Tá Nghĩa lúc ông nầy giữ một nhiệm vụ mới tại Đà Nẵng. Viên tướng bắt tay Đại Tá Nghĩa với lời chúc tụng nồng nhiệt về hành quân Thanh Tuyên. ***Ong ta xin Đại Tá Nghĩa vui lòng cho một bản sao phụ bản G của hành quân Lam Sơn 72 tức là bản sao hành quân Thanh Tuyền để đem về Mỹ cho các quân trường nghiên cứu .***

o O o

Trên đây là câu chuyện của một người say kể cho người say khác nghe trong một căn phòng nhỏ ấm cúng vào một đêm mùa Đông ngoài trời tuyết phủ trắng xoá vạn vật tại một tiểu bang Đông Bắc nước Mỹ.

Tôi là bạn thâm giao với Đại Tá Nghĩa từ lúc biết nhau ở quân trường. Chúng tôi không gặp nhau từ lúc Đại Tá Nghĩa đổi ra Vùng 1 Chiến Thuật năm 1972. Đến nay, gần một phần tư thế kỷ, chúng tôi tình cờ gặp lại nhau tại hải ngoại. Một bữa cơm thân mật là một truyền thống của đôi bạn xa xưa. Trong bữa cơm tay đôi nầy, tôi đã chứng kiến lần đầu tiên Đại Tá Nghĩa phá lệ xưa:

- Phá lệ thứ nhất là ông ta chịu uống rượu mạnh mà lại uống nhiều, nói rằng để chìu tôi. Ngày xưa ông không hề uống rượu mạnh bao giờ. Ông ta không biết chữ Nho nhiều nhưng lại có cái tật thích ngâm nga thơ Đường. Lần nầy thấy tôi đem chai Cognac Hennessy để trên bàn, với giọng châm biếm quen thuộc, ông ta cất lên: ” tửu phùng tri kỷ tam bôi thiểu” .

- Phá lệ thứ nhì là ông ta nói nhiều suốt buổi cơm. Ngày xưa ông ta là một người ít nói.

Cũng con người nầy, nét mặt, vóc dáng gần như cũ chỉ già hơn

đôi chút với nếp nhăn trên trán và mái tóc bạc. Tuy nhiên trong ánh mắt của con người yêu đời ngày xưa, ẩn chứa một nỗi buồn khó tả. Cũng giọng pha trò vui nhộn khi có tiệc giữa bạn thân, những câu pha trò ngày nay nhuốm một hơi hướng cay đắng thế nào!

Trước mắt tôi là một con người mà đời binh nghiệp đã trải qua nhiều sóng gió và chắc là cũng đã nếm quá nhiều mùi đau khổ vật chất và tinh thần trong hai mươi năm nay.

Khi nghe Đại Tá Nghĩa dứt câu chuyện, tôi không dằn được câu hỏi có lẽ làm phật lòng ông ta:

- Câu chuyện anh kể nghe thú vị lắm, ly kỳ lắm. Nhưng này ông bạn già của tôi ơi, tôi có cảm giác nghe một câu chuyện trong tiểu thuyết loại Z28 tại Sài Gòn trước năm 1975. Giữa chúng mình, anh cứ nói thực, đây là câu chuyện phịa cho buổi nhậu có ý nhị hơn hay là chuyện có thực?

Đại Tá Nghĩa trâm ngâm một chút, như có vẻ tìm ý hay tìm chữ, sau đó mới trả lời:

- Trước khi trả lời trực tiếp câu hỏi của anh, tôi xin nói một vấn đề riêng của tôi. Tôi là một người biết suy nghĩ nhưng không có khả năng viết lách. Sẵn bữa nay gặp anh, tôi nhờ ngòi bút của anh, một nhà văn, nói lên sự tri ân của tôi với tất cả chiến sĩ VNCH, quân hay dân đã cộng tác với tôi để hoàn thành tốt đẹp kịch bản nầy. Đây chỉ là một màn kịch không hơn không kém.

Tôi cũng nhờ anh tri ân tất cả các bạn Mỹ trong Hải Quân và Không Quân đã triệt để giúp tôi. Dù hậu ý của chánh phủ họ có thế nào chăng nữa, đây là sự sát cánh chiến đấu lần chót của những chiến hữu Mỹ-Việt trong trận chiến bất hạnh nầy.

Tôi cũng muốn nhờ anh nói lên sự ăn năn và cầu xin sự tha thứ của tôi đối với gia đình người anh hùng vô danh trong QLVNCH. Gia đình đau khổ này đã không có được nấm mồ của người thân để ra thắp nén hương tưởng niệm.

Tôi hỏi lại:

- Thế còn trả lời câu hỏi của tôi?

- Có thực hay không chỉ có người trong cuộc biết vì đây là cuộc chiến tranh bí mật. Ngay như Đại Tá Dương phụ trách viết quân sử của QLVNCH tại Bộ TTM, ông ta cũng chưa bao giờ nghe nói đến một cuộc hành quân nào mang tên Thanh Tuyền trong chiến dịch tái chiếm Quảng Trị năm 1972.

Tôi là người viết kịch bản nên tôi biết toàn bộ. Những người khác chỉ biết một phần. Anh đã nghe rồi, kịch bản nầy có bốn màn riêng biệt với các diễn viên riêng biệt nhưng nhắm vào một mục tiêu chung.

Theo chỗ tôi biết trong màn 1, người bác sĩ giúp tôi xin xác chết tại bệnh viện Nguyễn Tri Phương, y sĩ Trung Tá Phát hiện đang định cư ở Connecticut. Người phụ tá quý báu của tôi, người đã tự tay đây xác chết xuông khu vực địch, Trung Tá Phan Trọng Sinh không biết trôi dạt vào đâu. Ông nầy là em ruột Trung Tướng Phan Trọng Chinh.

Trong màn 2, thật là đau lòng mà tôi được biết hai vai chánh đều chết cả. Đại Tá Dương Quang Tiếp chết trong một trại cải tạo ở BV. Đại Úy Trung bị bắn chết trong một cuộc vượt ngục.

Trong màn 3, Đại Tá Bảo đã chết vì trực thăng rớt tại mặt trận Quảng Trị. Vị sĩ quan đại đội trưởng Dù không biết sống chết.

Trong màn 4, nhân chứng rất nhiều. Đại Tá Khoái và Thiếu Tá tiểu đoàn trưởng BĐQ không biết thất lạc nơi đâu. Hai vị sĩ quan Hải Quân đứng cạnh bên tôi nhìn lại diễn biến cuộc đổ bộ giả hiện đang còn sống. Phó Đề Đồ Hồ Văn Kỳ Thoại đã định cư ở một tiểu bang miền Đông nước Mỹ nay đã ra người thiên cổ. Đại Tá Xuân định cư tại Nam Cali.

Ngoài ra trong văn khố của Đệ Thất Hạm Đội thế nào cũng có lệnh hành quân vào Cửa Việt ngày hôm đó. Nhiều sĩ quan

thuộc Hải Quân và Không Quân tham gia hành quân, cũng như viên tướng xin tôi lệnh hành quân Thanh Tuyền chắc còn sống và đang sống cuộc đời êm đềm của quân nhân hưu trí ở đâu đó trong các tiểu bang Mỹ.

Ngoài những nhân vật kể trên, hai sĩ quan cộng tác viên trong bộ tham mưu nhỏ của tôi, những người có công rất lớn trong hành quân Thanh Tuyền là Đại Úy Vệ và Trung Úy Trúc hiện đang định cư ở Nam Cali. Trung Uý Trúc là người tự tay đánh lệnh hành quân Thanh Tuyền, đã tuyệt đối tôn trọng lệnh bảo mật cho đến ngày hôm nay.

Anh cứ tìm những nhân chứng tôi vừa kể tên thì biết câu chuyện trong bữa rượu hôm nay có thực hay giả.

Tôi liên tưởng đến các bí mật trong Đệ Nhị Thế Chiến được phanh phui khi chiến tranh chấm dứt lâu, các hồ sơ mật được giải toả nên hỏi thêm:

- Có khi nào anh nghe phía BV đề cập đến vụ nầy?

Nở nụ cười châm biếm, Đại Tá Nghĩa trả lời:

- Nếu hỏi như thế có khác nào anh hỏi một tay thẩy bài ba lá ở đường Hàm Nghi Sài Gòn một câu như sau: "Này người anh em, hình như ngày hôm qua, người anh em đã thua tức tối trong canh phé bịp ở Cầu Ông Lãnh phải không?"

Người CS nếu bị cú nầy, thế nào họ cũng giữ kín đời nào xì ra sự thực. Chắc chắn, những tài liệu về vụ nầy, nếu có, đã bị thủ tiêu từ khuya. Đỉnh cao trí tuệ loài người mà lị !!

Câu hỏi của anh làm tôi liên tưởng đến một câu hỏi tương tự mới xảy ra gần đây làm hao tốn giấy mực của báo chí trên thế giới. Một vị tai to mắt lớn trong nội các của Tổng Thống Johnson, người đã lãnh đạo và điều khiển luôn cuộc chiến tranh Việt Nam trong một thời gian khá dài, đã khổ công tìm gặp cho được đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Hà Nội để chỉ hỏi một câu: "Này, trong đêm oan nghiệt tháng 8 năm 1964 đó, tàu

chiến các hạ có bắn vào tàu của tại hạ không? Phe tại hạ quả quyết các hạ cho lệnh bắn nên vị chưởng môn của tại hạ đã nổi trận lôi đình cho phi cơ oanh tạc lia chia gây thành chiến tranh Việt-Mỹ. Bây giờ trước khi về theo ông bà, tại hạ còn ấm ức nếu không nghe được câu trả lời đích xác từ cửa miệng của các hạ."

Sẵn đây, trong hơi men tối nay, tôi bàn thêm vài câu theo thông lệ của Mao Tôn Cương.

Hình chụp ngài Mac Namara tươi cười bắt tay ngài Võ Nguyên Giáp, lon lá đầy ngực, cũng tươi cười không kém tại Hà Nội ngày 9 tháng 11 năm 1995. Nhìn tấm hình tôi tự hỏi sao tướng nhà mình đã trên 80 tuổi rồi, đáng lẽ phải có dáng dấp phúc hậu mới phải vì người già nào cũng có vẻ phúc hậu nhiều ít, đàng nầy ngài đại tướng vẫn còn nguyên đôi mắt xảo trá, gian ác của ông tổng trưởng nội vụ của bác Hồ năm 1946, lúc ngài lạnh lùng cho lệnh đàn em trói nhà văn Khái Hưng liệng xuống sông và làm cỏ sạch bách bọn quốc gia phản động. Đi hỏi sự thực với một người như thế có vẻ giông như một nhà báo Mỹ, nhờ một phép lạ nào đó, tìm gặp ngài Hitler đang vui thú cảnh già tại một nông trại hẻo lánh ở Á Căn Đình. Nhà báo Mỹ mừng húm chỉ hỏi một câu cho đáng đồng tiền bát gạo: "Nầy ông bạn vàng Hitler ơi, trong cái đêm mùa thu năm 1939, trên biên giới Đức – Ba Lan, lính Ba Lan thực hay là bọn mật vụ của ông bạn giả làm lính Ba Lan kéo qua biên giới tấn công đài phát thanh Đức ở sát biên giới vài cây số. Cuộc tấn công đó đã làm cho ông bạn nổi trận lôi đình cho rằng đám Ba Lan hỗn láo đám vuốt râu hùm nên xua quân đánh Ba Lan gây thành Thế Chiến II." (2)

Thông thường các nhà khoa bảng hoặc chánh khứa hay ngây thơ nhưng khi người ta đẩy sự ngây thơ đến mức lố bịch thì thối đếch chịu nổi, giống như một tuồng diễu vô duyên đến nỗi khán giả phải bịt mũi kêu lên: "Thối quá!" thay vì cười thoải mái.

Ở trên cõi đời ô trọc nầy, tôi thấy con người chỉ có hai giai cấp. Ở đây, xin cụ Marx thứ lỗi cho tôi chen vào bảo vật giai cấp

của cụ. Phải, chỉ có hai giai cấp thôi! Giai cấp thứ nhất gồm có những người phi thường trong tư cách sống. Những hạng người nầy rất ít nhưng họ đã giúp cho loài người tiến bộ. Giai cấp thứ nhì gồm đa số phần còn lại của nhân loại. Những người nầy có tư cách tầm thường, ích kỷ, tham lam và nịnh bợ. Ông Tàu ngày xưa đã phê cho hai giai cấp đó những nhãn hiệu hơi nặng. Người phi thường Tàu gọi là trượng phu. Những người tầm thường là thất phu.

Trên đời nầy, anh thất phu nào cũng phù thịnh chớ không phù suy. Khi chúng ta thua trận, đám tầm thường nói trên, khoa bảng danh nhân có khi học giả nữa không tiếc lời sỉ vả chế độ, chánh phủ, nhân dân và quân đội Miền Nam. Đối với quân đội, họ không ngần ngại tặng cho những danh từ đẹp đẽ như "nhát như thỏ", "không đánh đã chạy", "không dám đánh giặc chỉ lo đớp hít" v.v… Đã đành quân đội nào trên thế giới cũng có một vài phần tử xấu, đào binh, nhát gan, bán nước. Nhưng từ những trường hợp lẻ tẻ của một thiểu số xấu để đại thể hoá gán cho một quân đội đã hy sinh trên dưới 30 vạn người, hơn nửa triệu bị thương thì đúng là …thôi đếch chịu được.

Nếu Mỹ và VNCH đã thắng trận, tôi đoan chắc với anh, thì câu chuyện tôi kể anh nghe đây, người ta cũng cho là thực nếu tôi phịa ra. Người ta sẽ năn nỉ tác giả viết thành sách, chắc chắn là sẽ được biến thành bestseller, làm phim cho màn ảnh lớn, màn ảnh nhỏ hốt bạc. Quân Lực VNCH rủi ro ở trong cảnh thua trận, tôi xin nhấn mạnh TẠM THUA, thì những gì xuất phát từ một tên quân nhân của đạo quân thua trận đó đều được đánh giá là bá láp. Đây là quy luật sống của thế giới văn minh, anh nhớ cho.

Tôi bật mí chuyện bí mật nầy không là để thanh minh thanh nga với đám người tầm thường nói trên. **Chúng mình thua trận, mất tất cả, nhưng có một cái chưa hề mất từ ngày dân ta lập quốc là HÃNH DIỆN DÂN TỘC. Sự hãnh diện đó không cho phép tôi đi tranh cãi với đám người phù thịnh không phù suy.**

Tôi chỉ muốn cho **thế hệ trẻ Việt Nam ở trong nước cũng**

như ngoài nước, những người sẽ nắm vận mạng Việt Nam trong tương lại biết rằng thế hệ cha anh của họ đã chiến đấu thế nào cho tự do của dân tộc. Họ chiến đấu không phải vì những danh từ trừu tượng đao to búa lớn như "tổ quốc", "yêu nước", "độc lập", "tự do", "hạnh phúc", "dân chủ đa nguyên" v.v… Họ chiến đấu cho những gì thiết thực hơn, thấy được trước mắt. Đó là làm sao cho con người Việt Nam được sống xứng đáng với thân phận con người chớ không phải kiếp sống con thú nhốt trong chuồng, dâu chuông băng vàng ròng, mất hết tự do. Đó là làm sao trên đất nước Việt Nam thân yêu không còn cảnh thằng mạnh hiếp thằng yếu, thằng giàu hiếp thằng nghèo, thằng làm hộc máu mồm mà không đủ cơm ăn no, làm sao không còn cảnh một con người quảy đôi gióng gánh trên vai với đôi mắt tuyệt vọng đi thất thểu không biết về đâu dẫn theo những đứa trẻ, đôi mắt nai vàng ngơ ngác, không hiểu tại sao người lớn lại hung dữ quá, ác quá như thế nầy!

Tôi muốn cho loài người gọi là văn minh biết rằng, dân tộc Việt Nam là dân tộc yêu chuộng hoà bình nhất thế giới vì chưa có dân tộc nào chịu đau khổ vì chiến tranh bằng dân tộc nầy. Tuy nhiên đừng đem thảm hoạ chiến tranh tròng lên đầu họ. Khi bị bắt buộc chiến đấu, dân Việt Nam dám chiến đấu và biết chiến đấu. Mong các ông phù thịnh mà không phù suy nhớ cho câu nầy.

Tiệc rượu chấm dứt ở đây.

NGŨ LANG.

(1) Tôi đã được Đại Tá Nghĩa đưa xem bản tuyên dương công trạng vài ngày sau đó. Sau bao nhiêu biến cố, không hiểu làm sao ông ta giữ được những giấy tờ nầy.

** TRƯỜNG MẸ.. ĐAU LÒNG **

Võ Bị là nơi luyện thép nghiêm!
Dù cho đổi chủ chẳng hoàn viêm
Thù nhà gác lại đừng vung kiếm
Nợ nước chưa xong chớ tỵ hiềm
Hết phận làm quan.. sao khích biếm!
Đâu còn một thủa.. nghỉ rồi nghiêm
Phân chia lắm hệ là người phiếm!..
Tự thắng lòng ngay được tiếng khiêm..

Hoàng Lan (Lâm Viên)

****

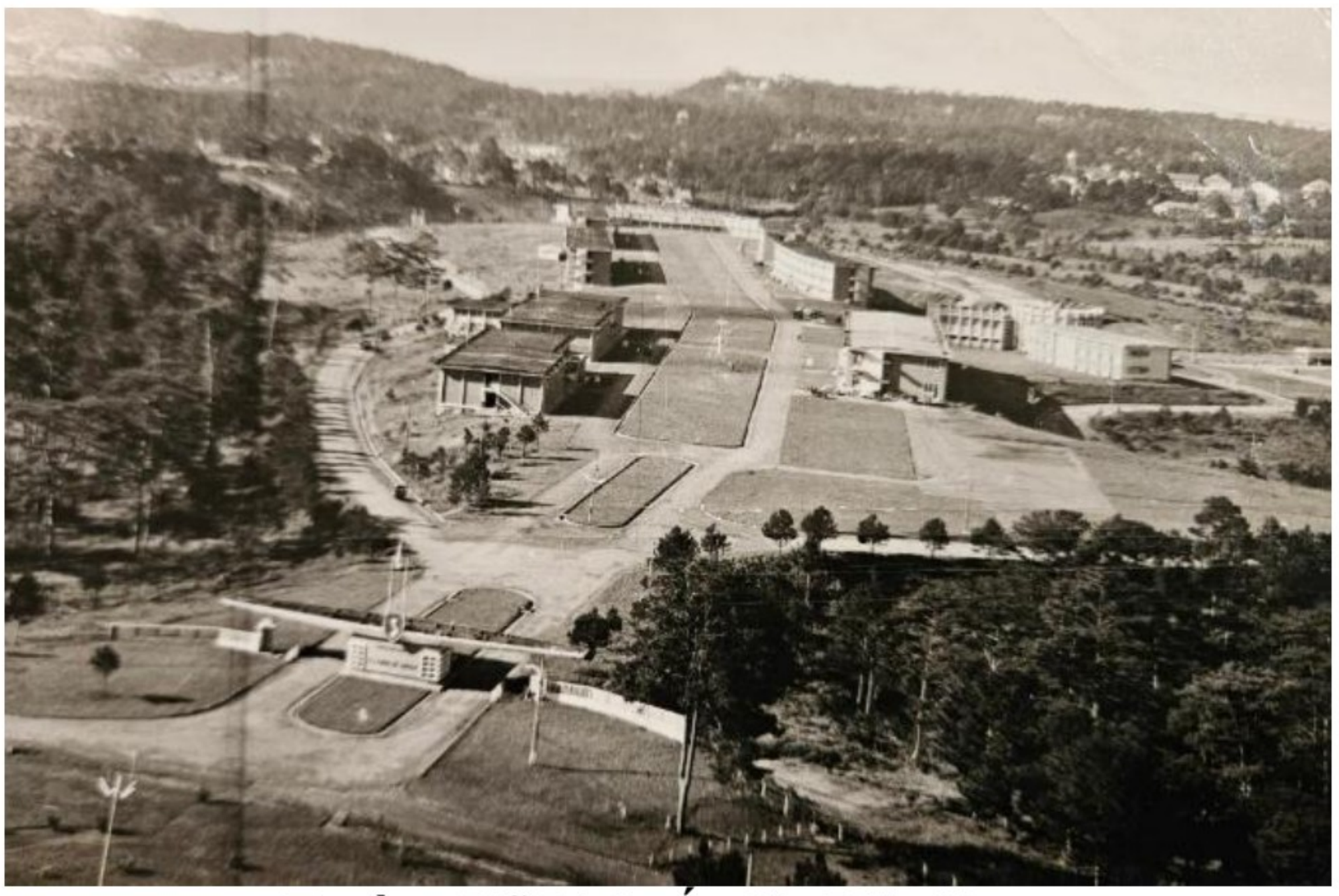

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Giở lại trang Lịch Sử Chiến Tranh Nam Bắc Việt Nam

VŨ NGỌC NHẠ (VÀ CỤM TÌNH BÁO A22) BỊ BẮT VÀ ĐƯỢC THẢ NHƯ THẾ NÀO

Đặng Kim Thu K19

Tình hình tết Mậu Thân 1968:

Cuối tháng 12 năm 1967, tướng Westmoreland gởi công điện về Tòa Bạch Ốc và Ngũ giác đài báo cáo như sau: "Cộng Sản Bắc Việt có quyết định quan trọng là đốt giai đoạn chiến tranh bằng cách sử dụng đại binh đánh chiếm miền Nam trong một thời hạn một hoặc hai tháng sắp tới đây. Họ đánh toàn quốc, nổ lực tấn công tối đa và có kế hoạch đánh chiếm luôn phủ Tổng Thống VNCH".

Tại tòa Đại Sứ Mỹ, ngày 15-1-1968, trong cuộc họp phúc trình với phái đoàn quân sự Hoa Kỳ tới quan sát chiến trường VN, có tướng Westmoreland và tướng Davison phó Tổng tham mưu trưởng quân đội Hoa Kỳ, họ đều dự đoán V.C. sẽ tổng tấn công toàn quốc VNCH vào đầu năm Mậu Thân (Tết Âm lịch). Do đó tướng Westmoreland cấp tốc ra lệnh rút bớt 17 tiểu đoàn trong số 49 tiểu đoàn cơ động Mỹ đang tham dự hành quân dọc biên giới Campuchea, về bảo vệ Sàigòn, đồng thời ra lệnh cấm trại 100%.

Giữa tháng giêng năm 1968 ông Trần Thiện (mật báo viên của Nhạ) chủ thâu giặt ủi ở căn cứ Lai Khê của Sư đoàn 25 bộ binh Hoa Kỳ về Sài Gòn báo tin cho tên Nhạ biết, không hiểu sao một số tiểu đoàn đang hành quân trên biên giới, thình lình có lệnh rút khẩn cấp về đóng ven đô Sàigòn. Nghe xong tên Nhạ tóa mồ hôi trán, tự hỏi: . "Không lẻ CIA biết tin sắp có tổng tấn công, trong khi VNCH không hề hay biết"?

Tên điệp viên CS Vũ Ngọc Nhạ (Thiếu Tướng CS Hà Nội)

Tên Nhạ liền chạy đến Nha Tuyên Úy Hải Quân Hoa Kỳ gặp cha O'Connor hỏi:

- Thưa cha, nguyên do nào tướng Westmoreland hủy bỏ ngang cuộc hành quân ở biên giới Miên?

- Cuộc hành quân vẫn tiếp diễn. Sao giáo sư có thắc mắc này?

- Thưa cha, tình báo của ông Thiệu báo cáo có nhiều tiểu đoàn đang hành quân bỗng nhiên được lệnh rút về.

- Tin đó không hoàn toàn đúng. Chuyện là như vầy, tướng Weyand Tư lệnh lực lượng dã chiến Vùng 3 chiến thuật nghe tin CIA phát hiện những dấu vết chuyển quân của V.C. chung quanh Sàigòn, nên xin Westmoreland rút bớt quân về trấn đóng khu ngoại ô Sà igòn, phòng ngừa một chiến dịch nào đó mà V.C. sẽ đánh vào Sàigòn trước hoặc sau Tết. Nhưng chúng tôi chưa vội tin, vì V.C. vốn giỏi chiến thuật nghi binh, do đó ông Westmoreland không chú ý lắm bản báo cáo của C.I.A., ông chỉ chú tâm hoạt động của địch trên quốc lộ 9 và căn cứ Khe Sanh.

- Thưa cha, như vậy cũng không có gì thay đổi lớn. Con chỉ mong Saigon đừng có lộn xộn là con và ông Thiệu yên lòng. Xong, Nhạ chào cha O'Connor ra về.

Cận ngày Tết, tướng Westmoreland tới gặp ông Thiệu, bàn những chi tiết ngưng bắn đã thành "tục lệ" hằng năm nhân dịp Tết Nguyên Đán. Ông nhấn mạnh:

- Tôi nhận được tin Bắc Việt sẽ đánh lớn Tết này. Họ đánh toàn bộ miền Nam trong một đêm hoặc một ngày theo chiến thuật tổng nổi dậy, cướp chính quyền VNCH. Tôi yêu cầu Tổng Thống nên hủy bỏ lệnh "hưu chiến", ra lệnh cấm trại binh sĩ và cho tăng cường hỏa lực phòng thủ.

- Theo tôi nghĩ, V.C. chưa làm được gì, một vài trận đánh lẻ tẻ để gây tiếng vang. V.C. chưa dám và chưa đủ sức đánh thẳng vô Sàigòn, Đại tướng chớ quá lo lắng. Tình hình an ninh trong năm qua chúng ta bình định được hơn 60%. Phương diện chính trị, tôi cần thỏa hiệp ngưng bắn vào những ngày tết cổ truyền của người Việt Nam, nhằm chứng tỏ cho thế giới thấy sự hiếu hòa của chính phủ và dân miền Nam. Hơn nữa, hủy lệnh hưu chiến, sĩ quan binh sĩ của chúng tôi sẽ hoang mang cho rằng tình hình chưa được cải thiện tốt đẹp như lời tôi đã hứa với đồng bào tôi. Tôi dự tính cho quân nhân nghỉ phép 50% quân số về gia đình ăn Tết. Đây là một phần thưởng xứng đáng, chính phủ ban cho họ.

TT Johnson, Tướng Westmoreland, TT Thiệu, PTT Kỳ

Tướng Westmoreland tỏ ra ngao ngán nói:

- Nhưng thưa Tổng thống, cơ quan tình hình báo C.I.A. có một quá trình hoạt động chính xác, ít khi báo cáo sai.

- Vẫn sai như thường. C.I.A. không hiểu V.C. bằng tôi, tôi từng đánh cộng sản hơn hai mươi năm qua.

- Nhưng để bảo vệ quân nhân Mỹ trong những ngày hai bên tuyên bố ngưng bắn, Hoa Kỳ không thể tôn trọng lời tuyên bố của hai phía. Chúng tôi tuyệt đối không tin V.C. có thiện chí ngưng bắn. Trái lại họ đang chuẩn bị đánh lớn, đánh mạnh thăng vào dinh Độc Lập.

- Tôi chiều ý đại tướng, tôi sẽ không hưu chiến ở Vùng I chiến thuật.

- Những vùng khác, thời gian ngưng bắn bao lâu?

- 48 giờ. Nhưng chúng tôi rút xuống còn 36 giờ. Lệnh này lập tức hủy bỏ nếu V.C. vi phạm.

Ông Thiệu kết luận Hoa Kỳ quá bi quan về tình hình an ninh trong những ngày Tết Việt-Nam, người Mỹ sợ V.C. tấn công bất ngờ. Đó là lối sợ ám ảnh của những nhà chính trị yếu bóng vía. Ông Thiệu cho biết ông không tin C.I.A. báo cáo đúng.

Về phần tên Vũ Ngọc Nhạ, ông ta chuẩn bị thật chu đáo cho riêng cá nhân y. Trận tổng tấn công diễn ra thì Saigon bắt buộc phải giới nghiêm. Nhạ phải có những giấy tờ đặc biệt được phép đi trong giờ giới nghiêm mới có thể đi khắp nơi mà không bị trở ngại. Suy nghĩ như vậy, Nhạ liền nhờ tới "Tổ chức Viện Trợ Công Giáo Quốc Tế" (Caritas) mà Nhạ là ủy viên. Tên Nhạ đến đó làm sẵn một chứng minh thư của cơ quan Caritas và xin một lá cờ Hồng Thập Tự đề phòng khi hữu sự.

Tiếp sau đó, tên Nguyễn Xuân Hòe tới gặp Nhạ, miệng xuýt xoa, báo cáo anh Hai (Nhạ):

- Trưởng khu đặc công Sàigon, "đồng chí" Trần Bạch Đằng vừa đặt xong đài vô tuyến liên lạc từ Saigon ra thẳng Lộc Ninh qua trạm B2 tiền phương của cục R. Trạm liên lạc này đặt trong trụ sở Thanh niên Phụng sự xã hội, cạnh chùa Vĩnh Nghiêm đường Công Lý. Anh Hai cần báo cáo tin khẩn thì tới đó.

Tổng công kích Tết Mậu Thân xảy ra. Quân lực VNCH qua cơn giao động lúc đầu, đã chủ động tình hình, đánh bật V.C. dần dần ra khỏi thành phố Sà igòn. Hòe hớt hải chạy vô nhà thờ Bình An xin phép cha Quỳnh kéo Nhạ ra chổ khác, hốt hoảng hỏi:

- Mình làm gì bây giờ anh Hai? Tôi thấy cuộc tổng công kích có chiều hướng thất bại!

- Tình hình phức tạp. Cẩn thận đề phòng CIA theo dõi mọi hành động của chúng mình trong lúc này. Tôi sẽ vào Dinh Độc Lập thăm dò tình hình.

Nghe Nhạ tới, ông Thiệu gọi y vào. Y dò hỏi:

- Nói chung, tình hình bây giờ diễn tiến ra sao? Thưa Tổng Thống.

- Cộng sản thua đậm. Ngoại trừ Huế, nơi V.C. còn chống trả mạnh, các nơi khác quân ta đã chủ động, tích cực tảo thanh tàn quân địch còn kẹt lại trong các thành phố và
Sàigòn. Chúng ta sẽ lấy lại thành phố Huế vài hôm nữa.
Tên Nhạ đẩy đưa (dù trong lòng bối rối):

-Như vậy mình bớt lo, nền an ninh quốc gia đã trở lại sáng sủa.

- Điều quan trọng nhất, bọn nằm vùng lộ diện, chúng ta hốt hết cả ngàn tên. Cơ quan an ninh tình báo của ta làm việc rất có hiệu quả.

- Thưa Tổng Thống, câu hỏi này thật nhứt của tôi: Tại sao Mỹ biết trước V.C. tấn công Tết này, nhưng sao họ không phối họp với chúng ta về mặt tình báo?

- Tướng Westmoreland có khuyên tôi không nên hưu chiến năm nay. Tôi không nghe, tôi thấy họ hơi kỳ kỳ. Trong đợt đầu tấn công, V.C. chỉ nhắm vào mục tiêu VNCH, cố ý tránh mục tiêu Hoa Kỳ. Những ngày đó quân Mỹ như muốn ngó lơ, bỏ mặc quân lực VNCH tự vệ lây. Họ chỉ lo giải tỏa Tòa Đai Sứ và phi trường Tân Sơn Nhứt đến khi V.C. đánh vào các đơn vị Mỹ, họ mới phản công. Mình thử đặt một giả thuyết, nếu không "ăn ý ngầm" liệu V.C. có dám liều mạng đưa quân vô đánh Saigon không? Vì đánh vô Saigon là tự sát.

- Tôi cũng nghĩ như Tổng Thống, nhưng chúng ta không đủ bằng chứng, mà chỉ có đặt giả thuyết thôi.

- Chẳng có gì cả. Ông Johnson muốn ép tôi ngồi vô bàn hội nghị thương thuyết với V.C. trước khi Hoa Kỳ có bầu cử

Tổng Thống, chỉ có vậy thôi. Thời gian gần đây Hoa Kỳ bắt đầu muốn thương thuyết với Bắc Việt.

Chánh phủ VNCH dồn nổ lực giải tỏa, truy kích cán bộ nằm vùng. Gần đây tình báo bắt đầu bám sát tên phóng viên Bùi Nhượng Thắng. Vợ Thắng kể lại, nhiều người lạ mặt tới lui dòm ngó nhà Thắng và hỏi lai lịch gia đình chị ta mỗi ngày. Nhạ cảm thấy lưỡi gián điệp của y đang bị lung lay, một sô nhân viên tình báo của Nhạ săp lộ tung tích sau biên cô Tết Mậu Thân. Nhiều tổ đặc công do tên Thắng chỉ huy đã bị bắt, có người khai tới tên Thắng. Nhạ liền tính kế hoạch với tên Thắng để lừa cơ quan an ninh, Thắng viết một loạt bài báo hung hăng lên án cộng sản xâm lược, vi phạm lịnh hưu chiến… nhưng cơ quan an ninh đã có đủ bằng chứng, nên ký giả Bùi Nhượng Thắng vẫn bị cơ quan an ninh bắt giữ.

Tên Nhạ băn khoăn, lo lắng, tới gặp linh mục O'Connor thăm dò. Ông giải thích với Nhạ, ngỏ ý nhắn lại ông Thiệu.

- Tổng thống Mỹ bắt buộc phải xuống thang chiến tranh, do ở cuộc chiên kéo dài, Hoa Kỳ thây bât lợi nêu tiêp tục theo đuổi. Thời gian sắp tới, Mỹ sẽ mỡ những cuộc hành quân có tính cách chống du kích để chờ có một giải pháp cho cuộc chiến. Mới đây, ông Mc Namara đã khai triển ra vấn đề: Rằng chiến tranh V.N. phải do người V.N. lo lấy, chấm dứt kỷ nguyên ỷ lại vào Hoa Kỳ; quân đội và chính phủ V.N. phải ý thức bổn phận tự cứu lấy mình.

Ông Herman Kann, cố vấn Tổng thống Johnson cũng góp ý: "Người V.N. cần phải tự định đoạt tương lai của họ, nếu họ lơ là, ỷ y, chúng ta có thể nói Hoa Kỳ không có nghĩa vụ gì với Việt Nam".

Tổng thống Thiệu nghe Nhạ nói lại xong, ông ngồi chết lặng. Nhạ giải thích thêm:

- Hoa Kỳ đang cố gắng tìm cách rút chân ra khỏi chiến tranh V.N. bỏ mặc cho mình tự lo liệu.

Môi ông Thiệu tím lại, cặp mắt đỏ ngầu, hiện lên sự tức giận vì Mỹ sắp bắt tay với C.S. bỏ rơi VNCH. Tổng thống Thiệu nói với Nhạ:

- Coi chừng mình không chết vì V.C. mà sẽ chết vì đồng minh Hoa Kỳ.

Sáng ngày 31-3-1968 ông Thiệu và Nhạ ngồi nói chuyện tại phòng khách và lắng nghe tin tức từ đài V.O.A: "Tổng thống Johnson tuyên bố ngưng oanh tạc Bắc Việt vô điều kiện, trừ những mục tiêu quân sự vĩ tuyến 19 trở vào, nếu Hà Nội tỏ thiện chí chọn giải pháp chính trị để chấm dứt chiến tranh. Tông thông cho biết sẽ không ra tranh cử tông thông nhiệm kỳ tới và đề cử hai nhà ngoại giao kỳ cựu Harriman và Thompson đại diện thương thuyết với Hà Nội".

Ông Thiệu lên tiếng trách Mỹ:

- Quyết định ngưng oanh tạc Bắc Việt sao họ không nói cho mình biết trước? Là đồng minh mà họ không cần tham khảo một ý kiến nào với mình. Là Tổng thống VNCH tôi cũng không được thông báo trước những quyết định có liên quan đến số phận V.N. mà chỉ biết được tin tức qua đài phát thanh như mọi người.

Nhạ giả vờ băn khoăn lo lắng:

- Thật không hiểu nổi người Mỹ. Tuy nhiên xin tổng thống bình tĩnh, khoan có thái độ công khai chống đối người Mỹ để tránh vết xe ông Diệm tái diễn. Mình công khai bất mãn Tổng thống Johnson cũng vô ích. Chờ vị tổng thống khác lên, chúng ta tìm cách giao hảo với chính phủ mới.

Cuối năm 1968 linh mục O'Connor tới giáo xứ Bình An có mấy lời tâm tình với cha Quỳnh và Nhạ trước khi từ giả về nước:

- Tôi mãn nhiệm kỳ, nay phải về Mỹ. Tôi rất tiếc không được ở đây lâu hơn để làm việc với cha và giáo sư Nhạ.

Cha Quỳnh tỏ ra lưu luyến:

- Cá nhân tôi, tôi mang ơn "Ngài" đã đến đây giúp nước V.N. tôi để không lọt vào tay cộng sản. Chúc ngài thượng lộ bình an.

Sau phần trao quà kỷ niệm là tiệc trà tiễn linh mục O'Connor về nước.

Lúc tiệc trà chấm dứt, trước khi ra xe, thừa lúc tên Nhạ đứng hơi xa, linh mục O'Connor kề tai nói nhỏ cha Quỳnh:

- Ngài yêu chúa, yêu nước Ngài. Ngài tận tụy hy sinh cả đời chống C .S. tôi cảm phục Ngài, nên có lời khuyên: Ngài coi chừng địch đang ở kế bên Ngài. Cha Quỳnh chưng hửng không hiểu gì cả.

Còn ba giờ nữa lên phi cơ, linh mục O'Connor cần gặp tướng Trần Văn Hai Tổng giám đốc cảnh sát quốc gia trước khi lên đường về nước.

Tại phòng khách danh dự của hàng không Air America, cha O'Connor mở cặp lấy tập hồ sơ dày cầm đưa cho tướng Hai, và nói:

- Phần chúng tôi đã xong, giờ đến phần quí vị. Tôi muốn họ được xét xử công khai trước tòa án, bản án công bình theo pháp chê của chê độ dân chủ.

Tướng Hai ân cần nhận tập hồ sơ, trân trọng ân cần bắt tay từ giả linh mục lời hứa:

- Con sẽ tiến hành thủ tục đúng theo lập pháp qui định, tôn trọng nhân quyền trong lúc điều tra họ, xin cha yên tâm, con hứa không làm phụ lòng cha.

Sau đó toàn thể cán bộ tình báo chiến lược Cụm A22 bị sa lưới trong một đêm không xót một ai. Tất cả gồm có: Vũ Ngọc Nhạ bí danh Vũ Đình Long tự Hai Long; Huỳnh Văn Trọng, Nguyễn Xuân Hòe, Lê Hữu Thúy, Vũ Hữu Ruật, Bùi Nhượng Thăng và 31 tên khác có liên hệ tới những tên gián điệp Cụm A22.

Sự việc này xảy ra một cách bất ngờ làm chấn động cả nước. Tuy vậy, đối với Tổng thống Thiệu, ông rất nghi ngờ đây là dàn dựng của CIA với mục đích loại ông trong nhiệm kỳ thứ 2. Tổng thống Thiệu chưa tin Vũ Ngọc Nhạ và Huỳnh Văn Trọng là gián điệp cộng sản, trong thâm tâm ông nghĩ Đại Sứ

Mỹ dằn mặt ông, ép ông ngồi vô bàn hội nghị với V.C. để Mỹ tìm cách rút quân, rồi phủi tay, bỏ VNCH tự lo liệu.

Dù đã là Phó Tổng thống, tướng Nguyễn Cao Kỳ vẫn chưa chịu yên phận, mãi nuôi tham vọng chiếm ghế ông Thiệu. Nhân vụ cụm tình báo A22 của C.S. bị hốt, các tên gián điệp đầu não như Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng lãnh án tù. Những người này là tay chân thân tín của ông Thiệu, nay vỡ lẽ ra họ là gián điệp C.S. Báo chí quốc tế và quốc nội mặc sức phóng đại tin tức, viết phóng sự hạ uy tín ông Thiệu.

Ông Kỳ lợi dụng thời điểm này liền tính tổ chức đảo chánh, đòi ban hành thiết quân luật và tổ chức lại cuộc bầu cử mới. Mọi toan tính của ông Kỳ giờ chót bất thành vì Đại Sứ Mỹ ra tay ngăn chận. Ông William Graig phụ tá cơ quan CIA tại Saigon cảnh cáo ông Kỳ: "Cho dù ông có đảo chánh thành công, chúng tôi cũng không ủng hộ ông đâu nhé!" Tướng Kỳ cụt hứng hủy bỏ ý định.

oOo

<u>Tài liệu Việt cộng liên quan tới Vũ Ngọc Nhạ và cụm tình báo chiến lược A22 bị bắt.</u>

Tướng Lê Trọng Tấn, nhận nhiệm vụ chỉ huy đội binh nằm đường, bố trí an ninh bảo vệ phái đoàn Bộ chính trị (cộng sản Bắc Việt) vào Nam quan sát chiến trường, điều tra tình hình tại chỗ, đồng thời xét lại chiến lược chính trị, quân sự và tình báo chống "Mỹ-Ngụy" tại sao đã bị thất bại nặng nề trong trận tổng công kích Tết Mậu Thân.

Phái đoàn đáp phi cơ tới Thủ đô Nam Vang, dùng xe tới biên giới rồi cỡi ngựa đi về Cục R.

Nhân vật Mười Cúc, tức Nguyễn Văn Linh trên tư cách bí thư quân ủy miền, đi chung với Phạm Hùng ra biên giới chào đón trưởng phái đoàn là nhân vật bí danh Tô, tức Phạm Văn Đồng (Thủ tướng chính phủ Bắc Việt).

Phạm Văn Đồng khi mở đầu phiên họp, đã phát biểu:

- Như các "đồng chí" đã có kinh nghiệm chiến tranh thì quân sự là giải pháp sở đoản, chính trị mới là giải pháp tối hậu, quyết định mọi thành bại trong chiến tranh. Đặc biệt chính trị gián điệp mới thực sự điều hành toàn bộ công cuộc chiến tranh. Nếu chính trị gián điệp thất bại thì mọi ước lượng cán cân sức mạnh giữa địch và ta thì ta nhận lấy phần thua 70%. Chúng ta vừa trải qua thêm một cuộc thất bại khác sau giải pháp quân sự Tết Mậu Thân, một thất bại về mặt trận gián điệp. Trên mặt trận này CIA phá vỡ hệ thống lưới tình báo chiến lược của chúng ta rất nặng nề. Các "đồng chí" anh hùng đã bị bắt trọn, đày ra Côn Đảo. Chúng ta cấp thời biểu quyết những vấn đề cụ thể sau đây:

1. Lập lại mạng lưới gián điệp khác.
2. Trao đổi tù binh Mỹ chuộc "đồng chí" Vũ Ngọc Nhạ.
3. Chọn người thay thế "đồng chí" Nhạ trong khi Nhạ bị chính quyền Saigon cầm tù.

Với tư cách là Bí thư Cục R, Phạm Hùng tổ chúc thi hành ý kiên của Phạm Văn Đông:

- Công việc lập lại mạng lưới mới không khó. Nhân sự và tài chánh không thành vấn đề; vấn đề là người. Người đó phải là người có khả năng chính trị, có uy tín với lãnh đạo các tôn giáo và các viên chức cao cấp trong chính quyền Saigon, phải có cơ hội xâm nhập và sau cùng phải là đảng viên tuyệt đối trung thành với đảng, phục vụ trọn đời cho đảng. Tìm một người có đủ những tiêu chuẩn vừa nêu trên rất khó. Đảng viên chúng ta không thiếu gì "đồng chí" có tài gián điệp, ý chí trung thành đã được thử thách ở chiến trường và ở lãnh vực công tác. Tuy nhiên mẫu người có kích thước do nhu cầu đòi hỏi như: khuôn mặt và thân thê phải có tâm vóc trong chính quyên phường xã, có tầm vóc trong hệ thống tôn giáo Miền Nam, kể cả trong bộ máy cầm quyền Saigon thì hiện thời chưa có ai. Đương nhiên mạng lưới khác thay thế mạng lưới đã bị phá vỡ bắt buộc phải có, nhưng thành quả thu lượm được còn phải chờ thời gian xác định. Một mạng lưới gián điệp, công tác có hiệu quả, đôi khi phải cần 15 hay 20 năm hoạt động, hàng chục

năm đào luyện nhân viên len lõi, xâm nhập vào chính quyền Saigon không phải dễ.

Theo ý tôi, đề nghị như thế này, chúng ta nên thương thuyết ngầm với trưởng phái đoàn Mỹ Harriman tại Hòa đàm Paris, trao đổi 4 sĩ quan phi công Mỹ bị ta bắt (cấp hàm Trung tá) đổi lấy sự tự do cho "đồng chí" Vũ Ngọc Nhạ. Đổi tù binh Mỹ, giải phóng "đồng chí" Nhạ, theo tôi đó là một giải pháp không khó và không thể loại bỏ.

Hội nghị hoàn toàn biểu quyết đổi tù binh Mỹ, chuộc Nhạ ra khỏi nhà tù Côn Đảo. Việc thương lượng, mặc cả giữa đôi bên sẽ do Xuân Thủy và Harriman nói chuyện trực tiếp và kín tại Paris.

Sau khi Xuân Thủy và Harriman trả giá xong, chính phủ Mỹ ép ông Thiệu thả tự do tên điệp viên chiến lược Vũ Ngọc Nhạ đã bị tòa án xử tù chung thân, nhưng chỉ mới ở tù hơn một năm. Ông Thiệu bị ép phải thả y ra để Mỹ chuộc lại 4 trung tá phi công đang bị cộng sản Bắc Việt giam giữ ở Hỏa Lò Hà Nội.

Khu nhà Tù Hỏa Lò Hà Nội (Hanoi Hilton)

THÁNG 3/75 Di Tản … Buồn!

(Kính tưởng niệm các chiến sĩ QL/VNCH di tản
từ cao nguyên, "trên liên tỉnh lộ 7 đã hy sinh")

Trần Thức
(Cựu ĐĐT/ĐĐ3/TĐ3/40/SĐ22BB)

Quên sao được tháng 3 ngày di tản.
Từ Cao Nguyên về duyên hải Miền Trung.
Con đường máu trên liên tỉnh lộ "7"
Đã chôn vùi hàng vạn xác Quân Dân.

Từ Pleiku di tản về Phú Bổn.
Suốt lộ trình tương đối được bình yên.
Nhưng đến Sông Ba, Cộng quân phục kích.
Đành phải tan hàng nén đau thương!

5 vạn chiến sĩ các quân binh chủng.
Chỉ còn hơn một vạn về đến Tuy Hòa.
Số còn lại hy sinh và mất tích.
Trong trận bị phục kích tại Sông Ba.

Nhiều bạn bè chiến hữu đã tử trận.
Trên lộ trình phản kích tại Sông Ba.
Quyết bảo vệ cho đoàn quân di tản.
Từ cao nguyên về dến Tuy Hòa.

Các anh là những quân nhân ưu tú.
Dù hy sinh vẫn chiến đấu can trường.
Hơn một lần đổ máu cho Quê hương.
Thề quyết tử bảo vệ Quân Dân di tản.

Một vạn người rời khỏi vùng lửa đạn.
Gồm quân dân đã về đến Tuy Hòa.

Họ vượt qua cơn bão lửa tháng ba.
Các anh đã làm tròn sứ mệnh.

Ai đâu ngờ tháng tư đen lại đến.
Các anh đành buông súng chịu tù đày.
Trong rừng sâu nguy hiểm lắm chua cay.
Kể sao hết những chuỗi ngày đen tối.

Nơi Hải ngoại xin anh đừng quên vội.
Bao bạn bè đồng đội đã hy sinh.
Hai thập niên chiến đấu vì lý tưởng.
Bảo vệ Miền Nam được an bình.

TrầnThức
Saint Louis, tháng 3/2024
(kỹ niệm 49 năm ngay di tản … buồn)

****

Tị Nạn Làm Lại Cuộc Đời

Lưu-Vĩnh-Lữ K12

Càng ngày càng gần đất, xa trời... không có gì lưu lại với bà con, bạn bè, tôi xin trích vài phần trong hồi ký gia đình **"Đời tôi"** chia sẻ những thành công, thất bại của tôi qua 3 tiêu đề rút gọn:

- Tị nạn, làm lại cuộc đời
- 28 năm ở Hong Kong và Quảng Châu
- Buôn bán với người Mỹ, người Nhật

Đời tôi được Thượng Đế ưu đãi, tôi cảm tạ **Ơn Trên** cho tôi nhiều cơ hội để thi thố tài năng và hiểu rõ câu:

"Tận nhân lực mới tri thiên mệnh"

Hè năm 1965, Đại Tá **Nguyễn Vĩnh Nghi** lên Dalat, Ông mời các Sĩ quan TVBQGVN quen biết trước đây khi Ông làm Tham Mưu Trưởng ở Trường dùng cơm tối. Gặp lại tôi, Ông ngạc nhiên vì sao tôi vẫn còn ở TVB, trong lúc đa số sĩ quan khác đã tung hoành trên các nẻo đường đất nước.

Ông đề nghị: ***Có một lớp học Báo Chí ở Mỹ, lâu nay Cục Tâm Lý Chiến chọn Sĩ Quan đi học, mà chưa được, nếu anh thi đậu Anh ngữ, tôi sẽ chọn anh.*** Sở dĩ Ông đề nghị như vậy, vì Ông biết tôi đã từng được **"Trường Tác Chiến trong Rừng"** của Quân Đội Hoàng Gia Anh, ở Malaysia (**1959**) giữ lại sau khi mãn khóa để làm Huấn Luyện Viên cho các khóa tiếp; ***Anh ngữ chắc không tệ lắm.***

Tôi xin phép Đại Tá Đỗ-Ngọc-Nhận, Chỉ Huy Trưởng TVB để đi học khóa này. Ông cười và nói:

*Lúc này là mùa Văn Hóa, tôi cho Anh về Saigon thi Anh Văn, cũng như cho anh một tuần đi phép vậy...**Khó lắm không pass***

***nỗi đâu**! mà nếu có đi được, sau khi mãn khóa, cũng phải trở về Trường nhen.*

Người có số, tôi trình diện Chỉ Huy Trưởng Trường Anh Ngữ Quân Đội xin thi Anh Văn để theo học lớp Báo Chí, gặp Thiếu tá **Phan Thông Tràng,** CHT, ngày xưa dạy Anh Văn ở TVB. Ông nói:

Anh không thi nôi đâu, tôi cho anh theo học một khóa Anh Ngữ, may ra...(vì nếu thi rớt, phải trở về đơn vị liền) thế là tôi được học 3 tháng Anh ngữ.

Hết khóa, gần đến ngày thi, Ông nói với tôi:

*anh thi để học lớp Báo Chí chắc **không pass nỗi**, anh xin phép 3 ngày vì chuyện gia đình, anh vắng mặt, **không thi**, trở lại tôi cho anh học tiếp khóa cao cấp, thì may ra* ... thế là tôi học thêm nữa và sau cùng pass, **được đi Fort Benjamin Harrison, ở Indiana, học lớp Báo Chí.** Khóa Báo Chí này có **27** Sĩ Quan Mỹ, **6** Sĩ Quan Âu Châu và **2** Sĩ Quan VN: Anh Lê Trung Hiên và tôi. **Số TỐT vẫn tiếp tục...** Khi mãn khóa, tôi đậu hạng nhì (runner-up).

Tình cờ, ngày Lễ mãn khóa lại có bão tuyết, các chuyến bay đình bay, Thiếu Tướng Kiểm, Trưởng Phòng Nhân Viên, BTTM, đang đi thăm Trường Quân Cảnh gần đó, không đi được, nên Vị CHT **Trường Defense Information School** mời dự Lễ, vì có Sĩ Quan VN đậu cao. Tan lễ, tôi trình diện Thiếu Tướng, Ông hỏi:

- *Anh ở đơn vị nào?*
- *Kính thưa Thiếu Tướng: tôi ở Trường Võ Bị.*
- *Không được, khi về SaiGon, anh gặp tôi, anh phải về **TCCTCT**, tôi sẽ nói với Thiếu Tướng Trung.*

Thế là cuộc đời thay đổi.

Sau Tết Mậu Thân, vì phải đương đầu với hơn **150 ký giả, phóng viên, ngoại quốc** ồ ạt đến VN, nên **Thủ Tướng Trần**

Văn Hương bổ nhiệm tôi làm **Giám Đốc Nha Báo Chí, BTT.** (8/1968).

Tôi đến nhậm chức đi xe của Phủ Tổng Thống, tài xế của Phủ lái *(vì lúc đó tôi làm **Bí Thư Trưởng Văn Phòng Tổng Thư Ký, Phủ Tổng Thống,** có xe, có tài xế của Phủ*), nhiều người tưởng rằng Tổng Thống bổ nhiệm tôi, nên đến khi Thủ Tướng Trần văn Hương từ chức, Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm lên thay, Tổng Trưởng Ngô khắc Tỉnh thay thế ông Nguyễn ngọc An, vẫn giữ tôi lại.

Ở Nha Báo Chí **2 năm**, Anh Em ký giả, Quý Vị Chủ Nhiệm thúc giục tôi ra ứng cử Hội Đồng Đô Thành, **nhiệm kỳ 1970-1974**. Châm ngôn tranh cử của tôi giản dị:

- DÂN muốn, tôi nói.
- DÂN biểu, tôi làm.
- DÂN bị đè, tôi tranh đấu.

Đắc cử và sau đó được bầu: **Chủ Tịch Hội Đồng Đô Thành Saigon**.

<u>Tị Nạn, làm lại cuộc đời:</u>

Chiều **25/4/1975**, tôi mời Trung tá Bob M... , Tùy viên báo chí tòa Đại Sứ Mỹ, cũng là bạn đồng học Khóa Báo Chí với tôi, dùng cơm tiễn biệt vì Ông này phải rời VN. **5 giờ sáng hôm sau**, Ông điện thoại cho tôi, yêu cầu tôi đến gặp Ông có việc khẩn, mà không nói qua điện thoại được. Khi gặp nhau, Ông cho biết: **tôi phải rời Saigon ngay**, vì **Saigon sẽ mất trong nay mai.**

- Không sao, nếu đối đế, tôi sẽ về Vĩnh Long.
*- Không phải vậy, **cả Miền Nam sẽ mất**, Anh về chuẩn bị, 8 giờ sáng tôi lại đón, đưa Anh lên phi trường đi lánh nạn.*

Tôi như người mất hồn, về kêu vợ con thức dậy chuẩn bị chạy giặc. Hôm đó có cả em gái tôi và 3 đứa con của nó đến nhà tôi ngủ, để tránh pháo kích, nhà tôi có 3 tầng lầu. Mẹ vợ tôi không

chịu đi. Ba tôi ở Vĩnh Long lên, thấy vậy, Ông liền trở về Vĩnh Long. **11 giờ**, Bob tới rước, gia đình tôi và em tôi, 10 người, xe không đủ chỗ, Ông đề nghị đưa gia đình tôi trước, rồi trở lại rước gia đình em tôi sau. Tôi biết nếu rước gia đình tôi rồi, không chắc gì Ông trở lại, nên đề nghị đưa nhà tôi, em gái tôi, và 3 con cháu gái đi trước, trở lại rước tôi và mấy đứa con trai sau. Ông đành phải chịu và đến gần 5 giờ chiều, ông mới trở lại rước tôi. Đêm đó ngủ ở Phi Trường, sáng hôm sau bay qua Guam.

Không phải đi **"lánh nạn, mà là đi tị nạn".**

Tôi được Ông Bà Albert L..., quen lúc học Báo chí ở Indiana, sponsor về Indianapolis. Gặp lại **Mayor Lugar**, mà năm **1972**, tôi là khách của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, mời tham sát cuộc Bầu cử tổng thống ở Mỹ, có ghé Indianapolis thăm Ông Bà Albert L..., thăm thành phố này và đề nghị kết **" Sister Cities", Saigon-Indianapolis.** Mayor Lugar (***sau này là Senator Lugar)*** tận tình giúp tôi tìm việc, nhưng không kết quả.

Ngày nào cũng đi interview, nhưng không có job nào!

Em gái tôi, Giáo Viên trường Tiểu Học ở saigon, nhờ khéo tay, cắm hoa nên được một tiệm hoa mướn. Nhà tôi, dân Marie Curie, thông thạo Anh văn, được Trường Alisson mướn. Chỉ có tôi, thất nghiệp dài dài: ***you are overqualified .*** Một Ông chủ hãng, sau khi interview thành thật nói với tôi:

Đọc resume của anh, ai cũng muốn mướn anh, nhưng ai cũng ngại, vì anh do Ông Thị Trưởng giới thiệu, mướn anh thì dễ, cho anh nghĩ thì khó; anh là người Việt đầu tiên tới đây, không biết có thích hợp cách làm việc ở Mỹ không? Anh nên đến "Sở Tìm Việc", họ khảo sát anh, rồi họ tìm việc cho anh.

Sáng ngày sau, tôi đến "Snelling Snelling", họ coi resume của tôi, rồi hỏi:

- Làm việc chỗ không an toàn lắm, anh có ngại không?
- Tôi là người tị nạn từ xứ chiến tranh, đâu có gì ngại.

- Làm Ca đêm được không?
- Ngày đêm gì cũng được, miễn có việc làm là quý rồi.

Anh này đưa tôi đến tiệm **" Burger Chef "** (như McDonald) ở downtown, khu da đen; Tiệm vừa bị ăn cướp cách đây vài ngày, Manager Ca đêm sợ quá, xin nghỉ. tôi thế chỗ. Tuy là Manager, nhưng tôi phải làm hết, vì các em giúp việc sợ, nên sau 6 giờ, xin về; tôi vừa lau nhà, vừa nướng thịt, vừa thâu tiền, bao sân cho đến đóng cửa. Chừng 10 ngày sau, các em lần lượt đi làm đủ hết, tôi đỡ một chút. Sáng thứ Sáu hợp, tôi hỏi nguyên do, một em nói:

- chúng tôi biết anh có kungfu, bảo vệ chúng tôi được.

Tôi súy bật cười, cố giữ nghiêm hỏi:

- Làm sao các em biết?
- John nhìn thấy anh tập ...

Thì ra, vì không quen làm việc ban đêm, buôn ngủ quá, không lẻ ngủ trong office, nên đi ra parking múa tay, đá chưn vài vồng cho tỉnh ngủ, các em tưởng tôi là Lý Tiểu Long? ...ha...ha... 10 giờ đóng cửa, nhưng dọn dẹp, đi bỏ tiền vô Bank v.v... loay quây cũng nửa đêm mới xong, nhà lại xa, có khi buồn ngủ quá, xe dừng đèn đỏ ở ngã tư, tôi ngủ gục trên tay lái; đèn xanh, mặc cho các xe sau bóp kèn, cũng không nghe, đến khi có người gõ cửa mới thức, chạy tiếp.

Một hôm, tình cờ, tôi thấy hảng **Woods Wire Products. INC.** là một xưởng làm dây điện nhỏ, lối 40-50 nhân viên, ở Carmel, Ind. Tôi đến xin việc. **Chủ Hãng, Fred St...** interview tôi.

Tôi nói: *xin Ông đừng coi quá khứ của tôi, trong resume, tôi là người tị nạn, ông cho tôi job thấp nhứt, khi tôi làm, ông thấy tôi làm được, thì ông tăng lương cho tôi.*

- ồ, nếu vậy thì anh qua nhà máy, gặp Supervisor Bill Cl... , ảnh sẽ cho anh công việc.

Tôi gặp **Bill**, anh này nhìn tôi, rồi nói: ***you look neat***. Rồi chỉ tôi mấy thùng cây đựng Plastic, ABS, ..., bảo tôi khui ra đem bột đổ vào các bồn chứa trong kho; ván, giấy bao... đổ vào xe rác... nghĩa là job mới của tôi là **JANITOR** ($ 2.75/ giờ). Tuy lương ít, nhưng gần nhà, làm ban ngày, và trong môi trường của tôi... Không sao, có job là được; cũng như bao nhiêu anh em tị nạn gian khổ, quên mình là ai, hy vọng, mong sao kiếm được chén cơm, nuôi vợ, nuôi con, làm lại cuộc đời.

Trớ trêu, mấy tháng trước, là Tổng Giám Đốc Thành Mỹ Kỹ Nghệ Cty., 2000 nhân viên, công ty sản xuất cable điện lớn nhứt VN, bây giờ Janitor xưởng dây WWP, chưa tới 50 nhân viên. Vài ngày sau, Bill hỏi tôi:

- *Sao anh biết Plastic nào, ABS nào đổ vào bồn nào?*
- *Trước đây ở VN, tôi có biết qua*
- *Vậy anh coi kho được không?*

Job mới, warehouse keeper, tăng lương: $ 4.50/ hr. ha.. ha...**Võ Bị... đa hiệu mà**. Mỗi ngày tôi đi làm thật sớm, xem production order, rồi đổ bột vào các máy, pha màu cần thiết. Các Machine Operators ngạc nhiên, thích thú vì có người làm cu li cho họ, tới là mở máy chạy liền, khỏi đi lảnh bột, pha màu v.v... Tôi còn làm cu li hơn nữa, là rửa tách coffee của họ, rồi rót coffee đúng theo ý họ, tôi biết anh nào black coffee, anh nào bao nhiêu cream, bao nhiêu đường... nhờ vậy mà họ để tôi yên, không ganh tỵ:

"Thân Lươn bao quản lấm đầu"; vì Ông Chủ Hãng, Fred thường xuống xưởng buổi trưa, kéo tôi đi ăn Lunch. Fred còn trẻ, **WWP là do Ông Già Vợ dựng lên**, nên khi gặp khó khăn gì thường hay hỏi tôi, vấn kế. Ví dụ: **Hãng bị mất Đồng (copper), không biết tại sao?**

- *Dân Carmel rất hiền, lương thiện, chắc không có ai ăn cắp?* Fred hỏi tôi; Suy nghĩ một chút, tôi nói:

Có lẽ Copper bị mất trong lúc processing, Hãng mua copper theo cân, nặng nhẹ, bán ra theo dây, chiều dài, nếu trong lúc

kéo dây, chỉnh mảng, không thay **DIES** *đúng lúc,* ***dây sẽ to hơn****, do đó mất copper. Phải quy định bắt buộc* ***thay*** **DIES** ***mỗi 3 ngày****, để có dây đúng tiêu chuẩn, không mất copper.*

Quả thật, tháng sau, stock copper trở lại bình thường .

Lâu ngày thân thiện hơn, có một Operator cao tuổi, Ray M... hỏi tôi: *Anh biết nhiều, sao không chạy máy,* ***Machine Operator được $ 7.50/hr.***

- tôi chưa làm qua, không biết có làm được không?
- Tôi chỉ anh, làm được, lương cao.

Sau vài tuần, tôi chạy máy được. Lúc đó, bắt đầu mùa Đông, tuyết nhiều, đa số operators từ Florida lên, không quen tuyết, ở nhà không đi làm; 4, 5 máy bỏ trống. Tôi đề nghị với Chủ Hãng Fred St... :

- Tôi có thể chạy được 2 hoặc 3 máy cho Ông, nếu ông cho vài người trẻ giúp tôi lên dây, xuống dây, vì quá nặng, tôi làm không nổi.

Fred cho tôi 3 cậu thanh niên, drop out high school, giúp tôi chạy 3 máy. Một hôm vui miệng, tôi hỏi:

- sao các anh không học chạy máy, có nhiều tiền hơn?
- Bọn tôi dốt lắm anh Lu ơi! chử học còn không xong, làm sao học chạy máy được!
- Không sao, ngày xưa ở VN, tôi dạy SVSQ, tôi chỉ dẫn các anh được, miễn là các anh nghe theo, ghi nhớ, làm đúng là được.

Thế là vài tuần, tôi đào tạo được 3 operators thành thạo. Đông qua, Xuân tới, Operators đi làm lại; Chủ Hãng mở " Ca đêm". Tôi được đề cử làm Supervisor Ca đêm với 3 chú operators trẻ. Với vai trò supervisor, tôi nhìn thấy Hãng có nhiều thiếu sót; tôi nói với Fred:

Sao Hãng Ông không có Lab để pretest chính thức products khi làm xong, như vậy Hãng nhẹ đóng Liability Insurance.

Ngày xưa ở VN, tôi bán dây cho **DAO**, *tôi có LAB. test trước,* **DAO** *tin tưởng, thương mại rất tốt.*

- Anh có thể làm một Lab. TEST cho WWP không?

Đã ở trần, đâu sợ rách áo, tôi gật đầu! Về nhà, nhờ Vợ Con đi Thư viện, tìm **"how to set a quality Lab. to test Electrical wires according to UL regulations"** biên lại, copy máy móc, tôi viết lại thành Project, đưa cho Fred. Từ Supervisor, nay thành **Quality Control Manager**, lương tính theo tháng, đi làm ***"khăn đóng, áo dài"*** tề chỉnh, vì phải thường xuyên tiếp UL inspectors, mời họ đi ăn Lunch. Hãng đài thọ... ***ngon chưa***? **Christmas 1976,** tôi xin phép nghỉ 2 tuần để đi Taipei và Hongkong thăm bạn bè củ. Fred gọi tôi:

- Tôi cho anh ***3 tuần*** *nghỉ phép, Hãng trả tiền* ***round trip air ticket*** *cho anh. Anh coi bên đó có gì có thể đem về đây bán được không?*

Đến Taipei, tôi gặp lại 3 Kỹ Sư Taiwan, trước đây Thành Mỹ mướn, sau 75, csVN sung công Thành Mỹ, họ về lại Taipei. Chỉ vài ngày sau, Kỹ Sư Kwo tìm được một hãng làm chụp đèn ở Đài Trung. Tôi đến thăm xưởng, đưa mẫu để họ làm và cho giá. Hàng mẫu rất đẹp, giá FOB **Taiwan $ 0.48/each**; cũng giống vậy, Woods mua ở **NY, giá $ 0.89**/each, mỗi tháng hơn 100,000 cái (nếu mua ở Taiwan, saving: 0.89 - 0.48 = 0.41, **mỗi tháng saving= $ 41,000.00**).

Đây chỉ là một loại thôi, cả series này có **4 loại**, tổng cộng dùng trong tháng **có khi trên 300,000 cái.** Trở về Mỹ, tôi đưa cho Fred coi và lập tức làm thủ tục mua 100,000 cái mỗi tháng, giá $0.48. Nhập khẩu, phải mở Letter of Credit (tín dụng thư), vì Hãng nhỏ, không ai biết làm sao; tôi thì rất rành, nên tôi được đề cử **Vice President Purchasing** để lo các việc này.

Tôi vào Woods, bắt đầu từ **JANITOR (9/75)** warehouse keeper, Machine Operator, Supervisor, Quality Control Manager, **Vice President (2/77)** ***18 tháng bò lên từ bực ...***
Hàng nhập trôi chảy, tốt đẹp... Có tháng mua đến 200,000 cái.

Một hôm Fred nói với tôi. Ông có việc, out of town, lối 10 ngày và nhờ tôi coi Hãng dùm. Khi trở về, Fred mời tôi lên văn phòng:

- Mấy hôm nay, tôi đi Taiwan, tôi đến chỗ anh mua chụp đèn, tôi muốn check giá anh mua, vì càng ngày số lượng mua càng nhiều. Họ cho giá tôi là $0.53. tôi nói sẽ mua số lượng lớn, họ cũng không chịu bớt. cuối cùng tôi nói, có người mua của các ông giá $ 0.48, sao các ông bán mắc cho tôi.

Họ nói: *đúng, chúng tôi bán giá đặc biệt cho ông Luu,* ***Ông Luu trước ở VN đối với người Taiwan rất tốt, nay tị nạn ở Mỹ, chúng tôi giúp ổng.***

- Fred, ông nghĩ tôi ăn gian Hãng phải không?

Lúc ở VN, tôi lên xuống xe, có người mở cửa, tiền bạc dư dả; sau khi Saigon thất thủ, thành người tị nạn, ***cầm dĩa xin cơm****.* ***Người sinh ra không có đem tiền theo, lúc chết cũng không mang theo được. Tiền là của Trời cho, tôi cần gì phải ăn gian...*** *thật ra giá 48 cents là hãy còn mắc, nếu mình tự làm còn rẻ nhiều. Trading Co. ít lắm cũng lời .08 cents, xưởng cũng vậy, Factory cost không quả .32 cents*. Fred liền nói: ***Vậy thì làm đi.*** Tôi nói: *Ông mở Hãng, tôi quản lý cho.*

- Không được, Asia xa xôi quá, tôi không quen, anh làm đi, tôi giúp.
- Ông cũng biết, tôi là người tị nạn, tiền đâu mà làm?
- Anh tính đi...

Mây tuần liên, tôi thấy cơ hội, nhưng không biết làm sao? **Cùng tắc thông, thông tắc biến...** cuối cùng tôi nghĩ ra cách: **"Mượn đầu heo nấu cháo".** Tôi đề nghị với Fred:

- Tôi sẽ mở Hãng làm chụp đèn ở Á Châu, Woods đặt hàng 6 tháng, mỗi tháng 50,000 reflectors giá $0.48; tổng cộng: 50,000 x 6 x 0.48 = $ 144,000.00
- Cash advance: $ 70,000.00

- Irrevocable letter of credit: $74,000.00, partial shipment allowed .
- Sau số lượng này , tôi sẽ bán cho Woods: Fob. $ 0.38/each.
Hãng của tôi có thể cung cấp toàn bộ chụp đèn cho Woods, 300,000 reflectors mỗi tháng hoặc hơn nữa . Độc quyền, chỉ bán cho Woods thôi .

Fred đồng ý ngay. Thế là **" Khởi đầu dựng lại sự nghiệp "**

Clamp Lights: sản phẩm khởi nghiệp:

Tôi chọn **Hong Kong** để lập công ty, vì HKG thuế nhẹ (16.5 - 17 %), luật lệ minh bạch, thương trường dùng tiếng Anh, thợ thầy có kỷ luật, lương thiện, thẳng thắng.

28 Năm ở Hong Kong và Quảng Châu

Tháng 5/1978 tôi đến **HongKong** mở Cty **PACUSMA** (3 chữ viết tắt Pacific Customs Manufacturing), ngoài ra còn một tên địa phương **"Phục Hưng trách nhiệm hữu hạn Công ty ".**
HongKong là thuộc địa của Anh Quốc, nên Anh văn được dùng rất phổ thông, từ công văn cho đến thương trường, v.v...; đặc biệt là nhân viên văn phòng, họ rất chuyên nghiệp, đa số biết tốc ký cả Anh và Hoa ngữ, vì vậy mà khắp Thế Giới không gặp trở ngại nào khi đến Hong Kong buôn bán. Luật lệ minh bạch, thuê nhẹ: **16.5%** và chỉ đóng một lần thôi, không như Mỹ, *Cty đóng rồi chia ra, cá nhân phải đóng một lần nữa.* Nhân viên rất kỷ luật, cần mẫn, ngay thẳng... khiến cho tôi rất thoải mái khi sống ở đây.

Với chính sách **"Mở Cửa"** của **Đặng-Tiểu-Bình**, tôi cũng theo người HKG, vào Đại Lục với cách **"Đem Liệu, Gia công",** dời Xưởng vào **Thảm Quyến.** Thời gian này chính

quyền Trung cộng hết sức tử tế, chiều chuộng những ai vào Đại Lục mở Hãng.

6~7 năm sau, mở rộng vào nội địa, nhân sự, nhà cửa ở Thẩm Quyến mắc lên, nên tôi dời lên Quảng Châu, **được miễn mọi thứ thuế trong 5 năm đầu.** Chính quyền đối với Cty tôi rất tốt, tuy nhiên ***"có qua có lại mới toại lòng nhau".*** Hằng năm, tôi thường **"mời"** 5~6 cán bộ cao cấp đi Mỹ để nghiên cứu thị trường - Thật ra là đi du lịch, viếng Câu Cựu Kim Sơn, Phố Tàu, Disneyland, NY, Chicago, v.v...do Cty tôi đài thọ, thêm lộ phí xuất ngoại, nên ai cũng vui, chỉ đi thăm qua loa vài khách hàng của tôi thôi; nhờ vậy mà suốt thời gian ở Trung Quốc, cho đến **2006, về hưu**, tôi không gặp khó khăn nào.

Cách này do Ông Ngoại tôi dạy tôi; mỗi khi Ông có việc, đến công quyền, mặc dầu không ai làm khó dễ Ông, nhưng Ông luôn luôn có ***"Bao thơ đi trước"***. Ông nói: *Có chút dầu mỡ, xe chạy nhanh hơn .*

- 3 Yếu tố căn bản mà ai mở Xưởng cũng phải ghi nhớ:

- **Chất lượng** (quality): tôi có lợi thế vì trước khi đến HKG, tôi đã làm qua QC manager cho WOODS, Carmel, IND., nên các purchasing agent của Walmart, Kroger, Target, v. v... nghe sản phẩm Pacusma là wellcome liền, không cần lo ngại.
- **Đúng kỳ** (on time): Điều này vô cùng quan trọng, vì họ bỏ ra rất nhiều tiền để quảng cáo, mà hàng không có, hoặc đến trễ, thì lỗ lã rất nhiều, và còn mất khách hàng nữa. Cho nên phải có production plan thiệt chặt chẽ; đôi khi bị **"cúp Điện"**, sản xuất không kịp, phải chịu lỗ **"air Freight"** để hàng đến đúng kỳ.
- **Giá cả** (pricing): Cạnh tranh rất mãnh liệt, hạ giá, phá nhau, là chuyện bình thường trên thương trường. Tuy nhiên nêu không có đủ 2 điều kiện trên, dầu giá thấp mấy cũng khó bán. Đừng ham lợi, cho quá giá; Người Mỹ, họ không bao giờ nói, mà **chỉ ÂM THẦM đi tìm suppliers khác.** Khi thấy ORDER thấp xuống, phải lập tức tìm nguyên do, chậm một chút, là dẹp tiệm! Muốn giữ khách hàng lâu dài, Hãng phải luôn luôn có sản phẩm mới, **innovative products bán được cao giá;** " me too" products chỉ nhờ vào số lượng, nên Pacusma tập trung

sáng tạo, mỗi năm đều có một vài sản phẩm lạ, mới; sản phẩm nào cũng phải có **PATENT để tránh bị ăn cắp, cạnh tranh.** Trước đây ở Mỹ chỉ có **converter 2 ra 6**, cắm điện phía trước:

Pacusma sáng chế **SIDE MULTI OUTLET:**

Đây là hình cháu Ngoại tôi, quảng cáo hàng của Ông Ngoại, 30 năm trước, bây giờ là Kỹ Sư chuyên môn IT làm ở Washington DC.

Có Design Patent, bán chạy như " tôm tươi", liền bị Đại Tư Bản Mỹ **GE** ăn cắp Patent, sản xuất **500,000** cái, bán cho **Kroger**. Khi biết việc này, muốn kiện GE. ***GE tung tin cho biết:***

- GE mỗi tháng trả gần $ 300,000.00 cho Luật sư, Pacusma kiện, sẽ kéo dài vào khoảng 4~5 năm; mỗi năm, Pacusma phải tốn lối $200,000.00, ***chịu nổi thì cứ kiện****.*

Đại tư bản là vậy đó. Đừng chê Tàu Cộng ăn cắp quyền sáng chế, **Mỹ cũng same same**. Luật Sư của tôi cho biết: *Kiện thì mình chắc thắng, nhưng kéo dài, mình đủ tiền theo nổi hay không?* - đó là mánh khóe **" ăn cướp "** của Đại Tư Bản" ! Tôi không chịu thua, có lẽ do **"Dòng Máu Bất Khuất của Dân Việt"**, cùng tắc thông, **Thông tắc Biến**. tôi nghĩ ra một giải pháp:

- nhờ LS của tôi viết thơ cho Kroger, cho biết PCM sẽ kiện GE, yêu cầu Kroger niêm yết thông cáo cho khách hàng nào đã mua SMO, phải cho địa chỉ và sô lượng đã mua, đê PCM ước tính đòi TIỀN thiệt hại.

Dĩ nhiên Kroger đâu dám làm việc này, và Vị Vice President xin gặp tôi để thương lượng. Kroger than thở: ***sở dĩ phải nhờ GE làm, là vì PCM không cung cấp hàng này cho Kroger, do làm không kịp.*** Kroger đề nghị bồi thường:

- Cho Kroger bán hết 500,000 cái đã làm, sau đó sẽ mua của PCM.
- Kroger sẽ Order *1 million Power strip* mới của PCM với giá cao, để bù vào sự mất mát của SMO.

Dĩ hòa vi quý, hơn nữa, mình rất nhỏ, đụng vào Đại Tư Bản, họ ***"giết"*** mình, dễ như chơi. Tôi đành chịu, vì cũng không mất mát gì !

PCM tiếp tục sáng chế: **Stormguard**, sản phẩm này kỳ lạ, ***bán không vô thị trường Mỹ, trong lúc nhu cầu ở Japan, hàng trăm ngàn Unit mỗi tháng.***

Noatek quảng cáo trên Tokyo Station:

Có nhiều Bạn hỏi tôi: Anh làm hàng cho Mỹ, cho Nhật, Trung Quốc cũng dùng, tại sao thị trường lớn này, Anh không làm.

Thị trường TC lớn thiệt, nhưng cạnh tranh với họ không phải dễ đâu? Sản phẩm của tôi dùng **ABS và Copper**, TC bắt chước làm, dùng **ABS recycle, giá rẻ hơn phân nửa, Copper loại rẻ tiền**, dùng vài tháng là lỏng lẻo, nổ điện, cháy nhà như chơi, nhưng là **hãng được chính quyền yểm trợ**, không ai thưa kiện.

Tôi mà làm hàng với vật liệu thiếu chất lượng này, có tai nạn xảy ra, họ kiện chết bỏ.

Đừng ham...

******

ĐỒI BẮC

Trần Thiện Tuấn K28

Nhớ lần phiên gác lên Đồi Bắc
Đất đỏ đường lầy nhuộm bước đi
Đêm qua mưa lớn đường trơn trợt
Đời trai sương gió sá ngại chi

Đỉnh cao ta đứng mây trời thấp
Ngước mặt nhìn lên bao khát khao
Chủ nhật Đà Lạt bao cô khóc
Vắng bóng người thương phố nghẹn ngào

Thú vị một ngày nhìn toàn cảnh
Thái Phiên thông hát gió lao xao
Đường nắng Lâm Viên khoe áo trắng
Từng cặp sóng đôi đẹp làm sao

Kỷ niệm một thời nhớ xiết bao
Một ngày vắng phố, đêm đón sao
Ngắm dáng Lâm Viên xanh ngạo nghễ
Một thuở thanh xuân đáng tự hào

Sương lạnh thoảng về tím đôi môi
Chỉ còn điếu thuốc chuyền tay thôi
Bên nhau không ngủ nằm tâm sự
Phiên gác đến rồi, đêm chưa trôi

*

Đồi Bắc còn lưu dấu chân xưa ?
Cố nhân ngày ấy giờ lưa thưa
Thông vẫn rì rào lời muôn thuở
Nhớ người, Đà Lạt buồn hay mưa.

O LỰU

Hương Thủy

Năm tôi lên chín tuổi, mẹ mất. Chị Cả đi lấy chồng xa, chị Hai còn dại lại đang cắp sách đến trường, Ba tôi nhờ người bác tìm hộ một người giúp việc. Và o Lựu xuất hiện trong gia đình.

O Lựu người làng Bồ Bản, quận Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Nhà nghèo lại đông con, mẹ o quyết định cho o lên tỉnh "đi ở " kiếm chút vốn và cũng để bớt một miệng ăn. Năm ấy o vừa mười sáu tuổi.

Không giống những người làm ruộng vất vả khác, o Lựu có nước da trắng xanh, đuôi mắt dài, tóc chấm vai được cặp lại bằng một cái kẹp ba lá. Vào nhà được mươi lăm phút, o đã tất tả tìm cái chổi rành quét dọn bếp núc.

Có o Lựu, tôi khỏi phải ăn những bát cơm nửa sống nửa chín do chị Hai nấu, anh tôi không còn nhăn mặt trước dĩa chả trứng khét lẹt và ba tôi đã có ấm nước sôi pha trà buổi sáng. O dạy chị tôi "xuốc cươi thì phải khom người xuống", dặn tôi "đừng leo cây ổi mà bổ lọi tay".

Mất mẹ lúc còn quá nhỏ, ba luôn nghiêm nghị, ít khi biểu hiện tình cảm ra bên ngoài, tôi chỉ còn o Lựu để nhỏng nhẽo. " O Lựu rửa chân cho em…O Lựu cõng em đi chợ…O Lựu con mèo cào em"…Tai quái hơn, tôi còn bắt o làm bò cho mình
cởi và khi muốn "bò " ngừng lại, tôi đấm thình thịch vào lưng. O lẵng lặng chiều theo ý tôi, không một lời phàn nàn.

Đêm đêm khi gãi lưng cho tôi ngủ, o hay kể chuyện làng mình. Chuyện đền thờ Thành Hoàng có cây đa cao vút với

con tinh áo trắng chuyên dọa người đi qua; chuyện bà lão hiền lành nhặt được cục vàng khi mò cua ngoài ruộng… Thỉnh thoảng, o lại đọc những câu ca dao mang âm điệu buồn bã "Gió đưa cây cải về trời. Rau răm ở lại chịu lời đắng cay" hoặc "Chèo đò bẻ bắp bên sông. Bắp chưa có trái bẻ bông chèo về"… Tất cả ru tôi vào giấc ngủ êm đềm không mộng mị.

An phận thủ thường như những người giúp việc khác nhưng o Lựu lại có một sở thích kỳ lạ: thích chụp ảnh. Hè năm đó, cậu tôi ở Huế ra chơi đem theo cái máy ảnh Canon và chụp cho hầu hết các thành viên trong gia đình nhằm mục đích trau dồi tay nghề tài tử. Thấy sự hiền lành của o Lựu, cậu có nhã ý chụp cho o một tấm hình dưới gốc cây ổi. Ảnh sang ra, o trang trọng đón nhận bằng cả hai tay.

O mua cho tôi một đồng kẹo Gia Địa và năn nỉ tôi viết cho hai chữ "Kỷ niệm" ngòng ngoèo đằng sau ảnh. Những ngày tiếp, o thể hiện sự biết ơn của mình một cách thầm lặng: giặt sạch bộ đồ nhà binh dày cộp, cắm cúi đánh bóng đôi giày " trấn thủ lưu đồn" của cậu. O xin tờ giấy bóng kính, bao tấm ảnh và cẩn thận xếp nó vào đáy rương. Những buổi trưa rỗi rảnh, ngồi sau hiên nhà bếp, o lôi ra ngắm nghía say sưa.

Dưới đôi mắt một đứa con nít như tôi, tấm ảnh chẳng có chi xuất sắc nếu không nói là xấu bởi vì o Lựu trong hình bị xén mất một chân. O nói dưới làng chỉ có nhà giàu mới dám lên tỉnh chụp bóng để sau này có ảnh mà thờ. O ao ước phải chi có nhiều tiền sẽ ra chụp một cái hình màu ở tiệm LIDO ngoài chợ tỉnh.

Mỗi năm o Lựu được về thăm nhà một lần vào ngày hai bảy tháng Chạp. Khi đó o mặc chiếc áo dài xanh của chị Cả tôi cho, đi đôi guốc mộc, đầu đội nón lá. Tiền công xá

ba tôi đưa, o gói trong chiếc khăn mùi xoa và lận vào lưng quần. O xin anh tôi mấy cuốn tạp chí Thế giới tự do về cho em dán trên vách nhà. Vắng o, tôi bần thần cả mấy ngày Tết. Năm nào o lên muộn, ngồi trong lớp tôi sốt ruột sốt gan. Và thật sung sướng khi đi học về đã thấy o Lựu trong nhà bếp. O đem lên làm quà những củ khoai từ đầy bột, mớ khoai lang tươm mật và những trái khế vàng ươm. Trước vẻ mặt phụng phịu của tôi, o hứa lần sau sẽ lên nhanh, sẽ xin cho tôi về Bồ Bản, một làng quê nghèo có lũy tre xanh, có động cát trắng với bao nhiêu là sim, móc và những bông hoa chạc chìu thơm ngát.

Một hôm, tôi nằm ở nhà trên, say sưa dán mắt vào cuốn "Lửa cháy thành Phiên Ngung" thì o Lựu đi chợ về. Đã hơi trưa, o gọi vọng lên nhờ tôi lấy giúp cái kéo cắt râu tôm kịp nấu canh cho ba tôi về ăn. Mê mải với chàng trai Hoàng Anh Kiệt hào hùng, o giục giã vài ba lượt tôi mới nhỏm dậy làu bàu rồi vơ cây kéo chạy vội xuống nhà bếp ném đại về phía o đang lúi húi. Cây kéo không rơi xuống đất mà lại phi thẳng một đường vào trán, dòng máu đỏ tuôn ra. O cúi xuống, gục mặt vào đầu gối để cầm máu. Tôi hoảng hồn đứng lặng. Anh tôi vội vã lấy bông và thuốc đỏ rịt vết thương. Trưa hôm ấy khi thấy trán o bị băng, ba tôi hỏi nguyên do, o nói trớ là bị va đầu vào cột nhà. O đã giúp tôi thoát khỏi trận đòn chắc chắn sẽ xảy ra. Sau đó trên trán o có một vết sẹo khoảng ba phân vắt ngang.

O Lựu ở với chúng tôi được 4 năm. Khi tôi vừa lên lớp đệ lục thì mạ o lên xin cho o về làng để "lấy dôông". Ở nhà quê, hai mươi mà chưa có "dôông" là coi như ế. Tôi nằng nặc không cho o về. Mặc kệ cây roi mây và lời dậm dọa của ba, mặc kệ lời dụ dỗ và những trái khế ngọt của mạ o, tôi ôm o chặt cứng. Đêm ấy, trước khi đi ngủ tôi lấy cái khăn buộc chặt tay tôi vào tay o nhưng sáng mai thức dậy o đã đi từ lúc nào. O để lại cho tôi năm đồng bạc mới trên

gối. Tôi khóc tỉ tê suốt cả buổi và nhất định sẽ nhờ ai đó chở về làng tìm o. Chị Hai cứ chế diễu tôi vô duyên, không để o Lựu đi lấy chồng.

Nhưng đứa bé 12 tuổi không dễ dàng thực hiện được dự tính. Làng Bồ Bản quá xa so với đôi chân bé nhỏ của tôi. Chiều chiều tôi ngẩn ngơ ra sân ngóng đợi. Có lần, chị tôi đi sinh hoạt Hội Hồng Thập Tự Thị xã đem về tập san Đan Tay, trong đó có một bài thơ của thầy Lê Văn Mãn dạy Sử Địa nói về Bồ Bản. Bài thơ có lẽ không có chi xuất sắc nhưng tôi thuộc nằm lòng vì nó nhắc đến làng o Lựu :

Đường về Bồ Bản không xa
Cách một trái núi với ba quãng đồng
Chưa đi những ngóng cùng trông
Khi về chỉ thấy đồng không tre già

*

Đường về Bồ Bản xa không
Muốn về nơi ấy mà lòng phân vân
Quê nhà vắng vẻ. Trong sân
Hàng cây không lá muôn phần nhớ thương

Phải chi có o Lựu ở đây, nghe tôi đọc chắc o thích lắm.

Rồi thời gian qua… Trường lớp, bạn bè và những cuộc vui cuốn hút tôi. Tôi đã lớn, đã biết đi xe đạp rồi Honda nhưng làng o Lựu trở thành vùng xôi đậu, mất an ninh. Đôi lần nhớ về o Lựu tôi ngậm ngùi. Chắc o đã có một gia đình êm ấm.

Năm 1972 mùa hè chinh chiến, gia đình tôi cũng bỏ Quảng Trị mà đi. Và từ đó tôi không còn dịp quay lại tỉnh lỵ nhỏ bé này.

Cầu Đông Hà mới (trái) và cũ, tỉnh Quảng Trị

*

Tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm nhưng với cái lý lịch không mấy " sạch sẽ ": Ba " ngụy quyền"; anh trai, anh rể đi "cải tạo"; với cái nhìn không mấy thiện cảm của loại Sinh viên "Cách mạng 30" về một cô gái trước 75 hay mặc váy lên giảng đường; đi "lao động Xã hội chủ nghĩa " vẫn áo Pull quần Jean "tàn dư Mỹ Ngụy ", tôi không được bổ nhiệm. Buồn tình tôi bỏ về Đà Lạt. Thành phố cao nguyên. Những ngày nằm dài ủ ê nghe thông reo. Chị Cả tôi, từ một mệnh phụ đã bước xuống cuộc đời. Đồ đạc trong nhà bán dần hết. Một nách ba con với gánh hàng trên vai, chị tôi vào bán trong Hồ Than Thở. Đây là một thắng cảnh của Đà Lạt. Cạnh đó là **Trường Võ Bị Quốc Gia** nay đã đổi tên thành Học Viện Lục Quân. Hàng ngày tôi nhìn sang mà lòng ngậm ngùi. Anh rể và anh trai tôi đều xuất thân từ ngôi trường quân sự danh giá này và bây giờ cả hai đều bị lưu đày ở nơi thâm sơn cùng cốc. Cả hai anh

đều bị xếp vào loại "ác ôn" khi chọn lựa binh chủng Biệt Động Quân với chiếc mũ nâu, cháu tôi khi chơi đánh nhau vẫn quen mồm "Ranger ranger, kill…kill "… Khách hàng phần đông là những bộ đội "cách mạng" các miền; thỉnh thoảng có những chuyến xe Saigon của các du khách lãng mạn đi tìm dấu tích của Đồi thông hai mộ một thuở. Sang hơn hết là xe của những cán bộ cao cấp, những đoàn chuyên gia nước ngoài đi ngoạn cảnh mà họ dùng bằng hai từ tối nghĩa "Thăm quan". Hàng họ ngoài thuốc lá, bánh kẹo thông thường, chị tôi bày thêm tranh khắc bút lửa, những con cù lần bằng gốc cây… Mặt hàng này du khách hay mua làm kỷ niệm. Tôi thường giúp chị trong khâu bán hàng.

Buổi trưa, úp mặt vào cuốn "Người xa lạ" của A. Camus, tôi lơ mơ buồn bã. Đang miên man nhớ câu thơ của Vũ Hoàng Chương "Đời tàn trong ngõ hẹp", tôi giật mình với tiếng reo hớn hở của người bán hàng bên cạnh: "A, khách Tây, khách Tây". Hầu như các quán hàng đều tỉnh ngủ. Mối " sộp" đây rồi!

Tính sĩ diện vẫn còn khiến tôi không thể chạy theo chèo kéo khách như những người khác. Thôi thì ngồi yên ngâm nga thơ Nguyễn Công Trứ: " Lúc vị ngộ hối tàng nơi bồng tất. Hiêu hiêu nhiên điếu Vị canh Sằn". Các cháu ơi! Dì chịu thôi. Chiều nay chúng ta ăn khoai tây vừa mót được dưới Trại Hầm hôm qua chấm với muối vậy.

Gạt những người xúm quanh, một ông Tây bước vê gian hàng bé nhỏ của tôi, chăm chú nhìn những bức tranh rồi cúi xuống chọn lựa…

Lạy Chúa, lạy Phật phù hộ! Chị tôi đang đi thăm nuôi anh rể ở trại cải tạo Sông Mao. Gạo trong nhà đã hết. Trống ngực tôi đập nhanh. Bất ngờ, ông Tây hướng về phía

nhóm du khách và reo vang như vừa phát hiện một điều gì kỳ thú:

-Honey, come here. I saw your village in the picture…

Người phụ nữ tóc vàng váy đỏ, dáng dấp Á Đông bước tới. Bà ta có vẻ bồi hồi khi ngắm bức tranh có mái tranh với đụn rơm, cánh đồng, con trâu đang gặm cỏ. Bà ngước lên nhìn tôi chăm chú rồi thảng thốt kêu lên…bằng tiếng Việt:

-Bé Ti, bé Ti phải không? O Lựu nì!

Tôi há hốc miệng. O Lựu, người giúp việc năm xưa? Như sợ tôi không tin, người phụ nữ vén tóc trán:

-Vết sẹo nì. O đây, o đây…

Chúng tôi ôm chầm lấy nhau. Sự nhớ thương pha chút tủi hổ làm tôi nghẹn ngào.Tôi gục đầu vào mái tóc o như muốn tìm lại mùi hương thời thơ ấu…

Phút xúc động lắng xuống, o giới thiệu: “ Đây là Tim John, chồng o”.

Để mặc ông chồng đứng cười hiền ngơ ngác, o kéo tôi ngồi xuống kể chuyện tháng ngày qua…

Từ giã nhà tôi, o Lựu về làng lấy chồng theo sự sắp xếp của cha mẹ. Chồng o là một anh nông dân hiền lành và chăm chỉ làm ăn. Được hai năm, chưa kịp có con, anh đã chết do một phát đạn ngu ngơ không biết của phe nào khi đang cày bừa trên mảnh ruộng nhà. Rồi làng Bồ Bản chìm ngập trong lửa đạn. Ban ngày lính Cộng hòa hành quân bố ráp, ban đêm du kích bò ra hoạt động, dân chúng toàn phải chui hầm.

Trong một trận pháo kích của Cộng quân, nhà o bị sập. Gia đình chết hết, o bị thương nặng được máy bay trực thăng của tổ chức Hồng thập tự đưa ra Hạm đội cứu chữa. Không còn gia đình, làng mạc tan hoang sau trận chiến mùa hè 1972, o Lựu không còn nơi để trở về. Số phận đưa đẩy, Tim John là người phụ tá bác sỹ điều trị cho o đưa o qua Mỹ và họ trở thành vợ chồng... Năm nay, Tim đại diện cho một tổ chức nhân đạo Hoa Kỳ sang giúp đỡ trẻ em khuyết tật Việt Nam do chiến tranh, o theo chồng về thăm quê hương và tình cờ gặp tôi.

Vẫn là sự thương yêu chân tình đối với " cô chủ nhỏ " của mười năm trước, o Lựu vuốt ve mái tóc tôi, xuýt xoa khi nắn bóp cơ thể gầy guộc thiếu ăn của "bé Ti " , chảy nước mắt khi nghe anh tôi đi "cải tạo" tận miền núi Hoàng Liên Sơn rừng sâu nước độc và thở dài khi biết chị tôi đang lặn lội đi thăm chồng tù tội. Ôi! Vẫn là một o Lựu chơn chất, hiền lành của ngôi làng Bồ Bản xa xưa.

Lúc chia tay, o tế nhị dúi vào túi áo tôi một cuộn tiền rồi tất tả lên xe. Vẫy tay chào theo tôi không biết là mình đang mơ hay tỉnh. Lần đầu tiên, tôi nhìn thấy những tờ 100 đô la Mỹ.

Nhờ số tiền của o Lựu , chị tôi từ giã nghề buôn gánh bán bưng. Chị sang một sạp hàng tạp hóa ở chợ Đa lạt, nuôi 3 đứa con ăn học chờ chồng trở về từ trại giam. Sáu năm sau anh chị cũng ra nước ngoài theo diện HO. Trên đất khách quê người những ngày đâu tiên, anh chị được vợ chồng o Lựu tận tình giúp đỡ. Tiếc rằng do vết thương chiến tranh, o Lựu không thể có con. Vợ chồng o nhận đứa con trai của anh chị tôi làm con đỡ đầu.

Năm ngoái tôi lặng người khi nghe chị tôi gọi điện thoại báo tin o Lựu đã qua đời sau một cơn đột quỵ. Ôi ! O Lựu, bóng mát trên thiên đường ký ức của tôi, ân nhân của gia

đình tôi trong cơn khốn cùng… Tôi khóc o như khóc một người thân yêu nhất.

Ghi chú:

- Xuốc cươi: Quét sân
- Bổ : Té
- Lọi tay: Gãy tay

Dân di tản ra Quảng Trị

****

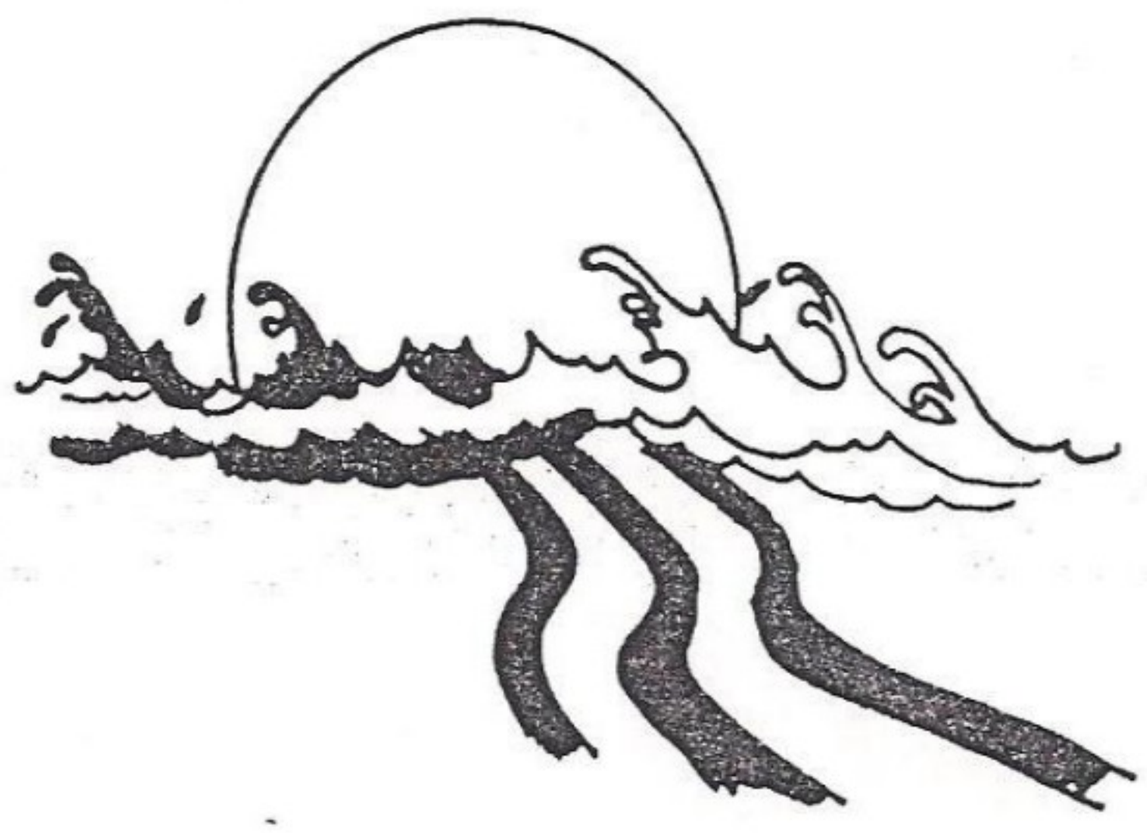

Đoản khúc

AoThu 20/1

Người cùng chăn chiếu xa rời
Để mình ớ lại một trời buồn thiu
Mong người sớm được tiêu diêu
Riêng mình ở lại hắc hiu là buồn
Cố dằn cho lệ đừng tuôn
Mà sao như thể suối nguồn khó ngăn…

Đêm thường thao thức trở trăn
Người đi để lại khó khăn trăm bề
Cỏi lòng tan nát tái tê
Sớm chiều đi, đứng, tới, về …mình ên

Thời gian rồi sẽ dần quên
Vui cười ngoài mặt buồn tênh trong lòng
Tuổi già cô quạnh trống không
Ngày dài, đêm vắng. Xuân, hạ, thu, đông…
Phòng không vẫn mãi phòng không
Mở dòng thơ cũ tự an ủi lòng

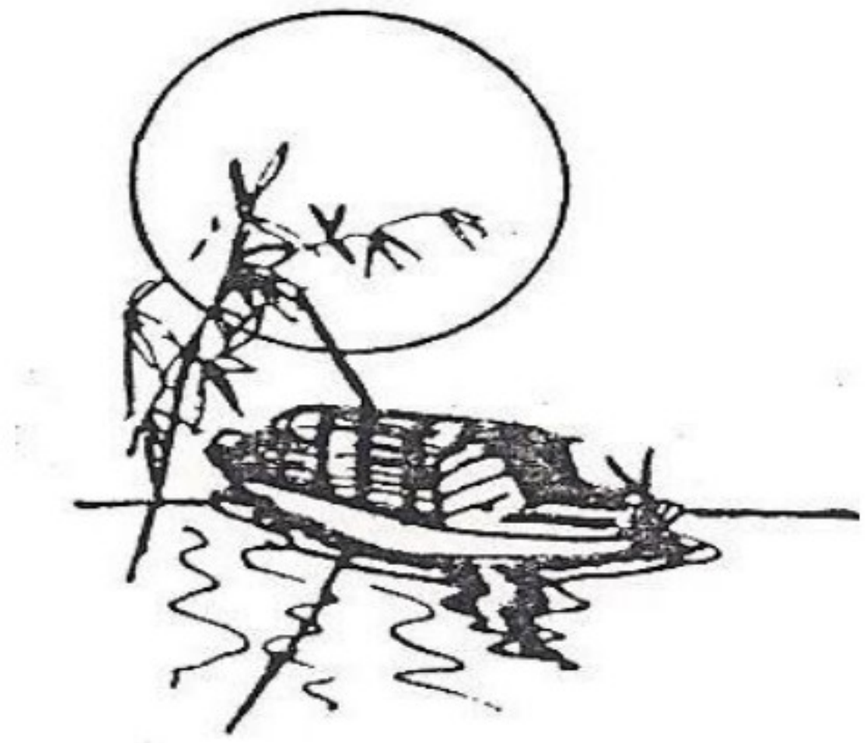

Ba Cao Một Thấp

Lê Thành K26

Ba cao một thấp là cách nói bình dân để gọi chung hội chứng:

Cao máu
Cao mỡ
Cao đường
Đau nhức (phong thấp)

Thường xảy ra ở những người lớn tuổi hay nói cách rõ hơn là người già, các cơ quan bị lão hoá, không sung mãn như thời còn trẻ. Đây là đề tài muôn thủa đã được trình bày ở nhiều nơi nhiều lúc. Nhưng thiết nghĩ tuy không mới nhưng để nhắc nhở cho những ai quan tâm.

Cao máu :

Đúng ra là cao huyết áp (high blood pressure) khi quả tim bóp rồi mở ra để đẩy và thu máu về sẽ tạo ra áp lực trên thành mạch máu, áp lực này gọi là huyế t áp. Y khoa đã nghiên cứu và đặt ra một ước lệ tức là chỉ số nhất định để khi nào thì được gọi là huyết áp cao khi nào đượ c gọi là huyế t áp thấp. Khi tim bóp giống như ta co nắm các ngón tay lại thì gọi là tâm thu, tức tim bóp: systolic. Áp lực trung bình của tâm thu systolic là từ 100 đến 130.

Khi quả tim mở giãn (để các van tim mở) để nhận máu đổ về tim, giống như ta xoè bàn tay ra, được gọi là trương tâm: Diastolic, áp lực trung bình là từ 60 đến 90. Và huyết áp của một người luôn được đọc là Systolic / Diastolic, chỉ số an toàn của Systolic là từ 100 đến 130, chỉ số an toàn của Diastolic là từ 60 đến 90. Thường được gọi cách bình dân là số trên và số dưới. Câu hỏi thường hay gặp là số trên số dưới, số nào quan trọng?

Xin thưa câu trả lời là: Số trên số dưới số nào cũng quan trọng, vì khi tim bóp để đẩy máu đi Systolic, áp lực cao quá sức chịu đựng của mạch máu thì sẽ làm bể, vỡ mạch máu, chỗ mạch máu nhỏ và dễ vỡ nhất là trong đầu gọi là strock, tai biến mạch mãu não. Khi tim giãn nở để nhận máu về, trương tâm Diastolic. Nếu áp lực quá cao sẽ gây ra hiện tượng nhồi máu cơ tim.

Tất cả đều nguy hiểm tính mạng, ngoài ra còn phải kể đến nhịp đập của tim gọi là pulse, trung bình là từ 60 đến 80. Kết lại khi đo huyết áp trên máy luôn hiện ra ba con số:
Systolic
Diastolic
Pulse

Khi không an tâm với những chỉ số bất thường quá cao hay quá thấp cần phải tham khảo với bác sĩ của mình hay ít nhất là với những người có kiến thức trong lĩnh vực y khoa.

Người có bệnh cao máu phải làm gì ?

1/ Cần phải có bác sĩ gia đình để theo dõi thường xuyên, nếu uống thuốc mà huyết áp không hạ phải đi khám và đòi hỏi bác sĩ điều chỉnh hay đổi thuốc cho đến khi huyết áp trở vào con số bình thường.
2/ Kiêng ăn quá mặn và bột ngọt.
3/ Vận động đi bộ thể dục nhẹ.
4/ Tuyệt đối không nghe lời quảng cáo các thuốc thảo dược mà bỏ thuốc tây.
5/ Trong nhà bắt buộc phải có máy đo huyết áp loại đo trên cánh tay và loại thật tốt chỉ dùng máy có giây cắm điện, không dùng pin.

Khi đo bao giờ lần thứ I cũng bỏ đi, đo lại ít ra là hai lần sau nữa, trước khi đo cần ngồi thở bình thường vài phút. Người già huyết áp hay lên xuống bất thường không nguyên nhân. Bình tĩnh chỉ cần uống ly nước rồi đi bộ ngoài sân hay trong nhà chừng 20 phút, nghỉ một chút đo lại sẽ thấy kết quả tốt.

Mỗi loại thuốc huyết áp có thể sau một thời gian vài ba năm cơ thể sẽ không đáp ứng.
Nếu đo mà cứ thấy cao vượt chỉ số an toàn, thì phải gặp và nói chuyện với bác sĩ gia đình để đổi điều chỉnh thuốc.

Đông y có thể chữa cao huyết áp được không?

Câu trả lời khăng định là không mặc dù trong Đông y có vị thuốc Thiên ma, Đỗ trọng là giảm huyết á p nhẹ nhưng không kết quả và tiện lợi như Tây y.

Châm cứu có chữa cao huyết áp được không?

Trong châm cứu: khi một người bị cao huyết áp cách đột ngột thì châm huyệt Nội quan, nhĩ châm Thần môn, Tâm du lập tức huyết áp sẽ hạ. Nhưng về lâu dài thì cũng bất tiện. Tóm lại bệnh cao huyết á p không thể chữa dứt khỏi để đoạn tuyệt với thuốc. Thuốc chi có tính cách be bờ ngăn lũ cho nên không những phải uông thuô c đều, mà còn phải theo dõi suốt đời. Tuyệt đối không bỏ thuốc mà không tham khảo hay không có chỉ định của bác sĩ.

Trên đây chỉ là những dòng tâm tình có tính cách nhắc nhở.
Không phải bài viết hàn lâm nên để chỉ ngắn gọn phần nguyên nhân, triệu chứng, trị liệu cụ thể… tất cả đều có sẵn trên internet. Ai cũng có thể đọc và biết được. Nên xin được bỏ qua

Mỡ:

Mỡ gọi chung là Cholesterol. Mỡ trong máu có nhiều loại, nhưng thôi cứ tóm tắt là Cholesterol cho dễ nhớ. Chất này rất cần thiết cho biến dưỡng của cơ thể, nhưng nếu nhiều quá thì tác hại, 75% do cơ thể tự sản xuấ t, 25% do ăn uống. Cơ thể vận động tiêu hó a năng lượng thì mỡ cũng tiêu theo. Mỡ trong máu cao vượt chỉ số cho phép xảy ra ở các trường hợp sau :

Ăn quá nhiều thịt và mỡ động vật.

Lớn tuổi, tuổi già ít vận động.

Stress, lo âu.

Ăn nhiều thực phẩm tinh bột như cơm cơ thể sẽ biến dưỡng thành đường và triglyceride một dạng của mỡ. Mỡ máu cao kéo dài lâu ngày, mỡ sẽ đóng vào thành mạch máu làm cho lưu thông máu hẹp lại gây ra vô số bệnh như tiểu đường, gan, thận, tai biến mạch máu não … Khi đi xét nghiệm máu mà thấy mỡ trong máu cao thì phải làm gì ?

Với người trẻ: gia tăng thể dục chạy bộ và giảm ăn thịt, các thực phẩm mỡ động vật. Nếu kiêng rồi và thể dục đúng nghĩa rồi mà mỡ vẫn cao thì phải uống thuố c. Với người từ trung niên: vừa kiêng ăn vừa thể dục và vừa phải uố ng thuốc. Bác sĩ sẽ chỉ định và cho toa uố ng loại thuốc nào. Sau một thời gian thử máu lại thấy mỡ không còn cao vượt ngưỡng cho phép. Thì có thể nói chuyện với bác sĩ để giảm liều lại, thí dụ đang uống lipitor 20 mg thì giảm xuống 10 mg. Nhưng không bỏ hẳn mềm nắn rắn buông, sau mỗi lần thử máu thấy mỡ đã giảm thì hạ liều thuốc , nếu không giảm thì tăng liều lên. Khi uống bất cứ thuốc hạ Cholesterol nào thì cũng nên cần uống nhiều nước. Nếu ít uống nước men gan sẽ tăng. Các loại đông y dược thảo đều không hoặc có công hiệu thì cũng chỉ hạn chế và có tính cách tạm thời, Nếu thể dục chạy bộ từ từ kiểu 1234 là tốt nhất.

Cao đường:

Gọi là cao đường khi đường trong máu cao hơn chỉ số y khoa đặt ra cho người bình thuong không có bệnh. Đường trong máu gọi là gulose trong máu, được xem la cao khi hơn 100. Trong máu còn có hồng cầu độ đường thâm nhiễm trong hồng cầu được gọi là Hemoglobin A1C. Nêu từ 5.7 đên 6.5, được xem là tiền tiểu đường, nếu glucose trên 130 và Hemoglobin A1C trên 6.5, bác sĩ có thể đề nghị uống thuốc. Tuy nhiên nếu ở thời kỳ này mà uố ng thuốc thì chỉ cần uống liều thấp nhất. Có một số bs họ để trên 7. Mới cho uống thuốc.

Người bị tiểu đường cần làm gì?

1. Tham khảo kỹ và uống thuốc theo chỉ dẫn của bs.
2. Thể dục, vận động.
3. Kiêng ăn ngọt cách bừa phứa.
4. Ăn bình thường nhưng chia làm nhiều bữa nhỏ mục đích để kịp tiêu hoá không để các thức ăn tồn trữ trong bao tử, ruột.
5. Trong bữa ăn nên có nhiều rau.

Các đông y dược thảo cũng chỉ có tính cách tạm thời ít hiệu quả, vì các thuốc trị tiểu đường làm ép hệ tiêu hó a hấp thu cho nên cần bổ sung các loại vitamin. Nhất là vitamin B12 ngậm dưới lưỡi. Người bị tiểu đường lâu ngày tay chân hay bị tê cần uống thêm B Complex. Vì bệnh tiểu đường sinh ra rất nhiều hệ quả nguy hiểm cho nên cần phải đọc thật nhiều các bài viết về diabetes càng nhiề u càng tốt. Rất cần phải trang bị cho mình một kiến thức thật chu đáo. Bài viết này chỉ có tính cách gợi ý.

Trên là ba cao. Sau đây là một Thấp.

Thấp dùng để chỉ các loại đau nhứ c của tuổi già: vai, lưng, sau gáy, khuỷu tay. Đầu gối …… Thuốc trị đau nhức có nhiều thứ loại: như đau tổng quát, đau khớp, đau gân, đau do bắp thịt co thắt. Người bác sĩ có thể cho một hay hai loại để uố ng chung với nhau. Điều muốn nói ở đây là các loại thuốc trị đau nhức đều hại thận vì thận phải làm việc để thải ra. Cho nên không nên lạm dụng thấy tốt quá uống tì tì ngày này sang ngày khác là không đượ c. Không những hại thận mà có khi chảy máu dạ dày, khi nào đau quá thì chỉ uống một hai ngày êm thì ngưng.

Tóm lại tuổi lão niên cơ thể suy thoái toàn bộ, cho nên phải sống chung với lũ. Vẫn biết sinh lão bệnh tử là khó cưỡng, nhưng mình quan tâm cân thận kỹ lưỡng đên sức khoẻ của mình để cuộc sống được tốt hơn, có vẫn hơn không.

Kính chúc quí niên trưởng, bằng hữu, chư huynh đệ, và các đọc giả Hoan Hỉ Bình An.

Cam Vũ Lê Thành F26

Tình Bạn Gởi Vào Thiên Thu

Nguyễn Gia Thiều K30

Vũ Khắc Hồng, C30, lâm bệnh từ năm ngoái. Ăn uống chẳng được. Nhọc nhằn, uể oải. Bạn tôi hốc hác, ốm nhom trông thấy. Toàn thân rã rời như không còn hơi sức. Tháng 7/2023, khi dự tang lễ nhạc mẫu Lê Như Tuấn; Hồng phàn nàn với bạn bè về sức khoẻ tôi tệ của mình. Than thở về cái bụng ê ẩm đau không ngớt. Hồng ít khi than vãn. Nó đã than thì hẳn là phải có chuyện bất thường. Tuy complain chút đỉnh nhưng rốt cuộc Hồng vẫn tỉnh bơ. Vợ con rầu rĩ, bằng hữu lo âu, nó mỉm cười trấn an. Lè phè, bướng bỉnh là cá tính của bạn tôi. Kể từ đó, mỗi ngày Hồng lại gầy gò, xanh xao thêm một chút. Có ăn uống được gì đâu mà đòi mập mạp với hồng hào.

Tháng 9/2023, Trần Trọng Lợi, Võ Lê Đình Nhân phải đến tận nhà, gọi xe ambulance đưa Vũ Khắc Hồng vào nhà thương. Hộ tống thằng bạn như áp giải một tù nhân quan trọng. Không làm thế nó chẳng chịu đi. Saint Louise Regional Hospital-Morgan Hill gần nhà, nhưng Hồng chưa bao giờ đến. Đây là lần đầu cũng là lần cuối. Người ta làm biopsy, vài ba cái test, rồi cancer screening. Mấy hôm sau bác sĩ phán rằng, ung thư.

Oi! Bi thương bắt đâu.

Nguyễn Phước Cường chuyển cho tôi xem mấy tờ report bệnh lý của Hồng. Vừa đọc vừa tra tự điển, tôi ngơ ngáo chẳng hiểu gì cả. Biết ý Cường, tôi chuyển cho thằng con trai nhờ xem giùm. Bảo nó chẩn bệnh luôn nếu có thể. Thằng con đọc xong 2 tờ report, cẩn thận viết, *"This is ONLY my interpretation. Sorry Dad!"*. Tôi hiểu 2 chữ sorry dad viết cuối câu của nó. Thế là hết rồi.

Forward cái reply của con tôi cho Nguyễn Phước Cường đọc. Cái email có subject: Re: Necessary Advice. Hai chúng tôi cùng im lặng rầu rầu. Quả nhiên là giai đoạn cuối, biết nói gì bây giờ. Buồn tênh. Trần Hữu Sa từ Việt Nam sang chơi, tôi cũng đưa mảnh email cho Sa xem—ngụ ý rằng, đây là cơ duyên cuối cùng còn gặp được thằng Hồng. Bầu trời San Jose về đêm. Sa nhìn xa xăm lên đó, màu đen thăm thẳm. Trần Trọng Lợi cũng nhìn theo. Cũng màu đen thăm thẳm. Sẽ chẳng còn lần thứ hai. Lại thêm 1 thằng nữa buồn mà không nói. Đứa nào cũng muốn trốn tránh sự thật phũ phàng. Tất cả những thứ mà Vince viết—ít lâu sau đều đúng cả.

Đã đến lúc serious rồi, chăng phải chuyện chơi. Tử thần đang lấp ló ngoài song cửa. Lo âu nhưng Hồng vẫn làm mặt tỉnh. Chứng nào tật nấy, ngang tàng từ chối treatment của Stanford Hospital. Trễ quá rồi. Nó tìm vài quyển sách Anh ngữ có nội dung vegetable vitality, etc. nghiên cứu và quyết định tự chữa bệnh cho chính mình—bằng cách ăn rau quả. Vợ nó—Trương Thị Hoa cùng với Nguyễn Kim Oanh, Trần Hoàng Bích Thu lên tiếng phụ họa. Còn nước còn tát. Kim Oanh mua rau trái tươi ở Flee Market, đem đến cho nó hằng tuần. Mấy thứ

mà Hồng ưa thích—mướp đắng, mồng tơi, rau dền cơm, khoai củ, v.v. Những thứ mà ngày còn bé, nó thường được mẹ nấu cho ăn. Vậy mà, hương vị thuở ấu thơ cũng không giúp nó tăng thêm khẩu vị chút nào. Hồng cố gắng nuốt, nhưng chẳng được bao nhiêu. Cái bao tử quái ác vẫn quyết liệt đình công phản đối. Mỗi ngày lại gầy gò thêm một chút. Mảnh khảnh, mong manh như chiếc lá. Hồng dặn nhỏ, đừng có cho ai biết nó đang lâm trọng bệnh. Đừng phone, đừng email, đừng text, đừng đến thăm. Vô sô chữ đừng. Và nhất là, làm ơn cứ giữ sự tĩnh lặng bình thường.

Vậy mà, gió thổi mây trôi—bạn bè nam-bắc Cali đều biết cả. Ông Trời dường như cũng đang lăm le lên tiếng từ chối bạn tôi rồi.

Dương Quang Hà, Nguyễn Thanh Liêm, Phạm Văn Dũng, Nguyễn Thanh Hà, Trần Ngọc Anh, Lê Như Tuấn, Châu Toàn Hội, v.v. tất cả đám bè bạn nam-bắc Cali đều lũ lượt đến thăm Vũ Khắc Hồng. Có đứa đi chung một chuyến xe. Có đứa đi riêng. Mấy đứa khác lái xe vài tiếng đồng hồ trên freeway. Đứa nọ dẫn cả bà chị ruột và vợ con đi cùng. Mỗi đứa mỗi kiểu. Mỗi thằng một cách. Lúc đớn đau mới biết lũ bạn cà chớn thương mình tới cỡ nào. Hồng nhăn nhó nhưng khoái chí. Mặt mày tỉnh bơ nhưng khí sắc đã ra chiều lo lắng. Khi vẫn còn hơi sức, nó lững thững tấm thân hao gầy, tự tay nấu cháo lòng mời bạn bè thưởng thức. Món cháo ngon đậm đà tình bằng hữu. Ăn đi để nhớ nó. Hồng có tài nấu nướng đáng ngạc nhiên. Ngoài những món ăn thông thường, nó cook xôi đậu phộng, chè đậu đen và mấy món desserts rất tới.

Vũ Lê Việt từ Canada đến nhà Hồng cắm dùi 1 tuần lễ. Hai thằng tỉ tê tâm sự cho bõ ghét. Hông thêu thào nói chăng ra tiếng. Đứng ngồi một lúc không ổn, lại nhăn mặt đi nằm dưỡng sức. Chắc Việt nói nhiều gấp 30 lần thằng bạn nó. Nói đi. Rồi sẽ chẳng còn dịp nào để nói nữa. Hỏi, mày có đau không. Hồng bảo, không. Hỏi, không đau sao lại nhăn mặt. Đáp, hơi đau. Cuối tháng 10/2023 tôi đón Việt ra phi trường trở về Canada. Hồng chệnh choạng, bước cao bước thấp đến tận cửa tiễn bạn ra về. Bốn con mắt nhìn nhau lưu luyến. Tôi không

thấy cảnh lệ rơi, cũng chẳng nghe tiếng sụt sùi. Nhưng tận mắt chứng kiến cái khoát tay vĩnh biệt của 2 đứa nó. Nhìn mà thương. Tình bạn đang gởi vào thiên thu.

Vũ Khắc Hồng là người bạn thân, bạn hiền đúng nghĩa. Điềm đạm, vị tha—bạn tôi được tiếng là hiền hậu bậc nhất trong đám bằng hữu cả nam lẫn nữ. Bạn bè mỗi đứa mỗi tính. Có đứa ồn ào, có đứa lặng thinh. Có đứa hăm hở như chiến binh sắp xung trận. Có đứa điêm đạm như ma sœur đang câu kinh. Có những thằng xung khắc đến độ như nước với lửa. Vậy mà, chẳng thấy ai ghét Hồng mà Hồng cũng chẳng ghét ai. Người ta nói, những người hiền lành thường cục tính. Nổi trận lôi đình là món vũ khí Trời ban cho mấy thằng hiền để tự bảo vệ mình. Vậy mà, tôi chưa từng thấy bạn tôi phải dùng đến thứ vũ khí hung hãn đó bao giờ. Nó tu luyện quá thâm hậu hay chăng. Lúc nào cũng giữ được nét mặt tỉnh bơ—cười cười, phớt lờ trước mọi hoàn cảnh.

Khi cần phải đối đầu với 1 cuộc tranh biện, Hồng có lối nói chuyện một mực khôn ngoan. Giọng nhỏ nhẹ, nó thường bắt đầu bằng câu: *"Mày không biết đâu..."* hoặc *"Chị hổng biết đâu..."* Lưỡi đao phản kháng sắc bén nhưng nhẹ nhàng của Hồng luôn luôn được bọc nhung kỹ lưỡng. Lớp nhung dầy cộm. Đao bọc nhung chém vào sắt đá có bao giờ vang vọng âm thanh đâu. Ai mà ghét nó cho được. Đứa nào khen Hồng điều gì, nó chẳng phồng mũi hãnh diện mà lại từ tốn nói: *"Tao đâu có biết."* Tự cho rằng, việc đáng được khen đó chỉ tình cờ xảy ra mà thôi. Không có gì đáng kể. Hồng lộ rõ cá tính của 1 thằng bạn thực sự khiêm tốn với bạn bè. Bản sắc bướng bỉnh ngang tàng, khi biết đuối lý và sẽ bại trận, Hồng chống trả nhẹ nhàng như cơn gió thoảng. *"Hổng phải đâu mày ơi!"* Rồi vẫn ung dung tỉnh bơ làm theo ý nó. Chăng có ai thay đổi được Hồng. Cũng chẳng tìm được đứa bạn nào đã buồn phiền vì không lay chuyển được nó. Chiêu cuối cùng của Hồng là I'am sorry! Cho tao xin lỗi! Ai mà buồn nó nổi.

Bạn tôi có cái hobby đặc biệt với xe gắn máy 2 bánh. Ngày còn ở Ysidro Way-San Jose, sân sau nhà Hồng là quang cảnh của một motorcycle's junkyard thứ thiệt. Hồng mua thật nhiều xe

cũ, chỉ để tháo đồ phụ tùng, lắp ráp vào chiếc xe mà nó ưng ý. Rồi bán đi, lấy tiền mua thêm chiếc khác. Cũng để lắp ráp và chế chiếc xe mới ưng ý. Bán ít, mua nhiều, hỏi sao mà backyard không trở thành junkyard. Mùa đông cũng như mùa hè, khi di chuyển một mình nó thích lái chiếc Yamaha màu tím đỏ. Một người, một ngựa Hồng chu du hầu hết các tiểu bang, đến thăm bạn bè. Như chàng lãng tử. Chẳng phải sang Mỹ nó mới chơi xe 2 bánh. Dân Sài Gòn chính cống, 20 tuổi—bạn tôi đã nổi danh "yêng hùng Honda" bạt mạng. Lạng qua, lạng lại—vọt phải, lách trái là nghề của chàng. Võ Đức Thạnh kể chuyện cũ rằng, một hôm Hồng đang chở Thạnh thì bị công an quận chận bắt. Bạn tôi không những không dừng lại mà còn xoắn tay ga chạy thẳng. Công an xả súng bắn đuổi. Tiếng đạn liên thanh, vèo vèo rít bên tai làm Thạnh xanh mặt. 2 đứa nó trở thành cái bia cho công an thực tập tác xạ. Hôm đó, Hồng xử dụng tuyệt chiêu lạng qua, lạng lại zic-zac để tránh đạn. Tụi nó thoát thân an toàn, không trúng viên đạn nào. Hú vía.

Khi cùng nhậu nhẹt vui chơi với bè bạn, Hồng uống thong thả, nhưng rôi thâm rượu cũng nhiêu. Lúc ngà ngà say, bạn tôi trở nên ít nói. Nó không lè nhè tuyên bố lung tung mà lẳng lặng tìm 1 chỗ để ngả lưng. Rồi ngủ. Lè phè và đơn giản, nó có thể nằm dài trên tấm thảm hoặc co ro trên chiếc sofa bên cạnh để take a break. Hồng ngủ say, ngay khi vừa nằm xuống—nhanh chóng, ngon lành như trẻ thơ. Hơi thở đều đều. Không nghe nó ngáy. Tiếng bạn bè trò truyện, tiếng cười đùa ồn ào chẳng làm cho nó thức giấc. Trái lại, còn là khúc lullaby giúp giấc ngủ của bạn tôi được sâu hơn và ngon hơn. Chỉ chừng 15-20 phút là Hồng thức dậy—tươi tắn, sảng khoái. Và tiếp tục nhậu.

Rượu vào lời ra. Vậy mà, chưa lúc nào có ai nghe được Hồng lải nhải điều gì khiến bạn nó bị tổn thương. Chút xíu tổn thương cũng không có. Có ai đã gặp nó say xỉn, bước chân loạng choạng, xiêu vẹo bao giờ đâu. Xỉn thì làm sao có thể lái chiếc môtô 2 bánh cho được.

Hồng cận thị nặng và phải đeo cặp kính khá dầy. Nó có nick name Hồng mò từ những 50 năm về trước. Thuở ấy là năm 1974—sinh viên năm thứ nhất Trường Võ Bị. Dương Quang

Hà hồi tưởng, có lần thi hành lệnh phạt trên sân cỏ trung đoàn, Hồng đánh rơi mắt kính. Cận thị nặng, mất cặp kính thì kể như mù. Hồng lần mò tìm kiếm. Sinh viên cán bộ hỏi: "Ông Hồng! Sao dừng lại? Ông đang mò gì đó?" Hồng đáp: "Tôi mò kiếng." Chẳng nhớ, 50 cái nhảy xổm hôm đó rồi có biến thành 100 cái hay không. Nhưng vài lần như vậy, C30 tặng luôn cho nó cái tên Hồng mò. Sau khi giải phẫu mắt, những năm gần đây, bạn tôi không cần phải đeo kính nữa. Tuy vậy, cái tên Hồng mò vẫn vui vẻ theo nó đến hết cuộc đời. Và xem chừng, lại càng thích hợp hơn với cá tính mầy mò học hỏi của nó.

Bạn tôi rất thông minh, chịu khó trau dồi kiến thức và học giỏi. Điều thứ 8 trong 10 điều tâm niệm của sinh viên Trường Võ Bị viết rằng: Không có gì là không thể làm được đối với người sinh viên sĩ quan. Hồng thường xuyên áp dụng điều này vào suốt cuộc đời của nó. Không có gì là không thể làm được đối với Vũ Khắc Hồng. Chẳng cần bỏ công đèn sách đến trường hoặc phải được training trong một lớp học nào hết. Mọi thứ kiến thức mà Hồng biết đều đến từ cái công chịu khó mầy mò học hỏi online của nó. Từ guitar cho đến keyboard. Từ software engineer cho đến auto mechanic. Từ computer science cho đến music composing. Job nào nó cũng làm được. Hồng mò mà.

Hồng có dáng dấp và phong cách của một artist hơn là một engineer, một philosopher hơn là một composer. Nó thích ăn mặc lè phè, không hề chải chuốt. Trừ phi cần phải tham dự đám tang hay đám cưới, nó chẳng bao giờ đóng bộ suite cho thêm phiền toái. Chải chuốt đối với Hồng là một cực hình. Mang cravate là hành động treo cổ. Phải mang giầy là một gò bó đáng bị nguyền rủa. Khi còn tá túc ở nhà Nguyễn Thanh Hà để chờ dọn vào nhà mới. Nó đã làm cho thằng bạn mình phải vài phen hoảng sợ. Hồng thản nhiên mang dép đi làm. Được Hà nhắc khéo. Nó cười cười trả lời: *"Mày không biết đâu..."* rồi tỉnh bơ mang dép vào hãng. Phòng kỹ sư chẳng có ai mang dép cả. Trừ một ông Hồng. Có ngon thì lay off vì đôi dép cà tàng này đi. Boss cũng lắc đầu cười gượng, chịu thua.

Bạn tôi nhập cư vào Mỹ từ giữa thập niên 80. Nó sinh hoạt hăng say và đều đặn với Hội Võ Bị Bắc Cali từ dạo ấy. Dáng dấp gọn gàng, tầm thước—Hồng là 1 trong các thành viên của toán Quốc-Quân Kỳ địa phương. Lè phè là thế mà lúc thi hành phận sự, nó lại ăn mặc rất chỉnh tề. Từ đôi giầy, cravate, cầu vai α, nón casket, cho tới giây biêu chương, v.v. tất cả đều chuẩn mực theo đúng lễ nghi quân cách. Ôi đủ mọi thứ phụ trang lỉnh kỉnh mà Hồng rất không ưa. Có đứa bạn tủm tỉm cười, nhìn Hồng trong bộ quân phục diễn hành. Nó hiểu ý, cười xòa giải thích: *"Dỡn sao mày! Sĩ Quan Đà Lạt đâu có để cho lính cà chê được."*

Hồng lè phè bạn bè đều biết. Nhưng bảo rằng nó bừa bãi và cẩu thả thì chẳng đúng đâu. Hồng rất sợ người ta chạm đến giang sơn làm việc của nó. Nơi mà, chỉ nhìn thoáng qua ai cũng thấy hoa cả mắt, rối cả đầu. Nó để đồ lung tung, lộn xộn. Trên dưới, phải trái chăng theo một thứ tự nào hết. Ai trông thấy cũng phải ái ngại. Vậy mà, chớ đụng đến, chớ dọn dẹp, chớ lau chùi, chớ làm xáo trộn. Mọi món đồ, mọi thứ giấy tờ đều đã được sắp xếp đâu vào đó—theo một thứ tự ngăn nắp riêng cả rồi. Một loại thứ tự kỳ dị mà chỉ có bộ nhớ trong đầu Hồng mới ghi nhận nổi. Hồng thường nhắc khéo bạn bè: *"Tao biết tao để đâu mà mày"*—để tránh bị động chạm đến cái ngăn nắp lạ thường của nó.

Trung tuần tháng 12/2023 Hồng quyết định sang Houston-Texas trị bệnh. Vợ hiền—Trương Thị Hoa đưa nó đi bằng máy bay. Nhà thương MD Anderson lừng danh thế giới. Đến nơi, Hồng gọi tôi. Giọng khoẻ khoắn hơn lúc còn ở Morgan Hill. Tôi mừng thầm. Nó hỏi số phone của Phan Văn Mỹ—thằng bạn đồng khóa duy nhất đang sống gần Houston. Gần 50 năm chưa gặp lại. Hồng và Mỹ chắc không thể nhìn ra nhau. Tôi gởi thêm hình ảnh để 2 đứa nhận diện. Phan Văn Mỹ chở vợ chồng Hồng đi săm sửa vài thứ cần thiết. Chuẩn bị lâu dài cho trận chiến chống ung thư.

Vậy mà, mệnh số an bài. Hồng qua đời tại Houston—nơi miền đất lạ. Cô đơn, lạnh lẽo. Thằng bạn duy nhất ở bên nó lúc giã từ cõi đời là Phan Văn Mỹ. *"Vũ Khắc Hồng C30 vừa ra đi."* Đó là mẩu tin buồn ngắn ngủi Nguyễn Phước Cường gởi cho bè bạn. Vậy thì từ nay, 9 tháng 1 sẽ là ngày giỗ của Hồng. Thằng bạn mà cơ duyên xếp đặt, chúng tôi gặp lại nó và ở gần nó. Suốt 40 năm.

Tiễn đưa Hồng về bên kia thế giới chỉ có vài người. Vợ con, anh chị em nó, và Phan Văn Mỹ K30, các niên trưởng Trần Văn Niếu, Trịnh Trung Tín, Trương Văn Hơn, Bùi Văn Hượt K27.

Triệu người quen có mấy người thân. Khi lìa trần có mấy người đưa. Âu cũng là số mệnh.

Ngày mai, Chủ Nhật 21/1/2024 Lễ Cầu Siêu và Cúng Thất cho Phật Tử Minh Hội-Vũ Khắc Hồng sẽ được tổ chức từ 11 giờ 30 trưa tại Chùa Quán Thế Âm, 1315 McLaughin Ave., San Jose, CA 95122.

Tiếc thương bạn hiền C30,
Nguyễn Gia Thiều A30

Lễ Cầu Siêu và Cúng Thất tại Chùa Quán Thế Âm, San Jose

****

DANH SÁCH ỦNG HỘ TẬP SAN ĐA HIỆU

Title	Họ & Tên		Khóa/TH	Số Tiền
Ms.	Lâm Bạch	Diệp	K03/2	$100.00
CSVSQ	Nguyễn Đình	Hoà	K04	$ 50.00
Mrs	Tạ Thái	Bình	K04/1	$ 50.00
Ms	Thuy Nguyen	Nishio	K04/2	$100.00
Mrs.	Dương Đình	Thụ	K06/1	$ 50.00
Mr.	Nguyễn X	Cung	K06/2	$ 50.00
CSVSQ	Vu Ngoc	Ly	K08	$ 50.00
CSVSQ	Lương	Chi	K10	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn Xuân	Thảo	K10	$ 30.00
CSVSQ	Phạm Thế	Phiệt	K10	$ 50.00
CSVSQ	Tran Van	Tom	K10/P	$ 30.00
CSVSQ	Trần Đức	Huân	K11	$ 50.00
CSVSQ	Trương Đình	Nuôi	K12	$ 50.00
CSVSQ	Vũ Minh	Bôi	K12	$ 50.00
Ms.	Trần	Kathy	K12/2	$100.00
CSVSQ	Nguyễn Khắc	Lâm	K13	$100.00
CSVSQ	Phạm Phú	Quốc	K13	$ 20.00
CSVSQ	Trần Thanh	Mỹ	K13	$ 25.00
CSVSQ	Nguyễn Cong	Hien	K15	$ 40.00
CSVSQ	Cao Quang	Khôi	K16	$100.00
CSVSQ	Nguyễn Hồng	Diệm	K16	$ 31.61
CSVSQ	Trần Văn	Hiển	K16	$ 50.00
CSVSQ	Phạm Văn	Nghĩa	K16	$ 60.00
CSVSQ	Vĩnh	Dác	K16	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn Như	Phú	K16/1	$ 20.00
CSVSQ	Hoàng Đình	Ngoạn	K17	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn Văn	Hoàng	K17	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn Văn	Kiên	K17	$ 20.00
CSVSQ	Nguyễn	Phung	K17	$ 50.00
CSVSQ	Phan Văn	Ninh	K17	$100.00

CSVSQ	Đoàn	Luu	Em	K18	$ 31.61
CSVSQ	Trần		Vệ	K19	$ 30.00
CSVSQ	Đặng	Quốc	Trụ	K20	$ 40.00
CSVSQ	Hoàng		Mão	K20	$100.00
CSVSQ	Lê	Văn	Toản	K20	$ 50.00
Mrs.	Lê	Xuân	Trạch	K20/1	$ 40.00
CSVSQ	Nguyễn	Khắc	Tung	K20	$ 40.00
CSVSQ	Nguyễn	Thanh	Đức	K20	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Đức	Phương	K20	$ 50.00
CSVSQ	Phạm	Thái	Hóa	K20	$ 50.00
CSVSQ	Vũ	Tuấn	Việt	K20	$ 30.00
CSVSQ	Cao	Mạnh	Nhẫn	K21	$ 50.00
CSVSQ	Hồ		Thiêm	K21	$ 20.00
CSVSQ	Lê		Thắng	K21	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Ngọc	Điệp	K21	$ 30.00
CSVSQ	Nguyễn	Minh	Kính	K21	$ 50.00
CSVSQ	Trần	Như	Xuyên	K21	$ 31.61
CSVSQ	Hà	Huy	Phi	K22	$ 30.00
CSVSQ	Huỳnh	Vinh	Quang	K22	$ 30.00
Mrs.	Mai	Vĩnh	Phú	K22/1	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Kim	Chung	K22	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Tấn	Hùng	K22	$ 30.00
CSVSQ	Nguyễn	Dinh	Ninh	K22	$ 50.00
CSVSQ	Trương	Văn	Phổ	K22	$ 30.00
CSVSQ	Trương	Văn	Ut	K22	$ 50.00
Mrs.	Dương	Công	Thơ	K23/1	$ 50.00
CSVSQ	Dương	Tuấn	Việt	K23	$ 50.00
CSVSQ	Hồ	Văn	Quỳnh	K23	$ 50.00
CSVSQ	Le	Van	Ba	K23	$ 30.00
CSVSQ	Ngô	Cong	Cam	K23	$ 31.61
CSVSQ	Ngô	Duy	Lượng	K23	$100.00
CSVSQ	Nguyễn	Xuân	Cung	K23	$ 30.00
CSVSQ	Nguyễn	Xuân	Nghi	K23	$ 50.00

CSVSQ	Trần	Phát	Thạnh	K23	$ 50.00
CSVSQ	Đinh	Tien	Dao	K24	$ 50.00
CSVSQ	Lương	Văn	Phát	K24	$ 31.61
CSVSQ	Nguyễn	Hùng	Đởm	K24	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Hương	K24	$100.00
Mrs	Nguyễn	Ngọc	San	K24/1	$100.00
CSVSQ	Lai	Dinh	Hoi	K25	$ 50.00
CSVSQ	Lâm	Ngọc	Thưởng	K25	$ 50.00
CSVSQ	Lê	Văn	Điền	K25	$ 63.24
CSVSQ	Ngô	Hồng	Sương	K25	$100.00
CSVSQ	Nguyễn	Tấn	Hiệp	K25	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn		Huệ	K25	$200.00
CSVSQ	Nguyễn	The	Hùng	K25	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Trung	Khanh	K25	$ 50.00
CSVSQ	Ông	Thoại	Đình	K25	$ 50.00
CSVSQ	Quan	Minh	Tân	K25	$ 50.00
CSVSQ	Trần	Cao	Vy	K25	$ 63.66
CSVSQ	Văn	Quý	Mạnh	K25	$100.00
CSVSQ	Vũ	Hữu	Nghị	K25	$ 50.00
CSVSQ	Đinh	Đồng	Tiến	K26	$ 31.61
CSVSQ	Hoàng	Trung	Nghiã	K26	$100.00
CSVSQ	Lê		Thành	K26	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Bên	K26	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Lượng	K26	$100.00
CSVSQ	Phan	Anh	Tuấn	K26	$100.00
Ms.	Vũ	Thế	Thủ	K26	$ 30.00
CSVSQ	Bùi	Văn	Hượt	K27	$ 50.00
CSVSQ	Cái	Hữu	Sáu	K27	$100.00
CSVSQ	Hoàng	Trọng	Đức	K27	$100.00
CSVSQ	Huỳnh	Văn	Hải	K27	$ 50.00
CSVSQ	Lương		Kiệt	K27	$ 30.00
CSVSQ	Nguyễn	Duy	Niên	K27	$ 30.00
CSVSQ	Nguyễn	Văn	Phụng	K27	$ 31.61

CSVSQ	Nguyễn	Văn	Trọng	K27	$100.00
CSVSQ	Phạm	Thanh	Minh	K27	$ 40.00
CSVSQ	Trần	Văn	Niếu	K27	$200.00
CSVSQ	Trần	Trí	Quốc	K27	$100.00
CSVSQ	Trần	Ngọc Hùng	Vũ	K27	$ 50.00
CSVSQ	Trương	Văn	Hơn	K27	$ 40.00
CSVSQ	Ho	Thanh	Son	K28	$100.00
CSVSQ	Lê	Phước	Nhuận	K28	$200.00
CSVSQ	Lưu	Văn	Lượng	K28	$ 94.84
CSVSQ	Nguyễn	Trung	Long	K28	$ 50.00
CSVSQ	Phạm	Phi	Dong	K28	$ 50.00
CSVSQ	Phạm	Công	Thành	K28	$ 50.00
CSVSQ	Trương		Can	K28	$ 30.00
CSVSQ	Đào	Công	Hương	K29	$100.00
CSVSQ	Đỗ	Trọng	Kiên	K29	$100.00
CSVSQ	Lê		Thi	K29	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn		Đằng	K29	$100.00
CSVSQ	Quách	Vĩnh	Thọ	K29	$ 30.00
CSVSQ	Trần	Du	Hỉ	K29	$ 30.00
CSVSQ	Trần	Văn	Hiền	K29	$ 63.24
CSVSQ	Trần	Văn	Trọng	K29	$ 80.00
CSVSQ	Từ		Thanh	K29	$ 50.00
CSVSQ	Vũ	Tiến	Hỷ	K29	$ 50.00
CSVSQ	Châu	Toan	Hoi	K30	$ 50.00
CSVSQ	Dương	Quang	Ha	K30	$ 30.00
CSVSQ	Lê	Hoàng	Sơn	K30	$ 50.00
CSVSQ	Nguyễn	Gia	Thieu	K30	$ 50.00
CSVSQ	Võ	Le Dinh	Nhan	K30	$ 50.00
CSVSQ	Võ	Văn	Phước	K30	$ 31.61
CSVSQ	Võ	Đức	Thạnh	K30	$ 50.00
Mr.	Cao	Minh	Tri	TH	$ 20.00
Mr.	Đặng	Tan	Hau	TH	$ 50.00
Dr.	Đặng	Đức	Nghiêm	TH	$ 75.00

Mr.	Đỗ	Kim	Bảng	TH	$ 20.00
Mr.	Đổ	Hửu	Lể	TH	$ 30.00
Mr.	Đồng	Sĩ	Thức	TH	$100.00
Mr.	Giáp	Phúc	Hải	TH	$ 40.00
Mr	Lai		Nam	TH	$ 30.00
Dr.	Lê		Nghiêm	TH	$ 30.00
Mr.	Lê	Hồng	Hải	TH	$ 50.00
Mr.	Lưu	Duy	Phán	TH	$ 20.00
Mr.	Lưu	Đức	Tín	TH	$ 50.00
Mr.	Lý	A	Sáng	TH	$ 50.00
Ms.	Nghiem	Tuyet	Mai	TH	$ 50.00
Mrs	Nguyễn	T	Bay	TH	$ 30.00
Mr.	Nguyễn	Anh	Dũng	TH	$ 50.00
Mr.	Nguyễn		Huệ	TH	$ 13.14
Mr	Nguyễn	Van	Mau	TH	$ 20.00
Mr.	Nguyễn	Thanh	Phong	TH	$ 25.00
Mr.	Nguyễn	Hữu	Thời	TH	$ 50.00
Mr.	Nguyễn	Cao	Thuyet	TH	$ 30.00
Mr.	Phạm	Van	Thanh	TH	$ 50.00
Mr.	Phùng		Đô	TH	$ 20.00
Mrs.	Quản	Thụy	Huyền	TH	$ 40.00
Ms	TH	Arizona	State	TH	$100.00
Mr.	Thai		Cuong	TH	$ 50.00
Mr.	Trần	Công	Bằng	TH	$ 20.00
Mr.	Trần		Nham	TH	$ 20.00
Mr	Trần	Đình	Nhiên	TH	$ 30.00
Mrs.	Trần		Thức	TH	$ 20.00
Mr	Trần	Dang	Trinh	TH	$ 20.00
Mr	Lê	Trọng	Lập	VHV	$ 30.00
Mr	Nguyễn	Xuân	Quỳnh	VHV	$100.00
	BTC/ĐH	ĐKVBTC			$200.00

Tổng Cộng $ 8,846.00

Bảng Tổng Kết Chi Thu tính tới Ngày 14/3/2024

1. Chi Phí cho Đa Hiệu 127

Ấn Loát ĐH127	$5,100.00
Bưu Phí trong Hoa Kỳ	$1,317.81
Bưu Phí ngoài Hoa Kỳ	$1,068.79
Chuyên Chở	$350.00
Bulk rate permit	$310.00
Hợp Thư Đa Hiệu,	$332.00
Chi $ mua giấy, bì thư, bao nylon	$35.00
Phát Hành, Ẩm Thực & Linh tinh	$510.00
Bưu Phí Phụ Trội+Dịch Vụ TS, VP Phẩm	$457.36
Tổng Số Chi cho ĐH127	**$9,480.96**

2. Thu

Quỹ còn lại sau khi chi cho ĐH126	$6,803.85
Tổng Số Thu ĐH127	$8,846.00
Tổng Cộng:	**$15,649.85**

Quỹ còn lại sau khi chi cho ĐH127

$15,649.85 - $9,480.96 $6,168.90

****

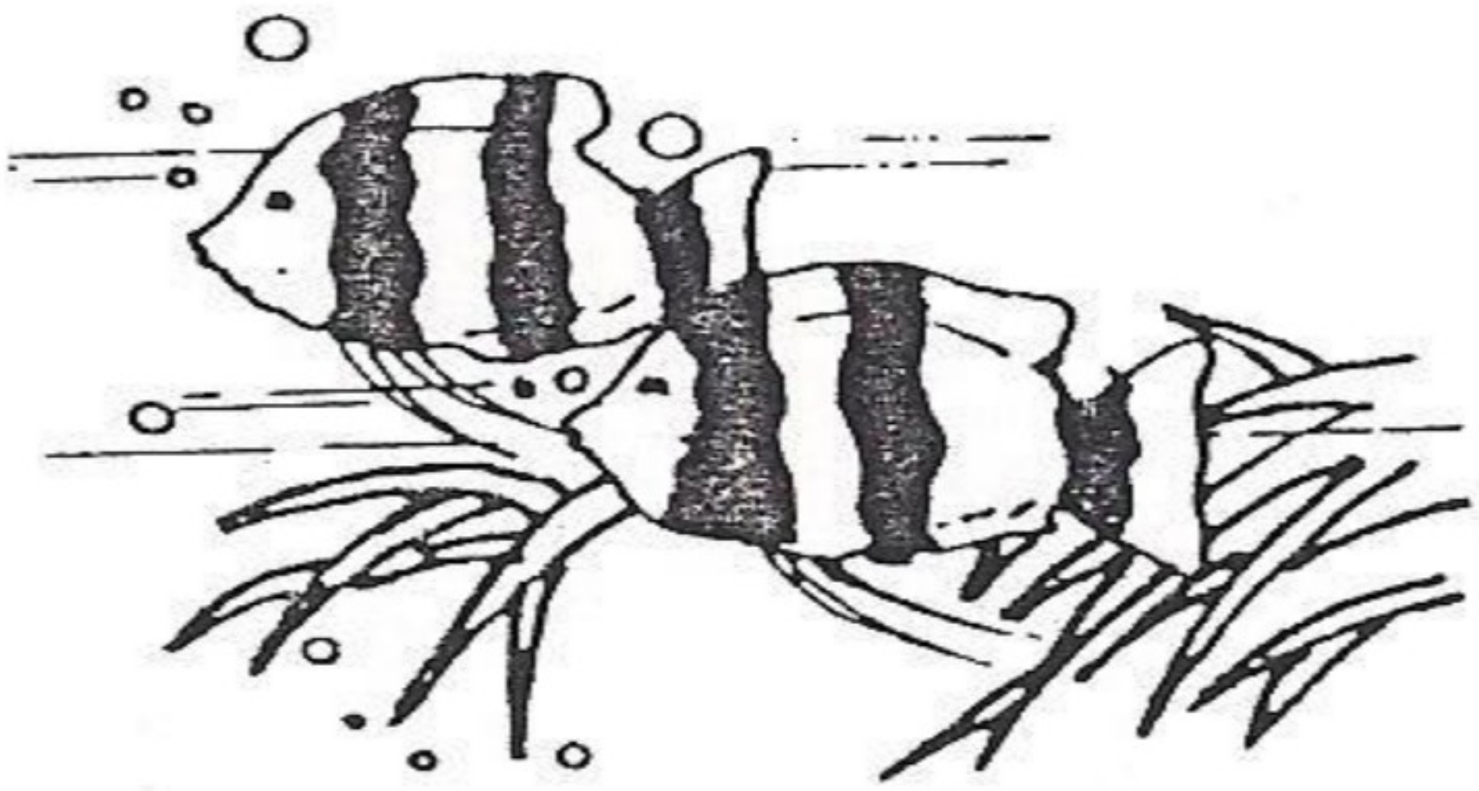

TỔNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN
THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Phu Nhân CSVSQ NGÔ VĂN XUÂN K17
Nhũ danh THÁI THỊ XUÂN OANH
Từ trần ngày 06 tháng 12 năm 2023
Tại: San Jose, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 82 tuổi

***

CSVSQ VÕ VĂN ĐẠI K15
Từ trần ngày 19 tháng 12 năm 2023
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 84 tuổi

***

Bà Quả Phụ cố CSVSQ NGUYỄN AN CẢNH K13
Nhũ Danh TRỊNH NGỌC MAI
Từ trần ngày 20 tháng 12 năm 2023
Tại: San Jose, California, Hoa Kỳ
Hưởng Thượng Thọ 81 tuổi

***

CSVSQ BÙI ĐỨC TOẠI K23
Từ Trần ngày 22 tháng 12 năm 2023
Tại: Orange County, California, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 78 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN SĨ K8
Từ trần ngày 26 tháng 12 năm 2023
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng đại thượng thọ 91 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN HẬU K16
Từ Trần ngày 27 tháng 12 năm 2023
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 82 tuổi

***

CSVSQ ĐẶNG QUỐC TRỤ K20
Từ Trần ngày 28 tháng 12 năm 2023
Tại: Fairfax, Virginia, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 82 tuổi

***

CSVSQ NGÔ KỲ DŨNG K14
Từ Trần ngày 30 tháng 12 năm 2023
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 88 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN LONG K22
Từ Trần ngày 02 tháng 01 năm 2024
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 78 tuổi

***

CSVSQ BÙI DZINH K3
Từ Trần ngày 02 tháng 01 năm 2024
Tại: Bịnh Viện VILLEURBANCE, FRANCE
Hưởng Đại Thọ 95 tuổi

***

CSVSQ PHAN VĂN ĐỒNG K27
Từ trần ngày 02 tháng 1 năm 2024
Tại: San Jose, California, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 72 tuổi

***

CSVSQ TRẦN VĂN LONG, K19
Từ trần ngày 03 tháng 1 năm 2024
Tại: Canada
Hưởng thượng thọ 87 tuổi

***

Bà Quả phụ cố CSVSQ BÙI VĂN HỒNG K23
Nhũ Danh ĐINH THỊ NGỌC LAN
Từ trần ngày 03 tháng 1 năm 2024
Tại: San Jose, California USA.
Hưởng thọ 75 Tuổi

***

CSVSQ LẠI ĐÌNH ĐÁN K18
Từ trần ngày 05 tháng 01 năm 2024
Tại Reston, Virginia, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 83 tuổi

***

CSVSQ DƯƠNG CÔNG PHÓ K22
Từ trần ngày 5 tháng 1 năm 2024
Tại: Orange County, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng Thọ 81 Tuổi

***

CSVSQ THÁI HỮU DƯ K16
Từ Trần ngày 8 tháng 1 năm 2024
Tại: Florida, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 83 tuổi

***

CSVSQ VŨ KHẮC HỒNG K30
Từ Trần ngày 09 tháng 01 năm 2024
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 69 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN HOÀI CÁT K17
Từ Trần ngày 09 tháng 01 năm 2024
Tại: Nam California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 86 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN NGỌC K30
Từ trần ngày 10 tháng 1 năm 2024
Tại: Huế, Việt Nam
Hưởng thọ 71 tuổi

***

CSVSQ TRẦN DUYÊN SƠN K23
Từ trần ngày 11 tháng 01 năm 2024
Tại: North Carolina, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 79 tuổi

***

CSVSQ VÕ TRÂM K23
Từ trần ngày 12 tháng 01 năm 2024
Tại: Pheonix, Arizona, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 82 tuổi

***

CSVSQ HUỲNH NHƯ PHÁP K26
Từ Trần ngày 13 tháng 01 năm 2024
Tại: Phong Điền, Thừa Thiên Huế, Việt Nam
Hưởng thọ 76 tuổi

***

Phu Nhân của CSVSQ LÊ TRỌNG ĐỨC K18
Bà Augustine Cécile Lê
Từ Trần ngày 20 tháng 01 năm 2024
Tại: Tustin, California, Hoa Kỳ
Hưởng thọ: 81 tuổi

***

CSVSQ CAO VĂN TÀI K25
Từ trần ngày 23 tháng 01 năm 2024
Tại: Buffalo, New York, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 77 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN VĨNH K19
Từ trần ngày 24 tháng 01 năm 2024
Tại: Sài Gòn, Việt Nam
Hưởng thượng thọ 85 tuổi

***

Phu nhân CSVSQ TRƯƠNG TẤN THIỆN K23
Bà TRẦN THỊ GÁI
Từ trần ngày 25 tháng 01 năm 2024
Tại: Melbourne, Victoria, Úc Châu
Hưởng thọ 76 tuổi

***

CSVSQ PHẠM BÁ CÁT K13
Từ trần ngày 26 tháng 01 năm 2024
Tại: Huntington Beach, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 89 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN KHA K14
Từ trần ngày 28 tháng 01 năm 2024
Tại: Westminster, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 90 tuổi

CSVSQ ĐỖ THIẾU BÁ K25
Từ trần ngày 28 tháng 01 năm 2024
Tại: Austin, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 77 tuổi

***

CSVSQ NGÔ THANH VÂN K10
Từ trần ngày 28 tháng 01 năm 2024
Tại: Seattle, Washington, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 90 tuổi

***

Thân mẫu CSVSQ VŨ HỮU THUYẾT K20
CSVSQ VŨ HỮU NGHỊ K25
Cụ bà quả phụ TRẦN THỊ BÍNH
Mất ngày 07 tháng 02 năm 2024
Tại: Vancouver, Canada
Hưởng thượng thọ 109 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN HẢI K20
Từ trần ngày 12/2/2024
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 83 tuổi

***

CSVSQ VŨ VĨNH THỤY K17
Từ trần ngày 16/2/2024
Tại: Houston, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 86 tuổi

***

Phu nhân Cố CSVSQ VÕ VÀNG K17
Chị Lê Thị Đường
Từ trần ngày 17/02/2024
Tại: Westminster, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 86 tuổi

***

Phu nhân CSVSQ Lê Nguyễn Thiện Truyền K20
Chị Nguyễn Thị Kim Cúc
Từ trần ngày 25 tháng 02 năm 2024
Tại: California, Hoa Kỳ
Hưởng thọ 80 tuổi

***

CSVSQ ĐINH VIẾT HẠP K13
Từ trần ngày 29 tháng 02 năm 2024
Tại: Cypress, Texas, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 88 tuổi

***

CSVSQ NGUYỄN VĂN LONG K17
Từ Trần ngày 01 tháng 03 năm 2024
Tại: San Jose, California, Hoa Kỳ
Hưởng thượng thọ 85 tuổi

***

CSVSQ TRƯƠNG QUANG TÙNG K25
Từ trần ngày 04 tháng 3 năm 2024
Tại: LÂM ĐỒNG,VIỆT NAM
Hưởng thọ 77 tuổi

***

CSVSQ HOÀNG THU PHONG K30
Từ trần ngày 05 tháng 3 năm 2024
Tại: Cam Lâm, Khánh Hòa, Việt Nam
Hưởng thọ 71 tuổi

***

CSVSQ LÊ VĂN LỆ K22
Từ trần ngày 07 tháng 3 năm 2024
Tại: SÀI GÒN,VIỆT NAM
Hưởng thượng thọ 83 tuổi

***

Chúng tôi xin chia buồn cùng tang quyến. Sự ra đi vĩnh viễn của các vị nêu trên là những tổn thất lớn lao cho đại gia đình Võ Bị và cho Gia đình môi người.

Nguyện cầu cho linh hồn những vị đã khuất sớm được về cõi Vĩnh Hằng.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ngày 15 tháng 03 năm 2024